

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

Quyển 1/2

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 20/06/2019, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13/02/2026)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

(Quyết định đăng ký niêm yết số 322/QĐ-SGDHCM do Sở GDCK TP.HCM cấp ngày 20/10/2026)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung được cung cấp từ ngày .../.../2026 tại:

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam



DatVietVAC

Điện thoại: +84 28 3824 1919

Fax: +84 28 3829 0507

Email: info@datvietvac.vn

Website: <https://datvietvac.vn/>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

Vietcap

Địa chỉ: Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3914 3588

Fax: +84 28 3914 3209

Website: www.vietcap.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Bà Võ Nguyễn Phương Quyên

Chức vụ: Giám đốc Pháp lý, Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin

Số điện thoại: (+84) 28 3824 1919

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 20/06/2019, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13/02/2026)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

(Quyết định đăng ký niêm yết số: 795/QĐ-SGDHCM do Sở GDCK TP.HCM cấp ngày 20/10/2026)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung được cung cấp từ ngày .../.../2026 tại:

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam



DatVietVAC

Điện thoại: +84 28 3824 1919

Fax: +84 28 3829 0507

Email: info@datvietvac.vn

Website: <https://datvietvac.vn/>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

Vietcap

Địa chỉ: Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3914 3588

Fax: +84 28 3914 3209

Website: www.vietcap.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Bà Võ Nguyễn Phương Quyên

Chức vụ: Giám đốc Pháp lý, Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin

Số điện thoại: (+84) 28 3824 1919

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 20/06/2019, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13/02/2026)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu:	Không có
Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết:	100.268.000 cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết theo mệnh giá:	1.002.680.000.000 đồng (bằng chữ: Một nghìn không trăm lẻ hai tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng)

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP



Địa chỉ: Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3914 3588

Fax: +84 28 3914 3209

Website: www.vietcap.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM



Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3821 9266

Fax: +84 28 3821 9267

Website: www.kpmg.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BẢO CÁO VỆ VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ GÓP

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY



Địa chỉ: Tầng 5, Tòa B2, Roman Plaza, Đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 24 5678 3999

Website: www.uhy.vn

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	6
1. Tổ chức đăng ký niêm yết.....	6
2. Tổ chức tư vấn.....	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	7
1. Rủi ro về kinh tế.....	7
2. Rủi ro về luật pháp.....	12
3. Rủi ro đặc thù.....	12
4. Rủi ro quản trị công ty.....	18
5. Rủi ro khác.....	18
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	20
IV. THÔNG TIN VỀ CÁC DOANH NGHIỆP BỊ HỢP NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM HỢP NHẤT.....	23
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT.....	24
1. Thông tin chung về Tổ chức đăng ký niêm yết.....	24
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức đăng ký niêm yết.....	24
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức đăng ký niêm yết.....	26
3.1. Trước thời điểm tách công ty.....	26
3.2. Sau thời điểm tách công ty.....	34
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức đăng ký niêm yết.....	35
4.1. Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	35
4.2. Hội Đồng Quản Trị.....	37
4.3. Ủy ban Kiểm toán.....	38
4.4. Tổng Giám đốc và người điều hành khác.....	39
4.5. Dự kiến mô hình quản trị công ty sau khi chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng....	40
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối (từ năm 2024 đến thời điểm hiện tại).....	40
5.1. Công ty mẹ.....	40
5.2. Công ty con trực tiếp.....	40
5.3. Công ty con gián tiếp.....	45
5.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết.....	53

5.5. Công ty liên kết của Tổ chức đăng ký niêm yết.....	53
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức đăng ký niêm yết.....	54
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết tại các doanh nghiệp khác (từ năm 2024 đến thời điểm hiện tại).....	62
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	63
8.1. Cổ phiếu phổ thông.....	63
8.2. Cổ phiếu ưu đãi.....	64
8.3. Các loại chứng khoán khác.....	64
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	64
10. Hoạt động kinh doanh.....	64
10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh.....	64
10.2. Tài sản.....	93
10.3. Thị trường hoạt động.....	96
10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính.....	96
10.5. Các hợp đồng lớn.....	99
10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn.....	100
10.7. Vị thế của Công ty trong ngành.....	106
10.8. Hoạt động Marketing.....	117
10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế.....	118
10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển.....	123
10.11. Chiến lược kinh doanh.....	124
10.12. Trường hợp Tổ chức đăng ký niêm yết hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nêu thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan.....	125
11. Chính sách đối với người lao động.....	125
11.1. Số lượng và cơ cấu lao động trong Tập đoàn.....	125
11.2. Chế độ làm việc.....	127
11.3. Chính sách đào tạo.....	127
11.4. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp/ phúc lợi.....	128
11.5. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động.....	128
12. Chính sách cổ tức.....	128
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký niêm yết.....	130
14. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức đăng ký niêm yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức đăng ký niêm yết	

và việc niêm yết cổ phiếu	130
15. Thông tin về cam kết của Tổ chức đăng ký niêm yết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	131
16. Thông tin về việc tổ chức đăng ký niêm yết, người đại diện theo pháp luật của tổ chức đăng ký niêm yết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán năm 2019 và Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán	131
VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	132
1. Kết quả hoạt động kinh doanh	132
1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tập đoàn	132
1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết	135
2. Tình hình tài chính	137
2.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	137
2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	150
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tập đoàn	154
3.1. Ý kiến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024	154
3.2. Ý kiến Báo cáo tài chính riêng năm 2024	154
3.3. Ý kiến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025	155
3.4. Ý kiến Báo cáo tài chính riêng năm 2025	155
3.5. Kết luận Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026	155
3.6. Kết luận Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026	155
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	156
4.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	156
4.2. Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên	156
4.3. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	158
VII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	160
1. Thông tin về cổ đông sáng lập	160
2. Thông tin về cổ đông lớn	160
2.1. Đối với cổ đông lớn là cá nhân	160

2.2.	<i>Đối với cổ đông lớn là tổ chức</i>	160
2.3.	<i>Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông và những người có liên quan của họ</i>	161
2.4.	<i>Lợi ích liên quan đối với Tổ chức đăng ký niêm yết</i>	164
2.5.	<i>Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức đăng ký niêm yết hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết</i>	164
3.	Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và Kế toán trưởng	165
3.1.	<i>Hội đồng quản trị</i>	165
3.2.	<i>Ủy ban Kiểm toán</i>	178
3.3.	<i>Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng</i>	178
VIII.	THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG.	182
1.	<i>Loại cổ phiếu</i>	182
2.	<i>Mệnh giá</i>	182
3.	<i>Tổng số lượng cổ phiếu chào bán</i>	182
4.	<i>Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá</i>	182
5.	<i>Giá chào bán</i>	182
6.	<i>Phương pháp tính giá</i>	182
7.	<i>Phương thức phân phối</i>	182
8.	<i>Đăng ký mua cổ phiếu</i>	184
9.	<i>Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu</i>	184
10.	<i>Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu</i>	185
11.	<i>Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu</i>	185
12.	<i>Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành</i>	186
13.	<i>Hủy bỏ đợt chào bán</i>	186
14.	<i>Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài</i>	187
15.	<i>Các loại thuế có liên quan</i>	187
15.1.	<i>Đối với nhà đầu tư cá nhân</i>	187
15.2.	<i>Đối với nhà đầu tư tổ chức</i>	188
16.	<i>Thông tin về các cam kết</i>	188
16.1.	<i>Cam kết của Cổ đông lớn</i>	188
16.2.	<i>Các cam kết của Tổ chức phát hành</i>	189
17.	<i>Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt</i>	189

IX. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG	190
1. Mục đích chào bán	190
2. Phương án khả thi	190
3. Thông tin về tình hình triển khai dự án	190
X. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG	191
XI. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	200
1. Loại cổ phiếu	200
2. Mệnh giá	200
3. Mã cổ phiếu	200
4. Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết	200
5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký niêm yết	200
6. Phương pháp tính giá	201
7. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến chứng khoán niêm yết)	202
7.1. Các loại thuế có liên quan đến Tổ chức đăng ký niêm yết	202
7.2. Thuế liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán	203
XII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	205
1. Tổ chức tư vấn	205
2. Đại lý phân phối	206
3. Tổ chức kiểm toán	206
4. Tổ chức kiểm toán báo cáo về vốn điều lệ đã góp	206
XIII. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	207
XIV. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT, TỔ CHỨC TƯ VẤN	208
XV. PHỤ LỤC	209

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức đăng ký niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

Ông Đinh Bá Thành	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Đào Văn Kính	Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật
Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Chức vụ: Giám đốc Tài chính
Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Chức vụ: Kế toán trưởng
Ông Ngô Thế Triệu	Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

Bà TÔN MINH PHƯƠNG Chức vụ: Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 08/2026/HĐ-IB.VIETCAP ngày 02 tháng 03 năm 2026 với Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings cung cấp.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

CTCP DatViet VAC Group Holdings hoạt động trong lĩnh vực truyền thông – giải trí, tập trung vào sản xuất và phát sóng nội dung chương trình giải trí, tổ chức các sự kiện giải trí, quản lý nghệ sĩ, buôn bán sản phẩm và khai thác bản quyền từ tài sản trí tuệ, và cung cấp dịch vụ truyền thông. Đặc thù ngành nghề và phạm vi hoạt động dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn có thể chịu rủi ro từ các nhân tố sau:

1. Rủi ro về kinh tế

Hoạt động kinh doanh và triển vọng phát triển của doanh nghiệp chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế. Các biến động của môi trường kinh doanh có thể ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng, chỉ tiêu cho quảng cáo – truyền thông – giải trí, cũng như khả năng mở rộng hoạt động và duy trì hiệu quả kinh doanh của Tập đoàn.

Rủi ro về kinh tế được xem là rủi ro mang tính hệ thống, phát sinh từ các yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh bao gồm: (i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; (ii) tỷ lệ lạm phát; và (iii) lãi suất. Việc theo dõi và đánh giá mức độ tác động các yếu tố này là cơ sở để Tập đoàn điều chỉnh chiến lược kinh doanh, phân bổ nguồn lực và vận hành mô hình hoạt động phù hợp trong từng giai đoạn.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực của nền kinh tế và có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tập đoàn. Trong điều kiện nền kinh tế tăng trưởng thuận lợi, thu nhập và tâm lý tiêu dùng của người dân được cải thiện, từ đó thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm và dịch vụ truyền thông, quảng cáo và giải trí, tạo điều kiện tích cực cho hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Kể từ khi chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007, nền kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu với nền kinh tế toàn cầu. Việt Nam đã tham gia và ký kết nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTA) đa phương và song phương, tiêu biểu như Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện Khu vực (RCEP), và các Hiệp định thương mại tự do khác. Quá trình hội nhập này tạo cơ hội cho tăng trưởng kinh tế, góp phần thúc đẩy giao lưu văn hóa, mở rộng thị trường nội dung và gia tăng nhu cầu đối với các sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực truyền thông và giải trí.

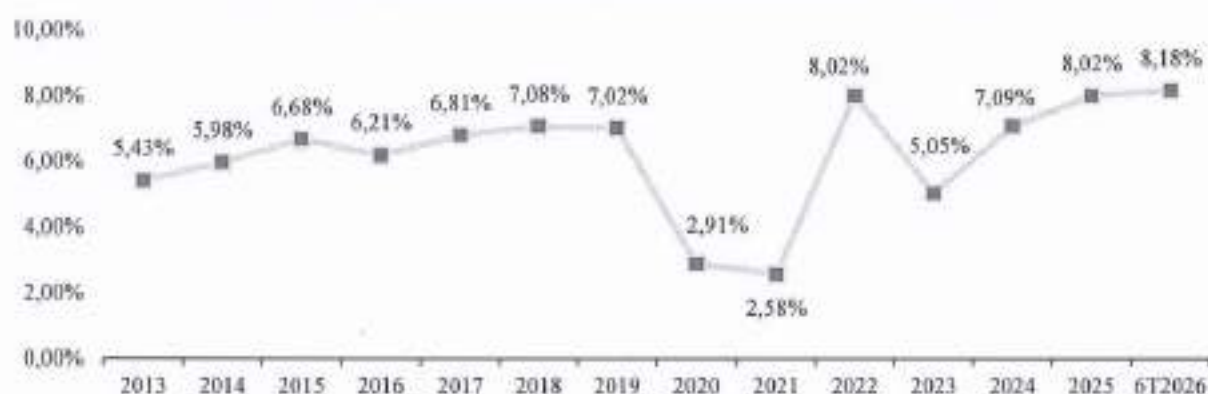
Theo số liệu của Cục Thống kê – Bộ Tài chính, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 ước đạt 8,02% so với năm trước¹, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,78%, đóng góp 5,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,95%, đóng góp 43,62%; khu vực dịch vụ tăng 8,62%,

¹ Cục Thống kê, T1/2026, "https://www.nso.gov.vn/bai-top/2026/01/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2025/"

đóng góp 51,08%. Bên cạnh đó, ngành công nghiệp ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2019, trong khi thương mại và du lịch bất phá mạnh mẽ, với lượng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2025 đạt kỷ lục, góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng khu vực dịch vụ.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, GDP ước tăng 8,18%² so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 7,63% của cùng kỳ năm 2025. Trong mức tăng chung, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,87%, đóng góp 5,66%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,81%, đóng góp 47,20%; khu vực dịch vụ tăng 8,09%, đóng góp 47,14%. Đây là cơ sở quan trọng cho thấy nền kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, hỗ trợ nhu cầu tiêu dùng trong nước trong trung và dài hạn.

Hình 1: Tăng trưởng GDP Việt Nam giai đoạn 2013 – 6T2026



Nguồn: Cục Thống kê

Tăng trưởng GDP duy trì ở mức tích cực không chỉ đóng góp vào việc gia tăng thu nhập và cải thiện tâm lý của người tiêu dùng, mà còn tạo ra những tác động đáng kể đến hoạt động kinh doanh của các công ty kinh doanh truyền thông và giải trí tại Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một chỉ báo quan trọng để Tập đoàn đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ.

Rủi ro lạm phát

Bên cạnh GDP, chỉ số lạm phát cũng là yếu tố vĩ mô phản ánh thực trạng nền kinh tế. Lạm phát cao dẫn đến tăng chi phí sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp trong khi giá hàng hóa, dịch vụ lại bị ảnh hưởng bởi nhu cầu thị trường. Ngược lại, tình trạng giảm phát cũng tiềm ẩn rủi ro đối với các doanh nghiệp, đi kèm với sự suy giảm nhu cầu thị trường và đình trệ chỉ tiêu của toàn bộ nền kinh tế.

Trong năm 2025, thị trường hàng hóa thế giới tiếp tục biến động do tác động của nhiều yếu tố chính trị, kinh tế và xã hội, điển hình như xung đột quân sự Iran – Israel, tình hình căng thẳng kéo dài tại dải Gaza, cùng với bất ổn gia tăng trên Biển Đỏ; bên cạnh vấn đề biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh tác động nặng nề. Tuy nhiên, trong bối cảnh đó, lạm phát vẫn tiếp tục xu hướng giảm ở nhiều quốc gia.

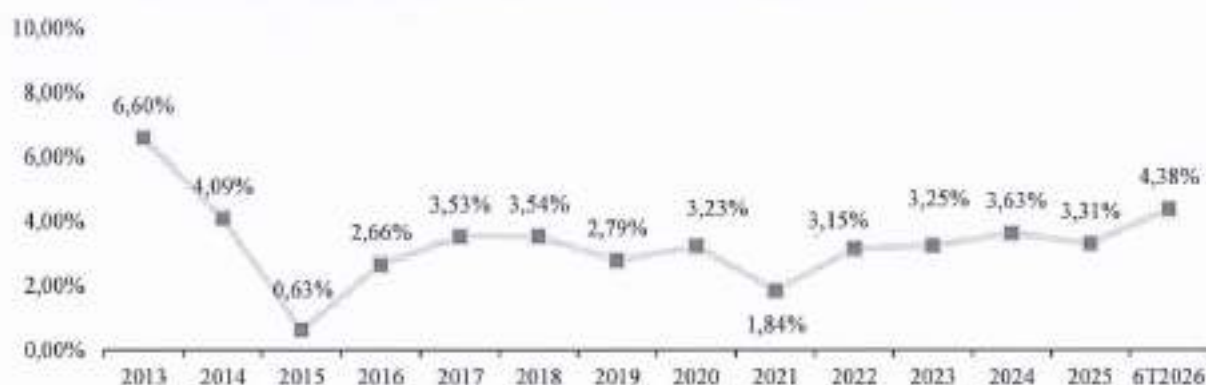
² Cục Thống kê, T6/2026, "<https://www.nso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2026/07/mot-so-net-chinh-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-ii-va-6-thang-dau-nam-2026/>"

Tại Việt Nam, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế. Theo công bố của Cục Thống kê, CPI bình quân năm 2025 tăng 3,31% so với năm liền trước. Bước sang 6 tháng đầu năm 2026, trước áp lực mới từ biến động giá năng lượng, nguyên nhiên vật liệu đầu vào, chi phí logistics và đà tăng của nhóm nhà ở, điện sinh hoạt, vật liệu xây dựng, CPI bình quân tăng 4,38% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, nhờ sự điều hành linh hoạt giá xăng dầu và sự phối hợp đồng bộ giữa chính sách tài khóa – tiền tệ, mặt bằng giá được kiểm soát hiệu quả, với CPI tháng 6/2026 giảm 0,39% so với tháng trước, qua đó lạm phát vẫn được duy trì trong mục tiêu Quốc hội đề ra.

Đối với DatVietVAC, Ban lãnh đạo đánh giá rủi ro lạm phát trong điều kiện kinh tế thông thường có mức độ ảnh hưởng không đáng kể đến hoạt động kinh doanh. Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ giải trí và truyền thông, Tập đoàn có khả năng điều chỉnh giá bán tương đối linh hoạt so với nhiều ngành nghề khác. Đối với người tiêu dùng cuối, các sản phẩm và sự kiện giải trí mang đến giá trị tinh thần và trải nghiệm lớn; do đó, mức độ nhạy cảm về giá của các sản phẩm và dịch vụ của Tập đoàn cho người tiêu dùng cuối nhìn chung thấp hơn so với nhóm các sản phẩm thiết yếu khác. Đối với khách hàng doanh nghiệp/nhãn hàng, dịch vụ quảng cáo của Tập đoàn mang lại hiệu quả quảng cáo cao do sức hút từ các chương trình giải trí, và số lượng đối thủ cạnh tranh trực tiếp hạn chế do đặc thù ngành, giúp Tập đoàn duy trì khả năng thương lượng về giá dịch vụ.

Về mặt chi phí, DatVietVAC áp dụng các quy định và quy trình kiểm soát chi phí nghiêm ngặt trong toàn bộ hoạt động sản xuất và vận hành. Nhờ đó, trong điều kiện lạm phát ở mức kiểm soát, tác động đến biên lợi nhuận và kết quả kinh doanh của Tập đoàn dự kiến không đáng kể. Tuy nhiên, trong trường hợp lạm phát tăng cao bất thường và kéo dài, dẫn đến mặt bằng chi phí và lãi suất tăng mạnh, Tập đoàn vẫn có thể chịu những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động trong tương lai.

Hình 2: Tỷ lệ lạm phát hàng năm của Việt Nam giai đoạn 2013 – 6T2026



Nguồn: Cục Thống kê

Rủi ro lãi suất

Lãi suất là yếu tố vĩ mô quan trọng, có ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng vốn, đồng thời ảnh hưởng hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và sự phát triển của ngành truyền thông –

giải trí. Rủi ro lãi suất xuất hiện khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận. Trường hợp lãi suất cho vay tăng, chi phí tài chính của Tập đoàn có thể gia tăng, kéo theo áp lực lên giá thành dịch vụ và biên lợi nhuận. Nếu không kiểm soát tốt chi phí hoặc không kịp thời điều chỉnh hoạt động kinh doanh, lợi nhuận Tập đoàn có thể bị ảnh hưởng bất lợi. Ngược lại, trong bối cảnh lãi suất duy trì ở mức thấp, chi phí vốn của doanh nghiệp có thể được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc duy trì và mở rộng hoạt động kinh doanh.

Năm 2025, môi trường lãi suất thấp là yếu tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. NHNN duy trì lãi suất điều hành ổn định, giúp các TCTD tiếp cận vốn chi phí thấp. Tính đến 30/11/2025, lãi suất cho vay bình quân đối với các giao dịch phát sinh mới của các NHTM ở mức 6,96%/năm, tương đương so với cuối năm 2024³. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng tín dụng (17,87%) vượt xa huy động (14,11%) khiến áp lực thanh khoản gia tăng. Tỷ lệ Cho vay trên Tiền gửi thuần của 27 ngân hàng niêm yết đạt 111% vào cuối quý III/2025, cao nhất nhiều năm. Do đó, từ tháng 10, lãi suất huy động tăng mạnh, lan rộng từ ngân hàng tư nhân đến quốc doanh. Thanh khoản thị trường liên ngân hàng căng thẳng, lãi suất qua đêm liên ngân hàng chạm 7,35% vào đầu tháng 12. NHNN phải điều hành đồng bộ, bơm ròng và triển khai giải pháp mới để đảm bảo hệ thống thông suốt.

Bước sang 6 tháng đầu năm 2026, dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt trên 19,97 triệu tỷ đồng, tăng 7,41% so với cuối năm 2025 và tăng 18,1% so với cùng kỳ năm trước⁴. Trong bối cảnh đó, NHNN giữ nguyên các mức lãi suất điều hành trong suốt 6 tháng đầu năm 2026, đồng thời yêu cầu các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, giảm lãi suất tiền gửi đối với các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên và hạ lãi suất cho vay đối với các khoản vay mới⁵. Theo đó, đã có 30 ngân hàng thương mại trong nước công bố giảm lãi suất huy động với mức điều chỉnh từ 0,05% đến 1%/năm⁶. Vì vậy, mặt bằng lãi suất 2026 được kỳ vọng ổn định, giúp Tập đoàn tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý hơn, tạo tiền đề cho kế hoạch đầu tư và mở rộng sản xuất. Tuy nhiên, biến động lãi suất trong tương lai, nếu đi theo chiều hướng tăng trở lại, có thể làm gia tăng chi phí tài chính, ảnh hưởng đến lợi nhuận và khả năng cạnh tranh của Tập đoàn.

Sự biến động của mặt bằng lãi suất có thể tác động đến chi phí tài chính, lợi nhuận và kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Mặc dù các chính sách điều hành hiện tại của NHNN đang theo hướng hỗ trợ giảm mặt bằng lãi suất, Tập đoàn vẫn có thể đối mặt với rủi ro từ những thay đổi của môi trường lãi suất trong tương lai.

³ Vietnambiz, T1/2026, "<https://vietnambiz.vn/toan-canh-ngan-hang-2025-chay-dua-thuc-day-tin-dung-va-bai-toan-danh-doi-rui-ro-20261210425943.htm>"

⁴ Báo Điện tử Chính phủ, T7/2026, "<https://baochinhphu.vn/tin-dung-tang-truong-741-tao-du-dia-cho-tang-truong-kinh-te-102260702120737467.htm>"

⁵ Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), T5/2026, "<https://vov.vn/kinh-te/nhnn-yeu-cau-cac-ngan-hang-thuong-mai-giam-lai-suot-huy-dong-va-cho-vay-post1294357.vov>"

⁶ Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), T5/2026, "<https://vov.vn/kinh-te/30-ngan-hang-thuong-mai-trong-nuoc-cong-bo-giam-lai-suot-huy-dong-post1288291.vov>"

Để chủ động ứng phó với rủi ro lãi suất, Tập đoàn thực hiện việc cân đối hợp lý giữa nguồn vốn tự có và vốn vay, đồng thời đa dạng hóa các kênh huy động vốn và các sản phẩm tín dụng nhằm kiểm soát chi phí tài chính và duy trì sự ổn định trong hoạt động kinh doanh.

Rủi ro về tỷ giá

Biến động tỷ giá là yếu tố vĩ mô có thể chịu ảnh hưởng từ diễn biến kinh tế, tài chính và chính sách tiền tệ của các quốc gia trên thế giới. Trước bối cảnh thị trường quốc tế diễn biến khó lường và xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất của Fed và nhiều Ngân hàng Trung ương khác, NHNN đã ban hành Quyết định số 1747/QĐ-NHNN quy định về tỷ giá giao ngay giữa đồng Việt Nam (VND) và các ngoại tệ của các tổ chức tín dụng được phép. Theo đó, biên độ tỷ giá giao ngay giữa VND và đô la Mỹ (USD) được điều chỉnh từ mức $\pm 3\%$ lên mức $\pm 5\%$.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, trước diễn biến leo thang căng thẳng tại Trung Đông và xu hướng tăng giá của đồng USD trên thị trường quốc tế, tỷ giá USD/VND tiếp tục được NHNN điều hành theo hướng linh hoạt và duy trì trong biên độ kiểm soát. Tính đến ngày 24/06/2026, tỷ giá trung tâm tăng khoảng 0,25% so với đầu năm 2026⁷. NHNN khẳng định sẽ tiếp tục theo sát diễn biến thị trường để điều hành chính sách tiền tệ chủ động và kịp thời. Trong thời gian tới, cơ quan điều hành sẽ phối hợp đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến vĩ mô và kiểm soát lạm phát, đồng thời định hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế⁸.

Về triển vọng trung hạn, Fed đã cắt giảm lãi suất nhiều lần trong năm 2025 và phát tín hiệu thận trọng hơn trong chu kỳ nói lỏng tiếp theo. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông dẫn đến giá năng lượng tăng cao và lạm phát tiếp tục dai dẳng. Diễn biến này có thể khiến kỳ vọng giảm lãi suất của Fed bị lùi lại và góp phần gây áp lực lên tỷ giá USD/VND.

Hoạt động kinh doanh cốt lõi của DatVietVAC tập trung chủ yếu tại thị trường Việt Nam. Tập đoàn không thực hiện hoạt động kinh doanh ngoại hối và phần lớn các giao dịch được thanh toán bằng đồng Việt Nam. Do đó, tác động trực tiếp của biến động tỷ giá đến hoạt động kinh doanh nhìn chung ở mức hạn chế.

Trong năm 2025, Tập đoàn có phát sinh một phần doanh thu bằng ngoại tệ, chủ yếu là đô la Mỹ (USD), đến từ các hoạt động phân phối nội dung trên nền tảng kỹ thuật số quốc tế (như YouTube và Facebook) và cấp phép bản quyền nội dung (IP licensing) cho đối tác nước ngoài (tiêu biểu trong năm 2025 là dự án ATSH Las Vegas), với tổng doanh thu bằng ngoại tệ chiếm 5,1% tổng doanh thu thuần hợp nhất năm 2025. Trong bối cảnh đồng Việt Nam có xu hướng mất giá so với USD, các khoản doanh thu này có thể mang lại lợi ích nhất định về tỷ giá cho Tập đoàn.

⁷ VietnamPlus, ngày T6/2026, "<https://www.vietnamplus.vn/dong-usd-tang-gia-toan-cau-ty-gia-vnd-van-trong-tam-kiem-soat-post1120254.vnp>"

⁸ Thời Báo Ngân Hàng, T3/2026, "<https://thoibaonganhang.vn/ty-gia-nam-2026-ky-vong-on-dinh-du-con-nhieu-bien-so-178468.html>"

Về chi phí, cơ cấu giá vốn và chi phí hoạt động của Tập đoàn chủ yếu phát sinh bằng đồng Việt Nam, bao gồm chi phí nhân sự, sản xuất chương trình và vận hành. Tập đoàn chỉ phát sinh một tỷ trọng nhỏ chi phí bằng ngoại tệ, chủ yếu liên quan đến mua bản quyền nội dung từ đối tác nước ngoài và chi phí quảng cáo trên các nền tảng số quốc tế (như Google, Facebook). Tỷ trọng chi phí ngoại tệ này chiếm dưới 1% tổng chi phí hợp nhất, do đó tác động của biến động tỷ giá đến biên lợi nhuận và kết quả kinh doanh của Tập đoàn được đánh giá là không đáng kể trong điều kiện thị trường thông thường.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro về luật pháp là rủi ro mang tính hệ thống, phát sinh từ việc thay đổi hệ thống pháp luật và/hoặc các văn bản quy phạm pháp luật, có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh cũng như chiến lược phát triển các ngành nghề của Tập đoàn.

Là một công ty cổ phần đang định hướng trở thành công ty đại chúng, DatVietVAC chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định pháp luật do Nhà nước ban hành, trong đó trọng yếu bao gồm Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Quảng cáo, Luật Sở hữu trí tuệ cùng các văn bản pháp luật khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.

Trong bối cảnh hệ thống pháp luật Việt Nam đang tiếp tục được hoàn thiện, nhiều văn bản pháp luật mới được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, trong khi các văn bản hướng dẫn thi hành chưa hoàn toàn đồng bộ và vẫn trong quá trình hoàn thiện, có thể phát sinh những thay đổi hoặc bất cập nhất định, từ đó ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Nhằm kiểm soát và hạn chế các rủi ro pháp lý phát sinh trong quá trình hoạt động, Tập đoàn chủ động thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật có liên quan, trên cơ sở đó xây dựng và điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Đồng thời, Tập đoàn chú trọng xây dựng, duy trì và áp dụng hệ thống quản trị nội bộ theo chuẩn mực, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Nhờ đó, rủi ro pháp lý trong hoạt động của Tập đoàn được kiểm soát và giảm thiểu ở mức thấp nhất.

3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro cạnh tranh trong ngành

Hoạt động trong lĩnh vực truyền thông – giải trí với đặc thù cung cấp nội dung và dịch vụ trên nhiều nền tảng khác nhau, Tập đoàn đối mặt với mức độ cạnh tranh cao từ các doanh nghiệp truyền thông và giải trí trong nước và quốc tế. Sự phát triển mạnh mẽ của quảng cáo số và xu hướng số hóa toàn cầu tiếp tục thu hút nhiều doanh nghiệp mới gia nhập thị trường, qua đó gia tăng áp lực cạnh tranh trên từng mảng kinh doanh cụ thể.

Trong lĩnh vực sản xuất và khai thác nội dung, Tập đoàn phải đối mặt với sự cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp trong nước như YeaH1, Cát Tiên Sa, và POPS Worldwide. Bên cạnh đó, Tập đoàn còn chịu sự cạnh tranh trong các mảng kinh doanh về nghệ sĩ (bao gồm cả quản lý nghệ sĩ và khai thác thương mại nghệ sĩ) từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước như The 1st Management, 6th Sense Entertainment, Universal Music, Sony Music Entertainment, và Warner Music Group. Trong lĩnh vực dịch vụ truyền thông, Tập đoàn cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ

tiếp thị/truyền thông trong và ngoài nước như WPP Media Vietnam, Publicis Groupe Vietnam, Hải Nam Media, v.v.

Trong thời gian gần đây, mức độ cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất chương trình truyền hình thực tế ngày càng gia tăng với sự tham gia của các nhà sản xuất giàu kinh nghiệm, thể hiện rõ qua các chương trình Blockbuster như Anh Trai Vượt Ngàn Chông Gai, Chị Đẹp Đạp Gió Rẽ Sóng, Running Man mùa 3 – Chạy ngay đi.

Bên cạnh đó, Tập đoàn còn chịu áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp cùng ngành có quy mô nhỏ hơn nhưng linh hoạt, trong bối cảnh ngành truyền thông – giải trí đòi hỏi khả năng sáng tạo liên tục và đổi mới không ngừng. Trong lĩnh vực dịch vụ truyền thông, Tập đoàn vừa chịu áp lực cạnh tranh về giá đến từ các đối thủ nội địa với quy mô nhỏ hơn, vừa chịu áp lực về cải tiến công nghệ (trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn) từ các đối thủ quốc tế. Trước những thách thức này, Tập đoàn tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc xây dựng chiến lược kinh doanh khác biệt, không ngừng cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời mở rộng hoạt động quảng bá hình ảnh tại thị trường trong nước và quốc tế.

Rủi ro thay đổi xu hướng công nghệ

Cùng với quá trình chuyển đổi số, các xu hướng và nền tảng công nghệ mới liên tục xuất hiện với tốc độ ngày càng nhanh. Các công nghệ như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) đang phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam, khiến nhiều doanh nghiệp không kịp thích ứng phải thu hẹp quy mô, bị đào thải hoặc bị mua lại.

Với đặc thù là doanh nghiệp truyền thông và giải trí, Tập đoàn buộc phải thường xuyên cập nhật, ứng dụng và khai thác hiệu quả các công nghệ mới nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh và đảm bảo tăng trưởng bền vững. Để giảm thiểu rủi ro này, Tập đoàn chú trọng đầu tư và/hoặc hợp tác nâng cao năng lực công nghệ, chất lượng dịch vụ và đặc biệt là phát triển đội ngũ nhân sự nhằm nhanh chóng nắm bắt các xu hướng công nghệ mới. Đồng thời, việc tương tác với cộng đồng người dùng lớn hỗ trợ Tập đoàn trong việc khai thác dữ liệu, phân tích hành vi và dẫn dắt các xu hướng nội dung mới.

Rủi ro về vấn đề vi phạm bản quyền

Do đặc thù hoạt động sản xuất, sở hữu và khai thác nội dung giải trí trên nhiều kênh phát sóng, DatVietVAC có thể đối mặt với rủi ro bên thứ ba sao chép, sử dụng hoặc phát tán trái phép các tài sản trí tuệ của Tập đoàn, đặc biệt trên môi trường số. Các hành vi vi phạm bản quyền này có thể làm giảm doanh thu khai thác nội dung và ảnh hưởng đến quyền lợi kinh tế của Tập đoàn.

Trên thực tế, nội dung số có khả năng lan truyền nhanh, trong khi việc phát hiện và xử lý triệt để vi phạm bản quyền có thể gặp khó khăn do tính phân tán của hành vi vi phạm và phụ thuộc vào cơ chế kiểm soát của từng nền tảng. Tuy nhiên, khung pháp lý về sở hữu trí tuệ tại Việt Nam đang tiếp tục được hoàn thiện theo hướng hiện đại, phù hợp với sự phát triển của môi trường số và các cam kết quốc tế.

Theo đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022 (Luật số

07/2022/QH15), có hiệu lực từ ngày 01/01/2023, đã củng cố đáng kể cơ chế bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong bối cảnh số hóa. Đáng chú ý, Điều 198b lần đầu tiên quy định rõ trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian (như Facebook, YouTube và các nền tảng lưu trữ, chia sẻ nội dung), theo đó các nền tảng chỉ được hưởng cơ chế miễn trừ trách nhiệm khi thực hiện kịp thời việc gỡ bỏ hoặc ngăn chặn truy cập đối với nội dung vi phạm theo yêu cầu hợp lệ. Quy định này góp phần nâng cao nghĩa vụ hợp tác của các nền tảng trong công tác phòng, chống xâm phạm bản quyền trên không gian mạng và giúp thiết lập nghĩa vụ rõ ràng hơn, tạo cơ chế buộc các nền tảng phải hợp tác hiệu quả hơn trong công tác phòng chống xâm phạm bản quyền trên không gian mạng.

Tiếp nối xu hướng tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi năm 2025 (Luật số 131/2025/QH15), được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 và có hiệu lực từ 01/04/2026, đã tiếp tục làm rõ và mở rộng quyền của chủ sở hữu tài sản trí tuệ, bao gồm quyền quản lý, khai thác và sử dụng tài sản trí tuệ trong các giao dịch dân sự, thương mại và đầu tư. Các quy định mới này tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thương mại hóa tài sản trí tuệ và tăng cường hiệu quả bảo vệ quyền của chủ thể sở hữu. Đặc biệt, luật khuyến khích việc dùng tài sản trí tuệ để góp vốn hoặc thế chấp vay vốn, mở ra cơ chế huy động nguồn lực mới cho doanh nghiệp và thúc đẩy kinh tế tri thức phát triển mạnh mẽ hơn.

Ngoài ra, Tập đoàn cũng chủ động triển khai các biện pháp quản trị và bảo vệ bản quyền, bao gồm: (i) theo dõi và rà soát định kỳ các dấu hiệu vi phạm trên các kênh phân phối số trọng yếu; (ii) phối hợp với các nền tảng (như YouTube và Facebook) và áp dụng các cơ chế xử lý phù hợp nhằm yêu cầu gỡ bỏ hoặc hạn chế phát tán nội dung vi phạm; và (iii) áp dụng các biện pháp pháp lý cần thiết đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tập đoàn.

Rủi ro về thay đổi chính sách hoặc vi phạm quy định của các nền tảng kỹ thuật số

Hiện các nội dung giải trí của Tập đoàn được phát sóng đến khán giả phần lớn qua các nền tảng kỹ thuật số quốc tế như YouTube và Facebook với đông đảo số lượng người xem trong và ngoài nước. Kênh kỹ thuật số được xem là kênh phân phối nội dung giải trí chủ lực của Tập đoàn đến với khán giả, và cũng là kênh chính yếu để Tập đoàn thực hiện các cam kết về quyền lợi tài trợ với các nhà tài trợ chương trình.

Việc thay đổi trong chính sách cho phép phát sóng nội dung hoặc những vi phạm của Tập đoàn dẫn đến việc không thể phát sóng nội dung trên các nền tảng kỹ thuật số này có thể ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Nhận thức được rủi ro này, Tập đoàn chủ động làm việc trực tiếp với các nền tảng kỹ thuật số để nắm bắt và cập nhật những xu hướng về chính sách kinh doanh của các nền tảng kỹ thuật số để có những thay đổi trong mô hình kinh doanh kịp thời và phù hợp. Ngoài ra, Tập đoàn cũng tăng cường rà soát các hoạt động kinh doanh nội bộ để giảm thiểu rủi ro vi phạm bản quyền hoặc vi phạm các quy định khác của các nền tảng kỹ thuật số quốc tế.

Rủi ro về nắm bắt thị hiếu khán giả

Thị hiếu của khán giả có xu hướng thay đổi nhanh chóng và khó dự đoán. Các nội dung không theo kịp hoặc không phù hợp với thị hiếu sẽ làm giảm sức hút đối với người xem, qua đó ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu từ hoạt động khai thác nội dung. Rủi ro này đặt ra yêu cầu Tập đoàn phải liên tục nghiên cứu thị trường, xác định đúng nhóm khán giả mục tiêu, đồng thời không ngừng đổi mới và sáng tạo trong sản xuất nội dung.

Khi mở rộng hoạt động ra thị trường quốc tế, Tập đoàn còn đối mặt với rủi ro về sự khác biệt trong thị hiếu khán giả giữa các khu vực, quốc gia và nền văn hóa khác nhau, đòi hỏi sự điều chỉnh linh hoạt về nội dung và chiến lược tiếp cận.

Rủi ro về mức độ tập trung vào một số chương trình nội dung

Do đặc thù về hoạt động sản xuất và khai thác nội dung của DatVietVAC và thị hiếu của khán giả, cơ cấu doanh thu của DatVietVAC có thể tập trung ở một số chuỗi chương trình hoặc chương trình quy mô lớn. Các chương trình này thường đóng góp tỷ trọng đáng kể vào tổng doanh thu mảng Nội dung vì các chương trình này được thương mại hóa bằng nhiều hình thức khác nhau như tài trợ, bán vé sự kiện giải trí, bán vật phẩm chương trình, phát sóng trên nền tảng số và các hoạt động kinh doanh bản quyền.

Do đó, kết quả kinh doanh của Tập đoàn có thể chịu ảnh hưởng nếu các chương trình quy mô lớn này không duy trì được mức độ đón nhận của khán giả, hiệu quả phát sóng hoặc sức hấp dẫn thương mại. Bên cạnh đó, thị hiếu khán giả có xu hướng thay đổi nhanh, trong khi cạnh tranh nội dung ngày càng gia tăng, làm gia tăng rủi ro chu kỳ nội dung nếu doanh nghiệp phụ thuộc quá nhiều vào một số định dạng hoặc thương hiệu chương trình cụ thể.

Nhận thức được rủi ro về mức độ tập trung, DatVietVAC đã và đang triển khai chiến lược đa dạng hóa danh mục nội dung theo cả chiều ngang và chiều dọc, bao gồm mở rộng thể loại chương trình, phát triển song song nhiều định dạng và kéo dài vòng đời nội dung thông qua hệ sinh thái tích hợp, đồng thời đầu tư liên tục vào đổi mới sáng tạo và thử nghiệm nội dung mới. Chiến lược này giúp Tập đoàn phân tán rủi ro doanh thu, mở rộng tệp khán giả và nâng cao tính bền vững của mô hình kinh doanh trong trung và dài hạn.

Rủi ro liên quan đến nghệ sĩ hợp tác và quản lý

Mảng kinh doanh khai thác thương mại nghệ sĩ của Tập đoàn hiện dựa rất lớn vào giá trị thương mại của các nghệ sĩ đang hợp tác với Tập đoàn. Ngoài ra, các nghệ sĩ tài năng cũng là một thành tố quan trọng của các chương trình giải trí Tập đoàn đang sản xuất và khai thác.

Danh tiếng, hình ảnh công chúng và mức độ gắn bó của nghệ sĩ có ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng thu hút khán giả, hiệu quả phát sóng chương trình và giá trị khai thác thương mại của nghệ sĩ. Bất kỳ thông tin tiêu cực, vi phạm pháp luật, hành vi cá nhân không phù hợp hoặc tin đồn liên quan đến nghệ sĩ, dù đã được xác thực hay chưa, đều có thể ảnh hưởng bất lợi đến hình ảnh chương trình và uy tín thương hiệu của Tập đoàn và giá trị thương mại của nghệ sĩ, từ đó tác động tiêu cực đến doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh.

Hiện Tập đoàn có các quy định về ứng xử, hình ảnh, và đi kèm với các chế tài pháp lý trong hợp đồng hợp tác với nghệ sĩ để giảm rủi ro pháp lý liên đới với nghệ sĩ. Tập đoàn cũng đã xây dựng và triển khai các quy trình KYC (tìm hiểu khách hàng/đối tác) với nghệ sĩ trước khi tiến hành hợp tác để giảm thiểu tối đa các rủi ro tiềm tàng liên quan đến danh tiếng, hành vi, hình ảnh của nghệ sĩ trong quá khứ và hiện tại. Các quy trình này được thực hiện một cách định kỳ để đảm bảo việc thông tin về nghệ sĩ được cập nhật, trong bối cảnh hoạt động của nghệ sĩ đang trở nên ngày càng đa dạng và thường xuyên.

Rủi ro liên quan đến đội ngũ nhân sự sáng tạo

Hoạt động sản xuất nội dung của Tập đoàn đòi hỏi đội ngũ nhân sự sáng tạo có chuyên môn cao, kinh nghiệm và khả năng tổ chức sản xuất quy mô lớn. Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt về nguồn nhân lực chất lượng cao trong ngành giải trí – truyền thông, Tập đoàn có thể đối mặt với rủi ro mất nhân sự chủ chốt do chuyển sang làm việc cho đối thủ hoặc theo đuổi các dự án cá nhân, qua đó ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất, chất lượng nội dung và tính ổn định trong vận hành.

Mặc dù Tập đoàn đã xây dựng và áp dụng các quy trình tuyển chọn, đánh giá và quản trị nội bộ, cùng với các quy định về đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và bảo mật thông tin, Tập đoàn không thể loại trừ hoàn toàn các rủi ro phát sinh ngoài tầm kiểm soát, bao gồm tranh chấp lao động, vi phạm nghĩa vụ hợp đồng hoặc các rủi ro liên quan đến truyền thông và mạng xã hội.

Để quản trị các rủi ro nêu trên, Tập đoàn đã và đang triển khai các chính sách gắn kết lợi ích dài hạn của nghệ sĩ và đội ngũ nhân sự sáng tạo chủ chốt với lợi ích của Tập đoàn thông qua các cơ chế hợp tác, đãi ngộ và quản trị phù hợp, qua đó duy trì sự ổn định và tính bền vững trong hoạt động sản xuất và khai thác nội dung.

Rủi ro về tính thời vụ của doanh thu

Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn có yếu tố thời vụ nhất định, phản ánh đặc thù của ngành truyền thông – giải trí và chu kỳ chi tiêu quảng cáo trong năm. Cụ thể, doanh thu từ tài trợ chương trình, doanh thu từ dịch vụ truyền thông, tổ chức sự kiện giải trí, sản phẩm gắn với nội dung và một phần doanh thu từ nền tảng số có xu hướng tập trung nhiều hơn vào nửa cuối năm, đặc biệt trong các giai đoạn cao điểm như mùa lễ, Tết và mùa mua sắm, khi nhu cầu quảng cáo và tài trợ của doanh nghiệp gia tăng.

Do đó, doanh thu và kết quả kinh doanh của Tập đoàn có thể phân bố không đồng đều giữa các quý trong năm, dẫn đến biến động ngắn hạn về doanh thu và dòng tiền theo từng kỳ kế toán. Tuy nhiên, nhờ mô hình kinh doanh đa dạng – bao gồm sản xuất nội dung, cung cấp dịch vụ truyền thông, quản lý nghệ sĩ và tổ chức các sự kiện giải trí – cùng với chiến lược đẩy mạnh mảng D2C, tính thời vụ trong hoạt động kinh doanh được giảm thiểu, do việc giảm sự phụ thuộc vào ngân sách của các nhà quảng cáo, đồng thời gia tăng tỷ trọng doanh thu từ D2C. Nhờ đó, Tập đoàn có khả năng phân tán tác động của yếu tố thời vụ và duy trì hoạt động kinh doanh tương đối ổn định trong suốt năm tài chính.

Rủi ro liên quan đến các khoản phải thu với nhãn hàng, nhà quảng cáo và đại lý quảng cáo

Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn tập trung vào hai mảng chính là Nội dung và Dịch vụ truyền thông. Các khoản phải thu chủ yếu phát sinh từ việc cung cấp dịch vụ sản xuất và khai thác nội dung, tài trợ, quảng cáo và truyền thông cho các nhãn hàng, nhà quảng cáo và đại lý quảng cáo. Việc thanh toán được thực hiện theo tiến độ hợp đồng và thường gắn với quá trình nghiệm thu, đối soát hoặc hoàn thành các quyền lợi đã cam kết.

Do đặc thù hoạt động, Tập đoàn có thể phát sinh chi phí sản xuất chương trình, tổ chức sự kiện hoặc mua vị trí quảng cáo trước khi thu đủ tiền từ khách hàng. Trường hợp khách hàng chậm nghiệm thu, kéo dài quá trình đối soát, chậm thanh toán, phát sinh tranh chấp hoặc gặp khó khăn tài chính, thời gian thu hồi công nợ có thể kéo dài, làm gia tăng nhu cầu vốn lưu động và rủi ro phải trích lập dự phòng.

Tập khách hàng của Tập đoàn tương đối đa dạng, chủ yếu gồm các nhãn hàng tiêu dùng, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính và các ngành khác, cùng các tập đoàn quảng cáo đa quốc gia. Phần lớn khách hàng có uy tín và quan hệ hợp tác ổn định, lâu dài với Tập đoàn, qua đó góp phần hạn chế rủi ro tín dụng tập trung.

Để kiểm soát rủi ro, Tập đoàn thực hiện các biện pháp chủ yếu sau:

- Xem xét mức độ tín nhiệm, lịch sử thanh toán, quy mô giao dịch, hạn mức tín dụng và thời hạn thanh toán của khách hàng;
- Quy định cụ thể trong hợp đồng về phạm vi dịch vụ, tiến độ thực hiện, điều kiện nghiệm thu, đối soát, xuất hóa đơn và thanh toán;
- Theo dõi công nợ theo từng khách hàng, hợp đồng, chiến dịch và hóa đơn trên hệ thống ERP; định kỳ rà soát tuổi nợ, đối chiếu, xác nhận và đôn đốc thu hồi;
- Phối hợp giữa các bộ phận Kinh doanh, Tài chính - Kế toán và Pháp lý để xử lý các khoản quá hạn hoặc có dấu hiệu suy giảm khả năng thu hồi;
- Định kỳ đánh giá khả năng thu hồi của từng khoản phải thu căn cứ vào điều khoản thanh toán, tình trạng quá hạn, lịch sử thanh toán, kết quả đối chiếu và xác nhận công nợ, tình hình hoạt động của khách hàng, cam kết thanh toán, tranh chấp nếu có và các khoản thu sau ngày kết thúc kỳ kế toán; thực hiện trích lập hoặc hoàn nhập dự phòng theo quy định pháp luật và chính sách kế toán áp dụng của Tập đoàn.

Mặc dù đã áp dụng các biện pháp quản lý nêu trên, Tập đoàn vẫn có thể đối mặt với rủi ro khách hàng chậm nghiệm thu, kéo dài quá trình đối soát, chậm thanh toán hoặc không thanh toán một phần nghĩa vụ, đặc biệt trong trường hợp điều kiện kinh doanh hoặc năng lực tài chính của khách hàng suy giảm. Nếu xảy ra, thời gian thu hồi công nợ có thể kéo dài, làm gia tăng nhu cầu vốn lưu động và chi phí dự phòng, qua đó ảnh hưởng bất lợi đến dòng tiền, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Tập đoàn. Tập đoàn sẽ tiếp tục theo dõi tình trạng công nợ, đôn đốc thu hồi và cập nhật đánh giá khả năng thu hồi tại từng kỳ lập báo cáo tài chính để có biện pháp xử lý và ghi nhận dự phòng phù hợp.

Bên cạnh đó, liên quan đến nguyên tắc trích lập dự phòng, việc xác định thời gian quá hạn được căn cứ vào các điều khoản thanh toán theo hợp đồng, cam kết thanh toán và các tài liệu liên quan. Trên cơ sở đó, Tập đoàn tiến hành trích lập dự phòng phù hợp với mức độ rủi ro thu hồi của từng khoản phải thu, có xét đến tình trạng quá hạn, hồ sơ công nợ, khả năng tài chính của khách hàng và các thông tin, bằng chứng liên quan. Chính sách trích lập dự phòng được thực hiện phù hợp với các quy định hiện hành về kế toán, chính sách kế toán của Tập đoàn và tham chiếu Thông tư 48/2019/TT-BTC để làm căn cứ xác định chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

4. Rủi ro quản trị công ty

Trong mọi doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị đóng vai trò nền tảng đối với hiệu quả hoạt động và sự phát triển bền vững. Rủi ro quản trị công ty là rủi ro mang tính tiềm ẩn, khó dự báo trước, nhưng có thể tác động đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh cũng như định hướng chiến lược của doanh nghiệp.

Các rủi ro này có thể phát sinh từ yếu tố chủ quan, bao gồm hạn chế về năng lực quản trị, sai sót trong công tác điều hành của đội ngũ quản lý, hoặc từ các yếu tố khách quan như biến động của môi trường kinh doanh và sự thay đổi của khung pháp lý. Nếu không được nhận diện và kiểm soát kịp thời, rủi ro quản trị có thể ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản trị tài chính, hiệu quả vận hành và năng suất lao động của Tập đoàn.

Bên cạnh đó, trong trường hợp DatVietVAC chào bán cổ phiếu ra công chúng và niêm yết thành công trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty sẽ phải đáp ứng các yêu cầu cao hơn về quản trị doanh nghiệp, công bố thông tin và kiểm soát nội bộ theo quy định đối với công ty đại chúng và công ty niêm yết. Tuy nhiên, DatVietVAC xem đây là cơ hội để tiếp tục hoàn thiện nền tảng quản trị, nâng cao tính minh bạch và kiện toàn bộ máy điều hành theo chuẩn mực cao hơn, phù hợp với định hướng phát triển bền vững dài hạn của Tập đoàn.

Nhằm chủ động thích ứng với các yêu cầu quản trị mới, DatVietVAC thường xuyên rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy chế và quy trình nội bộ; đồng thời chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, ý thức tuân thủ và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý. Cách tiếp cận này nhằm đảm bảo các quyết định quản trị và hoạt động điều hành của Tập đoàn được thực hiện một cách nhất quán, minh bạch và hiệu quả, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và chuẩn mực quản trị công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán 2019, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trước đây, Tập đoàn đã vận hành hệ thống ERP MyNavi (Nhật Bản) phục vụ công tác quản trị nội bộ. Từ năm 2025, Tập đoàn đã nâng cấp và triển khai lên hệ thống SAP S/4HANA, một trong những nền tảng ERP tiên tiến nhất hiện nay, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị ngày càng cao khi chuyển sang mô hình công ty đại chúng. Hệ thống mới được kỳ vọng nâng cao tính minh bạch, khả năng kiểm soát ngân sách và theo dõi chi phí trong các hoạt động sản xuất và vận hành, qua đó góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động và hiệu quả sử dụng vốn trong giai đoạn tới.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, Tập đoàn vẫn có thể chịu ảnh hưởng từ các sự kiện bất khả kháng hoặc yếu tố ngoài tầm kiểm soát như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, khủng bố, chiến tranh, biến động địa chính trị hoặc sự cố an ninh mạng. Mặc dù các sự kiện này ít có khả năng xảy ra, nhưng nếu phát sinh có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, cơ sở dữ liệu, hệ thống phát sóng – truyền thông, cũng như ảnh hưởng đến nhân sự và làm gián đoạn hoạt động sản xuất, phát hành hoặc truyền dẫn nội dung. Điều này có thể tác động đến uy tín thương hiệu, hoạt động kinh doanh và hiệu quả tài chính của Tập đoàn.

Nhằm hạn chế tối đa các rủi ro và giảm thiểu thiệt hại từ các sự kiện bất khả kháng hoặc yếu tố ngoài tầm kiểm soát nêu trên, Tập đoàn luôn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Chính phủ và cơ quan chức năng ban hành về an toàn phòng cháy chữa cháy, an toàn thông tin và phòng chống dịch bệnh trong quá trình vận hành. Đối với các rủi ro liên quan đến tài sản gắn liền với trụ sở và tòa nhà làm việc, các hợp đồng bảo hiểm cháy nổ và bảo hiểm tòa nhà hiện do bên cho thuê văn phòng của Tập đoàn thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, Tập đoàn không thể đảm bảo rằng các biện pháp và hợp đồng bảo hiểm hiện có sẽ đủ để bù đắp toàn bộ thiệt hại trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng.

DANH MỤC CÁC YẾU TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CẦN CÓ NHỮNG ĐÁNH GIÁ KHÁCH QUAN ĐỂ CÓ THỂ NHẬN ĐỊNH MỘT CÁCH ĐẦY ĐỦ CÁC YẾU TỐ RỦI RO CÓ THỂ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Tổ chức đăng ký niêm yết/ Công ty/ DatVietVAC	Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
Tập đoàn	Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con
Bản cáo bạch	Là Bản cáo bạch này và cũng là bản cung cấp thông tin của Tổ chức đăng ký niêm yết về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định mua cổ phiếu Công ty
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Cổ phiếu	Là chứng chỉ do Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
Chính phủ	Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Điều lệ	Điều lệ của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
Luật Chứng khoán	Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 26/11/2019 và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm
Luật Doanh nghiệp	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 17/06/2020 và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm
Luật Đầu tư	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 11/12/2025 và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm
Ngày làm việc	Là bất kỳ ngày nào không phải Thứ bảy, Chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ (kể cả nghỉ bù) theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật Việt Nam
Nghị định 155	Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
Nghị định 245	Nghị Định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155
Người có liên quan	Gồm cá nhân hoặc tổ chức được quy định theo quy định của pháp luật
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap
Vốn điều lệ	Tổng mệnh giá cổ phần các loại đã bán
Các thuật ngữ chuyên môn	
Blockbuster	Chương trình quy mô lớn
Content Hub	Mảng Nội dung

Communication Services	Mạng Dịch vụ truyền thông
Monetization	Thương mại hóa/ Hoạt động thương mại hóa
Mass media	Kênh truyền thông đại chúng/ Truyền hình
Digital media	Kênh kỹ thuật số
D2C	Kênh trực tiếp đến người tiêu dùng
IP monetization (licensing)	Nhượng quyền bản quyền nội dung giải trí
KOL	Cá nhân hay tổ chức có kiến thức sản phẩm chuyên môn và tầm ảnh hưởng trong lĩnh vực hay ngành nghề của họ
KOC	Cá nhân hay tổ chức có kiến thức chuyên môn về một lĩnh vực nào đó, đồng thời là người tiêu dùng chủ chốt, có sức ảnh hưởng trên thị trường
Media agency	Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền thông
Outsourcing	Thuê ngoài
Shows	Chương trình giải trí
Concert, liveshow, v.v.	Sự kiện âm nhạc trực tiếp
Direct to Consumer	Kênh phân phối trực tiếp đến khán giả/người tiêu dùng
Brand ambassadorship	Đại diện nhãn hàng
Merchandise	Sản phẩm gắn liền với chương trình và nghệ sĩ
DSP	Doanh thu từ bản quyền nhạc số phát qua các nền tảng nghe nhạc trực tuyến
Media plan and buy	Dịch vụ tư vấn kế hoạch truyền thông và mua thời lượng quảng cáo trên các kênh truyền hình và nền tảng kỹ thuật số
OOH	Dịch vụ quảng cáo ngoài trời
TV Plan & Buy	Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua thời lượng quảng cáo truyền hình
Digital Marketing	Dịch vụ tiếp thị truyền thông kỹ thuật số
Influencer Marketing (IM)	Dịch vụ tiếp thị sử dụng người có ảnh hưởng
AI	Công cụ trí tuệ nhân tạo
Format	Định dạng chương trình
Livestream	Hoạt động phát sóng trực tiếp
Pre-production	Giai đoạn tiền kỳ
IP	Tài sản trí tuệ

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau

BB	Biên bản
BCTC	Báo cáo tài chính
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CAGR	"Compound annual growth rate" – Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm

CBNV	Cán bộ nhân viên
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
CNTT	Công nghệ thông tin
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐVT	Đơn vị tính
GCNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
GCNĐKKD	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
GDP	Tổng sản phẩm trong nước
HĐKD	Hoạt động kinh doanh
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HĐTV	Hội đồng Thành viên
HSX hoặc HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
LNG	Lợi nhuận gộp
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
NHNN	Ngân hàng Nhà nước
ROA	"Return on Assets" – LNST/Tổng tài sản bình quân
ROE	"Return on Equity" – LNST/Tổng vốn chủ sở hữu bình quân
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
Sở KHĐT	Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính)
TGD	Tổng Giám đốc
Thuế TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TMCP	Thương mại cổ phần
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBKT	Ủy ban Kiểm toán
UBND	Ủy ban nhân dân
USD	Đô la Mỹ
VCSH	Vốn chủ sở hữu
VĐL	Vốn điều lệ
VND	Đồng Việt Nam
VSDC	Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC DOANH NGHIỆP BỊ HỢP NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM HỢP NHẤT

Không áp dụng

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]



V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Thông tin chung về Tổ chức đăng ký niêm yết

Tên đầy đủ	CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS
Tên Tập đoàn viết bằng tiếng nước ngoài	DatViet VAC Group Holdings Corporation
Tên viết tắt	Không có
Biểu tượng của Tập đoàn	 DatVietVAC
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0315744468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 20/06/2019, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13/02/2026
Trụ sở chính	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	+84 28 3824 1919
Fax	+84 28 3829 0507
Website	https://datvietvac.vn/
Vốn điều lệ đăng ký	1.002.680.000.000 đồng (Một nghìn không trăm lẻ hai tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng)
Vốn điều lệ thực góp	1.002.680.000.000 đồng (Một nghìn không trăm lẻ hai tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng)
Vốn điều lệ trước khi tách	1.380.591.620.000 đồng (Một nghìn ba trăm tám mươi tỷ năm trăm chín mươi một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)
Ngành nghề kinh doanh chính	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác
Người đại diện theo pháp luật	Ông Đào Văn Kính. Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Bảng 1: Ngành nghề đăng ký kinh doanh trước và sau khi tách doanh nghiệp

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật) (CPC865)	7020 (Chính)

Ngành nghề kinh doanh trước và sau khi tách doanh nghiệp không thay đổi.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức đăng ký niêm yết

Bảng 2: Quá trình hình thành và phát triển

Năm	Cột mốc quan trọng
1993	Tháng 7/1993: Thành lập Công ty TNHH Quảng cáo Đất Việt (nay là Công ty CP Dat Viet OOH), công ty quảng cáo ngoài trời đầu tiên tại Việt Nam.
1995	Thành lập Công ty TNHH Tạo mẫu và Tiếp thị (nay là Công ty CP Truyền thông TK-L ("TK-L")): Công ty cung cấp nội dung đầu tiên tại Việt Nam.
1996	Thành lập Công ty TNHH Dịch vụ M&T (sau này đổi tên thành Công ty CP M&T Pictures và đã được sáp nhập vào Công ty CP Dong Tay Promotion vào tháng 12/2025): Công ty sản xuất phim truyền hình tiêu chuẩn đầu tiên tại Việt Nam.
2000	Thành lập Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp thị và xúc tiến kinh doanh Đông Tây (nay là Công ty CP Dong Tay Promotion): Đơn vị sản xuất chương trình truyền hình đầu tiên tại Việt Nam.
2005	Thành lập Công ty TNHH Phát triển Truyền thông Quốc tế Ánh Bình Minh (nay là Công ty CP Vie Channel) chuẩn bị cho việc hợp tác, liên kết quản lý kênh truyền hình với các đài truyền hình tại Việt Nam.
2008	Hợp tác chiến lược với WPP – Tập đoàn truyền thông và quảng cáo hàng đầu của Anh Quốc, theo đó GroupM (thuộc WPP) sở hữu 30% cổ phần tại ba công ty thành viên của DatVietVAC là Công ty CP Dat Viet Media, Công ty CP Dong Tay Promotion và Công ty CP Truyền thông TK-L.
2012	Bước đầu chuyển đổi số.
2016	Tháng 10/2016: Thành lập Công ty CP Nomad Management Vietnam hoạt động trong lĩnh vực quản lý nghệ sĩ.
2019	Tháng 5/2019: Đổi tên Công ty CP DID TV thành Công ty CP Vie Channel, quản lý và vận hành ba kênh truyền hình giải trí, bao gồm Vie Channel, Vie Drama, Vie Giải Trí. Tháng 6/2019: Thành lập Công ty CP DatViet VAC Group Holdings với vốn điều lệ 5 tỷ đồng, hoạt động theo mô hình holding, nắm giữ vốn tại các công ty thành viên trong hệ sinh thái.
2020	Tháng 2/2020: Thành lập Công ty CP Vie IP (nay là Công ty CP Vie Network): Mạng lưới giải trí đa nền tảng cao cấp. Tháng 3/2020: DatVietVAC hoàn tất đợt phát hành riêng lẻ cho UOB Venture Management (thông qua MET VM Holding Pte. Ltd.). Sau giao dịch, MET VM Holding Pte. Ltd. trở thành cổ đông với tỷ lệ sở hữu 13,49% tại DatVietVAC. Tháng 6/2020: Thành lập Công ty CP Vie Data (nay là Công ty CP AI ACTIV), hoạt động trong lĩnh vực AdTech và Data Solutions, chuyên cung cấp dịch vụ dữ liệu và truyền thông.
2024	Tháng 1/2024: DatVietVAC hoàn tất đợt phát hành riêng lẻ cho YF Capital (thông qua TC D-Media Pte. Ltd.). Sau giao dịch, TC D-Media Pte. Ltd. trở thành cổ đông với tỷ lệ sở hữu 1,31% tại DatVietVAC. Tháng 6/2024: Ra mắt và phát sóng mùa đầu tiên của chương trình Anh Trai "Say Hi".

Năm	Cột mốc quan trọng
	Tháng 9/2024: Tập đoàn (thông qua công ty con trực tiếp là Công ty CP DatViet VAC Entertainment) đã mua lại 30% vốn cổ phần của các công ty con là Công ty CP Dat Viet Media, Công ty CP Truyền thông TK-L, Công ty CP Dong Tay Promotion và Công ty CP TKL, từ GroupM Asia Pacific Holding Pte. Limited. Sau giao dịch này, vốn cổ phần của Tập đoàn trong các công ty con này tăng từ 68,99% lên 98,99%.
2025	Tháng 5/2025: Ra mắt và phát sóng mùa đầu tiên của chương trình Em Xinh “Say Hi”. Tháng 7/2025: Tổ chức thành công 2 đêm concert quốc tế đầu tiên của Anh Trai “Say Hi” tại Planet Hollywood, sân khấu nổi tiếng nằm ngay trung tâm Las Vegas Strip (Hoa Kỳ). Tháng 12/2025: Tập đoàn hoàn tất tái cấu trúc, trong đó tách bạch hoạt động của mảng Nội dung (Content Hub) và Dịch vụ truyền thông (Communication Services) nhằm tối ưu hóa mô hình hoạt động, nâng cao hiệu quả tài chính và tạo tiền đề cho quá trình chào bán lần đầu ra công chúng (“IPO”) và niềm yểm trợ trong năm 2026.

Nguồn: DatVietVAC

3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức đăng ký niêm yết

3.1. Trước thời điểm tách công ty

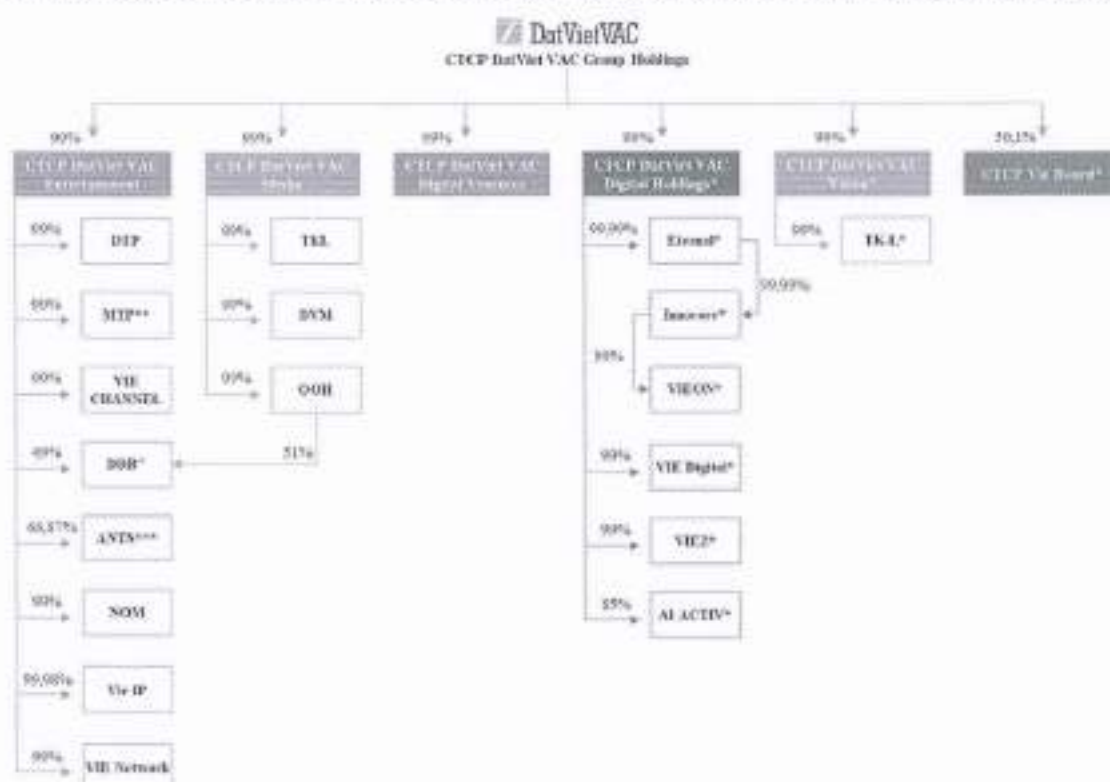
Cơ cấu CTCP DatViet VAC Group Holdings và các công ty con được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động của Tập đoàn và các công ty trong hệ thống tuân thủ Luật Doanh nghiệp và các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Ngày 01/12/2025, ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings (Công Ty Bị Tách) đã thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ số 112/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ phê duyệt phương án tách Công ty để thành lập công ty mới là Công ty Cổ phần DatViet VAC Ventures (Công Ty Được Tách). Việc tách Công Ty Bị Tách để thành lập công ty mới (Công Ty Được Tách) được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 199 Luật Doanh nghiệp 2020. Công Ty Bị Tách chuyển một phần cổ phần của năm (05) cổ đông cùng với tài sản tương ứng với giá trị cổ phần sang Công Ty Được Tách theo tỷ lệ sở hữu trong Công Ty Bị Tách để thành lập Công Ty Được Tách mà không chấm dứt sự tồn tại của Công Ty Bị Tách.

Cơ cấu tổ chức và tỷ lệ quyền biểu quyết (%) của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm 30/11/2025 trước khi thực hiện việc chia tách được thể hiện như sơ đồ bên dưới:

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

Hình 3: Cơ cấu tổ chức của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại ngày 30/11/2025



Nguồn: DatVietVAC

(*) Các công ty con này đã được tách khỏi DatVietVAC vào ngày 01/12/2025 theo QĐ số 112/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ.

(**) M&T Pictures được sáp nhập vào Dong Tay Promotion theo Hợp Đồng Sáp Nhập ngày 01/12/2025 giữa Công Ty Cổ Phần Dong Tay Promotion và Công Ty Cổ Phần M&T Pictures.

(***) Trong năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất việc thoái vốn toàn bộ 46,87% cổ phần sở hữu tại ANTS.

(*) Công ty đang trong quá trình giải thể.

Tóm tắt thông tin của các công ty con và công ty liên kết theo hoạt động kinh doanh:

Trước thời điểm tách công ty, CTCP DatViet VAC Group Holdings sở hữu 6 công ty con trực tiếp và 17 công ty con gián tiếp và 1 công ty liên kết, hoạt động sản xuất và kinh doanh đa dạng ở các lĩnh vực khác nhau.

Trong đó, hoạt động chính của CTCP DatViet VAC Group Holdings và công ty con trực tiếp là cung cấp các dịch vụ quảng cáo, tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; 17 công ty con gián tiếp hoạt động trong các lĩnh vực chính gồm: cung cấp dịch vụ

quảng cáo thương mại, quảng cáo ngoài trời và quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng; cung ứng dịch vụ giới thiệu và xúc tiến thương mại; cung ứng diễn viên, người mẫu và lao động nghệ thuật; tổ chức sự kiện và hoạt động giáo dục văn hóa nghệ thuật (trừ vũ trường và sân nháy); sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình, bao gồm sản xuất chương trình truyền hình (trừ phát sóng) và sản xuất phim ảnh, phim video có nội dung được phép lưu hành; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội; hoạt động cổng thông tin; xử lý dữ liệu, cho thuê dữ liệu và các hoạt động liên quan; đồng thời thực hiện hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, pháp luật và dịch vụ pháp lý).

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

Bảng 3: Thông tin tổng quan về công ty con, công ty liên kết của CTCP DatViet VAC Group Holdings

STT	Tên công ty	Tên viết tắt	Lĩnh vực kinh doanh	Quan hệ với DatVietVAC	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Trụ sở chính	Ghi chú
1	CTCP DatViet VAC Entertainment	DVMEG	Cung cấp các dịch vụ quảng cáo, tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính – kế toán), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	Công ty con trực tiếp	99,00%	99,00%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
2	CTCP DatViet VAC Media	DVVM	Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận.	Công ty con trực tiếp	99,00%	99,00%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
3	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	DVDV	Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận.	Công ty con trực tiếp	99,00%	99,00%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
4	CTCP Dong Tay Promotion	DTP	Cung cấp quảng cáo thương mại, quảng cáo ngoài trời và quảng cáo qua các phương tiện truyền thông, cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
5	CTCP Vie Channel	VIE CHANNEL	Cung cấp dịch vụ quảng cáo; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; cung cấp dịch vụ hậu kỳ, tổ chức các hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại; và cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
6	CTCP Nomad Management Vietnam	NOM	Cung ứng diễn viên, người mẫu và lao động các ngành nghệ thuật, tổ chức sự kiện, giới thiệu và xúc tiến thương mại.	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	

STT	Tên công ty	Tên viết tắt	Lĩnh vực kinh doanh	Quan hệ với DatVietVAC	Tỷ lệ sở hữu 30/11/2025	Tỷ lệ sở hữu 30/06/2026	Trụ sở chính	Ghi chú
7	CTCP Vie IP	VIE IP	Tổ chức các hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại bằng việc bán hàng hóa thương hiệu, bao gồm các sản phẩm như áo thun, mũ, nhãn dán, móc khóa; cung cấp dịch vụ bán quyền tác giả, tác phẩm, hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác, hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí.	Công ty con gián tiếp	98,98%	98,98%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
8	CTCP Vie Network	VIE Network	Sản xuất phần mềm; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, video, chương trình truyền hình; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc; hoạt động viễn thông; hoạt động công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động khác liên quan; công thông tin; hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính; hoạt động tư vấn quản lý; quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí.	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
9	CTCP Dat Viet OOH	OOH	Cung cấp các dịch vụ quảng cáo, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim), hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	

STT	Tên công ty	Tên viết tắt	Lĩnh vực kinh doanh	Quan hệ với DatVietVAC	Tỷ lệ sở hữu 30/11/2025	Tỷ lệ sở hữu 30/06/2026	Trụ sở chính	Ghi chú
			và chương trình truyền hình và dịch vụ bản quyền tác giả.					
10	CTCP Dat Viet Media	DVM	Cung cấp dịch vụ quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá) và dịch vụ tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
11	CTCP TKL	TKL	Cung cấp dịch vụ quảng cáo thương mại và quảng cáo trên màn hình.	Công ty con gián tiếp	98,01%	98,01%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	
12	Công ty TNHH Tiếp thị và Quảng cáo Đất Việt VAC	DDB	Cung cấp dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và kinh doanh thương mại.	Công ty con gián tiếp	98,50%	98,50%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
Các công ty đã được tách hoặc chuyển nhượng khỏi Tập đoàn								
13	CTCP DatViet VAC Vision	DVVV	Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận	Công ty con trực tiếp	99%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
14	CTCP DatViet VAC Digital Holdings	DVDH	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	Công ty con trực tiếp	99%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
15	CTCP Vie Board	Vie Board	Dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số ngoài trời.	Công ty con trực tiếp	50,98%	0,88%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
16	CTCP M&T Pictures	MTP	Sản xuất và bán phim.	Công ty con gián tiếp	98,01%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(**)
17	CTCP Giải pháp Quảng cáo trực tuyến ANTS	ANTS	Cung cấp dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số.	Công ty liên kết	46,87%	0%	32 Đường Đ6 Khu Biệt Thự Saigon Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, Phường	(***)

STT	Tên công ty	Tên viết tắt	Lĩnh vực kinh doanh	Quan hệ với DatVietVAC	Tỷ lệ sở hữu 30/11/2025	Tỷ lệ sở hữu 30/06/2026	Trụ sở chính	Ghi chú
18	CTCP Truyền thông TK-L	TK-L	Cung cấp dịch vụ thiết kế tạo mẫu trên máy vi tính, sản xuất và phát hành phim ảnh và phim video, hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật), kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại và dịch vụ chiếu phim.	Công ty con gián tiếp	98,01%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
19	CTCP Eternal Vision	Eternal	Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	Công ty con gián tiếp	98,99%	0%	Tầng 5, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
20	CTCP Innocore	Innocore	Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	Công ty con gián tiếp	98,98%	0%	Tầng 5, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
21	CTCP VIEON	VIEON	Tư vấn quản lý, quảng cáo, thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ phần mềm.	Công ty con gián tiếp	97,99%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
22	CTCP Vie Digital	VIE Digital	Cung cấp dịch vụ quảng cáo.	Công ty con gián tiếp	98,01%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)
23	CTCP VieZ	VIEZ	Cung cấp dịch vụ quảng cáo thương mại và quảng cáo trên màn hình.	Công ty con gián tiếp	98,01%	0%	222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)

STT	Tên công ty	Tên viết tắt	Lĩnh vực kinh doanh	Quan hệ với DatVietVAC	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Trụ sở chính	Ghi chú
24	CTCP AI ACTIV	AI ACTIV	Cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan.	Công ty con gián tiếp	84,15%	0%	Tầng 5, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	(*)

Nguồn: DatVietVAC

(*) Các công ty con này đã được tách khỏi DatVietVAC vào ngày 01/12/2025 theo QĐ số 112/2025/DVGH/NQ-DHĐCĐ.

(**) M&T Pictures được sáp nhập vào Dong Tay Promotion theo Hợp Đồng Sáp Nhập ngày 01/12/2025 giữa Công Ty Cổ Phần Dong Tay Promotion và Công Ty Cổ Phần M&T Pictures.

(***) Trong năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất việc thoái vốn toàn bộ 46,87% cổ phần sở hữu tại ANTS.

(^o) Công ty đang trong quá trình giải thể.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

3.2. Sau thời điểm tách công ty

Cơ cấu CTCP DatViet VAC Group Holdings và các công ty con được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động của Tập đoàn và các công ty trong hệ thống tuân thủ Luật Doanh nghiệp và các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Cơ cấu tổ chức và tỷ lệ quyền biểu quyết (%) của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất sau khi hoàn tất việc tách công ty được thể hiện trong sơ đồ dưới đây:

Hình 4: Cơ cấu tổ chức của CTCP DatViet VAC Group Holdings ở thời điểm hiện tại



Nguồn: DatVietVAC

([^]) Công ty đang trong quá trình giải thể.

Tóm tắt thông tin của các công ty con theo hoạt động kinh doanh:

Hiện tại CTCP DatViet VAC Group Holdings sở hữu 3 công ty con trực tiếp và 9 công ty con gián tiếp, hoạt động sản xuất và kinh doanh đa dạng ở các lĩnh vực khác nhau.

Trong đó, hoạt động chính của CTCP DatViet VAC Group Holdings và công ty con trực tiếp là Quảng cáo và hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật); 9 công ty con gián tiếp cung cấp các dịch vụ quảng cáo, sản xuất và phát hành phim điện ảnh, phim video và các chương trình truyền hình, cung cấp dịch vụ hậu kỳ, tổ chức sự kiện và các hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại; quản lý và cung cấp nghệ sĩ, kinh doanh bản quyền tác phẩm, tài sản trí tuệ.

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức đăng ký niêm yết

CTCP DatViet VAC Group Holdings được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Trước khi tách công ty, Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình Ban kiểm soát. Sau khi tách công ty, Công ty chuyển sang mô hình Ủy ban kiểm toán. Tính đến ngày lập Bản cáo bạch này, cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty như sau:

Hình 5: Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức đăng ký niêm yết ở thời điểm hiện tại



Nguồn: DatVietVAC

4.1. Đại Hội Đồng Cổ Đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. HĐQT quyết định gia hạn họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Ngoài cuộc họp thường niên, ĐHĐCĐ có thể họp bất thường. Địa điểm họp ĐHĐCĐ được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Căn cứ theo sự chấp thuận đối với các vấn đề bảo lưu, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định trong Điều lệ của Công ty cụ thể như sau:

- a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty;
- e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ này;
- f. Thông qua BCTC hằng năm đã được kiểm toán của Công ty;
- g. Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT;
- k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động HĐQT;
- l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m. Thảo luận và thông qua:
 - i) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - ii) BCTC hằng năm đã được kiểm toán;
 - iii) Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;
 - iv) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - v) Số lượng thành viên HĐQT;
 - vi) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT;
 - vii) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với HĐQT;
 - viii) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
 - ix) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ;
 - x) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
 - xi) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
 - xii) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - xiii) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong BCTC hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất của Công ty;

- xiv) Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- xv) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn ba lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong BCTC hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất;
- xvi) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định 155;
- xvii) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động HĐQT;
- xviii) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ.

4.2. Hội Đồng Quản Trị

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. HĐQT của Công ty hiện có 05 thành viên, gồm Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT, 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên HĐQT độc lập. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Danh sách thành viên HĐQT gồm:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Đinh Bá Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Đào Văn Kính	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Hoàng Trọng Khải	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Thng Tien Tat	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Ngô Thế Triệu	Thành viên HĐQT độc lập

Nguồn: DatVietVAC

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định trong Điều lệ của Công ty cụ thể như sau:

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong BCTC hợp nhất được kiểm toán gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác theo quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- j. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;
- m. Trình BCTC hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;
- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ.

Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155.

4.3. Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán ("UBKT") là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ hai (02) thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. UBKT của Công ty hiện gồm 2 thành viên, bao gồm 01 Chủ tịch UBKT và 01 thành viên UBKT.

Danh sách các thành viên trong UBKT gồm:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Thế Triệu	Chủ tịch UBKT
2	Ông Hoàng Trọng Khải	Thành viên UBKT

Nguồn: DatVietVAC

Quyền và nghĩa vụ của UBKT được quy định trong Điều lệ của Công ty cụ thể như sau.

- Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
- Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;
- Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

4.4. Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm miễn cưỡng hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

Hiện tại, Công ty có 01 Tổng Giám đốc và 02 người điều hành khác gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đào Văn Kính	Tổng Giám đốc
2	Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Giám đốc Tài chính

STT	Họ và tên	Chức vụ
3	Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Kế toán trưởng

4.5. Dự kiến mô hình quản trị công ty sau khi chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty đã đáp ứng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết để thực hiện niêm yết cổ phiếu sau khi chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng. Theo đó, ĐHCĐ của Công ty đã thông qua Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán. HĐQT Công ty cũng đã ban hành Quy chế công bố thông tin để tuân thủ quy định về việc tổ chức và công bố thông tin của Công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Sau khi trở thành công ty đại chúng và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty cam kết sẽ tiếp tục đáp ứng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết theo quy định.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối (từ năm 2024 đến thời điểm hiện tại)

5.1. Công ty mẹ

CTCP DatViet VAC Group Holdings không có công ty mẹ trước và sau khi tách.

5.2. Công ty con trực tiếp

5.2.1. Thông tin tổng quan

Trước khi tách doanh nghiệp, CTCP DatViet VAC Group Holdings có 6 công ty con trực tiếp. Ở thời điểm hiện tại, Công ty có 3 công ty con trực tiếp. Thông tin cụ thể như sau:

STT	Công ty con trực tiếp
1	Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment (“DVMEG”) ▪ Ngày thành lập: 3/3/2008 ▪ GCN ĐKDN: 0305749499 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp các dịch vụ quảng cáo, tư vấn quản lý (trừ dịch vụ tư vấn tài chính – kế toán), nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 193.133.990.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 193.133.990.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:

STT	Công ty con trực tiếp														
	<table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	99,00%	99,00%	31/12/2025	99,00%	99,00%	30/06/2026	99,00%	99,00%		
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	99,00%	99,00%													
31/12/2025	99,00%	99,00%													
30/06/2026	99,00%	99,00%													
2	Công ty CP DatViet VAC Media (“DVVM”) ▪ Ngày thành lập: 13/01/2025 ▪ GCN ĐKDN: 0318805969 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 311.474.870.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 311.474.870.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr></table>			Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	99,00%	99,00%	31/12/2025	99,00%	99,00%	30/06/2026	99,00%	99,00%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	99,00%	99,00%													
31/12/2025	99,00%	99,00%													
30/06/2026	99,00%	99,00%													
3	Công ty Cổ phần DatViet VAC Digital Ventures (“DVDV”) ▪ Ngày thành lập: 28/11/2018 ▪ GCN ĐKDN: 0315412279 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 362.242.960.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 362.242.960.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr></table>			Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	99,00%	99,00%						
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	99,00%	99,00%													

STT	Công ty con trực tiếp														
	31/12/2025	99,00%	99,00%												
	30/06/2026	99,00%	99,00%												
4	Công ty CP DatViet VAC Vision (“DVVV”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 13/01/2025 ▪ GCN ĐKDN: 0318806112 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 122.391.140.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 122.391.140.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>99,00%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>			Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	99,00%	99,00%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	99,00%	99,00%													
31/12/2025	0%	0%													
30/06/2026	0%	0%													
5	Công ty Cổ Phần Vie Board (“Vie Board”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 22/08/2024 ▪ GCN ĐKDN: 0318635530 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Dịch vụ quảng cáo ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 30.378.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 30.378.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>50,98%</td><td>51,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0,88%</td><td>0,9%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0,88%</td><td>0,9%</td></tr></table>			Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	50,98%	51,00%	31/12/2025	0,88%	0,9%	30/06/2026	0,88%	0,9%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	50,98%	51,00%													
31/12/2025	0,88%	0,9%													
30/06/2026	0,88%	0,9%													

STT	Công ty con trực tiếp												
6	Công ty Cổ Phần DatViet VAC Digital Holdings (“DVDH”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 06/11/2025 ▪ GCN ĐKDN: 0319254168 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật) ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 466.417.540.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 466.417.540.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	0%	0%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	0%	0%											
31/12/2025	0%	0%											
30/06/2026	0%	0%											

Nguồn: DatVietVAC

5.2.2. Thông tin tài chính

Tóm tắt số liệu BCTC riêng lẻ của các công ty con trực tiếp thuộc CTCP DatViet VAC Group Holdings được trình bày trong bảng dưới đây:

Đơn vị: triệu đồng

Năm	Công ty	Doanh thu thuần	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận/(Lỗ) trước thuế	Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế
2024	Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment (“DVMEG”)	100.206	21.520	308.807	308.805
	Công ty CP DatViet VAC Media (“DVVM”)	-	-	-	-
	Công ty Cổ phần DatViet VAC Digital Ventures (“DVDV”)	-	-	(326.684)	(327.062)
	Công ty CP DatViet VAC Vision (“DVVV”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	-	-	-	-
	Công ty Cổ Phần Vie Board (“Vie Board”) (Công ty	-	-	(1.804)	(1.804)

Năm	Công ty	Doanh thu thuần	Lợi nhuận gộp	Lợi nhuận/(Lỗ) trước thuế	Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế
	được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)				
	Công ty Cổ Phần DatViet VAC Digital Holdings ("DVDH") (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	-	-	-	-
2025	Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment ("DVMEG")	\$4.734	15.799	420.550	420.572
	Công ty CP DatViet VAC Media ("DVVM")	-	-	14.098	14.086
	Công ty Cổ phần DatViet VAC Digital Ventures ("DVDV")	-	-	65.771	65.173
	Công ty CP DatViet VAC Vision ("DVVV") (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	-	-	4.702	4.702
	Công ty Cổ Phần Vie Board ("Vie Board") (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	-	-	(6.116)	(6.116)
	Công ty Cổ Phần DatViet VAC Digital Holdings ("DVDH") (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	-	-	(5)	(5)
Lũy kế 6 tháng 2026	Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment ("DVMEG")	5	5	131.654	130.763
	Công ty CP DatViet VAC Media ("DVVM")	-	-	(26)	(26)
	Công ty Cổ phần DatViet VAC Digital Ventures ("DVDV")	-	-	2.557	2.045

Nguồn: DatVietVAC

Về mặt tổ chức và pháp lý, DatVietVAC là công ty mẹ hoạt động chủ yếu theo mô hình công ty nắm giữ vốn ("holding company"). Theo mô hình này, DatVietVAC thực hiện chức năng đầu tư và quản lý vốn tại các mảng kinh doanh thông qua các công ty con trực tiếp, trong đó các công ty con trực tiếp chủ yếu đóng vai trò nắm giữ và quản lý vốn trung gian ("sub-holding"), còn hoạt động sản xuất, kinh doanh được triển khai chủ yếu tại các công ty con gián tiếp. Do đó, việc trình bày tình hình đầu tư của DatVietVAC trên cơ sở các khoản đầu tư vào công ty con trực tiếp là phù hợp với quan hệ sở hữu pháp lý, chức năng quản lý vốn và phạm vi các khoản đầu tư được ghi nhận trên BCTC riêng của

DatVietVAC. Kết quả hoạt động của các công ty con gián tiếp được phản ánh trong kết quả kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn. Theo đó, để đánh giá đầy đủ tình hình hoạt động và hiệu quả đầu tư của DatVietVAC, người đọc Bản cáo bạch cần xem xét kết quả kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn được trình bày trong các BCTC hợp nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. Đối với hiệu quả theo từng lĩnh vực kinh doanh, nhà đầu tư có thể tham khảo phần phân tích mảng Nội dung và mảng Dịch vụ truyền thông được trình bày dưới đây, đồng thời tham khảo Thuyết minh số 9 – Báo cáo bộ phận của BCTC hợp nhất giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2026 đã được soát xét.

5.3. Công ty con gián tiếp

Trước khi tách doanh nghiệp, CTCP DatViet VAC Group Holdings có 17 công ty con gián tiếp. Ở thời điểm hiện tại, Công ty có 9 công ty con gián tiếp, thông tin cụ thể như sau:

STT	Công ty con gián tiếp												
1	Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion (“DTP”) ▪ Ngày thành lập: 12/06/2008 ▪ GCN ĐKDN: 0302147601 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp quảng cáo thương mại, quảng cáo ngoài trời và quảng cáo qua các phương tiện truyền thông, cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật) ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 10.000.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	98,01%	99,00%	30/06/2026	98,01%	99,00%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	98,01%	99,00%											
31/12/2025	98,01%	99,00%											
30/06/2026	98,01%	99,00%											
2	Công ty Cổ phần Nomad Management Vietnam (“NOM”) ▪ Ngày thành lập: 14/10/2016 ▪ GCN ĐKDN: 0314064318 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung ứng diễn viên, người mẫu và lao động các ngành nghề thuật, tổ chức sự kiện, giới thiệu và xúc tiến thương mại												

STT	Công ty con gián tiếp												
	- Vốn điều lệ đăng ký: 5.000.000.000 đồng - Số vốn đã góp: 5.000.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:<table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/VĐL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/VĐL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	98,01%	99,00%	30/06/2026	98,01%	99,00%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/VĐL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	98,01%	99,00%											
31/12/2025	98,01%	99,00%											
30/06/2026	98,01%	99,00%											
3	Công ty Cổ phần Vie Channel (“VIE CHANNEL”) - Ngày thành lập: 22/12/2008 - GCN ĐKDN: 0304384823 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ quảng cáo; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; cung cấp dịch vụ hậu kỳ, tổ chức các hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại; và cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật) - Vốn điều lệ đăng ký: 120.000.000.000 đồng - Số vốn đã góp: 120.000.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:<table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/VĐL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/VĐL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	98,01%	99,00%	30/06/2026	98,01%	99,00%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/VĐL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	98,01%	99,00%											
31/12/2025	98,01%	99,00%											
30/06/2026	98,01%	99,00%											
4	Công ty Cổ phần Vie Network (“VIE Network”) - Ngày thành lập: 12/02/2020 - GCN ĐKDN: 0316138413 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất phần mềm; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, video, chương trình truyền hình; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc; hoạt động viễn thông; hoạt động công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động khác liên quan; công nghệ thông tin; hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính; hoạt động tư vấn quản lý; quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động chuyên môn, khoa học và												

STT

Công ty con gián tiếp

công nghệ khác chưa được phân vào đầu; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí

Vốn điều lệ đăng ký: 5.000.000.000 đồng

Số vốn đã góp: 5.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:

Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL	Tỷ lệ quyền biểu quyết
31/12/2024	98,01%	99,00%
31/12/2025	98,01%	99,00%
30/06/2026	98,01%	99,00%

5

Công ty Cổ phần Vic IP ("VIE IP")

Ngày thành lập: 31/07/2025

GCN ĐKDN: 0319067425

Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM

Lĩnh vực kinh doanh: Tổ chức các hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại bằng việc bán hàng hóa thương hiệu, bao gồm các sản phẩm như áo thun, mũ, nhãn dán, móc khóa; cung cấp dịch vụ bản quyền tác giả, tác phẩm, hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác, hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí.

Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.000.000 đồng

Số vốn đã góp: 10.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:

Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL	Tỷ lệ quyền biểu quyết
31/12/2024	0%	0%
31/12/2025	98,98%	99,98%
30/06/2026	98,98%	99,98%

6

Công ty Cổ phần Dat Viet OOH ("OOH")

Ngày thành lập: 10/07/1993

GCN ĐKDN: 0301449222

Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM

STT

Công ty con gián tiếp

<

STT	Công ty con gián tiếp												
	- Số vốn đã góp: 20.000.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:<table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	98,01%	99,00%	30/06/2026	98,01%	99,00%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	98,01%	99,00%											
31/12/2025	98,01%	99,00%											
30/06/2026	98,01%	99,00%											
9	Công ty Cổ Phần Eternal Vision (“Eternal”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) - Ngày thành lập: 01/03/2024 - GCN ĐKDN: 0318321848 - Địa chỉ: Tầng 5, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý) - Vốn điều lệ đăng ký: 387.381.270.000 đồng - Số vốn đã góp: 387.381.270.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:<table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,99%</td><td>99,99%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,99%	99,99%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	98,99%	99,99%											
31/12/2025	0%	0%											
30/06/2026	0%	0%											
10	Công ty Cổ Phần Innocore (“Innocore”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) - Ngày thành lập: 21/03/2024 - GCN ĐKDN: 0318364898 - Địa chỉ: Tầng 5, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý) - Vốn điều lệ đăng ký: 387.370.000.000 đồng - Số vốn đã góp: 387.370.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:												

STT	Công ty con gián tiếp	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết
		31/12/2024	98,98%	99,99%
		31/12/2025	0%	0%
		30/06/2026	0%	0%
11	Công ty Cổ Phần VieON (“VIEON”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) - Ngày thành lập: 19/05/2017 - GCN ĐKDN: 0314415573 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Tư vấn quản lý, quảng cáo, thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ phần mềm - Vốn điều lệ đăng ký: 822.500.000.000 đồng - Số vốn đã góp: 822.500.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết
		31/12/2024	97,99%	97,99%
		31/12/2025	0%	0%
		30/06/2026	0%	0%
12	Công ty Cổ Phần Truyền thông TK-L (“TK-L”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) - Ngày thành lập: 03/04/1995 - GCN ĐKDN: 0300993574 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ thiết kế tạo mẫu trên máy vi tính, sản xuất và phát hành phim ảnh và phim video, hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật), kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại và dịch vụ chiếu phim - Vốn điều lệ đăng ký: 9.000.000.000 đồng - Số vốn đã góp: 9.000.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết
		31/12/2024	97,99%	97,99%
		31/12/2025	0%	0%
		30/06/2026	0%	0%

STT	Công ty con gián tiếp														
	<table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%		
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	98,01%	99,00%													
31/12/2025	0%	0%													
30/06/2026	0%	0%													
13	Công ty Cổ Phần Vie Digital ("VIE Digital") (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 04/04/2017 ▪ GCN ĐKDN: 0314332510 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ quảng cáo ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 3.000.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 3.000.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>			Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	98,01%	99,00%													
31/12/2025	0%	0%													
30/06/2026	0%	0%													
14	Công ty Cổ Phần VieZ ("VIEZ") (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 06/02/2020 ▪ GCN ĐKDN: 0316131513 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ quảng cáo thương mại và quảng cáo trên màn hình ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 16.500.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 16.500.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>			Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	0%	0%			
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết													
31/12/2024	98,01%	99,00%													
31/12/2025	0%	0%													

STT	Công ty con gián tiếp															
	30/06/2026	0%	0%													
15	Công ty Cổ Phần AI ACTIV (“AI ACTIV”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 04/06/2020 ▪ GCN ĐKDN: 0316311516 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 70.200.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 70.200.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>84,15%</td><td>85,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>				Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	84,15%	85,00%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết														
31/12/2024	84,15%	85,00%														
31/12/2025	0%	0%														
30/06/2026	0%	0%														
16	Công ty Cổ Phần M&T Pictures (“MTP”) (Công ty được sáp nhập vào DTP từ ngày 01/12/2025) ▪ Ngày thành lập: 10/05/1996 ▪ GCN ĐKDN: 0300954310 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất và bán phim ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 2.000.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 2.000.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,01%</td><td>99,00%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>0%</td><td>0%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>0%</td><td>0%</td></tr></table>				Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,01%	99,00%	31/12/2025	0%	0%	30/06/2026	0%	0%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết														
31/12/2024	98,01%	99,00%														
31/12/2025	0%	0%														
30/06/2026	0%	0%														
17	Công ty TNHH Tiếp thị và Quảng cáo Đất Việt VẠC (“DDB”) (Công ty đang trong quá trình giải thể)															

STT	Công ty con gián tiếp												
	▪ Ngày thành lập: 08/12/2008 ▪ GCN ĐKDN: 0306397377 ▪ Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM ▪ Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và kinh doanh thương mại ▪ Vốn điều lệ đăng ký: 3.000.000.000 đồng ▪ Số vốn đã góp: 3.000.000.000 đồng ▪ Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là: <table><tr><th>Thời điểm</th><th>Tỷ lệ sở hữu/ VDL</th><th>Tỷ lệ quyền biểu quyết</th></tr><tr><td>31/12/2024</td><td>98,50%</td><td>100%</td></tr><tr><td>31/12/2025</td><td>98,50%</td><td>100%</td></tr><tr><td>30/06/2026</td><td>98,50%</td><td>100%</td></tr></table>	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết	31/12/2024	98,50%	100%	31/12/2025	98,50%	100%	30/06/2026	98,50%	100%
Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết											
31/12/2024	98,50%	100%											
31/12/2025	98,50%	100%											
30/06/2026	98,50%	100%											

Nguồn: DatVietVAC

5.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết
Không có

5.5. Công ty liên kết của Tổ chức đăng ký niêm yết

Trước khi tách doanh nghiệp, CTCP DatViet VAC Group Holdings có 1 công ty liên kết. Ở thời điểm hiện tại, Công ty không có công ty liên kết nào.

STT	Công ty liên kết
1	Công ty Cổ phần Giải pháp Quảng cáo Trực tuyến ANTS ("ANTS") (Công ty được chuyển nhượng cho CTCP DatViet VAC Digital Holdings tại ngày 01/12/2025) - Ngày thành lập: 24/4/2015 - GCN ĐKDN: 0313229655 - Địa chỉ: 32 Đường Đ6 Khu Biệt Thự Saigon Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM - Lĩnh vực kinh doanh: Cung cấp dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số - Vốn điều lệ đăng ký: 29.050.260.000 đồng - Số vốn đã góp: 29.050.260.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của CTCP DatViet VAC Group Holdings tại thời điểm gần nhất và 2 năm liền kề trước đó là:

STT	Công ty liên kết	Thời điểm	Tỷ lệ sở hữu/ VDL	Tỷ lệ quyền biểu quyết
		31/12/2024	46,87%	46,87%
		31/12/2025	0%	0%
		30/06/2026	0%	0%

Nguồn: DatVietVAC

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức đăng ký niêm yết

Tại thời điểm thành lập ngày 20/06/2019, vốn điều lệ của Công ty là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

Từ khi thành lập đến trước thời điểm tách công ty, Công ty đã thực hiện 6 đợt tăng vốn điều lệ, vốn điều lệ tại ngày 21/10/2025 của Công ty là 1.380.591.620.000 đồng (Một nghìn ba trăm tám mươi tỷ năm trăm chín mươi một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Sau khi thực hiện tách công ty vào ngày 01/12/2025, vốn điều lệ của Công ty giảm xuống còn 772.451.640.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi hai tỷ bốn trăm năm mươi một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Tiếp theo đó, Công ty đã thực hiện 2 đợt tăng vốn điều lệ: (i) lên 849.217.010.000 đồng (Tám trăm bốn mươi chín tỷ hai trăm mười bảy triệu mười nghìn đồng) vào ngày 26/01/2026; và (ii) lên 1.002.680.000.000 đồng (Một nghìn không trăm lẻ hai tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng), tương ứng 100.268.000 (Một trăm triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn) cổ phần vào ngày 13/02/2026. Chi tiết quá trình tăng và giảm vốn điều lệ của Công ty như sau:

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

Bảng 4: Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức đăng ký niêm yết

Thời điểm	Lần tăng/giảm	Giá trị vốn thay đổi (triệu đồng)	VĐL sau khi thay đổi (triệu đồng)	Hình thức thay đổi	Đơn vị cấp	Căn cứ pháp lý
2019	Thành lập	5.000	5.000	Góp vốn điều lệ thành lập Công ty	- Số KHDĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM)	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0315744468 do Sở KHDĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/06/2019 (tên cũ là Công ty Cổ phần DatViet VAC Top Holdings).
Lần 1 2019	1	7.000	12.000	Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu	- Số KHDĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM)	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 07/10/2019 do Sở KHDĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM) cấp. - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 07/2019/BBH-VACT ngày 26/09/2019. - Quyết định ĐHĐCĐ số 08/2019/QĐ-VACT ngày 26/09/2019.
Lần 2 2019	2	521.700	533.700	Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu	- Số KHDĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM)	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 31/10/2019 do Sở KHDĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM) cấp. - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 09/2019/BBH-VACT ngày 28/10/2019. - Quyết định ĐHĐCĐ số 10/2019/QĐ-VACT ngày 28/10/2019.

Thời điểm	Lần tăng/giảm	Giá trị vốn thay đổi (triệu đồng)	VDL sau khi thay đổi (triệu đồng)	Hình thức thay đổi	Đơn vị cấp	Căn cứ pháp lý
Lần 3 2019	3	98.020	631.720	Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu	- Số KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM)	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 07/11/2019 do Sở KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM) cấp. - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 12/2019/BBH-VACT ngày 01/11/2019. - Quyết định ĐHĐCĐ số 13/2019/QĐ-VACT ngày 01/11/2019.
Lần 4 2020	4	17.513,74	649.233,74	Phát hành riêng lẻ	- Số KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM)	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 18/02/2020 do Sở KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM) cấp. - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01BB/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/01/2020 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01NQ/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/01/2020
Lần 5 2024	5	4.057,71	653.291,45	Phát hành riêng lẻ	- Số KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM)	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/04/2024 do Sở KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM) cấp. - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/01/2024.

Thời điểm	Lần tăng/giam	Giá trị vốn thay đổi (triệu đồng)	VDL sau khi thay đổi (triệu đồng)	Hình thức thay đổi	Đơn vị cấp	Căn cứ pháp lý
						- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/01/2024.
Lần 6 2025	6	727.300,17	1.380.591,62	Phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	- Sở Tài chính TP.HCM	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 031574468 đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/10/2025 do Sở KHĐT TP.HCM (nay là Sở Tài chính TP.HCM) cấp. - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 13A/2025/DVGH/BB-ĐHĐCĐ ngày 13/10/2025. - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 13A/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/10/2025.
Lần 7 2025	7	608.139,98	772.451,64	Tách công ty	- Sở Tài chính TP.HCM	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 ngày 26/12/2025 - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 112/2025/DVGH/BB-ĐHĐCĐ ngày 1/12/2025. - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 112/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 1/12/2025
Lần 8 2026	8	76.765,37	849.217,01	Phát hành riêng lẻ	- Sở Tài chính TP.HCM	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 ngày 26/01/2026 - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2026/MI-GMS-DVGH ngày 16/01/2026.

Thời điểm	Lần tăng/giảm	Giá trị vốn thay đổi (triệu đồng)	VĐL sau khi thay đổi (triệu đồng)	Hình thức thay đổi	Đơn vị cấp	Căn cứ pháp lý
Lần 9 2026	9	153.462,99	1.002.680	Phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	- Sở Tài chính TP.HCM	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2026/RE-GMS-DVGH ngày 16/01/2026 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 12 ngày 13/02/2026 - Biên bản họp ĐHĐCĐ số 02/2026/DVGH-BBH ngày 30/01/2026 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2026/DVGH-NQ ngày 30/01/2026

Nguồn: DatVietVAC

Tại Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày thành lập đến ngày 13/02/2026 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY có ý kiến như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày thành lập đến ngày 13/02/2026 của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings đã được lập và trình bày, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ và phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo về vốn điều lệ đã góp."

Theo báo cáo nêu trên, vốn điều lệ đã góp của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings tại ngày 13/02/2026 là 1.002.680.000.000 đồng.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

Chi tiết quá trình thay đổi vốn điều lệ của Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ thời điểm hoạt động theo hình thức công ty cổ phần đến nay:

Thay đổi vốn lần 1: Tăng vốn từ 5.000.000.000 đồng lên 12.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 5.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 12.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 700.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 7.000.000.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : 7.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 3 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 3 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : Quyết định ĐHCĐ số 08/2019/QĐ-VACT ngày 26/09/2019

Thay đổi vốn lần 2: Tăng vốn từ 12.000.000.000 đồng lên 533.700.000.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 12.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 533.700.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 52.170.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 521.700.000.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : 521.700.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 3 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 3 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : Quyết định ĐHCĐ số 10/2019/QĐ-VACT ngày 28/10/2019

Thay đổi vốn lần 3: Tăng vốn từ 533.700.000.000 đồng lên 631.720.000.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 533.700.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 631.720.000.000 đồng

- Hình thức phát hành : Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 9.802.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 98.020.000.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : 98.020.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 3 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 3 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : Quyết định ĐHĐCĐ số 13/2019/QĐ-VACT ngày 01/11/2019

Thay đổi vốn lần 4: Tăng vốn từ 631.720.000.000 đồng lên 649.233.740.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 631.720.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 649.233.740.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành riêng lẻ
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 1.751.374 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 116.295 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 17.513.740.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : 203.676.039.330 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 3 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 4 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : NQ ĐHĐCĐ số 01/NQ/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/01/2020

Thay đổi vốn lần 5: Tăng vốn từ 649.233.740.000 đồng lên 653.291.450.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 649.233.740.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 653.291.450.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành riêng lẻ
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 405.771 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 150.947 đồng/cổ phiếu

- Vốn điều lệ tăng thêm : 4.057.710.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : 61.250.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 4 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 5 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : NQ ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/01/2024

Thay đổi vốn lần 6: Tăng vốn từ 653.291.450.000 đồng lên 1.380.591.620.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 653.291.450.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 1.380.591.620.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 72.730.017 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 727.300.170.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : Không thu tiền
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 5 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 5 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : NQ ĐHĐCĐ số 13A/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/10/2025

Thay đổi vốn lần 7 (Tách công ty): Vốn điều lệ sau khi tách công ty là 772.451.640.000 đồng

- Vốn điều lệ trước giảm vốn : 1.380.591.620.000 đồng
- Vốn điều lệ sau giảm vốn : 772.451.640.000 đồng
- Hình thức giảm vốn : Tách công ty
- Vốn điều lệ giảm đi : 608.139.980.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước giảm vốn : 5 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau giảm vốn : 5 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : NQ ĐHĐCĐ số 112/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/12/2025

Thay đổi vốn lần 8: Tăng vốn từ 772.451.640.000 đồng lên 849.217.010.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 772.451.640.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 849.217.010.000 đồng

- Hình thức phát hành : Phát hành riêng lẻ
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 7.676.537 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : trong khoảng từ 14.326 đồng đến 14.339 đồng /cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 76.765.370.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : 110.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 5 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 36 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : NQ ĐHĐCĐ số 01/2026/RE-GMS-DVGH ngày 16/01/2026

Thay đổi vốn lần 9: Tăng vốn từ 849.217.010.000 đồng lên 1.002.680.000.000 đồng

- Vốn điều lệ trước phát hành : 849.217.010.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 1.002.680.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 15.346.299 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tăng thêm : 153.462.990.000 đồng
- Tổng số tiền thu được : Không thu tiền
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 48 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 48 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : NQ ĐHĐCĐ số 02/2026/DVGH-NQ ngày 30/01/2026

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết tại các doanh nghiệp khác (từ năm 2024 đến thời điểm hiện tại)

- Các khoản thoái vốn lớn tại các doanh nghiệp khác:
 - Năm 2024: Tập đoàn hoàn tất giải thể CTCP Karisma Looks (“KAR”) và CTCP Cybersite (“CYB”).
 - Hoạt động chính của KAR là giáo dục văn hóa nghệ thuật; tổ chức các hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức các hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí. KAR

đã hoàn thành các thủ tục giải thể vào ngày 30/10/2023. Tại ngày 31/05/2024, Tập đoàn đã nhận lại 3.177.109.595 đồng từ phần vốn còn lại sau giải thể của KAR.

- Hoạt động chính của CYB là cung cấp dịch vụ quảng cáo và hoạt động tư vấn quản lý. CYB đã hoàn thành các thủ tục giải thể vào ngày 08/05/2024. Theo Biên Bản Hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông số 01/2024/BBH-CD vào ngày 15/05/2024, Tập đoàn nhận lại 2.842.692.068 đồng từ phần vốn còn lại sau giải thể của CYB.
- **Năm 2025:** Tổ chức đăng ký niêm yết thực hiện một số giao dịch tái cấu trúc nội bộ phục vụ hoạt động kinh doanh như sau:
 - Trong năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất việc thoái vốn toàn bộ 46,87% cổ phần sở hữu tại ANTS. Trong đó, Tập đoàn đã chuyển nhượng 28,125% cổ phần cho CTCP DatViet VAC Digital Holdings với tổng giá trị 102.379.999.999 đồng, theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01-ANTS/2025/HDCNCP-DVDH-DVEG ký ngày 26/12/2025.
- **6 tháng đầu năm 2026:** Tập đoàn không có các khoản thoái vốn lớn (có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tại thời điểm thực hiện) tại các doanh nghiệp khác.
- **Các khoản góp vốn lớn tại các doanh nghiệp khác:**
 - **Năm 2024:** Tổ chức đăng ký niêm yết thực hiện một số giao dịch góp vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, bao gồm:
 - Tổ chức đăng ký niêm yết đã thực hiện góp vốn vào CTCP DatViet VAC Digital Ventures với tổng giá trị 232.283.700.000 đồng theo Nghị quyết HĐQT số 01/2024/NQ-DVDV, được chia thành ba đợt góp vốn vào các ngày 19/04/2024, 22/04/2024 và 23/04/2024.
 - Tổ chức đăng ký niêm yết đồng thời hoàn tất việc góp vốn với số tiền là 2.505.000.000 đồng, tương đương với 250.500 cổ phần (50,1% vốn điều lệ) trong CTCP Vie Board theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông số 01/QĐ-ĐHĐCD ngày 19 tháng 6 năm 2024.
 - Mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài: Tập đoàn đã hoàn tất mua lại 30% vốn cổ phần tại 4 công ty con (bao gồm DVM, TK-L, DTP, TKL) từ GroupM Asia Pacific Holding Pte. Limited vào ngày 17/09/2024, với giá trị giao dịch là 257.976.475.408 đồng. Sau giao dịch này, tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn tại 4 công ty con liên quan trên tăng từ 68,99% lên 98,99%.
 - **Năm 2025:**
 - Tổ chức đăng ký niêm yết tiếp tục góp vốn vào CTCP Vie Board với số tiền 12.714.378.000 đồng theo nghị quyết của Đại hội cổ đông bất thường số 2003/2025/DVGH-RE-GMS vào ngày 20/3/2025. Sau khi mua thêm cổ phần, tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại CTCP Vie Board vẫn là 50,1%.
- **6 tháng đầu năm 2026:** Tập đoàn không có các khoản góp vốn lớn (có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tại thời điểm thực hiện) tại các doanh nghiệp khác.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách gần nhất ngày 30/07/2026:

Bảng 5: Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ %/VDL
1	Cổ đông trong nước	45	86.822.430	86,59%
	- Cá nhân	45	86.822.430	86,59%
	- Tổ chức	0	0	0,00%
2	Cổ đông nước ngoài	3	13.445.570	13,41%
	- Cá nhân	1	24.431	0,02%
	- Tổ chức	2	13.421.139	13,39%
	- Tổ chức có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0,00%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0,00%
TỔNG CỘNG (1+2+3)		48	100.268.000	100,00%

Nguồn: DatVietVAC

8.2. Cổ phiếu ưu đãi

Không có.

8.3. Các loại chứng khoán khác

Không có.

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức đăng ký niêm yết theo quy định pháp luật: Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức đăng ký niêm yết theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty: Không quy định, thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ chức đăng ký niêm yết hiện tại: 13,41% (theo Danh sách cổ đông tại ngày 30/07/2026).

10. Hoạt động kinh doanh

10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh

DatVietVAC là một trong những tập đoàn truyền thông – giải trí tư nhân hàng đầu tại Việt Nam. Mặc dù pháp nhân Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings được thành lập từ năm 2019, nhưng nền tảng hoạt động của Tập đoàn được kế thừa từ các công ty thành viên có bề dày phát triển từ năm

1993. Đến nay, sau hơn ba thập kỷ hoạt động và phát triển, DatVietVAC đã trở thành một trong những tập đoàn truyền thông – giải trí tư nhân lớn tại Việt Nam, sở hữu hệ sinh thái doanh nghiệp đa dạng trong các lĩnh vực khác nhau của ngành truyền thông – giải trí như sản xuất chương trình truyền hình, phát triển nội dung số, quảng cáo, quản lý nghệ sĩ và vận hành nền tảng truyền thông. Các công ty này giúp tập đoàn tham gia vào hầu hết các khâu của chuỗi giá trị trong ngành công nghiệp nội dung, từ sản xuất, phân phối cho đến khai thác thương mại.

DatVietVAC hoạt động theo mô hình tập đoàn (“holding”), trong đó hoạt động đầu tư được thực hiện thông qua việc sở hữu trực tiếp các công ty con đại diện cho hai mảng kinh doanh chính là Nội dung và Dịch vụ truyền thông. Các công ty con trực tiếp này (“sub-holding”) có chức năng chính là quản lý phần vốn đầu tư tại các công ty con gián tiếp. Các công ty con gián tiếp là đơn vị trực tiếp triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh theo từng mảng hoạt động tương ứng.

Trước khi thực hiện tái cấu trúc, DatVietVAC có 4 trụ cột kinh doanh chính, bao gồm:

- (i) **Nội dung:** CTCP Dong Tay Promotion, CTCP M&T Pictures, CTCP Vie Channel, CTCP Nomad Management Vietnam, CTCP Vie Network, CTCP Vie IP;
- (ii) **Dịch vụ truyền thông:** CTCP TKL, CTCP Dat Viet Media, CTCP Dat Viet OOH;
- (iii) **Kinh doanh kênh truyền hình trả tiền (“OTT”):** CTCP Eternal Vision, CTCP Innocore, CTCP VieON, CTCP Vie Digital, CTCP VieZ, CTCP AI ACTIV, CTCP Truyền thông TK-L;
- (iv) **Kinh doanh quảng cáo kỹ thuật số ngoài trời (“D-OOH”):** CTCP Vie Board.

	Mảng Nội dung	Mảng Dịch vụ truyền thông	Mảng OTT	Mảng D-OOH
Công ty thành viên	▪ CTCP Dong Tay Promotion ▪ CTCP M&T Pictures ▪ CTCP Vie Channel ▪ CTCP Nomad Management Vietnam ▪ CTCP Vie Network ▪ CTCP Vie IP	▪ CTCP TKL ▪ CTCP Dat Viet Media ▪ CTCP Dat Viet OOH	▪ CTCP Eternal Vision ▪ CTCP Innocore ▪ CTCP VieON ▪ CTCP Vie Digital ▪ CTCP VieZ ▪ CTCP AI ACTIV ▪ CTCP Truyền thông TK-L	▪ CTCP Vie Board

Nguồn: DatVietVAC

Ngày 01/12/2025, DatVietVAC thực hiện việc tách doanh nghiệp theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 112/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ. Theo đó, Công ty đã tách riêng hai mảng kinh doanh có hiệu quả và khả năng sinh lời tốt là (i) Nội dung và (ii) Dịch vụ truyền thông, nhằm tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo nền tảng tiếp cận thị trường vốn, làm tiền đề cho kế hoạch IPO và niêm yết trong tương lai.

Trong khi đó, mảng Kinh doanh kênh truyền hình trả tiền (OTT) và mảng Kinh doanh quảng cáo kỹ thuật số ngoài trời (D-OOH), hiện vẫn đang trong giai đoạn đầu tư, chưa tạo ra lợi nhuận. Do đó, các

mảng kinh doanh này được tách ra hoạt động độc lập đồng thời tiếp tục được duy trì dưới mô hình công ty chưa đại chúng, phù hợp với đặc thù hoạt động và định hướng phát triển trong giai đoạn hiện nay.

Sau tái cấu trúc, mảng Nội dung do Công ty con trực tiếp của DatVietVAC là Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment (DVMEG) quản lý. Mảng Nội dung đã xây dựng được một hệ sinh thái khép kín, với năng lực làm chủ toàn bộ chuỗi giá trị, bao gồm: (i) sản xuất chương trình, (ii) phân phối nội dung và (iii) quản lý quan hệ với các đối tác chủ chốt như nhãn hàng tài trợ và nghệ sĩ.

- **CTCP Vie Channel và CTCP Dong Tay Promotion:** Đóng vai trò trung tâm sản xuất nội dung và tổ chức các sự kiện âm nhạc. Doanh thu đến từ tài trợ chương trình, bán vé sự kiện âm nhạc, sở hữu và khai thác nhượng quyền IP, và khai thác quảng cáo trên các chương trình truyền hình.
- **CTCP Vie Network:** Đóng vai trò phân phối và phát sóng các nội dung trên các nền tảng kỹ thuật số (YouTube, Facebook, TikTok).
- **CTCP Vie IP:** Đóng vai trò phân phối và phát sóng các bài hát do Công ty sản xuất qua các nền tảng nhạc số trong nước và quốc tế như Spotify, Apple Music, YouTube Music, Zing MP3, NhạcCuaTui; và kinh doanh hàng hóa thương hiệu gắn liền với hình ảnh chương trình và nghệ sĩ.
- **CTCP Nomad Management Vietnam:** Đóng vai trò quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ. Thông qua việc ký hợp đồng độc quyền từ 3-5 năm với các tài năng bước ra từ chương trình của DatVietVAC, NOMAD thu hoa hồng trung bình khoảng 15%-30% trên các hợp đồng tài trợ mà các nghệ sĩ nhận được.

Mảng Dịch vụ truyền thông do Công ty CP DatViet VAC Media (DVVM) quản lý, vận hành theo mô hình agency quảng cáo, với ba công ty thành viên trực thuộc. Bản chất hoạt động mang tính chất tư vấn và trung gian phân phối (media trading):

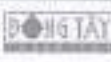
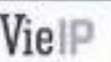
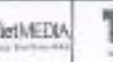
- **CTCP Dat Viet Media và CTCP TKL:** Đóng vai trò tiếp nhận ngân sách marketing từ các nhà quảng cáo là các công ty đa quốc gia và công ty nội địa (Unilever, Masan Consumer, NutiFood, Vinamilk, v.v.), lập kế hoạch quảng cáo trên các nền tảng TV, Digital, OOH, giải pháp Influencer Marketing, v.v. để tối ưu hóa ngân sách quảng cáo cho khách hàng và các nhà quảng cáo. Công ty cũng tư vấn việc sử dụng ngân sách và đại diện cho nhà quảng cáo trong việc mua và phân bổ các vị trí quảng cáo trên các nền tảng truyền thông như TV, Mạng xã hội, v.v. Doanh thu đến từ phí tư vấn và thưởng hiệu suất từ nhà quảng cáo. Đồng thời, với hoạt động trung gian phân phối, 2 công ty tối ưu hiệu quả bằng cách mua sỉ các vị trí quảng cáo từ các nhà đài và chủ phương tiện truyền thông (media owners) nhằm gia tăng sức mạnh đàm phán về giá. Nguồn doanh thu chủ yếu đến từ chênh lệch thương mại giữa các đối tác.
- **CTCP DatViet OOH:** Đóng vai trò trung gian phân phối và tập trung vào phát triển mảng quảng cáo ngoài trời.

DatVietVAC hiện sở hữu ba công ty con trực tiếp, bao gồm Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment (DVMEG), Công ty CP DatViet VAC Media (DVVM) và Công ty Cổ phần DatViet VAC Digital Ventures (DVDV). Trong khi DVMEG và DVVM là các đơn vị giữ vai trò quản lý, vận hành hai lĩnh vực kinh doanh trọng tâm của Tập đoàn là Nội dung và Dịch vụ truyền thông như đã đề cập ở trên, DVDV hiện chưa có hoạt động kinh doanh đáng kể. DVDV được định vị là nền tảng dự phòng để Tập đoàn triển khai các lĩnh vực kinh doanh mới trong tương lai ngoài 2 mảng kinh doanh hiện hữu, như phát triển tài năng, đào tạo nghệ sĩ và các mô hình kinh doanh tiềm năng khác.

10.1.1. Các sản phẩm/dịch vụ chính

Tập đoàn hoạt động ở hai mảng kinh doanh chính, bao gồm mảng Nội dung (Content Hub) và mảng Dịch vụ truyền thông (Communication Services).

Bảng 6: Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty thành viên

Công ty	Mảng Nội dung DVMEG					Mảng Dịch vụ truyền thông DVVM		
	DTP	VIE CHANNEL	NOM	VieIP	VIE Network	OOH	DVM	TKL
								
Năm thành lập	2000	2008	2016	2025	2020	1993	1995	2015

Nguồn: DatVietVAC

❖ Mảng Nội dung

Mảng Nội dung là mảng kinh doanh chủ chốt của Tập đoàn, chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ với doanh thu tăng 8,7% trong năm 2025 so với 2024, và đồng thời duy trì biên lợi nhuận gộp ở mức 40,2%.

Các hoạt động kinh doanh chủ yếu của mảng Nội dung bao gồm:

- Sản xuất, phát sóng, và khai thác thương mại 360° nội dung giải trí
- Kinh doanh khai thác thương mại nghệ sĩ
- Kinh doanh vận hành kênh truyền hình

Với các hoạt động kinh doanh trên, 2 nhóm đối tượng khách hàng chính của mảng Nội dung (trực tiếp và gián tiếp) bao gồm:

- Nhà hàng/nhà quảng cáo, và
- Khán giả/người tiêu dùng

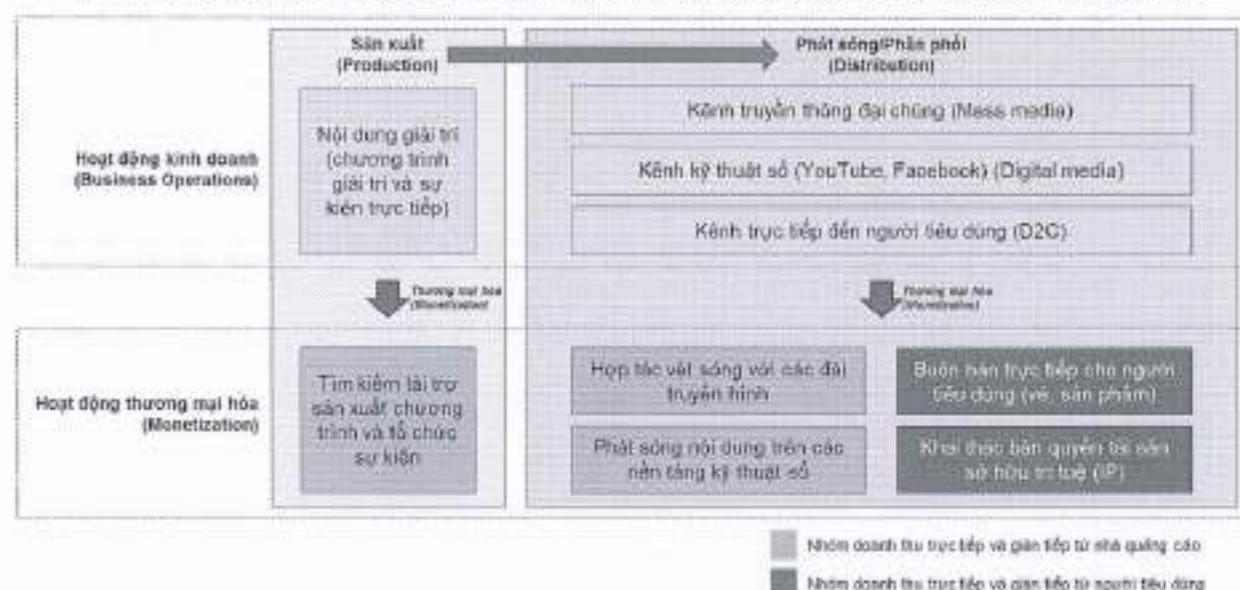
Với hai đối tượng khách hàng này và các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, trong thời gian 3 năm trở lại đây, mảng Nội dung hưởng lợi phần lớn từ (i) làn sóng phát triển mạnh mẽ của chi tiêu trực tiếp của người tiêu dùng Việt Nam cho các hoạt động và sản phẩm giải trí; (ii) tăng trưởng chi tiêu

quảng cáo cho hoạt động tài trợ sản xuất nội dung; và (iii) tăng trưởng chi tiêu quảng cáo cho các hoạt động quảng cáo của nghệ sĩ.

Sản xuất, phát sóng và khai thác thương mại 360° nội dung giải trí

Hoạt động sản xuất, phát sóng và khai thác thương mại đa nền tảng nội dung giải trí của DatVietVAC dựa trên mô hình tích hợp “Sản xuất nội dung – Phát sóng đa kênh – Khai thác thương mại 360° chuỗi giá trị”. Theo đó Tập đoàn có hai nhóm hoạt động để tạo ra doanh thu là (i) hoạt động kinh doanh, và (ii) hoạt động thương mại hóa.

Hình 6: Sơ đồ hoạt động kinh doanh và thương mại hóa đa nền tảng nội dung giải trí



Hoạt động kinh doanh: Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí

Phần lớn hoạt động kinh doanh của DatVietVAC tập trung vào sản xuất và phát sóng/phân phối nội dung giải trí, bao gồm các chương trình giải trí thực tế (reality shows), chương trình âm nhạc (music shows), và các sự kiện âm nhạc trực tiếp phát triển từ nội dung chương trình.

Tập đoàn có bề dày hơn 25 năm sản xuất các chương trình giải trí quy mô lớn, thu hút sự quan tâm của đông đảo khán giả. Các chương trình quy mô lớn (Blockbusters) tiêu biểu của Tập đoàn trong 3 năm trở lại đây bao gồm *Anh Trai "Say Hi"*, *Em Xinh "Say Hi"*, *2 Ngày 1 Đêm*, *Ca Sĩ Mặt Nạ*, *Sóng*, và *Rap Việt*. Những chương trình này góp phần khẳng định vị thế của Tập đoàn trong lĩnh vực sản xuất nội dung giải trí, đồng thời tạo cơ sở cho việc phân phối và khai thác doanh thu từ quảng cáo, tài trợ sản xuất và các hình thức thương mại hóa khác.

Quy trình phát triển và sản xuất nội dung giải trí của Tập đoàn bao gồm các bước:

Hình 7: Quy trình sản xuất và phát sóng/phân phối nội dung chương trình giải trí và sự kiện trực tiếp

Hoạt động kinh doanh (Business Operations)



Nguồn: DatVietVAC

- Sở hữu định dạng chương trình:** DatVietVAC sở hữu định dạng chương trình giải trí theo hai cách: (i) Tập đoàn trực tiếp nghiên cứu và phát triển định dạng chương trình (Ví dụ như Anh Trai “Say Hi”, Em Xinh “Say Hi”, Sóng); và (ii) Tập đoàn mua bán quyền định dạng chương trình từ đối tác (Ví dụ như 2 Ngày 1 Đêm, Ca Sĩ Mặt Nạ, Rap Việt).

Trong định hướng phát triển hiện nay, DatVietVAC ưu tiên mô hình tự phát triển và sở hữu định dạng chương trình nhằm nắm giữ toàn bộ quyền sở hữu trí tuệ (IP), qua đó chủ động khai thác nội dung dài hạn theo chiều sâu trên toàn bộ chuỗi giá trị (mở rộng nhiều mùa, nhiều phiên bản, đa dạng hóa hình thức khai thác như sự kiện âm nhạc, sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ), nhằm tối đa hóa giá trị vòng đời nội dung và khả năng thương mại hóa sau phát sóng; đồng thời đảm bảo phù hợp thị hiếu nhóm khán giả mục tiêu để mang lại hiệu quả truyền thông tối ưu cho nhà tài trợ.

Đối với sự kiện trực tiếp, Tập đoàn tự phát triển kịch bản sự kiện dựa theo nội dung các chương trình giải trí thành công được phát sóng. Định dạng các sự kiện trực tiếp hiện tại của Tập đoàn là các buổi hòa nhạc từ các sản phẩm âm nhạc từ các chương trình giải trí âm nhạc của Tập đoàn.

- Sàng lọc nghệ sĩ:** Với các định dạng chương trình giải trí quy mô lớn hiện tại của Tập đoàn, các nghệ sĩ tài năng là một thành tố không thể thiếu cho một chương trình thành công. Việc sàng lọc và lựa chọn nghệ sĩ tham gia các chương trình được hỗ trợ bởi hệ thống quản lý nghệ sĩ của Công ty với mạng lưới nghệ sĩ sâu rộng, giúp đảm bảo tính chủ động trong việc lựa chọn và bố trí nghệ sĩ phù hợp cho từng chương trình.

Thông qua sự liên kết giữa sản xuất nội dung và quản lý nghệ sĩ, các chương trình thành công góp phần nâng cao mức độ nhận diện và giá trị thương mại của nghệ sĩ, trong khi nghệ sĩ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sức hút và khả năng thương mại hóa của nội dung trong các giai đoạn khai thác tiếp theo.

Đối với các sự kiện trực tiếp, các nghệ sĩ biểu diễn tại sự kiện cũng sẽ là những nghệ sĩ đã tham gia trong các chương trình giải trí âm nhạc. Hợp đồng hợp tác với đa số nghệ sĩ yêu cầu các nghệ sĩ tham gia một số lượng nhất định sự kiện trực tiếp sau quá trình quay sóng chương trình nhằm đảm bảo tính nguyên vẹn và nguyên bản của kịch bản sự kiện.

- **Tìm kiếm nhà tài trợ:** Đối với chương trình giải trí, sau khi đã có định dạng chương trình và danh sách nghệ sĩ, Tập đoàn bắt đầu tìm kiếm tài trợ từ các nhãn hàng/nhà quảng cáo. Từ góc độ của Tập đoàn, nguồn doanh thu từ nhà tài trợ gắn liền với chi phí sản xuất trực tiếp của chương trình, và được ký kết với nhãn hàng/nhà quảng cáo từ trước khi chương trình được bấm máy ghi hình và được thực tế chi trả theo các giai đoạn sản xuất chương trình. Doanh thu tài trợ sản xuất tạo ra nguồn lợi nhuận gộp trực tiếp trên chi phí sản xuất chương trình và giúp cân đối dòng tiền trong quá trình sản xuất và phân phối nội dung.

Về phía nhãn hàng, tài trợ sản xuất các chương trình giải trí là một kênh quảng cáo mới cho nhà quảng cáo/nhãn hàng trong những năm gần đây, nhưng đang cho thấy tiềm lực phát triển mạnh mẽ. Các chương trình giải trí thành công của Tập đoàn với lượt xem và tương tác lớn từ khán giả giúp gia tăng độ nhận biết của các nhãn hàng của nhà quảng cáo/nhãn hàng thông qua các trích đoạn quảng cáo và bộ nhận diện nhãn hàng được lồng ghép vào nội dung chương trình. Tổng chi tiêu quảng cáo tài trợ sản xuất chương trình từ nhãn hàng/nhà quảng cáo được hình thành trên cơ sở sức hút của nội dung với nhóm khán giả mục tiêu và khả năng tiếp cận quy mô lớn thông qua các kênh phân phối nội dung của Công ty.

Đối với các sự kiện âm nhạc, tài trợ không chỉ mang ý nghĩa quảng bá thương hiệu mà còn đóng vai trò là công cụ tạo trải nghiệm và thúc đẩy chuyển đổi từ khán giả sang người tiêu dùng. Hiệu quả này đã được kiểm chứng qua các sự kiện quy mô lớn do Tập đoàn tổ chức, qua đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu tài trợ sự kiện trong những năm gần đây.

Trong quá trình tìm kiếm tài trợ, Mảng Dịch vụ truyền thông của Tập đoàn với tệp khách hàng quảng cáo lớn có sẵn, hỗ trợ tạo đòn bẩy giúp mảng Nội dung mở rộng phạm vi tiếp cận thị trường, và thúc đẩy hoạt động bán chéo để đảm bảo nguồn doanh thu tài trợ cho các chương trình của mảng Nội dung.

Quy trình tìm kiếm nhà tài trợ cho các sự kiện trực tiếp cũng tương tự như quy trình cho chương trình giải trí.

- **Hoạt động tài trợ sản xuất chương trình và tổ chức sự kiện trực tiếp**

Các chương trình giải trí thành công của Tập đoàn với lượt xem và tương tác lớn từ khán giả giúp gia tăng độ nhận biết của các nhãn hàng của nhà quảng cáo/nhãn hàng.

Tài trợ tổ chức các sự kiện âm nhạc, đối với nhãn hàng/nhà quảng cáo, được xem như là một công cụ quảng bá và trải nghiệm sản phẩm hữu hiệu. Đối với một số nhà quảng cáo/nhãn hàng có nhu cầu chuyển đổi từ khán giả thành khách hàng (customer conversion); các cơ chế hợp tác của nhà quảng cáo/nhãn hàng với DatVietVAC đã chứng minh được tính hiệu quả cao thông qua một số sự kiện âm nhạc lớn Tập đoàn đã tổ chức trong thời gian qua. Do vậy, Tập đoàn đã ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể của doanh thu tài trợ tổ chức sự kiện trực tiếp trong những năm gần đây.

- **Sản xuất:** Sau khi có nhà tài trợ, quy trình sản xuất nội dung được triển khai theo các bước: phát triển kịch bản; tổ chức sản xuất và ghi hình; xử lý hậu kỳ; và hoàn thiện sản phẩm. Hiện tại, Tập đoàn tiếp cận quá trình sản xuất chương trình theo mô hình ít thâm dụng tài sản cố định (asset light) và ưu tiên thuê ngoài (outsourcing) cho các hạng mục như thuê phim trường, thuê vườn thiết bị âm thanh ánh sáng, thuê vườn xử lý hậu kỳ, v.v.

Đối với các sự kiện trực tiếp, quy trình sản xuất và biểu diễn diễn ra đồng thời và trực tiếp tới khán giả. Tập đoàn thuê ngoài sân khấu tổ chức sự kiện và các hạng mục âm thanh ánh sáng, an ninh sự kiện, và soát vé.

- **Phát sóng:** Sau khi quá trình quay hình chương trình đóng máy và nội dung đã được xử lý hậu kỳ, chương trình thành phẩm được phát sóng qua 2 kênh chính:
 - Kênh truyền hình, qua các hợp tác vật sóng⁹ với các đài truyền hình hoặc các kênh truyền hình của tổ hợp; và
 - Kênh kỹ thuật số, qua các nền tảng YouTube, Facebook, TikTok, các nền tảng OTT, và các nền tảng kỹ thuật số khác

Các chương trình nổi trội mà DatVietVAC đã sản xuất và phát sóng trong 3 năm gần nhất bao gồm:

Chương trình sản xuất	Nội dung chương trình	Kênh phát sóng
Chuỗi chương trình “Say Hi”: Một trong những thương hiệu nội dung chủ lực của DatVietVAC trong giai đoạn gần đây, được phát triển theo định hướng mở rộng nhiều mùa, nhiều phiên bản và đa dạng hình thức khai thác, hướng tới xây dựng hệ sinh thái nội dung âm nhạc dài hạn.		
Tình Hà “Say Hi” 	Chương trình truyền hình thực tế về âm nhạc với sự tham gia của 24 nghệ sĩ nam, phát sóng lần đầu vào năm 2026. Đặc biệt, chương trình lần đầu tiên hợp tác với đội ngũ sản xuất âm nhạc quốc tế đến từ nhiều quốc gia, bao gồm Hoa Kỳ và Hàn Quốc, nhằm mang đến những tác phẩm có màu sắc hiện đại, tiệm cận xu hướng toàn cầu nhưng vẫn tôn vinh bản sắc âm nhạc Việt Nam.	HTV2, ON Vie Giải Trí, YouTube Vie Channel và ứng dụng VicON

⁹ “Vật sóng” là khung giờ phát sóng cố định, định kỳ trên kênh truyền hình, được hợp tác hoặc phân bổ trong một thời gian xác định nhằm sản xuất và khai thác một chương trình hoặc chuỗi nội dung.

Chương trình sản xuất	Nội dung chương trình	Kênh phát sóng
Anh Trai "Say Hi" 	Chương trình truyền hình thực tế về âm nhạc với sự tham gia của 30 nghệ sĩ nam, phát sóng lần đầu vào năm 2024. Đây là một trong những chương trình giải trí âm nhạc chủ lực của Tập đoàn trong giai đoạn gần đây.	HTV2, ON Vie Giải Trí và ứng dụng VieON
Em Xinh "Say Hi" 	Chương trình truyền hình thực tế về âm nhạc có định dạng tương tự <i>Anh Trai "Say Hi"</i> nhưng quy tụ các nghệ sĩ nữ, phát sóng từ năm 2025.	HTV2, ON Vie Giải Trí và ứng dụng VieON
Rap Việt 	Chương trình truyền hình tìm kiếm tài năng rap, được mua bản quyền từ show <i>The Rapper</i> (Thái Lan). Rap Việt do Vie Channel sản xuất và ra mắt vào năm 2020, đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của nhạc rap trong truyền hình Việt Nam và thu hút sự quan tâm lớn của khán giả trẻ.	HTV2, VTVCab 1 - Vie Giải Trí, ứng dụng VieON
Chuỗi chương trình "2N1Đ": Truyền hình thực tế có tính bền vững cao, khai thác yếu tố trải nghiệm – du lịch – văn hóa, phù hợp để phát sóng nhiều mùa và mở rộng các hoạt động thương mại đi kèm		

Chương trình sản xuất	Nội dung chương trình	Kênh phát sóng
2 Ngày 1 Đêm 	Chương trình truyền hình thực tế về hành trình trải nghiệm du lịch, phiên bản Việt hóa của chương trình <i>2 Days & 1 Night</i> (Hàn Quốc). Chương trình do Đài Truyền hình TP.HCM phối hợp sản xuất, lên sóng HTV7 từ năm 2022, với các nghệ sĩ tham gia các chuyến đi khám phá và thử thách thực tế trên khắp Việt Nam.	HTV7
Hành Trình Rực Rỡ 	Chương trình truyền hình thực tế về du lịch và khám phá văn hóa, phát sóng lần đầu vào năm 2023. Chương trình quy tụ dân nghệ sĩ nổi tiếng tham gia các hành trình trải nghiệm, thử thách tại nhiều địa phương trên khắp Việt Nam, qua đó khám phá và tôn vinh lịch sử, văn hóa, ẩm thực và con người Việt Nam.	VTB3, ứng dụng VieON
Các thương hiệu chương trình khác		
Sóng 	Chương trình đại nhạc hội đặc biệt phát sóng vào đêm Giao thừa hàng năm, quy tụ nhiều nghệ sĩ nổi tiếng tham gia biểu diễn. Sóng là sự kiện giải trí xuân tiêu biểu của DatVietVAC, được tổ chức mỗi dịp Tết Âm lịch để phục vụ khán giả cả nước.	HTV2-Vie Channel, YouTube
Ca Sĩ Mặt Nạ (The Masked Singer) 	Chương trình truyền hình thực tế về âm nhạc, phiên bản Việt Nam của chương trình <i>The Masked Singer</i> (Hàn Quốc), trong đó các ca sĩ nổi tiếng hóa trang và giấu danh tính khi biểu diễn. Ca Sĩ Mặt Nạ phát sóng lần đầu vào năm 2022 và nhanh chóng trở thành một trong những chương trình âm nhạc ăn khách trên thị trường.	HTV2-Vie Channel, VTVCab1-Vie GIẢI TRÍ, ứng dụng VieON, YouTube

Chương trình sản xuất	Nội dung chương trình	Kênh phát sóng
Bài Hát Chúng Ta (Our Song) 	Chương trình truyền hình thực tế về âm nhạc, phát sóng trên VTV3 từ tháng 8/2024. Đây là phiên bản Việt Nam của chương trình <i>Our Song</i> (Trung Quốc), nơi các ca sĩ kỹ cựu và ca sĩ trẻ kết hợp song ca làm mới các ca khúc nổi tiếng, tạo nên những màn trình diễn hấp dẫn cho khán giả.	VTV3, ứng dụng VieON, YouTube
Đấu Trường Gia Tốc (Run For Time) 	Chương trình truyền hình thực tế hành động, lần đầu tại Việt Nam kết hợp các yếu tố hành động, nhập vai và điện ảnh trong một game show cạnh tranh. Đấu Trường Gia Tốc là phiên bản Việt Nam của format <i>Run For Time</i> , lên sóng vào năm 2025 với sự tham gia của nhiều người nổi tiếng trong các nhiệm vụ chạy đua với thời gian.	HTV2-Vie Channel, YouTube

Nguồn: DatVietVAC

Sau khi phát sóng thành công các chương trình giải trí và nhận thức được nhu cầu trải nghiệm thực tế lớn của khán giả/người tiêu dùng, Tập đoàn tiếp tục thương mại hóa nội dung chương trình và tài sản trí tuệ bằng việc tổ chức các sự kiện trực tiếp quy mô lớn.

Về mặt chiến lược, sự kiện trực tiếp là một công cụ thương mại hóa hữu hiệu thành công của các chương trình quy mô lớn, giúp kéo dài thời gian và chiều sâu khai thác thương mại của các chương trình âm nhạc do Tập đoàn sản xuất. Việc tổ chức các sự kiện giải trí trực tiếp (concert, liveshow, v.v.) giúp DatVietVAC (i) mở rộng kênh phân phối trực tiếp đến khán giả/người tiêu dùng (Direct to Consumer); (ii) khai thác thương mại tài sản trí tuệ (các bài hát, nội dung phát sinh từ chương trình); và (iii) tăng độ tương tác của các nghệ sĩ với người hâm mộ. Cụ thể, trong giai đoạn 2022-2025, Công ty đã tổ chức 13 sự kiện âm nhạc, với tổng số vé bán ra đạt khoảng 318.000 vé, qua đó DatVietVAC được xác định là một trong những đơn vị tổ chức sự kiện âm nhạc có quy mô lớn nhất tại Việt Nam xét theo số lượng sự kiện và quy mô khán giả tham dự.

Các sự kiện trực tiếp mà DatVietVAC đã tổ chức thành công trong 3 năm gần nhất bao gồm:

Sự kiện trực tiếp	Nội dung sự kiện
Chuỗi Concert Anh Trai "Say Hi" 	Sự kiện trực tiếp <i>Anh Trai "Say Hi"</i> lần đầu được tổ chức vào ngày 28/09/2024 tại Công viên bờ sông Sài Gòn, Thủ Thiêm (TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh), đánh dấu bước ngoặt quan trọng của thương hiệu. Đêm diễn quy tụ đầy đủ 30 "Anh Trai" cùng nhiều nghệ sĩ khách mời, mang đến sân khấu rực rỡ với sự đầu tư bài bản về âm thanh – ánh sáng – công nghệ, tái hiện trọn vẹn những ca khúc nổi bật trong chương trình. Từ cột mốc đầu tiên ấy, <i>Anh Trai "Say Hi"</i> đã đi qua 2 mùa, tổ chức thành công 7 sự kiện trực tiếp và thu hút khoảng 260.000 khán giả.
Chuỗi Concert Em Xinh "Say Hi" 	Concert <i>Em Xinh "Say Hi"</i> lần đầu tiên được tổ chức vào 13/09/2025 tại Khu đô thị Vạn Phúc City, TP. Hồ Chí Minh. Sự kiện đánh dấu màn ra mắt hoành tráng với sự góp mặt của 30 "em xinh" (thí sinh nữ) cùng các khách mời là những "Anh Trai" từ mùa trước, tạo nên không khí sôi động và thu hút sự quan tâm lớn từ khán giả. Trong năm 2025, DatVietVAC đã tổ chức 2 sự kiện trực tiếp thuộc khuôn khổ <i>Em Xinh "Say Hi"</i>, thu hút khoảng 35.000 khán giả, minh chứng cho sức hút mạnh mẽ của chương trình cũng như tiềm năng thương mại hóa vượt trội của thương hiệu sự kiện này.

Nguồn: DatVietVAC

▪ **Hoạt động thương mại hóa: Khai thác thương mại 360° chuỗi giá trị**

Các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn giúp tạo ra thành phẩm nội dung của công ty là các chương trình giải trí và các sự kiện trực tiếp. Từ các thành phẩm này, DatVietVAC tập trung khai thác thương mại 360° chuỗi giá trị sản xuất và phát sóng nội dung để tạo ra các nguồn doanh thu cho Tập đoàn.

Chiến lược chung của Tập đoàn là có thể thương mại hóa và tạo ra các nguồn doanh thu xuyên suốt tất cả các hoạt động kinh doanh nội dung giải trí. Cụ thể, các hoạt động thương mại hóa của Tập đoàn bao gồm:

- Hoạt động tài trợ cho hoạt động sản xuất chương trình và tổ chức sự kiện giải trí
- Hoạt động hợp tác vệt sóng với các đài truyền hình
- Hoạt động phát sóng nội dung trên các nền tảng kỹ thuật số
- Hoạt động buôn bán trực tiếp cho người tiêu dùng (D2C), bao gồm:

- Bán vé sự kiện trực tiếp
- Buôn bán sản phẩm/vật phẩm (merchandise) gắn với chương trình
- Hoạt động khai thác các tài sản trí tuệ, bao gồm:
 - Nhượng quyền bản quyền định dạng và nội dung chương trình & sự kiện
 - Khai thác bản quyền nhạc số phát qua các nền tảng nghe nhạc trực tuyến (DSP)
 - Các hoạt động khai thác tài sản trí tuệ khác

Các hoạt động thương mại hóa này tạo ra các nguồn doanh thu tương ứng cho Tập đoàn từ hai đối tượng khách hàng (trực tiếp và gián tiếp) là (i) nhà quảng cáo/nhãn hàng; và (ii) khán giả/người tiêu dùng.

Hình 8: Các hoạt động thương mại hóa theo hoạt động kinh doanh và các nguồn doanh thu tương ứng

Hoạt động thương mại hóa (Monetization)	Sản xuất (Production)	Phát sóng/Phân phối (Distribution)	
	Tìm kiếm tài trợ sản xuất chương trình và tổ chức sự kiện	Hợp tác vật sóng với các đài truyền hình Phát sóng nội dung trên các nền tảng kỹ thuật số	Buôn bán trực tiếp cho người tiêu dùng (vé, sản phẩm) Khai thác bản quyền tài sản số hữu trí tuệ (IP)
Nguồn doanh thu (Revenues)	Doanh thu tài trợ sản xuất chương trình và tổ chức sự kiện	Doanh thu quảng cáo truyền hình Doanh thu quảng cáo kỹ thuật số	Doanh thu buôn bán trực tiếp cho người tiêu dùng (D2C) Doanh thu khai thác bản quyền tài sản SH trí tuệ (IP)

 Nhóm doanh thu trực tiếp và gián tiếp từ nhà quảng cáo
 Nhóm doanh thu trực tiếp và gián tiếp từ người tiêu dùng

Nguồn: DatVietVAC

- **Hoạt động hợp tác vật sóng với đài truyền hình**
DatVietVAC có các hoạt động hợp tác vật sóng với các đài truyền hình lớn ở Việt Nam như VTV, HTV và THVL (một trong những đài truyền hình địa phương có lượng khán giả và sức ảnh hưởng lớn tại Việt Nam, đặc biệt nổi bật ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long) để phát sóng các chương trình giải trí và thu lại doanh thu quảng cáo từ hoạt động bán thời lượng quảng cáo trong thời gian phát sóng chương trình.
- **Hoạt động phát sóng nội dung trên các nền tảng kỹ thuật số**
Các nội dung chương trình giải trí của DatVietVAC, bao gồm nội dung chính của chương trình và các nội dung phái sinh dạng ngắn (bao gồm các trích đoạn chương trình, tiểu phẩm, video âm nhạc, v.v.), được phát sóng và lưu trữ trên các nền tảng kỹ thuật số như YouTube và Facebook.
Kênh kỹ thuật số hiện là kênh phát sóng nội dung chính của Tập đoàn, chủ yếu đến từ (i) số lượng người xem lớn; (ii) khả năng cung cấp và phân tích số liệu nhân khẩu học người xem;

và (iii) khả năng lưu trữ và phát lại nội dung để tạo ra nguồn doanh thu quảng cáo lặp lại và thụ động cho Tập đoàn.

- **Hoạt động buôn bán trực tiếp cho người tiêu dùng**

Hoạt động tổ chức và bán vé sự kiện âm nhạc trực tiếp quy mô lớn thể hiện khả năng mở rộng năng lực khai thác thương mại của DatVietVAC từ các kênh quảng cáo truyền thống sang kênh trực tiếp đến khán giả/người tiêu dùng – kênh doanh thu mà Tập đoàn đánh giá là có tiềm lực phát triển lớn, theo đà tăng trưởng thu nhập và chi tiêu cho giải trí của khán giả/người tiêu dùng tại Việt Nam.

Từ năm 2025, Tập đoàn cũng ghi nhận sự phát triển doanh thu đáng kể trong kênh buôn bán sản phẩm/vật phẩm sau sự thành công của các chương trình Anh Trai “Say Hi”, Em Xinh “Say Hi” và 2 Ngày 1 Đêm. Đây cũng là một kênh doanh thu trực tiếp đến khán giả/người tiêu dùng của Tập đoàn mà Tập đoàn tập trung xây dựng và phát triển.

- **Hoạt động khai thác bản quyền tài sản trí tuệ**

DatVietVAC chú trọng khai thác giá trị thương mại từ các tài sản trí tuệ hình thành trong quá trình sản xuất nội dung, bao gồm định dạng chương trình và sự kiện, tác phẩm âm nhạc, hình ảnh nhận diện, và các sản phẩm/vật phẩm gắn với tài sản trí tuệ.

Trong đó, đáng chú ý, doanh thu nhượng quyền định dạng và bản quyền concert Anh Trai “Say Hi” cho đối tác tại Hoa Kỳ trong năm 2025 mang về tổng doanh thu khoảng 45,4 tỷ đồng cho Tập đoàn, sau thành công của các concert được Tập đoàn tổ chức tại Việt Nam. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển đầu tiên của DatVietVAC trong mảng nhượng quyền tài sản trí tuệ ra thị trường quốc tế.

Từ các chương trình âm nhạc thành công, Tập đoàn sở hữu một số lượng lớn các bản quyền cho các bài nhạc được phát sóng trong chương trình. DatVietVAC khai thác thương mại bản quyền các bài nhạc bằng cách nhượng quyền phát sóng các bài nhạc cho các nền tảng phát nhạc kỹ thuật số (DSP) qua hợp tác kinh doanh với các hãng âm nhạc lớn như Warner Music Group (WMG), Sony Music Entertainment, và Universal Music Group (UMG).

- **Khai thác thương mại nghệ sĩ**

Là một trong những doanh nghiệp đầu tiên hoạt động trong lĩnh vực hợp tác khai thác thương mại nghệ sĩ chuyên nghiệp tại Việt Nam và với số lượng nghệ sĩ hợp tác hiện tại gần 90 nghệ sĩ; hoạt động kinh doanh khai thác thương mại nghệ sĩ là một trong những mảng phát triển vượt trội nhất của Tập đoàn trong những năm vừa qua, với doanh thu năm 2025 tăng trưởng khoảng 101% so với năm 2024.

DatVietVAC triển khai hoạt động quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ như một thành tố quan trọng trong hệ sinh thái truyền thông – giải trí. Trong kênh doanh thu này, Tập đoàn chủ yếu hợp tác quản lý và khai thác thương mại độc quyền nghệ sĩ, ghi nhận doanh thu từ các hoạt động chuyên nghiệp của nghệ sĩ, bao gồm: đại diện nhãn hàng (brand ambassadorship), hoạt động influencer/KOL marketing, hoạt động biểu diễn chuyên nghiệp, hoạt động livestream, v.v.; được chi trả bởi nhãn hàng, nhà quảng cáo, đơn vị quảng cáo, tài trợ, và các đơn vị sản xuất nội dung. Tập đoàn sau đó chia sẻ một phần doanh thu này với nghệ sĩ theo tỷ lệ phân chia doanh thu thỏa

thuận (từ 15%-30%). Hợp đồng khai thác thương mại độc quyền giữa nghệ sĩ và DatVietVAC kéo dài trung bình từ 3-5 năm.

Đến cuối năm 2025, DatVietVAC quản lý và đại diện thương mại độc quyền cho khoảng 90 nghệ sĩ, quy tụ nhiều tên tuổi hàng đầu như Hieuthuhai, Quang Hùng MasterD, Lê Dương Bảo Lâm, Rhyder, Dương Domic, v.v., qua đó được xác định là đơn vị có quy mô lớn nhất tại Việt Nam xét theo số lượng nghệ sĩ. Mạng lưới nghệ sĩ rộng và đa dạng giúp Tập đoàn chủ động về nguồn lực biểu diễn cho các chương trình, nâng cao chất lượng sản phẩm nội dung, đồng thời mở rộng khả năng khai thác thương mại dựa trên mức độ nhận biết và sức ảnh hưởng của các nghệ sĩ trong hệ sinh thái.

Nhận thức được việc quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ là một thành tố không thể thiếu để sản xuất các chương trình giải trí thành công và cũng là một kênh phát triển doanh thu đột phá của Tập đoàn, DatVietVAC chủ động tìm kiếm, sàng lọc các tài năng trẻ thông qua các chương trình thực tập sinh và hoạt động tìm kiếm tài năng.

Các chương trình quy mô lớn do DatVietVAC sản xuất, với độ phủ sóng lớn, sức lan tỏa mạnh và sự gắn kết cao với khán giả, tạo điều kiện để nghệ sĩ nhanh chóng gia tăng độ nhận diện, giá trị thương mại và tiềm năng phát triển dài hạn, qua đó mang lại lợi thế cạnh tranh đáng kể cho DatVietVAC trong việc thu hút, ký kết và duy trì hợp tác thương mại độc quyền với nghệ sĩ (thông thường kéo dài từ 3-5 năm) so với các đơn vị sản xuất nội dung độc lập khác. Tập đoàn cũng từ đó có được nguồn nghệ sĩ dồi dào, tài năng, và có sức hút để cùng hợp tác sản xuất các chương trình quy mô lớn thành công. Chiến lược thương mại hóa kết hợp của DatVietVAC được triển khai theo hướng khai thác thương mại đồng thời giữa chương trình và nghệ sĩ cho nhiều đối tượng khách hàng khác nhau, qua đó tối ưu hóa giá trị thương mại của toàn bộ hệ sinh thái nội dung. Cụ thể, cùng một nền tảng nội dung và tệp khán giả, Tập đoàn có thể đồng thời (i) khai thác doanh thu từ tài trợ sản xuất chương trình & concert, và khai thác thương mại nghệ sĩ (hợp tác KOL/dại sứ thương hiệu) với nhóm khách hàng nhãn hàng/nhà quảng cáo; và (ii) tổ chức và bán vé sự kiện âm nhạc trực tiếp, cũng như phát triển và buôn bán các sản phẩm/vật phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ cho nhóm khách hàng là khán giả/người tiêu dùng. Chiến lược này giúp DatVietVAC tối đa hóa hiệu quả khai thác mỗi chương trình thành công trên nhiều nhóm khách hàng, kéo dài thời gian khai thác thương mại, gia tăng doanh thu trên nhiều kênh mà không làm gia tăng tương ứng chi phí sản xuất, đồng thời tạo rào cản cạnh tranh đối với các mô hình kinh doanh đơn lẻ.

▪ **Khai thác kinh doanh vận hành kênh truyền hình**

DatVietVAC hiện vận hành và khai thác kinh doanh ba kênh truyền hình (Vie Channel, Vie Drama, Vie Giải Trí), trong đó doanh thu chủ yếu đến từ kênh Vie Channel.

Vie Channel là kênh truyền hình giải trí do DatVietVAC vận hành trên cơ sở hợp tác với Đài Truyền hình TP.HCM (HTV). Theo mô hình này, DatVietVAC thuê lại dài hạn quyền khai thác

kênh truyền hình, bao gồm thời lượng phát sóng, đề chủ động xây dựng nội dung, định vị thương hiệu kênh và tổ chức hoạt động kinh doanh quảng cáo truyền hình.

DatVietVAC chịu trách nhiệm lập kế hoạch, đầu tư sản xuất hoặc mua bán quyền các chương trình giải trí để phát sóng trên Vie Channel. Doanh thu của Vie Channel chủ yếu đến từ việc bán thời lượng quảng cáo cho các nhà quảng cáo/nhãn hàng thông qua hình thức bán thời lượng quảng cáo. Việc chủ động sở hữu và kiểm soát nội dung cho phép DatVietVAC tối ưu hóa thời lượng quảng cáo và gia tăng giá trị cho nhà quảng cáo, đặc biệt là cho các nhà tài trợ chương trình giải trí của DatVietVAC có nhu cầu quảng cáo qua kênh truyền hình.

❖ Mạng Dịch vụ truyền thông (Communication Services)

Mạng Dịch vụ truyền thông của DatVietVAC hiện bao gồm ba nhóm hoạt động chính: (i) tư vấn kế hoạch truyền thông và mua thời lượng quảng cáo trên truyền hình và các nền tảng số; (ii) cung cấp giải pháp Influencer Marketing; và (iii) dịch vụ quảng cáo ngoài trời (OOH).

Trong đó, DatVietVAC cung cấp các dịch vụ truyền thông cho khách hàng doanh nghiệp, tập trung vào việc tư vấn kế hoạch truyền thông, triển khai và tối ưu hóa các chiến dịch quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Hình 9: Chuỗi giá trị của Mạng Dịch vụ truyền thông của DatVietVAC



Nguồn: DatVietVAC

▪ Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua thời lượng quảng cáo truyền hình (TV Plan & Buy)

Tư vấn kế hoạch truyền thông và đặt mua quảng cáo trên truyền hình là mảng dịch vụ truyền thông cốt lõi của mạng Dịch vụ truyền thông. Công ty cung cấp dịch vụ truyền thông trọn gói cho các nhãn hàng, bao gồm xây dựng kế hoạch truyền thông, lựa chọn kênh và thời điểm triển khai phù hợp, cũng như đặt mua thời lượng và vị trí quảng cáo thông qua các thỏa thuận thương mại với các đài truyền hình và nền tảng truyền thông số.

DatVietVAC hiện là một trong những đơn vị truyền thông trong nước có quy mô hoạt động lớn và dẫn đầu trong mảng tư vấn kế hoạch truyền thông và đặt mua quảng cáo truyền hình tại Việt Nam, với thị phần đạt khoảng 16% (năm 2025), theo dữ liệu từ Kantar. Lợi thế cạnh tranh của Công ty đến từ kinh nghiệm triển khai lâu năm, mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đài truyền hình lớn (như VTV, HTV7, THVL), và danh mục khách hàng doanh nghiệp quy mô lớn (như Masan Consumer, Unilever, Uniben, TPBank, v.v.).

▪ **Dịch vụ tiếp thị truyền thông kỹ thuật số (Digital Marketing)**

DatVietVAC cung cấp các dịch vụ tiếp thị truyền thông kỹ thuật số cho khách hàng doanh nghiệp, tập trung vào việc triển khai, và tối ưu hóa các chiến dịch quảng cáo trên các nền tảng số, bao gồm các nền tảng mạng xã hội, nền tảng video trực tuyến và các kênh truyền thông số phổ biến tại Việt Nam.

Các hoạt động digital marketing của DatVietVAC thường được thiết kế đồng bộ với kế hoạch truyền thông tổng thể, kết hợp giữa truyền hình và các nền tảng số nhằm tối ưu hóa độ phủ, tần suất tiếp cận và hiệu quả truyền thông trên nhiều điểm chạm với người tiêu dùng. Dịch vụ bao gồm lựa chọn nền tảng, phân bổ ngân sách, mua quảng cáo trên các nền tảng kỹ thuật số, theo dõi và tối ưu hiệu quả chiến dịch trong quá trình thực hiện.

▪ **Dịch vụ tiếp thị sử dụng người có ảnh hưởng (Influencer Marketing - IM)**

DatVietVAC triển khai các giải pháp IM cho khách hàng thông qua việc kết nối nhãn hàng với nghệ sĩ và người có sức ảnh hưởng trong hệ sinh thái nội dung và nghệ sĩ do Công ty quản lý và hợp tác. Các chiến dịch IM thường được thiết kế đồng bộ với kế hoạch truyền thông tổng thể, nhằm gia tăng mức độ nhận diện thương hiệu và hiệu quả tiếp cận người tiêu dùng mục tiêu.

Hoạt động IM đóng vai trò là mảng kinh doanh có tính chiến lược trong mảng Dịch vụ truyền thông của DatVietVAC, được triển khai trên cơ sở kết hợp trực tiếp giữa các nghệ sĩ, trong đó chủ lực là nhóm nghệ sĩ do Tập đoàn quản lý, và tệp khách hàng lớn tài trợ chương trình.

Nhờ đồng thời sở hữu nội dung, quản lý khai thác thương mại nghệ sĩ và hệ thống phân phối đa kênh, DatVietVAC có khả năng tích hợp các hoạt động IM vào tổng thể chiến dịch truyền thông và tài trợ chương trình, thay vì triển khai như các hoạt động độc lập. Cách tiếp cận này giúp nhãn hàng kéo dài thời gian và mở rộng phạm vi triển khai hoạt động truyền thông, gia tăng mức độ tương tác với người tiêu dùng, đồng thời cho phép DatVietVAC tối ưu hóa giá trị khai thác IP nội dung và nghệ sĩ trong hệ sinh thái của Tập đoàn.

▪ **Dịch vụ quảng cáo ngoài trời (OOH)**

DatVietVAC triển khai hoạt động quảng cáo ngoài trời như một mảng dịch vụ bổ trợ trong hệ thống dịch vụ truyền thông tích hợp, nhằm hỗ trợ các chiến dịch quảng cáo đa kênh cho khách hàng doanh nghiệp. Hoạt động OOH chủ yếu được sử dụng để mở rộng độ phủ thương hiệu từ truyền hình và nền tảng số ra không gian ngoài trời tại một số khu vực trọng điểm.

DatVietVAC đã xây dựng và quản lý mạng lưới các vị trí quảng cáo ngoài trời (của Tập đoàn và các đối tác khác) với quy mô khoảng 3.800 điểm quảng cáo trên toàn quốc. Các hình thức quảng cáo bao gồm bảng tĩnh, bảng hộp đèn và màn hình LED.

10.1.2. Công nghệ áp dụng

Bên cạnh việc ứng dụng công nghệ trong phân tích dữ liệu và dịch vụ truyền thông, DatVietVAC từng bước ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động phát triển và sản xuất chương trình. Việc ứng dụng AI nhằm chuẩn hóa quy trình sản xuất, tối ưu chi phí và rút ngắn thời gian triển khai, thay vì thay thế vai trò sáng tạo cốt lõi của con người.

Song song với đó, Tập đoàn đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ quản trị doanh nghiệp (ERP) nhằm chuẩn hóa và tích hợp dữ liệu vận hành trên toàn Tập đoàn. DatVietVAC đã triển khai hệ thống ERP từ sớm (thông qua nền tảng MyNavi của Nhật Bản từ năm 2009) và tiếp tục nâng cấp lên hệ thống SAP ERP, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2026. Việc triển khai SAP ERP giúp Tập đoàn nâng cao mức độ chuẩn hóa, minh bạch và khả năng kiểm soát trong các hoạt động tài chính, sản xuất và quản trị nội bộ.

Trong mảng sản xuất nội dung, Tập đoàn từng bước ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) ở vai trò hỗ trợ quy trình, tập trung vào giai đoạn tiền kỳ (pre-production). Các công cụ này được sử dụng để phân tích kịch bản, đối sánh nghệ sĩ và địa điểm phù hợp, kiểm soát chi phí sản xuất và rút ngắn thời gian chuẩn bị, qua đó giúp chuẩn hóa quy trình và nâng cao hiệu quả triển khai.

Việc tích hợp các công cụ AI với hệ thống ERP cho phép DatVietVAC cải thiện khả năng lập kế hoạch, dự toán và theo dõi chi phí sản xuất ngay từ giai đoạn chuẩn bị, đồng thời tăng cường khả năng quản trị dữ liệu tập trung và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Công nghệ và AI tại DatVietVAC được sử dụng như công cụ hỗ trợ quản lý và ra quyết định, trong khi các hoạt động sáng tạo nội dung và định hướng nghệ thuật vẫn do đội ngũ nhân sự của Tập đoàn đảm nhiệm. Thông qua quy trình này, DatVietVAC có thể giảm thiểu yếu tố chủ quan trong khâu lựa chọn, đồng thời nâng cao tính minh bạch và khả năng kiểm soát ngân sách ngay từ giai đoạn chuẩn bị sản xuất.

10.1.3. Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất nội dung và cung cấp dịch vụ truyền thông của DatVietVAC diễn ra xuyên suốt trong năm, do Tập đoàn duy trì lịch phát sóng liên tục trên nhiều kênh và có hợp đồng dịch vụ dài hạn với các khách hàng doanh nghiệp. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh của DatVietVAC vẫn có yếu tố thời vụ nhất định, phản ánh đặc thù tiêu thụ nội dung và nhu cầu quảng cáo trong năm. Cụ thể, doanh thu từ tài trợ chương trình, sự kiện trực tiếp và sản phẩm gắn với nội dung thường tăng mạnh trong nửa cuối năm, đặc biệt giai đoạn lễ, Tết và mùa mua sắm, khi Tập đoàn đẩy mạnh phát sóng và thương mại hóa các chương trình giải trí chủ lực, kéo theo lượng người xem, mức độ tương tác và nhu cầu tài trợ, quảng cáo tăng lên.

Theo đó, doanh thu của DatVietVAC từ các mảng tài trợ chương trình, sự kiện trực tiếp, sản phẩm gắn với nội dung và một phần doanh thu lượt xem trên nền tảng số có xu hướng phân bổ không đồng đều giữa các quý, thường tăng cao vào quý III và quý IV. Tuy nhiên, nhờ mô hình kinh doanh đa mảng – bao gồm sản xuất nội dung, dịch vụ truyền thông, quản lý nghệ sĩ, tổ chức sự kiện trực tiếp và phát triển sản phẩm gắn với nội dung – tác động của yếu tố thời vụ được phân tán đáng kể, qua đó giúp Tập đoàn duy trì kết quả kinh doanh tương đối ổn định trong suốt năm tài chính.

10.1.4. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ

Lĩnh vực kinh doanh chính của Tập đoàn là sản xuất nội dung giải trí và cung cấp các dịch vụ truyền thông, do đó không phát sinh sản lượng theo nghĩa sản xuất hàng hóa hữu hình. Thay vào đó, quy mô hoạt động của Tập đoàn được phản ánh thông qua số chương trình, số tập được sản xuất, số lượng sự kiện được tổ chức và khối lượng dịch vụ truyền thông được cung cấp trong từng kỳ.

Bảng 7: Giá trị sản xuất hợp nhất của Tập đoàn

STT	Nội dung	DVT	Năm 2024	Năm 2025	Lũy kế 6 tháng 2026
1	Số chương trình	Chương trình	20	14	5
	<i>Blockbuster</i>		5	5	3
	<i>Chương trình khác</i>		15	9	2
2	Số tập phát sóng	Tập	729	501	78
	<i>Blockbuster</i>		77	62	8
	<i>Chương trình khác</i>		652	439	70
3	Số sự kiện giải trí trực tiếp (concert)	Sự kiện	4	6	2
4	Vé sự kiện/liveshow bán ra	Vé	128.850	167.514	36.756
5	Số sản phẩm gắn liền với chương trình và nghệ sĩ được bán ra	Sản phẩm	20.633	223.578	71.457
6	Số lượng nghệ sĩ quản lý	Nghệ sĩ	46	90	114

Nguồn: DatVietVAC

Như đã trình bày, DatVietVAC hoạt động kinh doanh theo hai mảng: (i) Nội dung và (ii) Dịch vụ truyền thông. Để phản ánh rõ ràng và khách quan bản chất hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, Công ty đã thực hiện phân loại lại doanh thu và lợi nhuận gộp của cả Tập đoàn theo thông tin được trình bày dưới đây mà không sử dụng các số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán (BCTC 2025). Do số liệu tại BCTC 2025 đang gộp chung 2 mảng kinh doanh và đồng thời cũng bao gồm cả số liệu của các công ty đã được tách hoặc chuyển nhượng khỏi DatVietVAC kể từ ngày 01/12/2025. Việc phân loại lại này chỉ nhằm mục đích phân tích, không làm thay đổi tổng doanh thu thuần, lợi nhuận gộp và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Tập đoàn, đồng thời vẫn đảm bảo số liệu chính xác và thống nhất với số liệu tại BCTC 2025.

Bảng 8: Cơ cấu doanh thu thuần của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2024		Năm 2025		% Tăng / (giảm) 2025-2024	Lũy kế 6 tháng 2026	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		Giá trị	Tỷ trọng (%)
Mảng Nội dung	1.351.470	36,0%	1.468.986	42,5%	8,7%	609.482	44,6%
Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí	579.525	15,4%	452.931	13,1%	-21,8%	73.004	5,3%
Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí	255.286	6,8%	330.822	9,6%	29,6%	150.573	11,0%
Quản lý nghệ sĩ	219.892	5,9%	441.389	12,8%	100,7%	229.070	16,8%
Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ	106.376	2,8%	118.085	3,4%	11,0%	122.433	9,0%
Kinh doanh vận hành kênh truyền hình	143.498	3,8%	113.160	3,3%	-21,1%	34.402	2,5%
Doanh thu khác	46.893	1,3%	12.599	0,4%	-73,1%	-	0,0%
Mảng Dịch vụ truyền thông	1.957.553	52,2%	1.665.104	48,2%	-14,9%	755.872	55,3%
Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua bán thời lượng quảng cáo	1.869.044	49,8%	1.530.049	44,3%	-18,1%	649.186	47,5%
Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing	11.671	0,3%	61.501	1,8%	427,0%	96.178	7,0%
Dịch vụ quảng cáo ngoài trời	76.838	2,0%	73.554	2,1%	-4,3%	10.508	0,8%
Khác*	442.019	11,8%	322.569	9,3%	-27,0%	1.140	0,1%
Tổng cộng	3.751.042	100,0%	3.456.659	100,0%	-7,8%	1.366.494	100,0%

Nguồn: DatVietVAC

(*) Các nguồn doanh thu khác bao gồm doanh thu liên quan đến hoặc phát sinh từ các công ty đã được tách hoặc chuyển nhượng khỏi Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ ngày 01/12/2025.

Tại thời điểm phát hành BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024 và 2025, Công ty chưa phải là doanh nghiệp đang thực hiện phát hành chứng khoán ra thị trường chứng khoán cũng như chưa phải là doanh nghiệp có chứng khoán giao dịch công khai trên thị trường nên chưa thể hiện thông tin về báo cáo bộ phận như trình bày ở trên. Từ kỳ BCTC hợp nhất sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2026, Công ty đã áp dụng Thông tư 43/2026/TT-BTC và Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 28 – “Báo cáo bộ phận”, trình bày hai bộ phận là Mảng Nội dung và Mảng Dịch vụ truyền thông (chi tiết tại thuyết minh báo cáo bộ phận của BCTC). Việc trình bày thông tin này chỉ mang tính phân tích, không làm thay đổi số liệu

tổng tài sản, nợ phải trả, doanh thu, chi phí, lợi nhuận và vốn chủ sở hữu đã trình bày trong BCTC kiểm toán 2024 và 2025.

Giải thích tổng quan về sự dịch chuyển cơ cấu doanh thu:

Sự dịch chuyển trong cơ cấu doanh thu của Tập đoàn giai đoạn 2024–2025 phản ánh định hướng chiến lược chủ động nhằm tận dụng ba xu hướng đang định hình lại ngành Truyền thông – Giải trí tại Việt Nam:

- Thị trường quảng cáo truyền hình truyền thống tiếp tục suy giảm khi các nhãn hàng đẩy mạnh dịch chuyển ngân sách sang các kênh truyền thông số (social media) có khả năng đo lường hiệu quả tốt hơn. Trước xu hướng này, Tập đoàn đã chủ động tái phân bổ nguồn lực vào các mảng tăng trưởng cao, có năng lực cạnh tranh mạnh xoay quanh năng lực sản xuất và sở hữu IP, như mảng Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí, Quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ. Đây là định hướng chiến lược để giảm ảnh hưởng của quảng cáo truyền hình truyền thống, và tăng khả năng cạnh tranh của Tập đoàn. Trong năm 2025, doanh thu đến từ mảng quảng cáo truyền hình truyền thống chiếm 40,4% doanh thu so với 48,6% doanh thu trong năm 2024.
- Sự bùng nổ của các kênh truyền thông số (social media) và hành vi tiêu thụ nội dung trực tuyến tạo ra dư địa lớn cho các đơn vị sở hữu IP chất lượng cao và hệ sinh thái phân phối đa kênh. DatVietVAC có lợi thế cạnh tranh rõ rệt: hệ thống kênh Digital với hơn 272 triệu lượt theo dõi, kết hợp với khả năng sản xuất blockbuster show liên tục, cho phép Tập đoàn khai thác đa dạng IP nội dung trên các nền tảng số: từ phát sóng chương trình, tạo nội dung phái sinh, phân phối âm nhạc trên các nền tảng số đến cả livestreaming.
- Người tiêu dùng Việt Nam ngày càng ưa chuộng và sẵn sàng chi tiêu cho các trải nghiệm giải trí và ủng hộ thần tượng như concert hoặc merchandise, tạo ra nguồn doanh thu D2C có biên lợi nhuận cao và ít phụ thuộc vào ngân sách quảng cáo của nhãn hàng. Đây chính là mảng tăng trưởng mạnh của Tập đoàn trong giai đoạn từ 2023 và là trọng tâm phát triển trong giai đoạn tới. Trong năm 2025, doanh thu đến từ người tiêu dùng chiếm 13% doanh thu của Tập đoàn, so với 9% trong năm 2024 (doanh thu đến từ người tiêu dùng chiếm 29% doanh thu mảng nội dung năm 2025, so với 25% trong năm 2024).

Giải thích doanh thu hoạt động:

- Trong năm 2024, doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn đạt 3.751 tỷ đồng, trong đó:

Mảng Nội dung:

Mảng Nội dung ghi nhận doanh thu 1.351 tỷ đồng, chiếm khoảng 36% tổng doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn. Cơ cấu doanh thu mảng Nội dung năm 2024 chủ yếu bao gồm:

- Doanh thu Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí đạt khoảng 580 tỷ đồng, chiếm khoảng 42,9% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.
- Doanh thu Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí đạt khoảng 255 tỷ đồng, tương ứng 18,9% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.
- Doanh thu Quản lý nghệ sĩ đạt khoảng 220 tỷ đồng, chiếm khoảng 16,3% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.

- Doanh thu Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ đạt khoảng 106 tỷ đồng, chiếm khoảng 7,9% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.
- Doanh thu Kinh doanh vận hành kênh truyền hình đạt khoảng 143 tỷ đồng, chiếm khoảng 10,6% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.
- Doanh thu khác đạt khoảng 47 tỷ đồng, chiếm khoảng 3,5% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.

Mảng Dịch vụ Truyền thông:

- Mảng Dịch vụ truyền thông đạt doanh thu 1.958 tỷ đồng, chiếm khoảng 52,2% tổng doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn. Doanh thu mảng này chủ yếu đến từ dịch vụ Tư vấn, lập kế hoạch truyền thông và đặt mua thời lượng quảng cáo, trong khi Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing và quảng cáo ngoài trời đóng góp tỷ trọng tương đối hạn chế (tổng cộng khoảng 4,5% tổng doanh thu thuần mảng Dịch vụ truyền thông năm 2024).

Doanh thu khác và các mảng hiện không thuộc Tổ chức đăng ký niêm yết đạt 442 tỷ đồng, chiếm khoảng 11,8% tổng doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn.

- Trong năm 2025, doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn đạt 3.457 tỷ đồng, giảm khoảng 8% so với năm 2024. Tuy nhiên, cơ cấu doanh thu ghi nhận sự dịch chuyển rõ rệt giữa hai mảng hoạt động chính.

Mảng Nội Dung:

Mảng Nội dung ghi nhận doanh thu thuần đạt 1.469 tỷ đồng, tăng 8,7% so với năm 2024, nâng tỷ trọng đóng góp lên khoảng 42,5% tổng doanh thu thuần hợp nhất. Cơ cấu và động lực tăng trưởng doanh thu mảng Nội dung năm 2025 thể hiện rõ xu hướng mở rộng các hoạt động khai thác giá trị sau phát sóng:

- **Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí:** đạt 453 tỷ đồng, giảm 21,8% so với năm 2024, chiếm 30,8% doanh thu mảng Nội dung. Mức sụt giảm này phản ánh quyết định chủ động của Tập đoàn trong việc cơ cấu lại danh mục chương trình, giảm tổng số chương trình từ 20 xuống 14, tập trung loại bỏ các chương trình chỉ có doanh thu từ quảng cáo truyền hình truyền thống có biên lợi nhuận thấp, tập trung khai thác các chương trình Blockbuster với quy mô tổ chức lớn và nguồn doanh thu đa dạng hơn. Chính vì vậy, doanh thu trên 1 chương trình đã cải thiện đáng kể, tăng từ 29 tỷ đồng lên 32 tỷ đồng trong giai đoạn 2024-2025. Về mô hình kinh doanh các chương trình Blockbuster, doanh thu tài trợ của các chương trình Blockbuster được ký kết với nhãn hàng từ trước khi bấm máy ghi hình, đảm bảo lợi nhuận trực tiếp trên chi phí sản xuất, qua đó giúp Tập đoàn kiểm soát rủi ro tài chính hiệu quả ngay từ giai đoạn triển khai.
- **Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí:** ghi nhận doanh thu đạt 331 tỷ đồng năm 2025, tăng 29,6% so với năm 2024, chiếm 22,5% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Động lực tăng trưởng chính đến từ (i) doanh thu bán vé đạt 204 tỷ đồng với 167.514 vé tiêu thụ, tăng 30% so với 128.850 vé năm 2024, cho thấy nhu cầu trải nghiệm âm nhạc trực tiếp của người tiêu dùng tiếp tục tăng trưởng mạnh, và (ii) doanh thu tài trợ concert tăng mạnh 184%, đạt 127 tỷ đồng, phản ánh sức hút thương mại ngày càng lớn của các sự kiện giải trí trực tiếp đối với các nhãn hàng tài trợ. Tăng trưởng doanh thu của mảng này khẳng định khả năng khai thác thương

mại có chiều sâu của Tập đoàn bằng việc chuyển hóa sự thành công của chương trình Blockbuster thành các sự kiện giải trí trực tiếp quy mô lớn.

- **Doanh thu quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ** đạt 441 tỷ đồng năm 2025, tăng 100,7% so với năm 2024, chiếm 30,0% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Tăng trưởng đến từ hai yếu tố cộng hưởng: quy mô và giá trị thương mại của đội ngũ nghệ sĩ đều được nâng lên đáng kể. Về quy mô, tiếp nối thành công của Anh Trai "Say Hi" Mùa 1 (2024), NOMAD mở rộng danh sách nghệ sĩ khai thác thương mại từ 46 lên 90 nghệ sĩ, nhờ sự bổ sung từ Anh Trai "Say Hi" Mùa 2 và Em Xinh "Say Hi" Mùa 1 (2025). Đặc thù của mô hình "thần tượng" trong các chương trình thuộc Vũ trụ Say Hi là mỗi chương trình tạo ra trung bình một lượng lớn nghệ sĩ có lượng fan đông đảo (đặc biệt là với nhóm khán giả Gen Z), từ đó liên tục bổ sung số lượng nghệ sĩ có khả năng khai thác thương mại của Tập đoàn sau mỗi mùa phát sóng. Về giá trị thương mại, giá trị booking bình quân của các nghệ sĩ thuộc NOMAD giai đoạn 2024–2025 vẫn giữ vững dù số lượng nghệ sĩ tăng gấp đôi, phản ánh sức hút của các nghệ sĩ này.
- **Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ** đạt 118 tỷ đồng năm 2025, tăng 11% so với 2024, chiếm 8,0% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Tăng trưởng phản ánh hiệu quả khai thác đa tầng từ các IP được xây dựng thông qua các chương trình Blockbuster, với đóng góp đến từ ba nguồn chính.
 - Cấp phép bản quyền nội dung (IP licensing): 45,4 tỷ đồng từ dự án Anh Trai "Say Hi" tại thị trường Hoa Kỳ (ATSH Las Vegas), đánh dấu bước đầu thương mại hóa IP nội dung ra thị trường quốc tế.
 - Buôn bán sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ (Merchandise): 24,4 tỷ đồng, tăng mạnh so với 2,8 tỷ đồng năm 2024, nhờ số lượng sản phẩm tiêu thụ tăng từ 20.633 lên 223.578 đơn vị.
 - Phát các sản phẩm âm nhạc và chương trình trên các nền tảng số: 48 tỷ đồng, phát sinh từ các sản phẩm âm nhạc thuộc các chương trình Tập đoàn sản xuất và sở hữu, cũng như các nội dung phát lại/phát triển thêm từ các chương trình phát sóng trước năm 2025 trên YouTube và các nền tảng số khác.
- **Doanh thu kinh doanh vận hành kênh truyền hình** đạt khoảng 113 tỷ đồng, giảm 21,1% so với năm 2024 và chiếm khoảng 7,7% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Diễn biến này phản ánh xu hướng suy giảm mang tính cấu trúc của thị trường quảng cáo truyền thống trong bối cảnh các doanh nghiệp ngày càng gia tăng chuyển dịch ngân sách quảng cáo sang các kênh kỹ thuật số và các hình thức truyền thông có khả năng đo lường hiệu quả cao hơn.
- **Doanh thu khác:** Chỉ chiếm khoảng 1% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung, chủ yếu phát sinh từ các Barter Deal (các thương vụ trao đổi ngang quyền lợi) giữa Tập đoàn và nhà tài trợ, theo đó DatVietVAC cung cấp quyền lợi quảng bá thương hiệu cho nhà tài trợ, đổi lại nhà tài trợ hỗ trợ quảng bá ngược lại cho các chương trình của Tập đoàn trên kênh truyền thông của họ (ví dụ: barter deal với các tạp chí). Do tính chất phát sinh không đều và phụ thuộc vào từng thỏa thuận cụ thể theo chương trình, doanh thu mảng này biến động giữa các năm và không phản ánh xu hướng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn.

Mảng Dịch vụ Truyền thông

- Mạng Dịch vụ truyền thông ghi nhận doanh thu thuần 1.665 tỷ đồng năm 2025, giảm 14,9% so với năm 2024, chủ yếu do sụt giảm ở mảng tư vấn kế hoạch truyền thông và đặt mua thời lượng quảng cáo, phần chiếm tỷ trọng đến 92% trong cơ cấu doanh thu của mảng. Điều này phản ánh xu hướng thị trường quảng cáo truyền hình truyền thống tiếp tục suy giảm khi các nhãn hàng đẩy mạnh dịch chuyển ngân sách sang các kênh truyền thông số có khả năng đo lường hiệu quả tốt hơn. Dù vậy, mảng này tiếp tục đóng vai trò là nguồn doanh thu nền tảng ổn định, đồng thời tạo đòn bẩy hỗ trợ hoạt động tìm kiếm tài trợ cho mảng Nội dung thông qua tệp khách hàng nhãn hàng sẵn có.
- Ngược lại, Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing tăng trưởng 427%, đạt 62 tỷ đồng, là nguồn doanh thu mới và là điểm sáng tăng trưởng. Tăng trưởng này không chỉ phản ánh xu hướng dịch chuyển ngân sách của nhãn hàng sang các hình thức KOL hiệu quả hơn, mà còn đến từ lợi thế cạnh tranh đặc thù của Tập đoàn: khác với các đơn vị agency thuần túy, DatVietVAC đồng thời sở hữu IP chương trình và hợp đồng khai thác thương mại độc quyền với nghệ sĩ, cho phép triển khai các giải pháp Influencer Marketing tích hợp sâu với nội dung và nghệ sĩ, một lợi thế khó sao chép và đi theo xu hướng tiếp tục mở rộng cùng với sự phát triển của hệ sinh thái nội dung của Tập đoàn.

Doanh thu khác

Các nguồn doanh thu khác bao gồm doanh thu liên quan đến hoặc phát sinh từ các công ty đã được tách hoặc chuyển nhượng khỏi Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ ngày 01/12/2025. Trong năm 2025, doanh thu khác đạt 323 tỷ đồng, giảm 27,0% so với năm 2024.

- Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn đạt 1.366 tỷ đồng, trong đó:

Mảng Nội Dung:

Mảng Nội dung ghi nhận doanh thu 609 tỷ đồng, chiếm khoảng 44,6% tổng doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn. Cơ cấu doanh thu mảng Nội dung chủ yếu bao gồm:

- Doanh thu Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí đạt khoảng 73 tỷ đồng, chiếm khoảng 12,0% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Tỷ trọng đóng góp thấp hơn so với năm 2025 chủ yếu do tập đoàn tiếp tục loại bỏ các chương trình chỉ có doanh thu từ quảng cáo truyền hình truyền thống có biên lợi nhuận thấp, đồng thời do yếu tố mùa vụ của hoạt động kinh doanh, khi ba chương trình trọng điểm gồm Tinh Hà "Say Hi", 2 Ngày 1 Đêm mùa 5 và Ca sĩ Mặt Nạ mùa 3 đều được phát sóng từ quý III/2026 trở đi, khiến phần lớn doanh thu dự kiến được ghi nhận trong nửa cuối năm.
- Doanh thu Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí đạt khoảng 151 tỷ đồng, tương ứng 24,7% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Trong nửa đầu năm 2026, DatVietVAC đã tổ chức 2 sự kiện giải trí trực tiếp (concert) tại Hà Nội và TP.HCM với tổng cộng 36.756 vé được bán ra. Ngoài ra, Tập đoàn cũng trở thành Đối tác Chiến lược Sản xuất & Truyền thông của tỉnh Gia Lai trong khuôn khổ Năm Du lịch Quốc gia 2026, tổ chức thành công Đại nhạc hội Vũ trụ "Say Hi" với 70.000 khán giả vào tháng 3/2026, ghi nhận 54 tỷ đồng doanh thu tổ chức sự kiện. Đây là dự án mở đầu cho mảng kinh doanh hợp tác tổ chức sự kiện với các đối tác là

doanh nghiệp & các tỉnh thành, trong đó Tập đoàn đóng vai trò là nhà sản xuất hoặc đồng đầu tư, các đối tác đóng vai trò là nhà đầu tư chính.

- Doanh thu Quản lý nghệ sĩ đạt khoảng 229 tỷ đồng, chiếm khoảng 37,6% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung. Tỷ trọng đóng góp tăng so với năm 2023 chủ yếu nhờ mở rộng quy mô số lượng nghệ sĩ quản lý (tăng từ 90 nghệ sĩ tại thời điểm cuối năm 2023 lên 114 nghệ sĩ), qua đó tạo nền tảng cho tăng trưởng doanh thu từ các hoạt động khai thác thương mại và quản lý nghệ sĩ.
- Doanh thu Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ đạt khoảng 122 tỷ đồng, tương đương 20,1% doanh thu thuần mảng Nội dung. Kết quả này đến từ việc Tập đoàn mở rộng quy mô và đa dạng hóa các hình thức khai thác tài sản trí tuệ (IP) trên hai hướng chính: cấp quyền sử dụng thương hiệu và hợp tác thương mại với các đối tác mỹ phẩm, thời trang gắn với chương trình Tỉnh Hà "Say Hi" và phát hành nhạc số cho các chương trình Tỉnh Hà "Say Hi" và Ca Sĩ Mặt Nạ (mùa 3) trên các nền tảng Spotify, Zing MP3, NhạcCuaTui ... thông qua đối tác phân phối Sony Music, cấp quyền khai thác thương mại sự kiện giải trí trực tiếp (concert) cho đối tác Hoa Kỳ. Việc đa dạng hóa này góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu và nâng cao hiệu quả thương mại hóa các tài sản nội dung của Tập đoàn.
- Doanh thu Kinh doanh vận hành kênh truyền hình đạt khoảng 34 tỷ đồng, chiếm khoảng 5,6% tổng doanh thu thuần mảng Nội dung.

Mảng Dịch vụ Truyền thông

- Mảng Dịch vụ truyền thông đạt doanh thu 756 tỷ đồng, chiếm khoảng 55,3% tổng doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn. Trong đó, doanh thu Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing đạt khoảng 96 tỷ đồng, đóng góp 12,7% vào doanh thu mảng Dịch vụ Truyền thông. Tỷ trọng đóng góp vào tổng doanh thu thuần gia tăng tiếp tục phản ánh rõ xu hướng dịch chuyển ngân sách của nhãn hàng sang các hình thức quảng cáo hiệu quả hơn như sử dụng người có ảnh hưởng, đồng thời thể hiện lợi thế cạnh tranh đặc thù của Tập đoàn trong việc triển khai các giải pháp Influencer Marketing tích hợp sâu với nội dung và nghệ sĩ.
- Trong khi đó, doanh thu Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua bán thời lượng quảng cáo đạt khoảng 649 tỷ đồng, chiếm khoảng 85,9% doanh thu mảng Dịch vụ Truyền thông và đóng vai trò là nguồn thu ổn định, đồng thời giúp duy trì mối quan hệ với mạng lưới nhãn hàng sẵn có qua đó hỗ trợ hoạt động tìm kiếm tài trợ cho mảng Nội dung.

Công ty mẹ chủ yếu thực hiện chức năng quản lý vốn đầu tư và điều phối chiến lược, không trực tiếp tham gia sản xuất nội dung hoặc cung cấp dịch vụ truyền thông. Do đó, trong giai đoạn 2024 đến thời điểm hiện tại, Công ty mẹ phát sinh doanh thu không đáng kể, và việc đánh giá kết quả hoạt động của Tập đoàn cần được xem xét trên cơ sở hợp nhất để phản ánh đúng bản chất hoạt động kinh doanh.

Bảng 9: Lợi nhuận gộp của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Lợi nhuận gộp	Năm 2024		Năm 2025		% Tăng / (giảm) 2025- 2024	Lũy kế 6 tháng 2026	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		Giá trị	Tỷ trọng (%)
Mảng Nội dung	526.148	80,5%	589.893	81,8%	12,1%	216.468	74,6%
Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí	279.213	42,7%	269.494	37,4%	-3,5%	26.014	9,0%
Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí	117.472	18,0%	139.615	19,4%	18,8%	23.004	7,9%
Quản lý nghệ sĩ	43.084	6,6%	85.846	11,9%	99,3%	62.170	21,4%
Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ	65.818	10,1%	89.809	12,5%	36,5%	91.227	31,4%
Kinh doanh vận hành kênh truyền hình	20.561	3,1%	5.130	0,7%	-75,1%	14.052	4,8%
Doanh thu khác	-	0,0%	-	0,0%		-	0,0%
Mảng Dịch vụ truyền thông	119.494	18,3%	133.070	18,5%	11,4%	72.538	25,0%
Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua bán thời lượng quảng cáo	105.717	16,2%	105.270	14,6%	-0,4%	49.407	17,0%
Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing	3.215	0,5%	16.059	2,2%	399,5%	19.950	6,9%
Dịch vụ quảng cáo ngoài trời	10.562	1,6%	11.742	1,6%	11,2%	3.181	1,1%
Khác*	7.724	1,2%	(1.847)	-0,3%	-123,9%	1.140	0,4%
Tổng cộng	653.366	100,0%	721.116	100,0%	10,4%	290.146	100,0%

Nguồn: DatVietVAC

(*) Các nguồn lợi nhuận gộp khác bao gồm doanh thu và chi phí liên quan đến hoặc phát sinh từ các công ty đã được tách hoặc chuyển nhượng khỏi Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ ngày 01/12/2025.

Lợi nhuận gộp hợp nhất năm 2025 đạt 721,1 tỷ đồng, tăng 67,8 tỷ đồng (+10,4%) so với năm 2024, bất chấp doanh thu thuần giảm 7,8%. Tăng trưởng lợi nhuận gộp chủ yếu đến từ mảng Nội dung, với mức tăng 63,7 tỷ đồng, được dẫn dắt bởi ba động lực chính:

- Mảng Quản lý nghệ sĩ tăng thêm 42,8 tỷ đồng (+99,3%) nhờ mở rộng số lượng nghệ sĩ từ 46 lên 90 nghệ sĩ trong khi giá trị booking bình quân được duy trì ổn định.

- Mảng Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ tăng thêm 24,0 tỷ đồng (+36,5%), nhờ lợi nhuận gộp từ Cấp phép bản quyền nội dung IP licensing (concert Las Vegas) và lợi nhuận gộp merchandise tăng mạnh.
- Mảng Tổ chức và bán vé sự kiện tăng thêm 22,1 tỷ đồng (+18,8%) nhờ số lượng sự kiện tăng từ 4 lên 6 chương trình, kéo theo sản lượng vé và doanh thu tài trợ concert đều tăng trưởng tích cực.

Các mức tăng trên bù đắp cho sự sụt giảm của mảng Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí (giảm 9,7 tỷ đồng) và Kinh doanh vận hành kênh truyền hình (giảm 15,4 tỷ đồng).

Mảng Dịch vụ truyền thông đóng góp thêm 13,6 tỷ đồng vào tăng trưởng lợi nhuận gộp, chủ yếu nhờ Influencer Marketing tăng mạnh 12,8 tỷ đồng trong khi mảng đặt mua quảng cáo duy trì ổn định.

▪ **Mảng Nội dung:**

Năm 2024, mảng Nội dung ghi nhận lợi nhuận gộp 526,1 tỷ đồng, chiếm khoảng 80,5% tổng lợi nhuận gộp hợp nhất. Năm 2025, lợi nhuận gộp mảng Nội dung tăng 12,1% so với năm 2024, đạt 589,9 tỷ đồng, tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo (81,8%) trong tổng lợi nhuận gộp hợp nhất. Trong đó, các biến động theo từng cấu phần dịch vụ kinh doanh trong mảng Nội dung cụ thể như sau:

- **Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí:** Mặc dù doanh thu năm 2025 đạt 453 tỷ đồng, giảm 21,8% so với năm 2024, lợi nhuận gộp của mảng này chỉ giảm 3,5% từ 279 tỷ đồng còn 269 tỷ đồng, mức suy giảm không đáng kể so với quy mô giảm doanh thu, phản ánh hiệu quả rõ rệt của chiến lược tái cơ cấu danh mục chương trình: giảm từ 20 xuống 14 chương trình, tập trung loại bỏ các chương trình TV truyền thống có biên thấp và dồn nguồn lực vào các blockbuster show quy mô lớn như Anh Trai "Say Hi" và Em Xinh "Say Hi". Kết quả, lợi nhuận gộp trên mỗi chương trình tăng 38% trong giai đoạn 2024-2025, từ 14 tỷ đồng/chương trình lên 19 tỷ đồng/chương trình.
- **Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí:** Lợi nhuận gộp mảng Tổ chức và bán vé sự kiện đạt 139,6 tỷ đồng, tăng 18,8% so với 117,5 tỷ đồng năm 2024 và đóng góp 19,4% lợi nhuận gộp 2025, nhờ sự cải thiện đồng thời về sản lượng vé (từ 128.850 lên 167.514 vé) và doanh thu tài trợ concert tăng mạnh 184% lên 127 tỷ đồng.
- **Quản lý nghệ sĩ:** Lợi nhuận gộp mảng Quản lý nghệ sĩ đạt 85,8 tỷ đồng năm 2025, tăng gấp đôi so với 43,1 tỷ đồng năm 2024 (+99,3%), đóng góp 11,9% tổng lợi nhuận gộp hợp nhất. Tăng trưởng chủ yếu đến từ việc mở rộng quy mô nghệ sĩ từ 46 lên 90 nghệ sĩ, trong khi giá trị booking bình quân mỗi nghệ sĩ được duy trì ổn định.
- **Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ:** Lợi nhuận gộp đạt 89,8 tỷ đồng năm 2025, tăng 36,5% so với 65,8 tỷ đồng năm 2024. Trong đó, tăng trưởng đến từ ba nguồn sau:
 - **Cấp phép bản quyền nội dung cho concert Las Vegas (IP licensing):** 27 tỷ đồng lợi nhuận gộp từ dự án Anh Trai "Say Hi" tại thị trường Hoa Kỳ (ATSH Las Vegas).
 - **Buôn bán sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ (Merchandise):** 17 tỷ đồng lợi nhuận gộp, với số lượng sản phẩm tăng từ 20.633 lên 223.578 đơn vị.

- **Phát các sản phẩm âm nhạc và chương trình trên các nền tảng số:** 45,8 tỷ đồng lợi nhuận gộp, với chi phí gần như bằng không vì các chi phí sản xuất này đã được ghi nhận hết vào chi phí sản xuất chương trình.
- **Kinh doanh vận hành kênh truyền hình:** Lợi nhuận gộp mảng Kinh doanh vận hành kênh truyền hình giảm mạnh từ 20,6 tỷ đồng xuống 5,1 tỷ đồng (giảm 75,1%), phản ánh xu hướng suy giảm mang tính cấu trúc của thị trường quảng cáo truyền hình như đã đề cập tại phần phân tích doanh thu.
Tuy nhiên, Tập đoàn vẫn duy trì hoạt động mảng này do kênh truyền hình đóng vai trò là tài sản chiến lược quan trọng: độ phủ sóng toàn quốc của truyền hình giúp gia tăng sức hút và giá trị tài trợ cho các chương trình Blockbuster, đặc biệt với các nhãn hàng cần truyền thông đại chúng quy mô lớn. Nhận biết xu hướng suy giảm của thị trường quảng cáo truyền hình, các năm qua, Tập đoàn đều tích cực đàm phán giảm chi phí thuê kênh với các đài truyền hình để giữ vững biên lợi nhuận gộp của mảng này.
- **Doanh thu khác:** Do bản chất của giao dịch là trao đổi ngang giá giữa Tập đoàn và nhà tài trợ, doanh thu và chi phí phát sinh tương đương nhau, dẫn đến lợi nhuận gộp của mảng này bằng không. Sự biến động của mảng này giữa các năm do đó không ảnh hưởng đến chất lượng lợi nhuận của Tập đoàn.
- **Mảng Dịch vụ truyền thông:**
Năm 2024, mảng Dịch vụ truyền thông ghi nhận lợi nhuận gộp 119,5 tỷ đồng. Năm 2025, lợi nhuận gộp tăng 11,4% lên 133,1 tỷ đồng, chiếm 18,5% tổng lợi nhuận gộp hợp nhất, bất chấp doanh thu mảng giảm 14,9%. Kết quả này đến từ (i) sự mở rộng của mảng Influencer Marketing, và (ii) chủ động tối ưu chi phí trong mảng tư vấn kế hoạch truyền thông và đặt mua thời lượng quảng cáo để bảo vệ lợi nhuận gộp trong bối cảnh thị trường quảng cáo TV suy giảm. Các biến động theo từng cấu phần cụ thể như sau:
 - **Mảng tư vấn kế hoạch truyền thông và đặt mua thời lượng quảng cáo:** ghi nhận lợi nhuận gộp duy trì ổn định ở mức 105,3 tỷ đồng dù doanh thu suy giảm (giảm -0,4% so với năm 2024, chiếm 14,6% lợi nhuận gộp năm 2025), nhờ Tập đoàn chủ động tối ưu cơ cấu chi phí trong bối cảnh thị trường quảng cáo truyền hình tiếp tục thu hẹp. Mảng này tiếp tục đóng vai trò nguồn thu nền tảng ổn định, đồng thời tạo đòn bẩy hỗ trợ tìm kiếm tài trợ cho mảng Nội dung thông qua tệp khách hàng nhãn hàng sẵn có.
 - **Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing** là điểm sáng của mảng với lợi nhuận gộp tăng 399,5%, đạt 16,1 tỷ đồng. Đây là mảng có biên lợi nhuận cao hơn đáng kể so với dịch vụ đặt mua quảng cáo truyền thống, do nhu cầu ngày càng cao của các nhà tài trợ, nhờ vào tính hiệu quả của mô hình này. Quan trọng hơn, lợi thế cạnh tranh của Tập đoàn trong mảng này mang tính cấu trúc: việc đồng thời sở hữu IP chương trình và hợp đồng khai thác thương mại độc quyền với nghệ sĩ cho phép DatVietVAC triển khai các giải pháp Influencer Marketing tích hợp sâu với nội dung, khó sao chép bởi các đơn vị agency thuần túy và có xu hướng tiếp tục mở rộng cùng hệ sinh thái chương trình.
- Về biên lợi nhuận gộp, biên lợi nhuận gộp hợp nhất cải thiện từ 17,4% năm 2024 lên 20,9% năm 2025, chủ yếu đến từ hai yếu tố:

- Tỷ trọng đóng góp của mảng Nội dung trong tổng doanh thu tăng từ 36,0% lên 42,5% - mảng có biên lợi nhuận gộp trung bình 40%, cao hơn đáng kể so với mảng Dịch vụ truyền thông chỉ có 8%. Sự dịch chuyển cơ cấu này trực tiếp kéo biên lợi nhuận gộp hợp nhất lên cao hơn ngay cả khi biên lợi nhuận từng mảng không thay đổi.
- Trong nội tại mảng Nội dung, cơ cấu doanh thu dịch chuyển sang các thành tố có biên cao hơn: mảng Khai thác IP & merchandise (khoảng 76%) tăng trưởng 36,5%; mảng Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí cải thiện biên từ 48% lên 60% nhờ tập trung vào blockbuster show. Ngược lại, tỷ trọng các mảng biên thấp như vận hành kênh truyền hình thu hẹp. Tương tự, trong mảng Dịch vụ truyền thông, sự tăng trưởng mạnh của Influencer Marketing, mảng có biên cao hơn đáng kể so với đặt mua quảng cáo truyền thống (26% so với 7%), cũng góp phần cải thiện biên lợi nhuận gộp của mảng từ 6,1% lên 8,0%.
- Trong 6 tháng đầu năm 2026, DatVietVAC ghi nhận lợi nhuận gộp khoảng 290 tỷ đồng, qua đó cải thiện biên lợi nhuận gộp lên 21,2%, so với mức 20,9% của năm 2025, trong đó:
 - Mảng Nội dung ghi nhận lợi nhuận gộp khoảng 216 tỷ đồng, tương ứng biên lợi nhuận gộp đạt 35,5%. So với năm 2025, biên lợi nhuận gộp của mảng thấp hơn, chủ yếu do đặc thù mùa vụ kinh doanh khi phần lớn các chương trình giải trí, sự kiện trực tiếp (concert) và hoạt động quảng cáo thường được triển khai vào nửa cuối năm, gần với các dịp lễ hội, mùa mua sắm và các chiến dịch truyền thông quy mô lớn. Bên cạnh đó, hai concert thuộc chương trình Anh Trai "Say Hi" 2025 ghi nhận kết quả kinh doanh thấp hơn kỳ vọng ở cả doanh thu bán vé và doanh thu tài trợ, qua đó ảnh hưởng đến hiệu quả sinh lời của mảng trong kỳ. Đồng thời, cơ cấu doanh thu của mảng Nội dung có sự thay đổi theo hướng gia tăng tỷ trọng đóng góp của hoạt động Quản lý nghệ sĩ từ 30,0% năm 2025 lên 37,6% trong 6 tháng đầu năm 2026, nhờ mở rộng số lượng nghệ sĩ quản lý. Do hoạt động này có biên lợi nhuận gộp thấp hơn so với các lĩnh vực kinh doanh khác trong mảng Nội dung (dao động khoảng 15%-30%), sự gia tăng tỷ trọng đóng góp doanh thu góp phần làm biên lợi nhuận gộp chung của mảng giảm trong kỳ.
 - Mảng Dịch vụ Truyền thông ghi nhận lợi nhuận gộp khoảng 73 tỷ đồng, tương ứng biên lợi nhuận gộp 9,6%, cao hơn mức 8,0% của năm 2025. Kết quả này chủ yếu đến từ sự cải thiện biên lợi nhuận gộp của hoạt động Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua bán thời lượng quảng cáo, do Tập đoàn đã tận dụng tốt vị thế thị phần lớn để đàm phán các điều khoản thương mại có lợi hơn với các đối tác truyền thông như nhà đài, các đơn vị agency quảng cáo (thị phần của Tập đoàn gia tăng từ 19% trong 6 tháng đầu năm 2025 lên 27% trong 6 tháng đầu năm 2026). Ngoài ra, cơ cấu lợi nhuận gộp của mảng tiếp tục chứng kiến sự chuyển dịch tích cực theo hướng gia tăng tỷ trọng đóng góp của Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing (tỷ trọng tăng lên 27,5% so với 12,1% của năm 2025), là hoạt động kinh doanh có biên lợi nhuận gộp cao hơn (dao động từ 20%-30%).

Ảnh hưởng của việc tách công ty trong tháng 12/2025 được thể hiện chủ yếu thông qua sự thay đổi phạm vi hợp nhất. Theo số liệu tại Thuyết minh số 9 – Báo cáo bộ phận của Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2026, trong sáu tháng đầu năm 2025, mảng

Dịch vụ khác, bao gồm các hoạt động của VieON và VieBoard, ghi nhận doanh thu thuần từ bên ngoài khoảng 171 tỷ đồng và kết quả kinh doanh bộ phận âm 91 tỷ đồng. Sau khi hoàn tất việc tách công ty, kết quả hoạt động của VieON và VieBoard không còn được tổng hợp vào Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn; theo đó, mảng Dịch vụ khác ghi nhận kết quả kinh doanh bộ phận dương khoảng 1 tỷ đồng trong sáu tháng đầu năm 2026.

Trên phạm vi hợp nhất, doanh thu thuần trong sáu tháng đầu năm 2026 đạt 1.366 tỷ đồng, giảm 14,8% so với mức 1.604 tỷ đồng cùng kỳ năm 2025, chủ yếu do không còn hợp nhất doanh thu của VieON và VieBoard. Tuy nhiên, lợi nhuận gộp tăng 16,8%, từ 248 tỷ đồng lên 290 tỷ đồng; biên lợi nhuận gộp theo đó cải thiện từ 15,5% lên 21,2%. Lợi nhuận sau thuế tăng từ 23 tỷ đồng lên 135 tỷ đồng, tương đương gấp khoảng 5,8 lần, trong khi biên lợi nhuận sau thuế tăng từ 1,5% lên 9,9%. Việc cải thiện lợi nhuận phản ánh đồng thời ảnh hưởng của việc thay đổi phạm vi hợp nhất và kết quả hoạt động của các mảng kinh doanh tiếp tục được duy trì trong Tập đoàn. Do đó, biến động doanh thu và lợi nhuận giữa hai kỳ cần được xem xét trong bối cảnh phạm vi hợp nhất đã thay đổi sau khi tách công ty.

Xét về hoạt động kinh doanh, tổng kết quả kinh doanh bộ phận của hai mảng cốt lõi là mảng Nội dung và mảng Dịch vụ truyền thông đạt khoảng 197 tỷ đồng trong sáu tháng đầu năm 2026, tương đương mức 196 tỷ đồng cùng kỳ năm 2025, mặc dù doanh thu thuần từ bên ngoài của hai mảng giảm khoảng 4,7%. Kết quả này cho thấy việc tách công ty không gây gián đoạn đáng kể đến hoạt động, năng lực vận hành và khả năng tạo lợi nhuận của các mảng kinh doanh cốt lõi. Tập đoàn đồng thời tiếp tục duy trì các giao dịch thương mại với VieON trên cơ sở các hợp đồng cung cấp dịch vụ, qua đó bảo đảm tính liên tục của hoạt động phân phối nội dung.

10.2. Tài sản

Bảng 10: Tài sản cố định của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình	90.042	13.727	42.999	5.183	43.125	3.963
1	Máy móc và thiết bị	49.600	8.538	5.787	562	9.960	723
2	Phương tiện vận chuyển	2.205	722	2.205	479	1.459	-
3	Thiết bị văn phòng	38.237	4.467	35.007	4.142	31.706	3.240
II	TSCĐ vô hình	280.557	102.728	9.148	1.026	9.295	1.015
1	Phần mềm máy vi tính	228.583	68.411	9.148	1.026	9.295	1.015
2	Chương trình phát sóng	51.974	34.318	-	-	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Tổng nguyên giá TSCĐ của Tập đoàn tại ngày 31/12/2025 giảm 85,9% so với thời điểm 31/12/2024, chủ yếu do việc thực hiện tách doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/12/2025.

Bảng 11: Tài sản cố định của Công ty (Riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình	-	-	1.117	995	694	512
1	Máy móc và thiết bị	-	-	1.117	995	694	512
II	TSCĐ vô hình	-	-	-	-	-	-

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

Tài sản cố định hữu hình tăng thêm trong năm 2025 của Công ty chủ yếu là máy chủ và các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh.

Bảng dưới đây liệt kê các tài sản cố định có giá trị lớn của DatVietVAC:

Bảng 12: Danh sách tài sản lớn tính đến thời điểm 30/06/2026

Đơn vị: triệu đồng

S T T	Tên tài sản	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình						
1	Hệ thống mạng nội bộ	3.189	-	3.189	-	3.189	-
2	Thiết bị tường lửa	2.991	-	2.991	-	2.991	-
3	Xe ô-tô Kia Sedona	1.459	284	1.459	41	1.459	-
4	Thiết bị lưu trữ Synology	1.055	475	1.055	264	1.055	158
5	Hệ thống lưu trữ EXP3512 Express	1.007	-	1.007	-	1.007	-
6	Máy vi tính - HP Z6 G4 Workstation	833	-	833	-	833	-
7	Thiết bị tường lửa Internet	799	322	799	56	799	-
8	Mac Studio M2 Max	725	463	725	221	725	101
9	Thiết bị lưu trữ, khay trượt, ổ đĩa cứng	-	-	718	634	718	562
10	Thiết bị lưu trữ Synology RX1217SAS	672	-	672	-	672	-
11	Server R650XS	-	-	831	738	369	267
12	Bộ máy chủ FUJITSU PY RX2540	558	-	558	-	558	-
13	Hệ thống Server ERP	1.257	-	-	-	-	-

S T T	Tên tài sản	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
14	Máy chủ Vật lý, thiết bị Switch – Viettel	3.428	1.543	-	-	-	-
15	Server Rack DELL R740	2.640	-	-	-	-	-
16	Hệ thống máy chủ Storage	2.514	-	-	-	-	-
17	Server PowerEdge R740XD	2.000	-	-	-	-	-
18	Máy chủ PE R440	1.936	-	-	-	-	-
II	TSCĐ vô hình						
1	Quyền sở hữu tên miền Vieshop	-	-	1.091	1.016	1.091	905
2	Phần mềm quản lý hợp đồng	1.078	-	1.078	-	1.078	-
3	Phần mềm VNResource HRM Pro	617	-	617	-	617	-
4	Phần mềm XPERT+	-	-	603	-	603	-
5	Phần mềm JIRA SOFTWARE, CONFLUENCE-IT, FINANCE	-	-	586	-	586	-
6	Phần mềm Thiết kế - Lập trình-Bảo trì Booking Digital Inventory	-	-	429	10	429	-
7	Phần mềm MBS	-	-	424	-	424	-
8	Bản quyền software windows	-	-	319	-	319	-
9	Phần mềm CRM	-	-	302	-	302	-
10	Phần mềm OOH Website project	-	-	298	-	298	-
11	Ứng dụng xem truyền hình internet VieON	130.509	8.348	-	-	-	-
12	Platform DMP	38.569	33.577	-	-	-	-
13	Platform M360	29.828	25.967	-	-	-	-
14	Phim “Ước mình cùng bay”	14.847	10.214	-	-	-	-
15	Phim “Yêu trước ngày cưới”	12.746	9.836	-	-	-	-
16	Bản quyền nghiên cứu thị trường quảng cáo ngoài trời	2.995	-	-	-	-	-
17	Microsoft M365 E1,3,5	2.973	-	-	-	-	-

S T T	Tên tài sản	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
18	Phần mềm M365 E3, O365E1	2.973	-	-	-	-	-
19	Phần mềm ProDsktpwMDOP ALNG LicSAPk MVL	1.362	-	-	-	-	-

Nguồn: DatVietVAC

10.3. Thị trường hoạt động

Do đặc thù lĩnh vực hoạt động kinh doanh, Tập đoàn có ghi nhận doanh thu nước ngoài (phục vụ người tiêu dùng cuối ở nước ngoài) từ việc hợp tác tổ chức các buổi hòa nhạc và cấp phép nội dung chương trình cho đối tác nước ngoài. Cơ cấu doanh thu thuần theo thị trường như sau:

Bảng 13: Cơ cấu doanh thu thuần hợp nhất theo thị trường

Đơn vị: triệu đồng

Thị trường hoạt động	Năm 2024		Năm 2025		Lũy kế 6 tháng 2026	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Trong nước	3.751.042	100,0%	3.411.303	98,7%	1.366.494	100,0%
Nước ngoài	-	0,0%	45.356	1,3%	-	-
Tổng cộng	3.751.042	100,0%	3.456.659	100,0%	1.366.494	100,0%

Nguồn: DatVietVAC

Bảng 14: Cơ cấu lợi nhuận gộp hợp nhất theo thị trường

Đơn vị: triệu đồng

Thị trường hoạt động	Năm 2024		Năm 2025		Lũy kế 6 tháng 2026	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Trong nước	653.366	100,0%	694.107	96,3%	290.146	100,0%
Nước ngoài	-	0,0%	27.009	3,7%	-	-
Tổng cộng	653.366	100,0%	721.116	100,0%	290.146	100,0%

Nguồn: DatVietVAC

Tập đoàn hoạt động chủ yếu tại thị trường Việt Nam với doanh thu nội địa chiếm tỷ trọng lớn trong tổng cơ cấu doanh thu hợp nhất trong giai đoạn từ năm 2024 đến thời điểm hiện tại. Doanh thu từ thị trường nước ngoài chiếm phần còn lại, tập trung chủ yếu tại thị trường Mỹ.

10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

10.4.1. Báo cáo tình hình đầu tư

DatVietVAC hoạt động theo mô hình tập đoàn (“holding”), trong đó hoạt động đầu tư được thực hiện thông qua việc sở hữu trực tiếp các công ty con đại diện cho hai mảng kinh doanh chính là Nội dung và Dịch vụ truyền thông. Các công ty con trực tiếp này (“sub-holding”) có chức năng chính là quản lý phần vốn đầu tư tại các công ty con gián tiếp. Các công ty con gián tiếp là đơn vị trực tiếp triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh theo từng mảng hoạt động tương ứng.

Bảng 15: Tình hình đầu tư tại các công ty con trực tiếp, công ty liên kết từ năm 2024 đến nay

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên công ty	31/12/2024			31/12/2025			30/06/2026		
		Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Các công ty con trực tiếp										
1	Công ty Cổ phần DatViet VAC ENTERTAINMENT (“DVMEG”)	620.730	[*]	-	191.203	[*]	-	191.203	[*]	-
2	Công ty CP DATVIET VAC MEDIA (“DVVM”)	-	[*]	-	308.360	[*]	-	308.360	[*]	-
3	Công ty Cổ phần DatViet VAC DIGITAL VENTURES (“DVDV”)	820.374	[*]	-	358.621	[*]	-	358.621	[*]	-
4	Công ty Cổ Phần Vie Board (“Vie Board”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	2.505	[*]	-	-	-	-			
5	Công ty Cổ Phần DatViet VAC Digital Holdings (“DVDH”) (Công ty được tách khỏi Tập đoàn từ ngày 01/12/2025)	-	-	-	-	[*]	-			
Các công ty liên kết										
6	Công ty Cổ phần Giải pháp Quảng cáo Trực tuyến ANTS (“ANTS”) (Công ty được chuyển nhượng cho CTCP DatViet VAC Digital Holdings tại ngày 01/12/2025)	102.380	[**]	-	-	-	-			

Nguồn: DatVietVAC

(*) Đây là các công ty con trong Tập đoàn, hiệu quả đầu tư (kết quả hoạt động kinh doanh) các công ty con này đã được phản ánh vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn.

(**) Tập đoàn chưa xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư này để trình bày tron báo cáo tài chính hợp nhất do không có thông tin về giá thị trường và hiện chưa có hướng dẫn về việc xác định giá trị hợp lý bằng các kỹ thuật định giá theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam hoặc Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

Nhìn chung, các khoản đầu tư tại các công ty con trực tiếp và gián tiếp phù hợp với mô hình hoạt động và định hướng tập trung vào hai mảng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn là mảng Nội dung và mảng Dịch vụ truyền thông. Các công ty con trực tiếp chủ yếu thực hiện chức năng nắm giữ và quản lý vốn, trong khi các công ty con gián tiếp trực tiếp triển khai hoạt động kinh doanh; do đó, hiệu quả đầu tư được phản ánh chủ yếu thông qua kết quả kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các đơn vị thuộc hai mảng cốt lõi tiếp tục hoạt động ổn định và đóng góp phần lớn doanh thu, lợi nhuận của toàn Tập đoàn; đồng thời, Công ty không ghi nhận dự phòng đối với các khoản đầu tư tại công ty con. Biến động danh mục đầu tư trong giai đoạn vừa qua chủ yếu phát sinh từ việc tái cấu trúc theo các phương án đã được phê duyệt, không phản ánh sự suy giảm hiệu quả đầu tư.

10.4.2. Hiệu quả đầu tư và sản xuất kinh doanh

Mảng Nội dung

Mảng Nội dung của DatVietVAC thể hiện hiệu quả kinh doanh vượt trội nhờ năng lực sản xuất quy mô lớn, hệ sinh thái phân phối đa kênh và khả năng thương mại hóa nội dung mạnh mẽ. Công ty liên tục tạo ra các chương trình giải trí “blockbuster” có sức hút cao, duy trì lượng khán giả lớn và ổn định, qua đó thu hút tài trợ và hợp tác thương hiệu quy mô lớn (ước đạt khoảng 50% thị phần tài trợ chương trình và khoảng 61% thị phần tài trợ sự kiện âm nhạc năm 2025). Bên cạnh đó, DatVietVAC khai thác hiệu quả giá trị sau phát sóng thông qua sự kiện, bán hàng và cấp phép IP, tạo thêm nguồn thu đáng kể (vé, merchandise, licensing), đồng thời mở rộng ra thị trường quốc tế.

Với hệ thống phân phối đa nền tảng bao gồm truyền hình, digital và các kênh trực tiếp, DatVietVAC đã xây dựng được độ phủ khán giả rộng lớn, đạt hơn 272 triệu người theo dõi. Đồng thời, năng lực sản xuất nội dung liên tục được nâng cao đã góp phần củng cố vị thế cạnh tranh của Công ty. Trong giai đoạn 2022–2025, DatVietVAC đã tổ chức thành công 13 sự kiện biểu diễn trực tiếp, ghi nhận tổng cộng 318.000 vé bán ra và thu hút hàng chục tỷ lượt xem trên các nền tảng. Kết quả này không chỉ thúc đẩy tăng trưởng doanh thu quảng cáo mà còn tối ưu hiệu quả khai thác nội dung trong suốt vòng đời sản phẩm. Hiệu quả cải thiện của Mảng Nội dung được phản ánh rõ nét qua kết quả tài chính năm 2025, với doanh thu thuần đạt 1.469 tỷ đồng, tăng 8,7% so với năm trước. Đồng thời, biên lợi nhuận được cải thiện lên mức 40,2%, so với 38,9% trong năm 2024. Trong đó, các động lực tăng trưởng mới tiếp tục đóng góp tích cực vào hiệu quả chung, với lợi nhuận gộp từ các hoạt động gồm: Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí; Quản lý nghệ sĩ; và Khai thác bản quyền, kinh doanh sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ lần lượt tăng 18,8%, 99,3% và 36,5% so với cùng kỳ.

Mảng Dịch vụ truyền thông

Mảng Dịch vụ truyền thông của DatVietVAC duy trì vị thế đáng kể trong lĩnh vực lập kế hoạch và đặt mua quảng cáo truyền hình với khoảng 16% thị phần năm 2025, được hỗ trợ bởi tệp khách hàng doanh nghiệp lớn và mối quan hệ hợp tác lâu năm với các đài truyền hình trung ương và địa phương. Quy mô mua quảng cáo lớn giúp doanh nghiệp tiếp cận ổn định các khung giờ phát sóng chất lượng, đồng thời tạo nền tảng thuận lợi để triển khai các hoạt động tài trợ và quảng cáo gắn với nội dung.

Bên cạnh đó, lợi thế sở hữu IP chương trình và quyền khai thác thương mại độc quyền với nghệ sĩ giúp DatVietVAC nổi bật trong mảng Influencer Marketing. Doanh nghiệp có khả năng cung cấp các giải pháp truyền thông tích hợp, kết hợp từ giai đoạn phát sóng chương trình đến các hoạt động hậu kỳ như livestream, sự kiện thương mại và quảng bá hình ảnh nghệ sĩ. Cách tiếp cận này cho phép kéo dài vòng đời chiến dịch, mở rộng phạm vi tiếp cận người tiêu dùng và nâng cao mức độ tương tác, đồng thời tối ưu hóa giá trị khai thác nội dung và nghệ sĩ trong toàn hệ sinh thái. Nhờ đó, trong bối cảnh doanh thu có xu hướng giảm, biên lợi nhuận gộp của mảng Dịch vụ Truyền thông vẫn được cải thiện từ 6,1% lên 8,0% trong năm 2025, phản ánh sự nâng cao về chất lượng cơ cấu doanh thu và hiệu quả khai thác hoạt động kinh doanh.

10.5. Các hợp đồng lớn

Thông tin về các hợp đồng lớn Tập đoàn đã thực hiện, đã ký kết và chưa thực hiện từ năm 2024 đến nay như sau:

Bảng 16: Các hợp đồng lớn đã thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện từ năm 2024 đến nay

STT	Tên hợp đồng	Giá trị (tỷ đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Giá trị đã thực hiện từ năm 2024 đến nay (tỷ đồng)	Sản phẩm dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ (*)
1	24MBM-03 (renew contract: 24MBM-03 - Phụ Lục 05)	HD nguyên tắc	01/03/2024	2024 đến nay	1.246,78	Dịch vụ quảng cáo	CTCP Hàng tiêu dùng Masan	Bên thứ ba
2	DV-DVM-B-2024-0005 (renew contract: DV-DVM-B-2025-0013)	HD nguyên tắc	31/12/2023	2024 đến nay	281,23	Dịch vụ quảng cáo	CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG WPP	Bên thứ ba
3	YOUTUBE SHORTS MCN CREATOR	HD nguyên tắc	16/11/2022	2024 đến nay	367,70	Dịch vụ quảng cáo từ YouTube	Google Asia Pacific Pte. Limited	Bên thứ ba
4	DV-TKLM-B-2023-0007	HD nguyên tắc	01/02/2023	2024 đến nay	430,16	Dịch vụ quảng cáo	CTCP UNIBEN	Bên thứ ba

STT	Tên hợp đồng	Giá trị (tỷ đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Giá trị đã thực hiện (từ năm 2024 đến nay (tỷ đồng))	Sản phẩm dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ (*)
5	DV-DVM-B-2023-0029 (renew contract: DV-DVM-B-2025-0004)	HĐ nguyên tắc	20/12/2023	2024 đến nay	350,15	Dịch vụ quảng cáo	CTCP TRUYỀN THÔNG HK GROUP	Bên thứ ba
6	350-2023/TVAD-QCDH-KNQC&DV (renew contract: 386-2024/TVAD-QCDH-KNQC&DV)	550,00/năm	28/12/2023	2024 đến nay	682,73	Dịch vụ quảng cáo TV	Trung tâm Quảng cáo và Khai thác bản quyền	Bên thứ ba
7	01-24/HDDH (renew contract: 01-25/HDDH)	HĐ nguyên tắc	10/01/2024	2024 đến nay	665,71	Dịch vụ quảng cáo TV	Trung Tâm DVTH Thành Phố HCM	Bên thứ ba
8	06/2024/HDD V-WM (renew contract: 09/2025/HDD V-WM)	HĐ nguyên tắc	29/12/2023	2024 đến nay	299,31	Dịch vụ quảng cáo	CTCP Winmedia	Bên thứ ba
9	01/HĐNT.2025	272,73	16/12/2024	1/1/2025 - 31/12/2025	266,89	Dịch vụ quảng cáo	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Vĩnh Long	Bên thứ ba
10	DAIHAN	HĐ nguyên tắc	12/05/2023	1/1/2024 - 31/12/2024	305,13	Dịch vụ quảng cáo	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Vĩnh Long	Bên thứ ba

Nguồn: DatVietVAC

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các cổ đông lớn của Tập đoàn tại thời điểm ký kết hợp đồng.

10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

10.6.1. Nhà cung cấp lớn

Thông tin về các nhà cung cấp lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại như sau:

Bảng 17: Nhà cung cấp lớn

STT	Nhà cung cấp lớn	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Giá trị giao dịch/Doanh số mua hàng (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm/ dịch vụ	Mối quan hệ (*)
Lũy kế 6 tháng 2026						
1	Trung Tâm DVTH Thành Phố HCM	187.132	14,91%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
2	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Vĩnh Long	139.389	11,11%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
3	Đài phát thanh và truyền hình Thành Phố HCM	77.149	6,15%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
4	Công ty TNHH Truyền thông ADT	45.648	3,64%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
5	Công ty TNHH MasterD Entertainment	38.167	3,04%	6 tháng đầu năm 2026	Thuê nghệ sĩ/ tài năng	Bên thứ ba
6	Công ty Cổ phần Winmedia	27.359	2,18%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
7	Công ty Cổ phần Truyền thông AB	24.220	1,93%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
8	Công ty TNHH M2 Music	22.420	1,79%	6 tháng đầu năm 2026	Thuê nghệ sĩ/ tài năng	Bên thứ ba
9	Công ty TNHH Lover Entertainment	19.759	1,57%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
10	Công ty TNHH RHYDER Entertainment	16.239	1,29%	6 tháng đầu năm 2026	Thuê nghệ sĩ/ tài năng	Bên thứ ba
Năm 2025						
1	Trung tâm Quảng cáo và Khai thác bản quyền	317.909	11,17%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
2	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Vĩnh Long	274.194	9,64%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
3	Trung Tâm DVTH Thành Phố HCM	248.146	8,72%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
4	Công ty Cổ phần Winmedia	143.586	5,05%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
5	Công ty TNHH Truyền thông ADT	70.382	2,47%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
6	Công ty Cổ phần Truyền thông AB	68.472	2,41%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
7	Hộ kinh doanh Hiếu Minh	51.095	1,80%	2025	Thuê nghệ sĩ/ tài năng	Bên thứ ba

STT	Nhà cung cấp lớn	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Giá trị giao dịch/Doanh số mua hàng (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm/ dịch vụ	Mối quan hệ (*)
8	Công ty TNHH MasterD Entertainment	49.538	1,74%	2025	Thuê nghệ sĩ/ tài năng	Bên thứ ba
9	Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh	49.165	1,73%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
10	Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Máy Xanh	44.717	1,57%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
Năm 2024						
1	Trung tâm Quảng cáo và Khai thác bản quyền	375.363	12,69%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
2	Trung Tâm DVTH Thành Phố HCM	322.869	10,92%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
3	Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Long	166.436	5,63%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
4	Công ty Cổ phần Winmedia	137.571	4,65%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
5	Google Asia Pacific Pte. Ltd	123.749	4,18%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
6	Công ty TNHH Truyền thông ADT	87.709	2,97%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
7	Công ty Cổ phần Truyền thông AB	64.679	2,19%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
8	TikTok Pte Ltd	49.594	1,68%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
9	Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Máy Xanh	43.002	1,45%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
10	Meta Platforms Ireland Limited	41.624	1,41%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba

Nguồn: DatVietVAC

(*) Mối quan hệ với Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các cổ đông lớn của Tập đoàn tại thời điểm ký kết hợp đồng.

Đặc thù hoạt động của DatVietVAC trong mảng Nội dung và Dịch vụ truyền thông yêu cầu Tập đoàn phải sử dụng đa dạng các dịch vụ bên ngoài từ nhiều đối tác khác nhau. Do đó, cơ cấu nhà cung cấp của Tập đoàn mang tính phân tán, chủ yếu là các đơn vị cung cấp dịch vụ quảng cáo, đài truyền hình, nền tảng truyền thông và các đối tác cung ứng nghệ sĩ, tài năng.

Trong giai đoạn 2024-2025, các nhà cung cấp lớn của DatVietVAC chủ yếu là các đài truyền hình, đơn vị khai thác quảng cáo và truyền thông, với mỗi nhà cung cấp chiếm tỷ trọng không vượt quá

khoảng 13% tổng giá trị mua hàng trong từng năm. Việc hợp tác với nhiều nhà cung cấp khác nhau giúp Tập đoàn chủ động trong việc triển khai kế hoạch truyền thông, phát sóng nội dung và tổ chức các chương trình, đồng thời giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào một đối tác duy nhất.

Các giao dịch với nhà cung cấp lớn đều nhằm phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất nội dung và cung cấp dịch vụ truyền thông của Tập đoàn. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, không có mối quan hệ liên quan giữa các nhà cung cấp lớn nêu trên với Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban Tổng Giám đốc hoặc các cổ đông lớn của Tập đoàn.

10.6.2. Khách hàng lớn

Thông tin về các khách hàng lớn của Tập đoàn trong năm 2024 và đến thời điểm hiện tại như sau:

Bảng 18: Khách hàng lớn của Tập đoàn

STT	Khách hàng lớn	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Giá trị giao dịch/Tổng doanh thu (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm/ dịch vụ	Mối quan hệ (*)
Lũy kế 6 tháng 2026						
1	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	321.618	23,54%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
2	Công ty Cổ phần Truyền Thông HK Group ^(*)	77.349	5,66%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
3	Công ty TNHH Truyền Thông MMS Việt Nam ^(*)	57.582	4,21%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
4	Công ty TNHH Truyền Thông Wpp ^(*)	50.636	3,71%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
5	Google Asia Pacific Pte. Limited	43.433	3,18%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo từ YouTube	Bên thứ ba
6	Công ty TNHH Đồng A Media	38.880	2,85%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
7	Công ty TNHH Truyền thông và Giải trí The One ^(*)	37.685	2,76%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
8	Công ty TNHH Shopee	32.735	2,40%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo và Dịch vụ talent	Bên thứ ba

STT	Khách hàng lớn	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Giá trị giao dịch/Tổng doanh thu (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm/ dịch vụ	Mối quan hệ (*)
9	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	29.057	2,13%	6 tháng đầu năm 2026	Doanh thu tài trợ	Bên thứ ba
10	Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	27.896	2,04%	6 tháng đầu năm 2026	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
Năm 2025						
1	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	560.892	16,23%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
2	Công ty Cổ phần Uniben	267.760	7,75%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
3	Công ty TNHH Truyền Thông WPP ^(*)	192.861	5,58%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
4	Công ty Cổ phần Vite Shop	183.064	5,30%	2025	Vé sự kiện	Bên liên quan
5	Công ty Cổ phần Truyền Thông HK Group ^(*)	164.363	4,75%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
6	Google Asia Pacific Pte. Limited	152.550	4,41%	2025	Dịch vụ quảng cáo từ YouTube	Bên thứ ba
7	Công ty TNHH TM – DV – TV Hải Nam ^(*)	108.183	3,13%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
8	Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	108.110	3,13%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
9	Công ty TNHH Truyền Thông MMS Việt Nam ^(*)	75.622	2,19%	2025	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
10	Công ty TNHH Shopee	74.572	2,16%	2025	Dịch vụ quảng cáo và Dịch vụ talent	Bên thứ ba
Năm 2024						

STT	Khách hàng lớn	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Giá trị giao dịch/Tổng doanh thu (%)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm/ dịch vụ	Mối quan hệ (*)
1	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	710.533	18,94%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
2	Công ty TNHH Truyền Thông WPP ^(*)	258.717	6,90%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
3	Google Asia Pacific Pte. Limited	235.386	6,28%	2024	Dịch vụ quảng cáo từ YouTube	Bên thứ ba
4	Công ty Cổ phần UNIBEN	196.469	5,24%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
5	Công ty TNHH Shopee	136.460	3,64%	2024	Dịch vụ quảng cáo và Dịch vụ talent	Bên thứ ba
6	Công ty Cổ phần Sữa Quốc tế Lof	135.535	3,61%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
7	Công ty Cổ phần Vie Shop	118.498	3,16%	2024	Vé sự kiện	Bên liên quan
8	Công ty Cổ phần Truyền Thông HK Group ^(*)	114.420	3,05%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
9	Meta Platforms Ireland Limited	101.375	2,70%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba
10	Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	96.575	2,57%	2024	Dịch vụ quảng cáo	Bên thứ ba

Nguồn: DatVietVAC

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các cổ đông lớn của Công ty tại thời điểm ký kết hợp đồng.

(*) Các khách hàng lớn này là các đơn vị đại diện đặt mua quảng cáo cho nhiều khách hàng doanh nghiệp và nhãn hàng lớn, tiêu biểu như: Kinh Đô, Unilever, P&G, Castrol, Suntory PepsiCo, Colgate-Palmolive, Coca-cola, FrieslandCampina, ICP, v.v.

Đặc thù hoạt động kinh doanh của DatVietVAC là cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo, sản xuất nội dung và tổ chức sự kiện cho nhiều khách hàng doanh nghiệp thuộc các ngành hàng khác nhau, đặc biệt là hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), tài chính và các ngành hàng khác. Do đó, doanh thu

của Tập đoàn được hình thành từ tệp khách hàng đa dạng, thay vì phụ thuộc vào một số ít khách hàng đơn lẻ.

Trong giai đoạn 2024-2025, các khách hàng lớn nhất của DatVietVAC chủ yếu là các nhãn hàng tiêu dùng và tập đoàn quảng cáo đa quốc gia, với mỗi khách hàng chiếm không quá 19% tổng doanh thu thuần hợp nhất trong từng năm. Danh sách khách hàng lớn có sự lặp lại tương đối ổn định qua các năm, phản ánh mối quan hệ hợp tác dài hạn giữa Tập đoàn và các nhãn hàng quy mô lớn.

Bên cạnh các khách hàng bên thứ ba, Tập đoàn cũng ghi nhận một phần doanh thu từ các bên liên quan, chủ yếu phát sinh từ hoạt động bán vé sự kiện, với tỷ trọng ở mức hạn chế trong tổng doanh thu (3,16% năm 2024, 5,30% năm 2025, trong 6 tháng đầu năm 2026 phát sinh không đáng kể và chủ yếu từ cung cấp dịch vụ quảng cáo).

Nhìn chung, cơ cấu khách hàng của DatVietVAC không bị phụ thuộc vào một hoặc một vài khách hàng lớn, giúp Tập đoàn hạn chế rủi ro phụ thuộc vào một khách hàng cụ thể, đồng thời phản ánh vị thế của Tập đoàn là đối tác truyền thông và nội dung của nhiều nhãn hàng lớn trong nước và quốc tế.

10.7. Vị thế của Công ty trong ngành

10.7.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

DatVietVAC là doanh nghiệp truyền thông – giải trí – công nghệ tại Việt Nam có lịch sử hình thành và phát triển xuyên suốt hơn 30 năm, kể từ giai đoạn Việt Nam bắt đầu mở cửa nền kinh tế. Trong quá trình đó, Tập đoàn đã trải qua nhiều chu kỳ biến động của ngành, trong khi nhiều doanh nghiệp cùng thời hoặc xuất hiện sau đó đã thu hẹp quy mô hoặc rút khỏi thị trường. Việc duy trì và mở rộng hoạt động trong thời gian dài phản ánh năng lực thích ứng, đổi mới và nền tảng vận hành bền vững của DatVietVAC trong ngành truyền thông – giải trí.

Tại thị trường Việt Nam, số lượng doanh nghiệp niêm yết hoặc công ty đại chúng có mô hình kinh doanh tương đồng với DatVietVAC còn hạn chế. Vì vậy, Công ty lựa chọn một số doanh nghiệp tiêu biểu trong khu vực có đặc điểm hoạt động tương đồng làm cơ sở tham chiếu và so sánh.

Bảng 19: So sánh Kết quả kinh doanh năm 2025 các công ty niêm yết tương đồng

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	DatVietVAC	CTCP Tập đoàn YeaHI	The ONE Enterprise PCL	BEC World PCL	YG Entertainment Inc.
Quốc gia	Việt Nam	Việt Nam	Thái Lan	Thái Lan	Hàn Quốc
Mã cổ phiếu	Chưa có	YEG	ONEE	BEC	A122870
Sàn niêm yết	Chưa có	HOSE	SET	SET	KOSDAQ
Tổng tài sản	1.905.738	2.796.381	7.700.933	6.221.258	14.259.250
Vốn chủ sở hữu	918.589	2.120.751	5.525.750	4.737.494	11.064.368
Doanh thu thuần	3.456.659	1.639.063	5.648.585	3.075.430	9.271.872
Lợi nhuận từ HĐKD	294.988*	7.937*	368.475	185.061	1.212.806

Chỉ tiêu	DatVietVAC	CTCP Tập đoàn YeaH1	The ONE Enterprise PCL	BEC World PCL	YG Entertainment Inc.
Lợi nhuận sau thuế TNDN	213.018	77.401	346.588	158.855	913.659
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	23,1%	4,4%	6,3%	3,4%	7,4%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2025 được kiểm toán

(*) : Lợi nhuận từ HĐKD = Lợi nhuận gộp – Chi phí bán hàng – Chi phí quản lý doanh nghiệp

- **CTCP Tập đoàn YeaH1:** là doanh nghiệp truyền thông – giải trí niềm yết duy nhất tại Việt Nam tính đến thời điểm hiện tại. Công ty sở hữu 3 mảng kinh doanh bao gồm: Dịch vụ Truyền thông và Quảng cáo; Khai thác Bản quyền nội dung số; Khai thác hàng hoá cấp bản quyền.
- **The ONE Enterprise PCL:** hoạt động trên nhiều nền tảng, bao gồm sản xuất nội dung và kinh doanh quảng cáo qua các kênh truyền hình, nền tảng số, hoạt động phát thanh, tổ chức concert – sự kiện, và đặc biệt là mảng Idol Marketing kết nối hơn 300 nghệ sĩ với người hâm mộ và các nhãn hàng. The ONE Enterprise PCL đang chủ động chuyển dịch cơ cấu doanh thu từ mô hình dựa trên quảng cáo sang mô hình dựa trên tài sản trí tuệ, nền tảng số và quan hệ nghệ sĩ – người hâm mộ.
- **BEC World PCL:** vận hành theo chuỗi giá trị từ sản xuất phim truyền hình (drama), phát sóng truyền hình, chuyển nhượng các bản quyền nội dung (thông qua các nền tảng quốc tế như Netflix, VIU, Amazon Prime, StarTimes), đến nền tảng số CH3Plus (truyền hình trực tiếp, dịch vụ SVOD và TVOD) cùng các mảng tổ chức sự kiện, quản lý nghệ sĩ, âm nhạc và điện ảnh. Tương tự DatVietVAC, BEC World PCL đang trong tiến trình dịch chuyển từ mô hình phụ thuộc vào doanh thu quảng cáo truyền hình truyền thống sang đa dạng hóa nguồn thu từ bản quyền, sự kiện và quản lý nghệ sĩ.
- **YG Entertainment Inc.:** hoạt động trong lĩnh vực truyền thông – giải trí với trọng tâm là sản xuất nội dung, quản lý nghệ sĩ và khai thác bản quyền âm nhạc, tương đồng với DatVietVAC. Công ty xây dựng chuỗi giá trị khép kín xoay quanh tài sản trí tuệ (IP) và nghệ sĩ, tạo doanh thu từ âm nhạc, biểu diễn, quảng cáo và kinh doanh sản phẩm liên quan. YG vận hành theo mô hình tập đoàn với các công ty con chuyên biệt theo từng mảng và hiện diện tại nhiều thị trường quốc tế.

Tỷ giá quy đổi ngoại tệ/VND được sử dụng cụ thể như sau:

Tên Công ty	Sàn niêm yết	Quốc gia	Đồng tiền sử dụng	Tỷ giá
CTCP Tập đoàn YeaH1	HOSE	Việt Nam	Việt Nam đồng (VND)	
The ONE Enterprise PCL	Sở Giao dịch Chứng khoán Thái Lan (SET)	Thái Lan	Thailand Bath (THB)	1 THB = 772 VND

Tên Công ty	Sàn niêm yết	Quốc gia	Đồng tiền sử dụng	Tỷ giá
BEC World PCL	Sở Giao dịch Chứng khoán Thái Lan (SET)	Thái Lan	Thailand Bath (THB)	1 THB = 772 VND
YG Entertainment Inc.	Sở Giao dịch Chứng khoán Hàn Quốc (KOSDAQ)	Hàn Quốc	Korean Won (KRW)	1 KRW = 17 VND

Nguồn: Kho bạc Nhà nước, Thông báo tỷ giá hạch toán ngoại tệ tháng 06 năm 2026

Hiện nay, DatVietVAC được định vị là doanh nghiệp vận hành theo mô hình hệ sinh thái tích hợp, bao phủ các khâu trọng yếu trong chuỗi giá trị truyền thông – giải trí, bao gồm sản xuất nội dung, quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ, cùng hệ thống phát sóng nội dung rộng khắp. Tập đoàn vừa sở hữu và vận hành kênh truyền hình, vừa phát triển mạng lưới phát sóng nội dung số quy mô lớn đa nền tảng, qua đó cho phép kiểm soát toàn bộ vòng đời nội dung và tối ưu hóa khả năng khai thác thương mại từ chương trình và nghệ sĩ.

Mảng Nội dung

▪ **Năng lực sản xuất nội dung quy mô lớn và chuyên nghiệp**

DatVietVAC là một trong số ít doanh nghiệp tại Việt Nam có năng lực sản xuất nội dung giải trí quy mô lớn, chuyên nghiệp và duy trì được tính liên tục trong nhiều năm, đặc biệt trong các chương trình truyền hình thực tế và giải trí âm nhạc có yêu cầu cao về kỹ thuật, nhân sự và khả năng điều phối. Tập đoàn sở hữu đội ngũ sản xuất giàu kinh nghiệm, hệ thống quản lý nghệ sĩ và năng lực tổ chức sản xuất đồng bộ từ khâu phát triển ý tưởng, sản xuất đến phát sóng và khai thác sau phát sóng.

Trong những năm qua, DatVietVAC đã sản xuất và phát sóng nhiều chương trình Blockbusters, được phát triển theo mô hình nhiều mùa hoặc mở rộng thành thương hiệu nội dung dài hạn, tiêu biểu như *Anh Trai "Say Hi"*, *2 Ngày 1 Đêm*, *Sóng*, v.v., phản ánh năng lực tổ chức sản xuất ổn định, quy mô vận hành lớn và khả năng kiểm soát chất lượng nội dung của DatVietVAC trong thị trường nội dung giải trí trong nước.

Trên cơ sở năng lực sản xuất nội dung đã được kiểm chứng, các chương trình do DatVietVAC sản xuất thường đạt mức độ quan tâm cao của khán giả và độ phủ truyền thông rộng, qua đó tạo nền tảng thuận lợi cho các hoạt động tài trợ và hợp tác thương hiệu. Đồng thời, uy tín về chất lượng sản xuất giúp Tập đoàn thu hút sự tham gia của các nghệ sĩ có sức ảnh hưởng, tiếp tục củng cố chất lượng và sức lan tỏa của chương trình.

Trên nền tảng đó, sự kết hợp giữa năng lực sản xuất nội dung quy mô lớn và tệp khách hàng nhân hàng rộng của mảng Dịch vụ truyền thông cho phép DatVietVAC triển khai các gói tài trợ và quảng cáo gắn với chương trình, sự kiện và nghệ sĩ ở quy mô lớn. Trong năm 2025, Công ty ước đạt thị phần tài trợ chương trình khoảng 50% và thị phần tài trợ sự kiện âm nhạc khoảng 61%, phản ánh khả năng chuyển hóa trực tiếp sức hút nội dung thành nguồn thu thương mại ổn định.

Lợi thế này góp phần củng cố vị thế dẫn đầu của DatVietVAC trong mảng tài trợ, đồng thời tạo sự hỗ trợ lẫn nhau giữa mảng Nội dung và mảng Dịch vụ truyền thông.

Bên cạnh đó, việc liên tục tạo ra các chương trình có khả năng xây dựng và duy trì cộng đồng người xem ổn định giúp DatVietVAC duy trì mức độ quan tâm ổn định của khán giả đối với các chương trình do Tập đoàn sản xuất, đồng thời tạo nền tảng để mở rộng hoạt động khai thác thương mại đa tầng. Lợi thế này góp phần nâng cao hiệu quả thương mại của mảng Nội dung và củng cố vị thế cạnh tranh của DatVietVAC so với các doanh nghiệp cùng ngành.

▪ **Mạng lưới phát sóng nội dung đa kênh lớn và đa dạng**

DatVietVAC sở hữu và vận hành mạng lưới phát sóng nội dung đa kênh quy mô lớn, bao phủ đồng thời truyền hình (mass media), nền tảng số (digital media) và kênh trải nghiệm trực tiếp (D2C), qua đó giúp tối đa hóa độ phủ khán giả và hiệu quả khai thác thương mại của nội dung trên toàn bộ vòng đời.

• **Kênh truyền hình (Mass media)**

Tại Việt Nam, truyền hình vẫn là một trong những kênh tiếp cận đại chúng quan trọng nhất, với độ phủ sóng trên phạm vi toàn quốc. DatVietVAC không chỉ vận hành kênh truyền hình riêng mà còn duy trì quan hệ hợp tác dài hạn với các đài truyền hình lớn của cả nước như VTV, HTV và THVL (Truyền Hình Vĩnh Long). Nhờ đó, các chương trình Blockbusters của Tập đoàn đạt được độ phủ rộng khắp cả nước, đồng thời duy trì giá trị đối với các nhãn hàng cần truyền thông đại chúng.

• **Kênh kỹ thuật số (Digital media)**

Song song với truyền hình, DatVietVAC xây dựng hệ thống phân phối nội dung số quy mô lớn trên các nền tảng hàng đầu như YouTube, Facebook, TikTok và các nền tảng mạng xã hội khác. Tập đoàn hiện vận hành hệ thống các kênh nội dung số, với tổng lượng người theo dõi và đăng ký đạt hơn 272,7 triệu tính đến tháng 1/2026, tạo ra 66,5 tỷ lượt xem và tương tác mỗi năm. Kênh kỹ thuật số không chỉ đóng vai trò mở rộng độ phủ vượt ra ngoài khung giờ phát sóng truyền hình, mà còn là nền tảng quan trọng để mở rộng và tái khai thác nội dung, xây dựng cộng đồng người xem và tạo thêm các nguồn doanh thu từ quảng cáo và khai thác IP.

• **Kênh trải nghiệm trực tiếp**

DatVietVAC chủ động phát triển các kênh phân phối trực tiếp đến người tiêu dùng (D2C). Tập đoàn vận hành website bán hàng VieShop để phân phối sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ. Các kênh này giúp DatVietVAC tiếp cận trực tiếp người hâm mộ, giảm phụ thuộc vào bên trung gian và nâng cao biên lợi nhuận.

Nhờ mạng lưới phân phối tích hợp, đa nền tảng, DatVietVAC có khả năng tiếp cận hơn 100 triệu lượt khán giả trong nước và quốc tế, đồng thời linh hoạt điều chỉnh chiến lược phân phối theo từng nhóm nội dung, đối tượng khán giả và mục tiêu thương mại. Lợi thế này tạo nền tảng quan trọng cho mô hình khai thác 360° của Tập đoàn và củng cố vị thế dẫn đầu trong ngành truyền thông – giải trí tại Việt Nam.

▪ **Năng lực khai thác giá trị sau phát sóng và thương mại hóa tài sản trí tuệ (IP)**

Trên cơ sở các chương trình Blockbusters, DatVietVAC triển khai các hoạt động khai thác thương mại sau phát sóng nhằm kéo dài vòng đời kinh tế của nội dung và gia tăng hiệu quả thương mại. Các hoạt động này bao gồm tổ chức sự kiện biểu diễn trực tiếp, phát triển sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ, cũng như khai thác và cấp phép tài sản trí tuệ.

Trong giai đoạn 2022-2025, Tập đoàn đã tổ chức khoảng 13 sự kiện biểu diễn trực tiếp, với tổng số vé bán ra đạt khoảng 318.000 vé, phản ánh quy mô tổ chức lớn và khả năng huy động cộng đồng người hâm mộ trên diện rộng. Riêng trong năm 2025, DatVietVAC ghi nhận khoảng 167.000 vé và 225.000 sản phẩm liên quan đến chương trình và nghệ sĩ được tiêu thụ, cho thấy năng lực khai thác trực tiếp cộng đồng khán giả trung thành và mở rộng nguồn doanh thu ngoài hoạt động quảng cáo truyền thống.

Bên cạnh đó, DatVietVAC sở hữu và kiểm soát các tài sản trí tuệ hình thành từ quá trình sản xuất nội dung, đặc biệt là các chương trình âm nhạc và giải trí gốc. Việc sở hữu IP cho phép Tập đoàn mở rộng biên độ khai thác thương mại thông qua hoạt động cấp phép và hợp tác khai thác tại thị trường quốc tế. Tiêu biểu trong năm 2025, Tập đoàn ghi nhận doanh thu từ hoạt động cấp phép bản quyền nội dung (IP licensing) cho đối tác nước ngoài với giá trị khoảng 45,4 tỷ đồng liên quan đến dự án *Anh Trai "Say Hi"* tại thị trường Hoa Kỳ (ATSH Las Vegas). Điều này phản ánh khả năng chuyển hóa nội dung giải trí thành tài sản kinh tế có giá trị khai thác trên thị trường quốc tế, đồng thời góp phần củng cố tính bền vững và khả năng mở rộng dài hạn của mảng Nội dung.

▪ **Ghi nhận về chất lượng nội dung và uy tín ngành**

Các chương trình do DatVietVAC sản xuất và nghệ sĩ trong hệ sinh thái của Tập đoàn đã được ghi nhận tại nhiều giải thưởng uy tín trong lĩnh vực văn hóa – giải trí trong nước và quốc tế, bao gồm Vietnam iContent Awards, Mai Vàng, Làn Sóng Xanh, Cống Hiến, WeChoice, TikTok Awards và các giải thưởng khác. Những ghi nhận này phản ánh chất lượng nội dung, năng lực sáng tạo và vị thế của DatVietVAC trong ngành truyền thông – giải trí tại Việt Nam.

Thương hiệu DatVietVAC và các công ty thành viên cũng được ghi nhận tại nhiều giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế, phản ánh năng lực vận hành và sáng tạo, chất lượng đội ngũ và giá trị của doanh nghiệp, tiêu biểu như:

- Top 25 công ty tăng trưởng toàn cầu theo Diễn đàn Kinh tế Thế giới (World Economic Forum) 2013 vinh danh
- Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á (2019, 2023). Giải thưởng thường niên do Hiệp hội Doanh nghiệp châu Á (Enterprise Asia) vinh danh.
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (2017–2025). Bảng xếp hạng công bố thường niên bởi Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp cùng Báo VietNamNet.

- Top Doanh nghiệp kinh tế tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam (2019–2021). BXH công bố thường niên bởi Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp cùng Báo VietNamNet.
- Bằng khen vì sự nghiệp xây dựng và phát triển lĩnh vực văn hóa thể thao và du lịch giai đoạn 2019 – 2024 do Bộ Văn Hóa, Thể Thao và Du Lịch trao tặng.
- Bằng khen với đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành thông tin và truyền thông do Bộ Thông Tin và Truyền Thông trao tặng.
- Các chương trình, nghệ sĩ thuộc DatVietVAC được ghi nhận bởi các giải thưởng uy tín trong lĩnh vực văn hóa giải trí như Vietnam iContent Awards (do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo tổ chức), Mai Vàng (Báo Người Lao Động tổ chức), Làn Sóng Xanh (do Trung tâm Phát thanh VOH thuộc Đài Phát thanh – Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức), WeChoice (Công ty Cổ phần VCCorp tổ chức), Cống Hiến (Báo Thể thao & Văn hóa tổ chức), v.v. Công tác quản trị thương hiệu bền vững đảm bảo cho hoạt động kinh doanh phát triển ổn định: DatVietVAC đặc biệt chú trọng quản trị bền vững hoạt động truyền thông thương hiệu trong mảng nội dung thông qua việc mở rộng và duy trì quan hệ với các cơ quan truyền thông, báo chí uy tín; chủ động triển khai các biện pháp quản trị và ứng phó khủng hoảng truyền thông đối với thương hiệu, sản phẩm và nghệ sĩ.

Mảng Dịch vụ truyền thông

DatVietVAC giữ vị thế đáng kể trong mảng hoạt động lập kế hoạch và đặt mua quảng cáo trên truyền hình, với tệp khách hàng doanh nghiệp lớn và mối quan hệ hợp tác lâu năm với các đài truyền hình trung ương và địa phương.

▪ Tệp khách hàng lớn và vị thế trong mảng đặt mua quảng cáo truyền hình

DatVietVAC là một trong những đơn vị có quy mô hoạt động lớn trong mảng lập kế hoạch và đặt mua quảng cáo truyền hình tại Việt Nam, với thị phần đạt khoảng 16% năm 2025 theo dữ liệu từ Kantar. Danh mục khách hàng của mảng Dịch vụ truyền thông bao gồm nhiều doanh nghiệp quy mô lớn (như Masan Consumer, Vinamilk, Uniben, v.v.). Quy mô mua quảng cáo lớn và quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đài truyền hình giúp DatVietVAC duy trì khả năng tiếp cận các khung giờ phát sóng chất lượng, đồng thời tạo nền tảng khách hàng ổn định cho các hoạt động tài trợ và quảng cáo gắn với nội dung.

▪ Lợi thế cạnh tranh trong mảng Influencer Marketing nhờ khai thác IP nội dung

DatVietVAC có lợi thế cạnh tranh nổi bật trong mảng Influencer Marketing (IM) nhờ đồng thời sở hữu IP chương trình và hợp đồng độc quyền quản lý, khai thác thương mại nghệ sĩ tham gia chương trình. So với các đơn vị truyền thông thuần túy trên thị trường (chủ yếu chỉ cung cấp dịch vụ agency và không sở hữu nội dung hay hợp đồng khai thác thương mại độc quyền với nghệ sĩ), DatVietVAC có khả năng tạo ra các giải pháp IM mang tính tích hợp cao và khó sao chép.

Trên cơ sở đó, DatVietVAC có thể tích hợp các dịch vụ truyền thông cho các nhãn hàng tài trợ chương trình, thay vì triển khai các hoạt động truyền thông rời rạc. Sau khi chương trình kết thúc

phát sóng, các hoạt động IM có thể tiếp tục được triển khai với sự tham gia của nghệ sĩ trong chương trình, thông qua các hình thức như livestream bán hàng, sự kiện thương mại hoặc các hoạt động quảng bá gắn với hình ảnh, chủ đề và âm nhạc của chương trình.

Cách tiếp cận này giúp nhãn hàng kéo dài thời gian và mở rộng phạm vi triển khai hoạt động truyền thông, gia tăng mức độ tương tác với người tiêu dùng, đồng thời cho phép DatVietVAC tối ưu hóa giá trị khai thác IP nội dung và nghệ sĩ trong hệ sinh thái của Tập đoàn.

10.7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mạnh của kinh tế số và công nghiệp văn hóa, tạo nền tảng thuận lợi cho ngành nội dung và truyền thông – lĩnh vực đóng góp phần lớn lợi nhuận của Tập đoàn. Năm 2024, cả nước có khoảng 78,4 triệu người dùng internet (với tỷ lệ thâm nhập đạt khoảng 79% dân số) và 72,7 triệu người dùng mạng xã hội vào đầu năm 2024, cho thấy quy mô lớn của tệp khán giả trực tuyến và xu hướng dịch chuyển sang tiêu dùng nội dung số, đặc biệt trong nhóm dân số trẻ¹⁰. Song song đó, Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030 của Chính phủ xác định các lĩnh vực như quảng cáo, điện ảnh, truyền hình, nội dung số và giải trí là nhóm ngành được ưu tiên phát triển, hướng tới mục tiêu gia tăng tỷ trọng đóng góp vào GDP quốc gia.

Mảng Nội dung

Ngành sản xuất nội dung giải trí tại Việt Nam được đánh giá tiếp tục duy trì triển vọng tăng trưởng tích cực trong trung và dài hạn, trong bối cảnh mức sống và nhu cầu tiêu dùng tinh thần của người dân ngày càng gia tăng. Cùng với đó, sự dịch chuyển hành vi khán giả sang môi trường số và sự phát triển của các kênh phát sóng đa nền tảng đang thúc đẩy nhu cầu đối với nội dung giải trí tiếng Việt có chất lượng cao, phản ánh đặc trưng văn hóa, lối sống và thị hiếu bản địa.

Mặc dù tiếng Anh ngày càng phổ biến, phần lớn người Việt vẫn tiếp cận thông tin, giải trí và các sản phẩm văn hóa chủ yếu bằng tiếng Việt trong đời sống hằng ngày. Khi đời sống kinh tế phát triển, khán giả không chỉ tìm kiếm nội dung “dễ tiếp cận” mà ngày càng đòi hỏi cao hơn về chất lượng sản xuất, chiều sâu nội dung và tính bản địa hóa. Điều này tạo ra lợi thế rõ rệt cho các doanh nghiệp có khả năng sản xuất nội dung tiếng Việt chất lượng cao, đồng thời hình thành rào cản đáng kể đối với các đơn vị nước ngoài khi muốn thâm nhập thị trường.

Bên cạnh đó, việc sản xuất nội dung tiếng Việt chất lượng cao, đặc biệt là các chương trình giải trí quy mô lớn, thường đòi hỏi sự tham gia của các nghệ sĩ hàng đầu trong nước. Quá trình hợp tác này phụ thuộc lớn vào uy tín, niềm tin và mối quan hệ đã được xây dựng lâu dài với nghệ sĩ, cũng như năng lực sáng tạo và thành tích sản xuất đã được kiểm chứng. Đây là những yếu tố khó sao chép trong ngắn hạn, góp phần củng cố lợi thế cạnh tranh của các doanh nghiệp nội địa có nền tảng vững chắc trong ngành nội dung giải trí.

- Nội dung chất lượng cao giữ vai trò trung tâm

¹⁰ Datareportal 2024, <https://datareportal.com/reports/digital-2024-vietnam>

Trong bối cảnh số lượng nền tảng phát sóng gia tăng nhanh và mức độ cạnh tranh về sự chú ý của khán giả ngày càng cao, nội dung có chất lượng cao, khả năng tạo xu hướng và duy trì tệp khán giả trung thành trở thành yếu tố then chốt quyết định khả năng thành công và giá trị thương mại của các chương trình giải trí. Trên thực tế, số lượng doanh nghiệp có năng lực sản xuất nội dung giải trí quy mô lớn, chuyên nghiệp và duy trì được tính liên tục trong nhiều năm tại Việt Nam là tương đối hạn chế, tạo dư địa cho các đơn vị sở hữu năng lực sản xuất chương trình Blockbuster củng cố vị thế và mở rộng thị phần. Xu hướng này được phản ánh rõ qua sự mở rộng của tổng thị trường khả dụng (TAM) ngành truyền thông – giải trí, từ khoảng 2,1 tỷ USD năm 2024 lên khoảng 3,4 tỷ USD vào năm 2030, tương ứng CAGR xấp xỉ 9-10%/năm. Cơ cấu thị trường tiếp tục dịch chuyển theo hướng tăng tỷ trọng các phân khúc gắn với nội dung số, trong đó Quảng cáo trên nền tảng số dự kiến tăng từ khoảng 64% năm 2024 lên khoảng 72% vào năm 2030, trong khi quảng cáo truyền hình truyền thống có xu hướng giảm về tỷ trọng nhưng vẫn giữ vai trò nhất định trong cơ cấu thị trường.

▪ **Gia tăng vai trò của nền tảng số, tài trợ và thương mại hóa nội dung**

Xu hướng dịch chuyển từ truyền hình truyền thống sang các nền tảng số giúp kéo dài vòng đời nội dung, mở rộng phạm vi tiếp cận khán giả và gia tăng hiệu quả khai thác thương mại. Bên cạnh doanh thu quảng cáo truyền thống, các hình thức tài trợ chương trình, cấp phép bản quyền và khai thác tài sản trí tuệ (IP) ngày càng đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu doanh thu của các đơn vị sản xuất nội dung.

Đối với các chương trình có mức độ lan tỏa cao và khả năng tạo cộng đồng khán giả trung thành, tài trợ và hợp tác thương hiệu trở thành công cụ tiếp thị hiệu quả, cho phép nhãn hàng gắn kết trực tiếp với nội dung, nghệ sĩ và trải nghiệm của người xem. Xu hướng này phù hợp với sự gia tăng của quảng cáo video số và influencer marketing trên thị trường, phản ánh nhu cầu ngày càng lớn của nhãn hàng trong việc gắn kết thương hiệu với nội dung video và cộng đồng người theo dõi thay vì các hình thức quảng cáo thuần túy. Qua đó, các hình thức tài trợ và thương mại hóa gắn với chương trình tiếp tục góp phần nâng cao giá trị kinh tế của nội dung và hỗ trợ tăng trưởng bền vững cho các doanh nghiệp sản xuất nội dung giải trí.

▪ **Xu hướng chi tiêu trực tiếp của người tiêu dùng cho trải nghiệm giải trí**

Cùng với mức sống được cải thiện và nhu cầu trải nghiệm tinh thần ngày càng gia tăng, người tiêu dùng tại Việt Nam có xu hướng sẵn sàng chi tiêu trực tiếp cho các hoạt động giải trí mang tính trải nghiệm, bao gồm các sự kiện biểu diễn, concert, chương trình trải nghiệm trực tiếp và các sản phẩm gắn với nội dung, nghệ sĩ. Xu hướng này được phản ánh qua sự gia tăng quy mô và tần suất tổ chức các sự kiện giải trí quy mô lớn, cũng như mức độ chi tiêu của khán giả đối với các sản phẩm gắn với chương trình.

Mảng Dịch vụ truyền thông

DatVietVAC giữ vị thế đáng kể trong mảng hoạt động lập kế hoạch và đặt mua quảng cáo trên truyền hình, với tệp khách hàng doanh nghiệp lớn và mối quan hệ hợp tác lâu năm với các đài truyền hình

trung ương và địa phương. Tập đoàn là một trong những đơn vị có quy mô hoạt động lớn trong mảng lập kế hoạch và đặt mua quảng cáo truyền hình tại Việt Nam, với thị phần đạt khoảng 16% năm 2025 theo dữ liệu từ Kantar.

▪ **Vai trò ngày càng lớn của các nền tảng số toàn cầu và áp lực lên mô hình dịch vụ truyền thông truyền thống**

Thị trường quảng cáo B2B tại Việt Nam giai đoạn 2025-2030 dự kiến tiếp tục tăng trưởng (với tốc độ khoảng 9% CAGR), với động lực chính đến từ quảng cáo số, video và influencer marketing, trong khi quảng cáo truyền hình truyền thống suy giảm về tỷ trọng (ước giảm khoảng 11% CAGR trong giai đoạn 2025-2030).

Các nền tảng kỹ thuật số toàn cầu như Google, Facebook và TikTok, nhờ sở hữu nguồn cung quảng cáo quy mô lớn, khả năng thu thập và phân tích dữ liệu hành vi người dùng chi tiết, cùng các công cụ đo lường hiệu quả ngày càng hoàn thiện, đang mở rộng việc cung cấp giải pháp quảng cáo trực tiếp cho nhãn hàng. Xu hướng này làm thu hẹp vai trò trung gian thuần túy của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền thông trong mảng lập kế hoạch và đặt mua quảng cáo.

Trước bối cảnh đó, các doanh nghiệp dịch vụ truyền thông buộc phải dịch chuyển từ mô hình truyền thống sang cung cấp các giải pháp truyền thông có giá trị gia tăng cao hơn, bao gồm tư vấn chiến lược nội dung, tích hợp người có ảnh hưởng và các hình thức tài trợ gắn với nội dung giải trí, nhằm tạo ra sự khác biệt mà các nền tảng công nghệ thuần túy khó thay thế.

▪ **Suy giảm tương đối của quảng cáo truyền hình, nhưng xu hướng đang dần ổn định**

Quảng cáo truyền hình truyền thống có xu hướng suy giảm trong dài hạn do hiệu quả đầu tư thấp hơn so với quảng cáo số, chủ yếu đến từ khả năng nhắm chọn đối tượng, đo lường hiệu quả và tối ưu ngân sách kém linh hoạt hơn so với các nền tảng số. Tuy nhiên, mức độ suy giảm được dự báo sẽ chậm lại khi thị trường dần đạt trạng thái cân bằng mới giữa các kênh truyền thông.

Trong bối cảnh đó, truyền hình vẫn giữ vai trò nhất định đối với các nhãn hàng lớn trong việc tăng độ nhận diện thương hiệu trên diện rộng và triển khai các chiến dịch truyền thông quy mô quốc gia, đặc biệt khi gắn với các chương trình có rating cao, nội dung chủ lực hoặc các sự kiện giải trí lớn.

Do đó, giá trị của các doanh nghiệp dịch vụ truyền thông không còn nằm ở việc đặt mua thời lượng quảng cáo đơn thuần, mà ở khả năng tiếp cận các khung giờ chiến lược, lựa chọn nội dung có sức lan tỏa, và xây dựng các gói truyền thông tích hợp giữa truyền hình – nền tảng số – tài trợ và sự kiện, nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng ngân sách cho nhãn hàng.

▪ **Tăng trưởng mạnh của influencer marketing và tài trợ nội dung**

Influencer marketing là một trong những phân khúc tăng trưởng nhanh nhất của thị trường quảng cáo (ước tính khoảng 13% trong giai đoạn 2025-2030), nhờ khả năng tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng, cá nhân hóa thông điệp truyền thông và hỗ trợ chuyển đổi bán hàng. Xu hướng này được

thúc đẩy bởi sự phát triển mạnh của nền tảng mạng xã hội, thương mại điện tử và mức độ ảnh hưởng ngày càng lớn của nghệ sĩ, người có ảnh hưởng đối với hành vi tiêu dùng tại Việt Nam.

Song song đó, tài trợ chương trình và sự kiện giải trí ngày càng được các nhãn hàng sử dụng như một công cụ tiếp thị chiến lược, cho phép kết hợp đồng thời giữa xây dựng độ nhận diện thương hiệu, gia tăng mức độ tương tác với khán giả và kích hoạt hành vi tiêu dùng, đặc biệt khi gắn với các nội dung giải trí có sức lan tỏa lớn.

Các xu hướng trên tạo lợi thế cạnh tranh rõ rệt cho các doanh nghiệp dịch vụ truyền thông có khả năng tích hợp giữa nội dung sở hữu bản quyền (IP), nghệ sĩ/người ảnh hưởng và hệ sinh thái phát sóng, từ đó cung cấp giải pháp truyền thông tổng thể thay vì các dịch vụ đơn lẻ, khó tạo khác biệt so với các nền tảng thuần công nghệ.

10.7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức đăng ký niêm yết so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

Định hướng phát triển của DatVietVAC nhìn chung phù hợp với chiến lược, chủ trương phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của Việt Nam, đặc biệt là đối với các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến hoạt động của DatVietVAC như nghệ thuật biểu diễn và quảng cáo.

Theo đó, Nghị quyết số 80-NQ/TW¹¹ ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam đã đưa ra định hướng “xây dựng và phát triển văn hóa phải thực sự trở thành nền tảng vững chắc, sức mạnh nội sinh của dân tộc và hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững đất nước”; đồng thời, đặt mục tiêu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 7% GDP vào năm 2030 và 9% GDP vào năm 2045. Nghị quyết cũng yêu cầu bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách Nhà nước hàng năm cho văn hoá, qua đó cho thấy mức độ ưu tiên ngày càng lớn của Đảng và Nhà nước đối với lĩnh vực văn hoá trong định hướng phát triển kinh tế.

Về chiến lược phát triển ngành, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 về Phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, và xác định 6 lĩnh vực trọng điểm gồm: (1) Điện ảnh, (2) Nghệ thuật biểu diễn, (3) Phần mềm và trò chơi giải trí, (4) Quảng cáo, (5) Thủ công mỹ nghệ và (6) Du lịch văn hóa. Đây là những ngành có vai trò thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị, nâng cao khả năng khai thác và thương mại hóa các giá trị văn hóa, qua đó góp phần gia tăng sức mạnh mềm quốc gia¹². Theo chiến lược trên, ngành công nghiệp văn hóa được đặt mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng khoảng 10%/năm đến năm 2030, đồng thời tăng trưởng giá trị xuất khẩu văn hóa ở mức 7%/năm, trước hết tập trung vào thị trường trong nước và các quốc gia có cộng đồng người Việt đông đảo, sau đó mở rộng hiện diện trên phạm vi toàn cầu với tốc độ tăng trưởng mục tiêu 9% vào năm 2045. Đáng

¹¹ Nghị quyết số 80-NQ/TW của của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam

¹² <https://xaydungchinhachsach.chinhphu.vn/nghe-quyet-so-80-nq-tw-ve-phat-trien-van-hoa-viet-nam-119260113133313565.htm>

¹² Quyết định số 2486/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215888>

chủ ý, chiến lược cũng đặt mục tiêu hình thành từ 5 đến 10 thương hiệu văn hóa quốc gia có năng lực cạnh tranh quốc tế.

Từ những chỉ đạo và định hướng thiết thực trên, Quốc hội và Chính phủ đã tiếp tục thể chế hoá thành các chính sách và cơ chế cụ thể tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24/4/2026 về phát triển văn hoá Việt Nam và Nghị định số 282/2026/NĐ-CP ngày 14/7/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết 28/2026/QH16. Đáng chú ý, Nhà nước sẽ áp dụng các chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp/cá nhân đối với những hoạt động đầu tư vào hạ tầng số, giải pháp công nghệ cao cho các lĩnh vực văn hoá trọng điểm, cùng với đó là việc hỗ trợ chi phí đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ hay được ưu tiên bố trí quỹ đất cho xây dựng các công trình văn hoá.

Việc từng bước chuyển từ định hướng chiến lược sang các cơ chế hỗ trợ cụ thể cho thấy môi trường chính sách đối với các ngành công nghiệp văn hóa tại Việt Nam đang ngày càng được hoàn thiện. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi giá trị nội dung, truyền thông và giải trí, các chính sách này có thể góp phần cải thiện điều kiện đầu tư, thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong sản xuất và phân phối nội dung, nâng cao khả năng thương mại hóa tài sản sở hữu trí tuệ và tạo thuận lợi cho việc đưa sản phẩm văn hóa Việt Nam tiếp cận thị trường quốc tế.

Mô hình kinh doanh của DatVietVAC tập trung vào sản xuất chương trình giải trí, tổ chức sự kiện, khai thác quảng cáo đa nền tảng và thương mại hóa tài sản trí tuệ, qua đó trực tiếp đóng góp vào các ngành ưu tiên nói trên. Việc Tập đoàn đầu tư xây dựng thư viện nội dung Việt Nam quy mô lớn, phát triển các sự kiện âm nhạc trực tiếp, quản lý nghệ sĩ và mở rộng dịch vụ truyền thông cho nhóm khách hàng doanh nghiệp lớn cũng phù hợp với chủ trương phát triển công nghiệp văn hóa gắn với quảng bá hình ảnh quốc gia và tạo thêm việc làm trong lĩnh vực sáng tạo.

Bên cạnh đó, định hướng phát triển của DatVietVAC cũng bám sát chủ trương chuyển đổi số quốc gia. Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030 đặt mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và nền tảng số để nâng cao hiệu quả hoạt động¹³.

DatVietVAC đang đẩy mạnh phát sóng nội dung trên các nền tảng số, xây dựng hệ thống dữ liệu phục vụ đo lường hành vi khán giả và phát triển các giải pháp truyền thông dựa trên phân tích dữ liệu cho khách hàng. Các định hướng này giúp Tập đoàn nâng cao khả năng cạnh tranh, đồng thời phù hợp với xu thế cá nhân hóa nội dung và quảng cáo theo dữ liệu người dùng đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu.

Ở góc độ xu thế ngành, thị trường truyền thông – giải trí thế giới và trong nước đều ghi nhận sự dịch chuyển sang các mô hình khai thác tài sản trí tuệ đa kênh, kết hợp giữa phát sóng, sự kiện trực tiếp, sản phẩm gắn với nội dung và hoạt động người hâm mộ. Chiến lược của DatVietVAC về xây dựng các chương trình giải trí chủ lực, tổ chức trải nghiệm trực tiếp, phát triển merchandise và mở rộng

¹³ Bộ Khoa học và Công nghệ, "<https://mst.gov.vn/phat-trien-chinh-phu-so-kinh-te-so-xa-hoi-so-hinh-thanh-doanh-nghiep-cong-nghe-so-viet-nam-co-nang-luc-di-ra-toan-cau-197250704113305013.htm>"

dịch vụ truyền thông tích hợp cho các thương hiệu lớn được đánh giá là phù hợp với xu hướng này. Đồng thời, Tập đoàn luôn phải tuân thủ các quy định hiện hành về báo chí, điện ảnh, quảng cáo, sở hữu trí tuệ và an ninh mạng; việc duy trì hệ thống quản trị, kiểm duyệt nội dung và quy trình làm việc với cơ quan quản lý chuyên ngành là điều kiện cần thiết để đảm bảo hoạt động phát triển của DatVietVAC gắn với khuôn khổ pháp lý và định hướng quản lý nhà nước trong lĩnh vực truyền thông – giải trí.

10.8. Hoạt động Marketing

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nội dung giải trí và cung cấp dịch vụ truyền thông, DatVietVAC triển khai các hoạt động marketing gắn chặt với mô hình kinh doanh cốt lõi, nhằm hỗ trợ mở rộng độ phủ nội dung, gia tăng giá trị thương mại của chương trình, nghệ sĩ và tài sản trí tuệ, đồng thời phục vụ hoạt động khai thác quảng cáo, tài trợ, phân phối nội dung và tổ chức sự kiện.

Chiến lược marketing của DatVietVAC tập trung khai thác tối ưu hệ sinh thái nội dung – truyền thông đa nền tảng, kết hợp giữa kênh truyền hình, nền tảng số và các hoạt động tương tác trực tiếp với khán giả, qua đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu bền vững và củng cố vị thế của Tập đoàn trên thị trường trong nước và quốc tế.

Mảng Nội dung

- Hoạt động Marketing cụ thể hiện nay của DatVietVAC triển khai đồng bộ trên các nền tảng số chủ lực – hệ thống kênh thuộc Social Business VieNETWORK (YouTube, Facebook, TikTok; Instagram; Threads với quy mô tiếp cận hơn 272,7 triệu lượt theo dõi và đăng ký tính đến 1/2026), kết hợp với truyền hình truyền thống, giúp tối ưu độ phủ khán giả và khả năng thương mại hóa. Tổng lượt xem toàn hệ thống đạt hơn 66,5 tỷ, duy trì hiệu suất trung bình hàng tháng ở mức trên 5,5 tỷ lượt xem (tính hiệu suất trong năm 2025).
- DatVietVAC đẩy mạnh đầu tư phát triển nền tảng công nghệ ứng dụng trong vận hành hệ sinh thái nội dung nhằm thích ứng với sự dịch chuyển hành vi khán giả từ truyền hình truyền thống sang các nền tảng số, qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất, phân phối, đo lường và khai thác giá trị nội dung. Việc vận hành mạng lưới kênh số quy mô lớn tạo nền tảng để DatVietVAC chủ động quảng bá nội dung, khai thác dữ liệu khán giả và hỗ trợ các hoạt động phân phối, cấp phép bản quyền và thương mại hóa tài sản trí tuệ.
- Tăng cường hợp tác chiến lược với các tập đoàn, đối tác lớn trong nước và quốc tế trong các hoạt động phối hợp sản xuất, phân phối nội dung, tài trợ và khai thác thương mại, qua đó mở rộng quy mô tiếp cận thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ sinh thái.
- Tổ chức đồng loạt các chiến dịch marketing tích hợp, tập trung đa dạng hoá và tăng cường hoạt động trải nghiệm tương tác thực tế với người tiêu dùng, doanh nghiệp và nhãn hàng gắn với chương trình/sản phẩm và nghệ sĩ nhằm tăng mức độ nhận diện thương hiệu, thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng và tối ưu hoá giá trị kinh tế của nội dung trong toàn bộ vòng đời khai thác.
- Phối hợp với các đối tác thương mại điện tử (Ticket Box, Shopee, v.v.) để mở rộng kênh phân phối, đồng thời triển khai các hoạt động truyền thông hỗ trợ bán hàng nhằm gia tăng độ phủ và khả năng tiếp cận của sản phẩm trên thị trường.

- Xây dựng và duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài với các cơ quan quản lý nhà nước, góp phần hỗ trợ hoạt động kinh doanh, thể hiện trách nhiệm xã hội và khẳng định vị thế thương hiệu thông qua các hoạt động kết nối giữa chính phủ, nghệ sĩ và ngành công nghiệp văn hóa.

Mảng Dịch vụ truyền thông

Với vai trò cầu nối đưa doanh nghiệp và thương hiệu đến gần hơn với khách hàng, hoạt động marketing của mảng Truyền thông tập trung xây dựng hình ảnh DatVietVAC – công ty truyền thông tích hợp, đa nhiệm, giàu năng lực hoạch định chiến lược, am hiểu thị trường và dẫn đầu xu hướng, hỗ trợ đối tác khai thác hiệu quả cơ hội kinh doanh.

- Mảng Truyền thông được DatVietVAC tập trung đầu tư hệ thống công nghệ quản trị và dữ liệu, cho phép theo dõi hiệu quả chiến dịch, tổng hợp kết quả và chuẩn hóa báo cáo, góp phần nâng cao tính minh bạch, khả năng chứng minh hiệu quả và mở rộng hợp tác với khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.
- Tiếp đó là hệ thống nghiên cứu – đo lường chuyên sâu, tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao năng lực tư vấn dựa trên nghiên cứu và dữ liệu thị trường. Yếu tố này giúp DatVietVAC mang tới giải pháp tối ưu trong hoạt động phân tích hành vi khách hàng, khán giả và bối cảnh cạnh tranh, làm cơ sở cho việc xây dựng thông điệp, đề xuất giải pháp và chứng minh hiệu quả của các chiến lược truyền thông.
- Đa dạng và phong phú chuỗi hoạt động tiếp cận và phát triển đối tác thông qua các chương trình marketing cập nhật, chia sẻ xu hướng, đồng hành với các nền tảng công nghệ hàng đầu đáp ứng nhu cầu rút ngắn chuyển đổi của nhiều đối tượng khách hàng khác nhau. Hoạt động này góp phần gia tăng mức độ nhận diện thương hiệu của DatVietVAC, đồng thời thúc đẩy hợp tác trung và dài hạn với các khách hàng quy mô lớn hiện hữu: Masan Consumer, Unilever, Abbott, P&G; Asiafood, VitaDairy, v.v.
- Khẳng định hình ảnh thương hiệu mảng Truyền thông thông qua tham gia và tạo tiếng vang tại các giải thưởng truyền thông uy tín như MMA, Vạn Xuân Awards, v.v. với các thành tích nổi bật: Giải bạc MMA Việt Nam – Hạng mục Cross Digital Marketing cho khách hàng VIB 2023, Top 8 Case Study MMA APAC – Hạng Mục Social Impact cho khách hàng Mayora 2025, Giải vàng MMA Việt Nam – Hạng Mục Brand Experience cho khách hàng VIB 2025, v.v.

10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Tập đoàn đã thực hiện đăng ký nhãn hiệu, quyền tác giả và có logo riêng.

- Tên thương mại: CTCP DatViet VAC Group Holdings
- Tên tiếng Anh: DatViet VAC Group Holdings Corporation
- Logo Tập đoàn:  **DatVietVAC**
- Tập đoàn đã đăng ký tên miền: datvietvac.vn

- Danh sách đăng ký nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu Trí tuệ ra Quyết định về việc cấp văn bằng bảo hộ

Bảng 20: Danh sách đăng ký nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu Trí tuệ ra Quyết định về việc cấp văn bằng bảo hộ

STT	Nhãn hiệu	Số giấy chứng nhận đăng ký/đơn đăng ký	Ngày cấp/ Ngày nộp đơn	Ngày hết hạn	Cấp bởi	Tình trạng
1	 (DatVietVAC Group Holdings, hình)	164998	03/06/2011	24/09/2028	Cục Sở hữu trí tuệ	Đang được bảo hộ
2	 (DatVietVAC Tổ Hợp Truyền Thông Đa Phương Tiện, hình)	165039	06/06/2011	24/09/2028	Cục Sở hữu trí tuệ	Đang được bảo hộ
3	 (DatVietVAC Media Entertainment Group, hình)	4-2020-54105	24/12/2020			Đang thẩm định nội dung

Nguồn: DatVietVAC

Tài sản trí tuệ (IP)

Tài sản trí tuệ là nền tảng tạo ra giá trị trong mô hình kinh doanh của Tập đoàn. Mỗi hoạt động sản xuất nội dung, khai thác thương mại và quản lý nghệ sĩ đều được xây dựng trên cơ sở sở hữu và kiểm soát đầy đủ các tài sản trí tuệ tương ứng. Danh mục tài sản trí tuệ của Tập đoàn bao gồm ba nhóm chính: (i) nhãn hiệu và tên thương mại, (ii) Tác phẩm sáng tạo, và (iii) Bản ghi âm, bản ghi hình.

Các tài sản này được bảo hộ theo hệ thống pháp lý trong nước và quốc tế. Ở cấp độ quốc gia, cơ sở pháp lý là Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 và các văn bản sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019 và 2022 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành. Ở cấp độ quốc tế, Việt Nam là thành viên của các hiệp ước đa phương liên quan trực tiếp đến hoạt động của Tập đoàn:

- Đối với quyền tác giả, Việt Nam là thành viên Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật (gia nhập năm 2004). Theo nguyên tắc đối xử quốc gia của Công ước, quyền tác giả được xác lập tại Việt Nam được công nhận tại các quốc gia thành viên mà không cần thủ tục đăng ký riêng tại từng nước. Đối với quyền liên quan, Việt Nam là thành viên Công ước Rome về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát sóng, và Hiệp ước WIPO về biểu diễn và bản ghi âm (WPPT). Đối với nhãn hiệu, Việt Nam là thành viên của Hệ thống Madrid (gồm Thỏa ước Madrid và Nghị định thư Madrid), cho phép nộp một đơn đăng ký nhãn hiệu quốc tế duy nhất chỉ định nhiều quốc gia thành viên.

Bảng 21: Tóm tắt danh mục tài sản trí tuệ của Tập đoàn

Loại tài sản	Số lượng	Công ty sở hữu	Cơ quan quản lý	Thời hạn bảo hộ
Nhãn hiệu đã được cấp văn bằng bảo hộ và Tên thương mại (ví dụ: Nhãn hiệu, logo, tên chương trình)	150	- Vie Channel - Dong Tay Promotion - DatVietVAC và các công ty con khác	Cục Sở hữu trí tuệ	10 năm, nhưng không giới hạn số lần gia hạn
Tác phẩm viết và Tác phẩm mỹ thuật ứng dụng (ví dụ: Kịch bản, thiết kế chương trình, thiết kế sân khấu, thiết kế logo)	403	- Vie Channel - Dong Tay Promotion - DatVietVAC và các công ty con khác	Cục Bản quyền tác giả	Tác phẩm viết: Suốt đời tác giả + 50 năm Tác phẩm mỹ thuật ứng dụng: 75 năm kể từ khi công bố
Tác phẩm âm nhạc (ví dụ: Bài hát)	520	- Vie Channel - Vie IP	Cục Bản quyền tác giả	Suốt đời tác giả + 50 năm
Bản ghi âm (ví dụ: Bản ghi âm bài hát)	963	Vie Channel	Cục Bản quyền tác giả	50 năm kể từ khi công bố
Bản ghi hình (ví dụ: Các tập chương trình và các nội dung biên tập/trích xuất từ chương trình như clip shorts, highlight, teaser)	Số lượng rất lớn và liên tục được tạo mới (*)	- Vie Channel - Dong Tay Promotion - Vie Network	Cục Bản quyền tác giả	50 năm kể từ khi công bố

Nguồn: DatVietVAC – tổng hợp vào ngày 1/6/2026. Số liệu có thể thay đổi vì Tập đoàn vẫn liên tục đăng ký và phát sinh các tài sản trí tuệ mới.

() Theo Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ, đối với các tài sản là bản ghi âm, ghi hình, quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình được định hình hoặc thực hiện. Vì vậy, quyền liên quan đối với tất cả các bản ghi âm, ghi hình, tập chương trình và các nội dung biên tập/trích xuất từ chương trình đều được phát sinh và bảo hộ bởi Luật Sở hữu trí tuệ mà không cần thông qua thủ tục đăng ký.*

Tập đoàn sở hữu khả năng xác lập và nắm giữ đầy đủ chuỗi tài sản trí tuệ phát sinh từ các chương trình sản xuất. Đây là quy trình có độ phức tạp pháp lý cao mà phần lớn các đơn vị sản xuất nội dung trong ngành không thực hiện được một cách toàn diện. Lợi thế cạnh tranh này là kết quả của việc Tập đoàn nhận thức sớm về giá trị chiến lược của tài sản trí tuệ và chủ động đầu tư xây dựng năng lực quản lý tài sản trí tuệ. Ở góc độ xác lập quyền, Tập đoàn đã chuẩn hóa quy trình nội bộ để đảm bảo mọi tài sản trí tuệ phát sinh từ hoạt động sản xuất nội dung đều được đăng ký bảo hộ đầy đủ và kịp thời, được thực hiện nhất quán tại các công ty con trong Tập đoàn, tạo ra một danh mục tài sản trí tuệ

có cơ sở pháp lý rõ ràng. Ở góc độ bảo vệ quyền, Tập đoàn liên tục đầu tư vào đào tạo nhân sự về pháp luật sở hữu trí tuệ để đội ngũ nội bộ, đặc biệt là bộ phận sản xuất, pháp lý và khai thác thương mại, để nắm vững các quy định về quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, vừa để bảo vệ tài sản của Tập đoàn, vừa phòng ngừa rủi ro pháp lý từ việc sử dụng nội dung ngoài phạm vi được cấp phép. Song song đó, Tập đoàn duy trì quan hệ làm việc chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền để chủ động theo dõi và phát hiện các hành vi vi phạm. Trong trường hợp phát sinh vi phạm, Tập đoàn xử lý theo quy trình từ yêu cầu gỡ bỏ, làm việc với nền tảng phân phối, đến phối hợp với cơ quan có thẩm quyền.

Lấy việc sản xuất chương trình của Tập đoàn để làm ví dụ minh họa: khi chương trình lên sóng, nhiều lớp quyền sở hữu trí tuệ độc lập phát sinh đồng thời, mỗi lớp gắn với một hình thức khai thác thương mại riêng biệt. Do Tập đoàn đã xây dựng hệ thống hợp đồng và quy trình pháp lý ngay từ giai đoạn tiền sản xuất, toàn bộ các lớp quyền này được xác lập thuộc về Tập đoàn, cho phép khai thác thương mại 360° từ mọi khía cạnh nội dung mà chương trình tạo ra:

- **Quyền sở hữu công nghiệp - Nhãn hiệu và tên thương mại - Ở góc độ Tập đoàn:** Đối với các chương trình mà Tập đoàn sản xuất, Tập đoàn là chủ sở hữu nhãn hiệu đối với tên và logo, được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ tại Việt Nam. Tập đoàn là bên duy nhất có quyền cho phép hoặc từ chối việc sử dụng nhãn hiệu chương trình cho bất kỳ mục đích thương mại nào tại các lãnh thổ đã được bảo hộ. Sở hữu quyền này cho phép Tập đoàn khai thác thương mại Nhãn hiệu theo ba hướng chính: (i) hợp tác thương mại với nhãn hàng dưới dạng co-branding, (ii) hợp tác nhãn hàng, hoặc kinh doanh hàng hóa thương hiệu (merchandise), (iii) dưới dạng nhượng quyền sử dụng thương hiệu.

Lấy ví dụ cụ thể đối với chương trình Anh Trai “Say Hi” mùa 1 và Tinh Hà “Say Hi”, ngoài việc được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam bảo hộ, Tập đoàn đã nộp đơn đăng ký nhãn hiệu quốc tế thông qua Hệ thống Madrid, chỉ định bảo hộ tại ba lãnh thổ gồm Úc, Liên minh Châu Âu và Hoa Kỳ. Tính đến thời điểm phát hành Bản cáo bạch này, nhãn hiệu đã được cấp bảo hộ tại Australia và Liên minh Châu Âu; đơn chỉ định tại Hoa Kỳ đang trong quá trình thẩm định. Từ quyền sở hữu này, Tập đoàn khai thác nhãn hiệu Anh Trai “Say Hi” theo ba hướng: (i) hợp tác thương mại với nhãn hàng dưới dạng co-branding, tiêu biểu là dòng sản phẩm trang sức giới hạn kết hợp cùng PNJ, bộ sưu tập nước hoa độc quyền hợp tác với thương hiệu F Niche Perfume; (ii) kinh doanh hàng hóa thương hiệu (merchandise) bao gồm áo, khăn, túi tote, photocard và các sản phẩm gắn liền với hình ảnh chương trình và nghệ sĩ; và (iii) nhượng quyền cho đối tác tổ chức sự kiện, tiêu biểu là concert Anh Trai Say Hi tại Las Vegas – mang lại 45,4 tỷ đồng doanh thu IP năm 2025 cho Tập đoàn.

Hình ảnh ví dụ việc khai thác thương mại từ chương trình Anh Trai “Say Hi” – một trong các IP của Tập đoàn



Nguồn: DatVietVAC

- **Quyền tác giả - Tác phẩm viết và tác phẩm mỹ thuật ứng dụng - Ở góc độ Tập đoàn:** Tập đoàn là chủ sở hữu quyền tác giả đối với kịch bản, format và toàn bộ hệ thống hình ảnh của chương trình mà Tập đoàn sản xuất, bao gồm concept thiết kế, artwork v.v. Đây là cơ sở pháp lý để Tập đoàn cấp phép format cho đơn vị sản xuất nước ngoài hoặc sản xuất lại chương trình dưới bất kỳ hình thức nào.

Lấy ví dụ cụ thể đối với chương trình Anh Trai “Say Hi” mùa 1, bất kỳ đối tác nào muốn tổ chức concert mang nhãn hiệu Anh Trai Say Hi đều phải được cấp quyền từ Tập đoàn để sử dụng format, concept và artwork cho concert. Đây cũng là một phần của thỏa thuận nhượng quyền cho đối tác tổ chức sự kiện Anh Trai Say Hi tại Las Vegas.

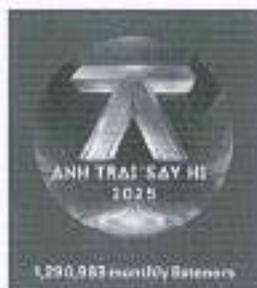
- **Quyền tác giả - Tác phẩm âm nhạc - Ở góc độ Tập đoàn:** Tập đoàn là chủ sở hữu quyền tác giả đối với hầu hết các tác phẩm âm nhạc được sáng tác trong quá trình sản xuất các chương trình của Tập đoàn. Quyền sở hữu này cho phép Tập đoàn toàn quyền quyết định hình thức phân phối, cấp phép sử dụng và cách thức khai thác lâu dài của từng ca khúc, bao gồm phân phối trên các nền tảng nhạc số, cấp phép biểu diễn thương mại, sản xuất bản phối mới, làm tác phẩm phái sinh, remix, hay tái sử dụng trong các chương trình mùa tiếp theo.

Lấy ví dụ cụ thể đối với chương trình Anh Trai “Say Hi” mùa 1, Tập đoàn là chủ sở hữu quyền tác giả đối với 53 tác phẩm âm nhạc được sáng tác trong khuôn khổ chương trình Anh Trai Say Hi mùa 1. Danh mục 53 bài hát này là tài sản có khả năng tạo doanh thu liên tục trong nhiều năm sau khi mùa phát sóng kết thúc, đặc biệt với những ca khúc trở thành hit có lượng nghe tích lũy lớn trên nền tảng số. Tập đoàn hiện đang khai thác đa dạng nhiều nguồn thu từ các bài nhạc của Anh Trai Say Hi như: sử dụng trong các concert và buổi biểu diễn thương mại của nghệ sĩ, phân phối trên nền tảng nhạc số, v.v.

- **Quyền liên quan - Bản ghi âm - Ở góc độ Tập đoàn:** Tương tự với tác phẩm âm nhạc, các bản ghi được thu âm trong quá trình sản xuất chương trình đều thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn, cho phép Tập đoàn là đơn vị độc quyền khai thác thương mại trên tất cả nền tảng nhạc số DSP trong và ngoài nước (ví dụ: Spotify, Apple Music, YouTube Music, Zing MP3, NhạcCuaTui, v.v.), đồng thời trực tiếp thu phí streaming từ số lượt nghe tích lũy theo thời gian.

Lấy ví dụ cụ thể đối với chương trình Anh Trai “Say Hi” mùa 1, Tập đoàn là nhà sản xuất và chủ sở hữu của 56 bản ghi âm được sản xuất trong khuôn khổ chương trình. Đến nay, các bản ghi này vẫn tiếp tục tích lũy lượt nghe ổn định trên các nền tảng nhạc số, tạo ra doanh thu đều đặn cho Tập đoàn ngay cả khi mùa phát sóng đã kết thúc.

Hình ảnh tài khoản Anh Trai “Say Hi” (một trong các IP của Tập đoàn) trên Spotify có 1,6 triệu lượt theo dõi, và đạt 1,3 triệu lượt nghe mỗi tháng



Nguồn: DatVietVAC

- **Quyền liên quan - Bản ghi hình - Ở góc độ Tập đoàn:** Tập đoàn sở hữu toàn bộ bản ghi hình của các chương trình mà Tập đoàn sản xuất. Đây là tài sản cho phép Tập đoàn chủ động khai thác nội dung chương trình sau phát sóng, theo hai hướng chính:
 - **Khai thác trực tiếp từ bản ghi hình gốc:** phân phối (i) trên các nền tảng kỹ thuật số như YouTube, Facebook, nền tảng OTT, (ii) trên các nền tảng truyền thống như cấp phép phát sóng cho đài truyền hình.
 - **Sản xuất nội dung biên tập/ trích xuất từ tập gốc:** mỗi tập chương trình là kho nguyên liệu cho hàng loạt định dạng nội dung thứ cấp có thể khai thác độc lập trên nhiều nền tảng, bao gồm các clip highlight như màn trình diễn riêng lẻ, khoảnh khắc cảm xúc, khoảnh khắc gay cấn, được cắt ra dưới dạng clip ngắn.

Lấy ví dụ cụ thể đối với chương trình Anh Trai “Say Hi” mùa 1, Tập đoàn sở hữu toàn bộ bản ghi hình 14 tập phát sóng, cùng hàng trăm clip ngắn và nội dung hậu trường được sản xuất trong quá trình làm chương trình. Đến nay, kho nội dung này vẫn tiếp tục thu hút lượt xem từ người hâm mộ và tạo ra doanh thu đều đặn cho Tập đoàn, ngay cả khi mùa phát sóng đã kết thúc.

10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển

Hoạt động nghiên cứu và phát triển của Tập đoàn tập trung vào việc xây dựng nội dung, phương thức phát sóng, nhằm nâng cao chất lượng chương trình và hiệu quả khai thác kinh doanh trong lĩnh vực truyền thông – giải trí.

Tập đoàn thực hiện nghiên cứu thị hiếu khán giả, xu hướng tiêu dùng nội dung và mức độ tiếp nhận của người xem đối với các định dạng chương trình khác nhau, làm cơ sở cho việc lựa chọn, điều chỉnh và phát triển các chương trình giải trí, âm nhạc và sự kiện trực tiếp phù hợp với từng giai đoạn.

Bên cạnh đó, Tập đoàn chú trọng cải tiến quy trình sản xuất và tổ chức thực hiện chương trình, thông qua việc chuẩn hóa các khâu từ phát triển ý tưởng, tổ chức sản xuất đến phát sóng nội dung trên nhiều nền tảng. Hoạt động này nhằm tối ưu chi phí, rút ngắn thời gian triển khai và nâng cao hiệu quả vận hành.

Ngoài ra, Tập đoàn từng bước nghiên cứu và hoàn thiện các phương thức khai thác nội dung sau phát sóng, bao gồm mở rộng phát sóng trên các kênh khác nhau và tổ chức các hoạt động gắn với chương trình, qua đó kéo dài vòng đời nội dung và gia tăng giá trị khai thác.

Nhìn chung, chính sách nghiên cứu và phát triển của Tập đoàn được triển khai theo hướng phù hợp với đặc thù doanh nghiệp dịch vụ nội dung, tập trung vào nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả hoạt động, thay vì đầu tư vào nghiên cứu công nghệ thuần túy.

10.11. Chiến lược kinh doanh

Tổng quan về chiến lược kinh doanh

Trong giai đoạn 2026-2030, DatVietVAC định hướng mở rộng quy mô hoạt động theo mô hình “nội dung – phát sóng – thương mại hóa”, tập trung vào 4 động lực tăng trưởng như sau:

- **Gia tăng quy mô sản xuất chương trình:** DatVietVAC định hướng tăng sản lượng chương trình ở các thể loại mới, đồng thời duy trì vị thế dẫn đầu ở nhóm chương trình âm nhạc và truyền hình thực tế thông qua các thương hiệu/chương trình cốt lõi hiện hữu (như *Vũ Tru “Say Hi”*, *2 Ngày 1 Đêm*, v.v.).
- **Mở rộng thương mại hóa trực tiếp đến người tiêu dùng và qua nền tảng phát sóng (D2C và B2B2C):** Tập đoàn định hướng mở rộng doanh thu từ hoạt động trực tiếp đến người tiêu dùng (D2C – Direct-to-Consumer: trực tiếp đến người tiêu dùng) và doanh nghiệp thông qua doanh nghiệp khác cung cấp sản phẩm/dịch vụ đến người tiêu dùng (B2B2C – Business-to-Business-to-Consumer: cung cấp nội dung/quyền khai thác cho nền tảng, sau đó nền tảng phát sóng đến người dùng cuối). Các hướng triển khai chính gồm:
 - Mở rộng mảng sự kiện trực tiếp và sản phẩm gắn với nghệ sĩ và chương trình;
 - Đẩy mạnh hợp tác cấp phép nội dung (licensing) dài hạn với các nền tảng OTT/đối tác phát sóng;
 - Mở rộng hoạt động cấp phép khai thác IP ra thị trường nước ngoài nhằm khai thác nhu cầu quốc tế.
- **Đẩy mạnh thương mại hóa nghệ sĩ và phát triển mảng quản lý tài năng:** DatVietVAC định hướng xây dựng hệ thống thương mại hóa nghệ sĩ bao gồm: sản phẩm gắn với chương trình cho cả chương trình, tổ chức sự kiện trực tiếp (liveshow), và quản lý/khai thác hoạt động của nghệ sĩ trên nền tảng số. Tập đoàn đặt mục tiêu phát triển tổng giá trị giao dịch (billings) từ thương mại hóa nghệ sĩ và từng bước thí điểm mô hình quản lý nghệ sĩ.

- **Tăng trưởng thông qua các cơ hội đầu tư/hợp tác:** Tập đoàn định hướng tìm kiếm các cơ hội tăng trưởng thông qua đầu tư mới, mua bán – sáp nhập (M&A), liên doanh (JV) và hợp tác nhằm phục vụ mục tiêu mở rộng chuỗi giá trị và củng cố thị phần ở các mảng kinh doanh liên quan.

Nguồn vốn và nguồn lực dự kiến

DatVietVAC sở hữu nền tảng nguồn lực đa dạng phục vụ triển khai chiến lược tăng trưởng, bao gồm năng lực sản xuất nội dung, hệ sinh thái phát sóng đa kênh, và mạng lưới đối tác trong và ngoài nước trong lĩnh vực truyền hình, nền tảng số và khai thác nội dung. Bên cạnh đó, Tập đoàn có đội ngũ quản lý và nhân sự chủ chốt giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực truyền thông – giải trí, cùng hệ thống nghệ sĩ tham gia trực tiếp vào các hoạt động sản xuất và thương mại hóa nội dung.

Trong quá trình triển khai chiến lược, DatVietVAC dự kiến tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác nội dung, nền tảng phát sóng và đối tác thương mại trong và ngoài nước, bao gồm các đài truyền hình, nền tảng OTT, đối tác phát sóng nội dung số, và đối tác khai thác bản quyền, nhằm nâng cao hiệu quả phát sóng và thương mại hóa nội dung.

Để đảm bảo nguồn vốn cho việc thực hiện kế hoạch, DatVietVAC định hướng duy trì cấu trúc tài chính linh hoạt, phù hợp với đặc thù mô hình kinh doanh nội dung. Tập đoàn ưu tiên sử dụng dòng tiền tạo ra từ hoạt động kinh doanh, kết hợp với các hình thức huy động vốn phù hợp theo từng giai đoạn phát triển, nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô, đầu tư nội dung và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Ngoài ra, Tập đoàn cũng đang tích cực làm việc với các tổ chức tín dụng, các nhà đầu tư tiềm năng nhằm tìm kiếm nguồn vốn đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và tối ưu hóa chi phí tài chính.

10.12. Trường hợp Tổ chức đăng ký niêm yết hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nêu thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

Tổ chức đăng ký niêm yết không hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

11. Chính sách đối với người lao động

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững, do vậy Tập đoàn luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, tác phong phục vụ chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

11.1. Số lượng và cơ cấu lao động trong Tập đoàn

Số lượng lao động bình quân của Tập đoàn tại cuối 31/12/2024, 31/12/2025 và 30/06/2026 lần lượt là 696, 880, 685 người.

Cơ cấu lao động của Tập đoàn phân theo giới tính, trình độ chuyên môn và thời hạn hợp đồng lao động được thể hiện trong bảng sau.

Bảng 22: Cơ cấu lao động Tập đoàn (Hợp nhất)

Cơ cấu lao động	Năm 2024		Năm 2025		Lũy kế 6 tháng 2026	
	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng
Phân loại theo giới tính	696	100,0%	880	100,0%	685	100,0%
Nam	280	40,2%	358	40,7%	260	38,0%
Nữ	416	59,8%	522	59,3%	425	62,0%
Phân loại theo trình độ	696	100,0%	880	100,0%	685	100,0%
Trên đại học	17	2,4%	15	1,7%	11	1,6%
Đại học	365	52,4%	492	55,9%	392	57,2%
Cao đẳng, Trung cấp	302	43,4%	355	40,3%	273	39,9%
Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	-	0,0%	-	0,0%	-	0,0%
Lao động phổ thông	12	1,7%	18	2,0%	9	1,3%
Phân loại theo thời hạn hợp đồng	696	100,0%	880	100,0%	685	100,0%
Thường xuyên	693	99,6%	880	100,0%	685	100,0%
Thời vụ	3	0,4%	-	0,0%	-	0,0%
Tổng	696	100,0%	880	100,0%	685	100,0%

Nguồn: DatVietVAC

Bảng 23: Cơ cấu lao động Công ty (Riêng lẻ)

Cơ cấu lao động	Năm 2024 (*)		Năm 2025		Lũy kế 6 tháng 2026	
	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng
Phân loại theo giới tính	-	-	140	100,0%	133	100,0%
Nam	-	-	63	45,0%	61	45,9%
Nữ	-	-	77	55,0%	72	54,1%
Phân loại theo trình độ	-	-	140	100,0%	133	100,0%
Trên đại học	-	-	5	3,6%	5	3,8%
Đại học	-	-	83	59,3%	80	60,2%
Cao đẳng, Trung cấp	-	-	42	30,0%	39	29,3%
Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	-	-	-	0,0%	-	0,0%
Lao động phổ thông	-	-	10	7,1%	9	6,8%
Phân loại theo thời hạn hợp đồng	-	-	140	100,0%	133	100,0%
Hợp đồng thường xuyên	-	-	140	100,0%	133	100,0%
Hợp đồng thời vụ	-	-	-	0,0%	-	0,0%
Tổng	-	-	140	100,0%	133	100,0%

Nguồn: DatVietVAC

Chú thích (*): Trước năm 2024, nhân sự thuộc các bộ phận hỗ trợ như pháp chế, tài chính và nhân sự được bố trí và quản lý tại CTCP DatViet VAC Entertainment. Từ năm 2025 trở đi, các bộ phận này được chuyển giao và tập trung quản lý tại CTCP DatViet VAC Group Holdings.

11.2. Chế độ làm việc

Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi của người lao động trong CTCP DatViet VAC Group Holdings theo quy định của Bộ luật lao động. Người lao động được hưởng chế độ nghỉ lễ và nghỉ phép theo quy định của pháp luật hiện hành và Thỏa ước lao động tập thể. Người lao động được cấp phát trang thiết bị làm việc phù hợp và các khoản phụ cấp theo quy định của pháp luật.

Tập đoàn thường xuyên nâng cấp không gian văn phòng, kết hợp trang thiết bị hiện đại và cung cấp đồ bảo hộ lao động toàn diện. Tập đoàn khẳng định trong việc cam kết xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện nhằm thúc đẩy năng suất và sự sáng tạo của tất cả nhân viên.

11.3. Chính sách đào tạo

Tùy theo vai trò công việc và mục tiêu của chương trình, nhân viên sẽ được tham gia các nội dung hướng dẫn và đào tạo phù hợp. Các hoạt động đào tạo và phát triển được thực hiện theo mô hình 70:20:10, trong đó:

- 70% việc học tập và phát triển diễn ra thông qua trải nghiệm, như trực tiếp thực hiện công việc, nhiệm vụ thử thách, tham gia dự án, mở rộng phạm vi công việc;
- 20% việc học tập và phát triển diễn ra thông qua các mối quan hệ như khai vấn, kèm cặp, phản hồi từ đồng nghiệp;
- 10% việc học tập và phát triển diễn ra thông qua các khóa học, bao gồm khóa học tập trung hoặc trực tuyến.

Hình thức đào tạo và phát triển:

- Đào tạo nội bộ: do chuyên gia trong nội bộ Tập đoàn trực tiếp biên soạn tài liệu và dẫn giảng;
- Đào tạo thuê ngoài: do chuyên gia thuê ngoài biên soạn tài liệu và dẫn giảng;
- Đào tạo trực tuyến: sử dụng kết nối mạng để phục vụ đào tạo, chia sẻ tài liệu đào tạo, trao đổi giao tiếp giữa người học với nhau và với giảng viên (nội bộ hoặc thuê ngoài);
- Huấn luyện khi thực hành trong công việc: người học được kèm cặp tại chỗ bởi một người huấn luyện là đồng nghiệp có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm cao hơn;
- Kèm cặp: người hướng dẫn là hình mẫu, làm gương để hướng dẫn, tư vấn và nâng đỡ nhân viên được kèm thông qua việc chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, các mối quan hệ, v.v. giúp họ cải thiện kỹ năng và thành công hơn;
- Khai vấn: người khai vấn lắng nghe nhiệt thành, đặt những câu hỏi hay, phản hồi và khen ngợi xác đáng để từ đó nhân viên (coachee) tự tìm ra giải pháp, giải quyết các vấn đề đang gặp phải.

Giải pháp do coachee tự tìm ra, nên họ có cảm giác sở hữu giải pháp đó, do vậy tinh thần trách nhiệm và cam kết thực hiện rất cao;

- Luân chuyển công việc (job rotation): nhân viên được chuyển đổi giữa hai hoặc nhiều nhiệm vụ công việc theo kế hoạch để nhân viên có thể được thúc đẩy cũng như có thể học hỏi và trau dồi kỹ năng.

Các hoạt động đào tạo và phát triển được thực hiện trên cơ sở bắt buộc hoặc đề xuất theo nhu cầu và sẽ được thông báo đến nhân viên trước khi hoạt động đào tạo và phát triển diễn ra.

11.4. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp/ phúc lợi

Lương của nhân viên được xác định dựa trên những nguyên tắc sau:

- Căn cứ vào chức vụ, kiến thức, kỹ năng chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm.
- Căn cứ vào mức độ, tính chất phức tạp, hiểm có của vị trí/ công việc
- Căn cứ vào hệ thống cấp bậc nghề nghiệp và thang bảng lương.
- Căn cứ Luật Lao động hiện hành

Nhân viên được xem xét điều chỉnh tăng lương/thu nhập/chức vụ khi có thời gian làm việc thực tế từ đủ 1 năm trở lên và thuộc một trong những trường hợp sau:

- Có mức lương/thu nhập hiện tại thấp hơn mức tối thiểu theo khung lương và/hoặc khảo sát lương thị trường;
- Có thành tích đóng góp, hiệu quả thực hiện công việc xuất sắc vượt trội;
- Đối tượng được Cấp quản lý và/hoặc Ban Tổng Giám đốc đánh giá là nhân tài hoặc nhân sự tiềm năng cần trọng dụng, phát triển;
- Thăng chức, thay đổi chức danh công việc.

Tập đoàn luôn đảm bảo chi trả đầy đủ các khoản tiền thưởng trong các dịp lễ, Tết, tổ chức các chương trình du lịch, khám sức khỏe định kỳ. Ngoài ra, Tập đoàn còn có các hình thức thưởng khác bao gồm:

- Thưởng một lần/thưởng nóng cho các nhân viên đạt hiệu suất vượt trội về mục tiêu tài chính và chất lượng sản phẩm;
- Thưởng cuối năm theo kết quả kinh doanh khi Tập đoàn đạt chỉ tiêu kinh doanh hàng năm và quỹ thưởng được phê duyệt theo Ban Tổng Giám đốc.

11.5. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

Tập đoàn không có quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động áp dụng chung cho toàn bộ quá trình hoạt động. ĐHQĐ và HĐQT quyết định và ban hành quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động cho từng đợt phát hành đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

12. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị kiến nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Bảng 24: Tình hình chi trả cổ tức qua các năm gần nhất

Năm	Tổng cổ tức chi trả (đồng)	Tỷ lệ cổ tức / mệnh giá cổ phiếu (%)	Hình thức chi trả	Thời điểm chi trả	Nghị quyết HĐQT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Lợi nhuận năm
2024	9.261.712.080	8,93%	Tiền mặt	07/02/2024	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST 2021 nhận từ công ty con
	40.872.738.236		Tiền mặt	14/03/2024	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST 2021 nhận từ công ty con
	7.816.412.357		Tiền mặt	03/05/2024	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST 2021 nhận từ công ty con
2025	9.975.000.000	30,32%	Tiền mặt	17/01/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	6.982.684.609		Chuyển khoản	21/01/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	4.464.339.339		Chuyển khoản	22/01/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	56.050.000.000		Tiền mặt	23/01/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	4.077.474.945		Chuyển khoản	23/01/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	34.210.526.316		Chuyển khoản	24/06/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	48.557.287.926		Chuyển khoản	03/07/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	3.166.176.387		Tiền mặt	04/07/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023

Năm	Tổng cổ tức chi trả (đồng)	Tỷ lệ cổ tức / mệnh giá cổ phiếu (%)	Hình thức chi trả	Thời điểm chi trả	Nghị quyết HĐQT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Lợi nhuận năm
	26.553.457.480		Chuyển khoản	21/07/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	2.688.736.773		Tiền mặt	27/08/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023
	141.512.462		Chuyển khoản	27/08/2025	01 Y2024/DVG H/QĐ-HĐQT	01 Y2024/DV GH/QĐ-CĐ	LNST hợp nhất LK 31/12/2023

Nguồn: DatVietVAC

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký niêm yết

- Cam kết thuê hoạt động:** Cam kết tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động (thuê văn phòng) không được hủy ngang như sau:

Bảng 25: Cam kết thuê hoạt động

Đơn vị: triệu đồng

Thời hạn hợp đồng thuê hoạt động	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Trong vòng 1 năm	32.753	28.165	26.227
Trong vòng 2 đến 5 năm	4.235	-	-
Trên 5 năm	-	-	-
Tổng cộng	36.989	28.165	26.227

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024 và 2025 được kiểm toán

14. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức đăng ký niêm yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức đăng ký niêm yết và việc niêm yết cổ phiếu

Các tranh chấp kiện tụng của Tập đoàn hầu hết là tranh chấp về nghĩa vụ thanh toán và bản quyền phát sinh trong quá trình vận hành sản phẩm, các vụ tranh chấp không ảnh hưởng đến quá trình hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Các thông tin cơ bản về các tranh chấp kiện tụng như sau:

Nhóm vụ việc	Số vụ việc	Giá trị	Thuyết minh
(1) Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán / xử lý công nợ (Dân sự/Thương mại)	08	Tổng giá trị công nợ đang theo dõi/thu hồi: 2.527.494.815 đồng	Các công ty thành viên đóng vai trò nguyên đơn/chủ nợ đối với các khoản công nợ phát sinh theo hợp đồng dịch vụ/biểu diễn, v.v. đã đến hạn nhưng chưa thanh toán. Các vụ việc hiện ở trạng thái chưa thu hồi và đang theo dõi, xử lý công nợ theo quy trình nội bộ/biện pháp pháp lý phù hợp.

Nhóm vụ việc	Số vụ việc	Giá trị	Thuyết minh
(2) Tranh chấp bản quyền âm nhạc (Dân sự)	03	- Công ty thành viên đóng vai trò nguyên đơn: Giá trị yêu cầu bồi thường: 4.463.320.000 đồng - Công ty thành viên là bị đơn: Giá trị bị yêu cầu bồi thường: 905.600.000 đồng	Các tranh chấp liên quan đến việc sử dụng tác phẩm âm nhạc trong các chương trình giải trí truyền hình và hoạt động thương mại. Trong đó: - Công ty thành viên đóng vai trò nguyên đơn: 02 vụ việc, hiện đang chờ Tòa án nhân dân Khu vực 1, TP.HCM thụ lý (năm 2025) - Công ty thành viên là bị đơn: 01 vụ việc, hiện đang trong giai đoạn hòa giải trước khi Tòa án xem xét thụ lý (năm 2024).
(3) Yêu cầu cung cấp thông tin/tài liệu phục vụ điều tra hình sự (liên quan)	01	Giá trị hóa đơn liên quan: 19.100.000 đồng	Cơ quan chức năng yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác xác minh liên quan đến vụ việc "Mua bán trái phép hóa đơn". Công ty thành viên đã thực hiện giải trình đầy đủ và chưa nhận được yêu cầu làm việc bổ sung.

Nguồn: DatVietVAC

15. Thông tin về cam kết của Tổ chức đăng ký niêm yết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty cam kết Công ty và người đại diện theo pháp luật của Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

16. Thông tin về việc tổ chức đăng ký niêm yết, người đại diện theo pháp luật của tổ chức đăng ký niêm yết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán năm 2019 và Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán

Công ty cam kết Công ty và người đại diện theo pháp luật của Công ty không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tập đoàn

Hai bảng tiếp theo sẽ tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết từ năm 2024 đến thời điểm hiện tại.

Bảng 26: Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	Lũy kế 6 tháng 2026
Tổng giá trị tài sản	2,399.689	1,905.738	-20,6%	2.185.356
Doanh thu thuần	3.751.042	3.456.659	-7,8%	1.366.494
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	230.859	309.656	34,1%	168.675
Doanh thu hoạt động tài chính	24.715	33.673	36,2%	29.270
Chi phí tài chính	(15.771)	(19.004)	20,5%	(13.805)
Lợi nhuận/(lỗ) khác	(2.426)	(975)	-59,8%	(33)
Lợi nhuận trước thuế TNDN	228.433	308.681	35,1%	168.642
Lợi nhuận sau thuế TNDN	142.757	213.018	49,2%	134.834
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	40,1%	94,1%	-	0%
Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá cổ phiếu (%)	8,9%	30,3%	-	0%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản hợp nhất của Tập đoàn đạt 2.400 tỷ đồng. Đến 31/12/2025, tổng tài sản hợp nhất đạt 1.906 tỷ đồng, giảm 494 tỷ đồng, tương đương 20,6% so với cuối năm 2024, chủ yếu do: (i) các khoản phải thu ngắn hạn giảm 299 tỷ đồng (tương đương 23,9%); (ii) giá trị hàng tồn kho giảm 218 tỷ đồng (tương đương 94,2%); (iii) tài sản cố định giảm 110 tỷ đồng (tương đương 94,7%); (iv) các khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm 102 tỷ đồng (tương đương 99,3%) và (v) tái phân bổ nguồn vốn sang đầu tư tài chính ngắn hạn, đạt 476 tỷ đồng, tăng 373 tỷ đồng (361,4%) so với cuối năm 2024. Trong đó, mức giảm tài sản cố định chủ yếu đến từ việc tái cơ cấu và tách một số mảng hoạt động ra khỏi phạm vi hợp nhất. Đồng thời, giá trị các khoản đầu tư tài chính dài hạn cũng giảm do Công ty đã chuyển nhượng 46,87% cổ phần tại Công ty Cổ phần Giải pháp Quảng cáo trực tuyến ANTS (“ANTS”).

Về kết quả kinh doanh, doanh thu thuần hợp nhất năm 2025 của Tập đoàn đạt 3.457 tỷ đồng, giảm 7,8% so với mức 3.751 tỷ đồng năm 2024. Mức suy giảm tổng thể phản ánh xu hướng cấu trúc của thị trường quảng cáo truyền hình truyền thống, khi các nhãn hàng tiếp tục dịch chuyển ngân sách sang các kênh kỹ thuật số có khả năng đo lường hiệu quả cao hơn. Xu hướng này tác động đến hai nguồn doanh thu: (i) doanh thu Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí giảm 127 tỷ đồng (21,8%),

trong đó Tập đoàn cũng đã chủ động tái cơ cấu danh mục, giảm từ 20 xuống 14 chương trình, loại bỏ các chương trình truyền hình truyền thống có biên lợi nhuận thấp để tập trung vào các blockbuster show; và (ii) doanh thu dịch vụ tư vấn, lập kế hoạch truyền thông và đặt mua thời lượng quảng cáo giảm tương ứng theo đà thu hẹp của ngân sách quảng cáo truyền thống từ phía nhãn hàng.

Tuy nhiên, phần suy giảm được bù đắp đáng kể bởi tăng trưởng mạnh từ các mảng phản ánh chiến lược tái định vị của Tập đoàn: doanh thu tổ chức và bán vé sự kiện giải trí trực tiếp tăng 29,6%; doanh thu Quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ tăng 100,7% và; doanh thu Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ tăng 11%. Kết quả là doanh thu mảng Nội dung – mảng có biên lợi nhuận gộp cao hơn đáng kể – tăng 8,7% và nâng tỷ trọng đóng góp từ 36,0% lên 42,5% trong tổng doanh thu thuần hợp nhất.

Mặc dù doanh thu thuần giảm, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2025 đạt 310 tỷ đồng, tăng 34,1% so với năm 2024 (231 tỷ đồng). Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2025 đạt 309 tỷ đồng, tăng 35,1% so với năm 2024 (228 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 đạt 213 tỷ đồng, tăng 49,2% so với năm 2024 (143 tỷ đồng). Biến động về lợi nhuận chủ yếu đến từ các yếu tố sau:

- Hiệu quả hoạt động cải thiện: chuyển dịch cơ cấu doanh thu sang các mảng có biên lợi nhuận cao như Quản lý nghệ sĩ và Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ. Trong đó, hai mảng kinh doanh trên đóng góp khoảng 16% doanh thu 2025, tăng từ mức khoảng 9% trong năm 2024.
- Lợi nhuận/(lỗ) khác: lợi nhuận gộp khác giảm từ 7,7 tỷ đồng năm 2024 xuống khoảng -1,8 tỷ đồng năm 2025, chủ yếu do sự sụt giảm doanh thu và gia tăng chi phí trong mảng OTT.

Với kết quả nêu trên, Tập đoàn ghi nhận mức cải thiện đáng kể về hiệu quả sinh lời trong năm 2025 dù doanh thu thuần giảm, cho thấy tác động tích cực của định hướng tập trung vào các show quy mô lớn và chuyển dịch cơ cấu doanh thu sang các mảng kinh doanh có biên lợi nhuận cao.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, Tập đoàn ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 1.366 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 135 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 40% kế hoạch doanh thu và 32% kế hoạch lợi nhuận năm 2026. Trong đó, Mảng Nội dung và Mảng Dịch vụ truyền thông đóng góp lần lượt 44,6% và 55,3% tổng doanh thu thuần hợp nhất. Cơ cấu doanh thu Mảng Nội dung tiếp tục chuyển dịch theo hướng gia tăng tỷ trọng từ hoạt động Quản lý nghệ sĩ và Khai thác bản quyền, kinh doanh sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ (IP), nhờ mở rộng danh mục nghệ sĩ quản lý từ 90 lên 114 người và đẩy mạnh các hoạt động thương mại hóa thương hiệu, nội dung số liên quan đến chương trình Tinh Hà “Say Hi”. Ngược lại, doanh thu từ Tổ chức và bán vé sự kiện giải trí cùng Sản xuất và phát sóng nội dung giải trí ghi nhận ở mức thấp do phần lớn các concert được tổ chức cuối năm và chương trình trọng điểm, bao gồm Tinh Hà “Say Hi”, 2 Ngày 1 Đêm (mùa 5) và Ca sĩ Mặt Nạ (mùa 3), được triển khai từ quý III/2026 trở đi.

Nhìn chung, trong nửa đầu năm 2026, biên lợi nhuận gộp của Mảng Nội dung giảm xuống 35,5% so với mức 40,2% năm 2025 do đặc thù mùa vụ khi phần lớn các chương trình và sự kiện trọng điểm được triển khai vào nửa cuối năm cùng với việc 2 concert của chương trình Anh Trai “Say Hi” 2025 ghi nhận kết quả kinh doanh thấp hơn kỳ vọng ở cả doanh thu bán vé và doanh thu tài trợ. Ngược lại,

biên lợi nhuận gộp của Mạng Dịch vụ truyền thông cải thiện lên 9,6%, cao hơn mức 8,0% của năm 2025, nhờ hiệu quả hoạt động của dịch vụ Tư vấn kế hoạch truyền thông và mua bán thời lượng quảng cáo được nâng cao và thị phần của DatVietVAC trong mảng này tăng từ 19% lên 27%, đồng thời cơ cấu doanh thu chuyển dịch theo hướng gia tăng tỷ trọng của Dịch vụ giải pháp Influencer Marketing với biên lợi nhuận cao hơn. Bên cạnh kết quả từ hai mảng kinh doanh cốt lõi, Tập đoàn ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính 29,3 tỷ đồng và chi phí tài chính 13,8 tỷ đồng, tương ứng đóng góp ròng khoảng 15,5 tỷ đồng vào kết quả kinh doanh. Theo đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 169 tỷ đồng và 135 tỷ đồng, tương ứng biên lợi nhuận 12,3% và 9,9%.

Bảng 27: Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty (Riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	Lũy kế 6 tháng 2026
Tổng giá trị tài sản	1.577.792	1.315.996	-16,6%	1.413.811
Doanh thu thuần	-	58.109	-	49.496
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.256	527.289	41.882,7%	12.495
Doanh thu hoạt động tài chính	5.084	529.214	10.308,5%	8.226
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Lợi nhuận/(lỗ) khác	(108)	(58)	-45,7%	(203)
Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.148	527.231	45.818,0%	12.292
Lợi nhuận sau thuế TNDN	897	527.081	58.660,0%	9.834

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản riêng lẻ của Công ty đạt 1.578 tỷ đồng. Tại ngày 31/12/2025, tổng tài sản riêng lẻ đạt 1.316 tỷ đồng, giảm 262 tỷ đồng, tương đương 16,6% so với cuối năm 2024. Mức giảm chủ yếu đến từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn, giảm 585 tỷ đồng, tương đương 40,6%, do Công ty chuyển giao một số khoản đầu tư cho các doanh nghiệp được tách theo phương án tách Công ty đã được phê duyệt, gắn với việc giảm vốn điều lệ 608,14 tỷ đồng trong tháng 12/2025, đồng thời thoái toàn bộ 46,87% vốn sở hữu tại ANTS trong năm 2025.

Về kết quả kinh doanh, trong năm 2024, các chức năng quản lý và hỗ trợ dùng chung ở cấp Tập đoàn vẫn được bố trí tại Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment (“DVMEG”). Trong giai đoạn này, Công ty chủ yếu thực hiện chức năng đầu tư và nắm giữ vốn tại các công ty con, chưa trực tiếp cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý có thu phí cho các công ty thành viên; do đó, Công ty chưa phát sinh doanh thu thuần. Mặc dù vậy, Công ty vẫn ghi nhận lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh 1,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1,1 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 0,9 tỷ đồng, chủ yếu từ doanh thu hoạt động tài chính.

Từ ngày 01/07/2025, trong khuôn khổ sắp xếp lại các chức năng hỗ trợ dùng chung trong Tập đoàn, các nhân sự thuộc bộ phận Nhân sự, Tài chính, Pháp chế và Hành chính cùng các chi phí vận hành

liên quan được chuyển từ DVMEG sang Công ty. Theo đó, Công ty trực tiếp thực hiện chức năng quản lý, điều phối và cung cấp dịch vụ hỗ trợ dùng chung cho các công ty thành viên trên cơ sở các hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý. Doanh thu từ hoạt động này được xác định căn cứ vào phạm vi dịch vụ thực tế cung cấp và các điều khoản của từng hợp đồng.

Do hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý bắt đầu từ ngày 01/07/2025, doanh thu thuần riêng lẻ năm 2025 đạt 58,1 tỷ đồng, phản ánh kết quả hoạt động trong sáu tháng cuối năm. Trong sáu tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần đạt 49,5 tỷ đồng, tương đương 85,2% doanh thu năm 2025, cho thấy hoạt động cung cấp dịch vụ quản lý và hỗ trợ tập trung của Công ty tiếp tục được duy trì. Đây là doanh thu từ dịch vụ nội bộ Tập đoàn, không phải doanh thu từ các hoạt động kinh doanh cốt lõi như sản xuất nội dung, quản lý nghệ sĩ hoặc cung cấp dịch vụ truyền thông; doanh thu và chi phí tương ứng được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh riêng lẻ năm 2025 đạt 527,3 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 527,2 tỷ đồng và 527,1 tỷ đồng. Mức tăng đáng kể so với năm 2024 chủ yếu đến từ khoản thu nhập cổ tức khoảng 526,8 tỷ đồng nhận từ các công ty con trong năm 2025.

Trong sáu tháng đầu năm 2026, Công ty ghi nhận lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh 12,5 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 12,3 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 9,8 tỷ đồng. Kết quả thấp hơn đáng kể so với năm 2025 chủ yếu do trong kỳ không phát sinh khoản thu nhập cổ tức có giá trị tương tự năm 2025, không phản ánh sự suy giảm trong hoạt động cung cấp dịch vụ quản lý và hỗ trợ của Công ty.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính Tập đoàn cho năm tài chính 2024 và 2025.

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết

1.2.1 Những nhân tố thuận lợi

- **Triển vọng tăng trưởng dài hạn của ngành nội dung – truyền thông tại Việt Nam**

Ngành sản xuất nội dung và dịch vụ truyền thông tại Việt Nam được đánh giá tiếp tục duy trì triển vọng tăng trưởng tích cực trong trung và dài hạn, nhờ quy mô dân số lớn, cơ cấu dân số trẻ, mức sống và nhu cầu tiêu dùng cho giải trí – truyền thông ngày càng gia tăng. Sự dịch chuyển hành vi khán giả từ truyền hình truyền thống sang các nền tảng số và video trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sở hữu năng lực sản xuất nội dung cùng hệ sinh thái phát sóng đa kênh như DatVietVAC mở rộng hoạt động và gia tăng hiệu quả khai thác thương mại.

- **Lợi thế doanh nghiệp có bề dày kinh nghiệm với hệ sinh thái tích hợp**

DatVietVAC là một trong số ít doanh nghiệp truyền thông – giải trí tại Việt Nam hình thành và phát triển liên tục trong hơn 30 năm, từ giai đoạn đầu mở cửa kinh tế đến nay. Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp cùng ngành xuất hiện nhưng không duy trì được quy mô và tính bền vững, DatVietVAC đã xây dựng được hệ sinh thái tích hợp bao gồm sản xuất nội dung, quản lý nghệ sĩ, phát sóng đa kênh và cung cấp dịch vụ truyền thông. Lợi thế này giúp Tập đoàn duy trì vị thế ổn

định trên thị trường, chủ động thích ứng với các thay đổi về thị hiếu và công nghệ, đồng thời tạo hiệu ứng cộng hưởng giữa các mảng kinh doanh.

- **Năng lực sản xuất nội dung quy mô lớn và khai thác thương mại tài sản trí tuệ**

Trên nền tảng hệ sinh thái tích hợp đã được xây dựng, DatVietVAC sở hữu năng lực sản xuất nội dung quy mô lớn, chuyên nghiệp và duy trì được tính liên tục trong nhiều năm. Thị trường nội dung giải trí Việt Nam hiện có số lượng hạn chế các đơn vị có khả năng tổ chức sản xuất các chương trình truyền hình thực tế và giải trí âm nhạc có quy mô lớn, yêu cầu cao về kỹ thuật, nhân sự và khả năng điều phối.

Việc sở hữu và kiểm soát các tài sản trí tuệ hình thành từ quá trình sản xuất nội dung cho phép Tập đoàn mở rộng biên độ khai thác thương mại thông qua nhiều hình thức như tổ chức sự kiện, bán vé và phát triển các sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ. Xu hướng người tiêu dùng gia tăng chi tiêu cho trải nghiệm giải trí trực tiếp và các sản phẩm gắn với nội dung tạo thêm dư địa tăng trưởng cho các mô hình khai thác trực tiếp đến người tiêu dùng, qua đó giúp DatVietVAC đa dạng hóa nguồn thu và giảm rủi ro phụ thuộc vào một kênh doanh thu duy nhất.

- **Tập khách hàng lớn và năng lực triển khai truyền thông tích hợp**

Trong mảng Dịch vụ truyền thông, DatVietVAC sở hữu tập khách hàng doanh nghiệp lớn, chủ yếu là các nhãn hàng quy mô lớn trong các ngành hàng tiêu dùng, tài chính và các lĩnh vực khác. Lợi thế này hỗ trợ hiệu quả cho mảng nội dung thông qua việc triển khai các gói tài trợ và truyền thông tích hợp gắn với chương trình và nghệ sĩ, qua đó nâng cao hiệu quả thương mại hóa nội dung, đồng thời củng cố mối quan hệ hợp tác trung và dài hạn với các nhãn hàng.

1.2.2 Những nhân tố khó khăn

- **Mức độ cạnh tranh cao trong ngành sản xuất nội dung và truyền thông**

Ngành sản xuất nội dung và dịch vụ truyền thông tại Việt Nam có mức độ cạnh tranh cao, không chỉ từ các doanh nghiệp trong nước mà còn từ các nền tảng và nhà sản xuất nội dung nước ngoài. Nội dung giải trí quốc tế với đa dạng thể loại, hình thức và ngân sách lớn ngày càng dễ dàng tiếp cận khán giả Việt Nam thông qua các nền tảng số, tạo áp lực cạnh tranh về chất lượng nội dung, chi phí sản xuất và khả năng thu hút người xem đối với các doanh nghiệp trong nước.

- **Rủi ro liên quan đến quy định pháp lý và kiểm duyệt nội dung**

Hoạt động sản xuất và phát hành nội dung giải trí tại Việt Nam chịu sự quản lý và kiểm duyệt của các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến nội dung, bản quyền và thuần phong mỹ tục. Việc thay đổi chính sách, quy định hoặc chậm trễ trong quá trình cấp phép, kiểm duyệt nội dung có thể ảnh hưởng đến tiến độ phát sóng, kế hoạch sản xuất và hiệu quả khai thác thương mại của chương trình.

- **Biến động hành vi khán giả và rủi ro xu hướng**

Thị hiếu khán giả trong lĩnh vực giải trí thay đổi nhanh chóng, chịu ảnh hưởng mạnh từ xu hướng xã hội, nền tảng công nghệ và nội dung quốc tế. Điều này đặt ra yêu cầu cao đối với doanh nghiệp trong việc liên tục đổi mới nội dung, kiểm soát rủi ro đầu tư và dự báo xu hướng. Các chương trình có chi phí sản xuất lớn nhưng không đạt được mức độ đón nhận như kỳ vọng có thể ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh trong ngắn hạn.

▪ **Phụ thuộc tương đối vào chu kỳ kinh tế và ngân sách quảng cáo**

Hoạt động quảng cáo, tài trợ và truyền thông của doanh nghiệp có mức độ nhạy cảm nhất định với chu kỳ kinh tế. Trong các giai đoạn kinh tế suy giảm hoặc khi doanh nghiệp cắt giảm ngân sách marketing, nhu cầu quảng cáo và tài trợ có thể bị ảnh hưởng, qua đó tác động đến doanh thu của cả mảng Nội dung và mảng Dịch vụ truyền thông.

1.2.3 Những ảnh hưởng của việc tách doanh nghiệp tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết

Sau khi thực hiện tách doanh nghiệp vào tháng 12/2025 nhằm tối ưu hóa mô hình hoạt động, nâng cao hiệu quả tài chính và tạo tiền đề cho quá trình chào bán lần đầu ra công chúng và niêm yết dự kiến trong năm 2026, Tập đoàn đã sắp xếp và hoàn tất chuyển giao tài sản, nhân sự, quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sang các đơn vị được tách. Theo đó, các giao dịch giữa các công ty trong Tập đoàn và đơn vị sau tách vẫn được thực hiện bình thường và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc tách mảng kinh doanh kênh truyền hình trả tiền (OTT) và quảng cáo kỹ thuật số ngoài trời (D-OOH) khỏi DatVietVAC được Ban lãnh đạo đánh giá sẽ góp phần cải thiện đáng kể kết quả kinh doanh hợp nhất của DatVietVAC, trong bối cảnh mảng này vẫn đang trong quá trình đầu tư và chưa tạo ra lợi nhuận. Bên cạnh đó, VieON (thuộc nhánh công ty được tách) là một trong những kênh phân phối nội dung quan trọng của DatVietVAC, do đó Tập đoàn vẫn tiếp tục duy trì các hoạt động giao dịch kinh doanh thông thường với đơn vị này. Ban lãnh đạo đánh giá việc tách doanh nghiệp không có nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của DatVietVAC, và Tập đoàn vẫn tiếp tục duy trì hoạt động vận hành ổn định, liên tục.

1.2.4 Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất, không có bất kỳ biến động lớn nào có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết.

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

2.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Bảng 28: Vốn điều lệ của Tập đoàn (Hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1	Tổng số cổ phiếu đã phát hành	65.329.145	77.245.164	100.268.000
2	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	65.329.145	77.245.164	100.268.000
3	Vốn điều lệ (đồng)	653.291.450.000	772.451.640.000	1.002.680.000.000

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Bảng 29: Vốn kinh doanh của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	01/01/2026 (phân loại lại) [*]	30/06/2026
A	Nợ phải trả	1.380.345	987.149	987.149	1.036.735
I	Nợ ngắn hạn	1.373.495	982.496	982.496	1.034.168
1	Phải trả người bán ngắn hạn	515.027	266.852	266.852	146.476
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	9.856	1.895	1.895	12.723
3	Phải trả cổ tức, lợi nhuận	-	-	3.423	1.463
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	100.466	63.727	63.727	43.040
5	Phải trả người lao động	21.939	-	-	-
6	Chi phí phải trả ngắn hạn	195.632	189.280	189.280	282.794
7	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	111.715	55.480	55.480	37.669
8	Phải trả ngắn hạn khác	24.569	21.823	18.401	19.029
9	Vay ngắn hạn	394.289	383.439	383.439	490.974
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-	-
II	Nợ dài hạn	6.850	4.653	4.653	2.568
1	Phải trả người bán dài hạn	-	-	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	-	10	10	-
3	Vay dài hạn	-	-	-	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	-	-	-	-
5	Dự phòng phải trả dài hạn	6.850	4.643	4.643	2.568
B	Vốn chủ sở hữu	1.019.345	918.589	918.589	1.148.621
	<i>Trong đó:</i>				
1	Vốn góp của chủ sở hữu	653.291	772.452	772.452	1.002.680
2	Thặng dư vốn cổ phần	243.314	-	-	(13.170)
3	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-
4	Quỹ đầu tư phát triển	163	217	217	217
5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	34.098	7.699	7.699	10.290
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	88.479	138.222	138.222	148.603
C	Tổng cộng nguồn vốn	2.399.689	1.905.738	1.905.738	2.185.356

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

(*) Phân loại lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/10/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026

Bảng 30: Vốn kinh doanh của Công ty (Riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
A	Nợ phải trả	333	16.464	7.615
I	Nợ ngắn hạn	333	16.464	7.615
1	Phải trả người bán ngắn hạn	104	3.751	986
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	-	4.092	4.661
4	Phải trả người lao động	-	-	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	229	7.010	491
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	-	1.611	1.476
8	Vay ngắn hạn	-	-	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-
10	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
II	Nợ dài hạn	-	-	-
1	Phải trả người bán dài hạn	-	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
3	Vay dài hạn	-	-	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	-	-	-
5	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	-
B	Vốn chủ sở hữu	1.577.459	1.299.532	1.406.196
	<i>Trong đó:</i>			
1	Vốn góp của chủ sở hữu	653.291	772.452	1.002.680
2	Thặng dư vốn cổ phần	243.355	-	(13.170)
3	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-
4	Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-
5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	-	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	680.813	527.081	416.686
C	Tổng cộng nguồn vốn	1.577.792	1.315.996	1.413.811

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

Nguồn vốn kinh doanh và vốn điều lệ của Công ty đã được quản lý và sử dụng một cách hợp lý, hiệu quả, tập trung vào các hoạt động cốt lõi. Trong quá trình hình thành và phát triển, Công ty đã tiến hành thay đổi vốn điều lệ tổng cộng 09 lần, đồng thời tận dụng vốn vay một cách hợp lý để mở rộng quy mô hoạt động, bổ sung vốn lưu động và tài trợ cho các nhu cầu đầu tư, phát triển của các công ty con.

Tại ngày 31/12/2025, tổng nguồn vốn của Tập đoàn và Công ty lần lượt đạt 1.905.738 triệu đồng và 1.315.996 triệu đồng, giảm 20,6% và 16,6% so với thời điểm 31/12/2024, chủ yếu xuất phát từ việc thực hiện chia tách và tái cấu trúc các đơn vị trong Tập đoàn. Đến ngày 30/06/2026, tổng nguồn vốn của Tập đoàn và Công ty lần lượt đạt 2.185.356 triệu đồng và 1.413.811 triệu đồng, tương ứng tăng

14,7% và 7,4% so với thời điểm cuối năm 2025. Sự gia tăng này chủ yếu đến từ việc DatVietVAC thực hiện phát hành riêng lẻ cổ phần cho nhà đầu tư trong kỳ, qua đó bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh và nâng cao năng lực tài chính của Tập đoàn. Bên cạnh đó, trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty cũng thực hiện phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối nhằm tăng vốn điều lệ.

**Bảng 31: Tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh của Tập đoàn
giai đoạn năm 2024 đến nay (Hợp nhất)**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	01/01/2026 (phân loại lại) ⁶	30/06/2026
I	Tài sản ngắn hạn	2.112.285	1.858.625	1.858.625	2.059.435
1	Tiền và tương đương tiền	474.045	398.423	398.423	258.359
2	Đầu tư tài chính đến ngày đáo hạn	103.195	476.160	546.061	997.685
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.249.838	950.649	880.748	740.520
4	Hàng tồn kho	231.781	13.529	13.529	33.934
5	Tài sản ngắn hạn khác	53.426	19.864	19.864	28.937
II	Tài sản dài hạn	287.404	47.113	47.113	125.923
1	Các khoản phải thu dài hạn	4.085	21.732	21.732	1.256
2	Tài sản cố định	116.455	6.209	6.209	4.977
3	Tài sản dở dang dài hạn	46.206	305	305	93.305
4	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	102.380	-	-	-
5	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	420	693	693	693
6	Chi phí trả trước dài hạn	4.515	6.523	6.523	12.279
7	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	13.342	11.652	11.652	13.413
	Tổng cộng	2.399.689	1.905.738	1.905.738	2.185.358

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Tại ngày 30/06/2026, chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Tập đoàn đạt 93,3 tỷ đồng, tăng 93 tỷ đồng so với ngày 31/12/2025, chủ yếu do giá trị phát sinh từ các thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại lô đất A2a-A2b, thửa đất số 62, tờ bản đồ số 3 (theo tài liệu năm 2003), với diện tích 7.475,7m², thuộc đất khu chế xuất tại Khu E-Office, Khu Chế Xuất (KCX) Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dự án này dự kiến triển khai nhằm thay thế các phim trường hiện đang thuê lại từ bên thứ ba, vốn hạn chế khả năng sử dụng và tinh chỉnh theo định hướng sản xuất của DatVietVAC, đồng thời tạo không gian gấp gờ và sáng tạo chung cho đội ngũ sản xuất và nghệ sĩ trong tương lai. Ngoài ra, do dự án đang trong quá trình triển khai và chưa sẵn sàng đưa vào sử dụng, toàn bộ các khoản chi phí nêu trên được ghi nhận là chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 30/06/2026.

**Bảng 32: Tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh của Công ty
giai đoạn năm 2024 đến nay (Riêng lẻ)**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	01/01/2026 (phân loại lại)*	30/06/2026
I	Tài sản ngắn hạn	134.137	450.930	450.928	542.979
1	Tiền và tương đương tiền	12.732	25.497	25.497	55.138
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	107.900	109.183	414.372
3	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	-	43.909	43.909	67.985
4	Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	9	9	-
5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	59.000	-	-	-
6	Phải thu ngắn hạn khác	62.106	267.220	265.936	1.424
7	Chi phí trả trước ngắn hạn	-	6.368	6.368	4.034
8	Thuế phải thu Nhà nước	299	26	26	26
II	Tài sản dài hạn	1.443.655	865.067	865.067	870.834
9	Các khoản phải thu dài hạn	-	98	98	98
10	Tài sản cố định	-	995	995	512
11	Đầu tư tài chính dài hạn	1.443.609	858.183	858.183	858.183
12	Chi phí trả trước dài hạn	-	5.625	5.625	11.875
13	Tái sản thuế thu nhập hoãn lại	46	166	166	166
	Tổng cộng	1.577.792	1.315.996	1.315.995	1.413.813

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

(*) Phân loại lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/10/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026

2.1.2. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao của các loại tài sản cố định được ước tính như sau:

- Máy móc và thiết bị : 03 – 06 năm
- Thiết bị văn phòng : 03 – 05 năm
- Phương tiện vận chuyển : 03 – 06 năm

- Phần mềm máy tính : 02 – 07 năm
- Chương trình phát sóng : 03 – 05 năm

2.1.3. Mức lương bình quân

Mức lương bình quân của người lao động trong Tập đoàn (hợp nhất) trong hai năm gần nhất như sau.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Lũy kế 6 tháng 2026
Lương bình quân (đồng/người/tháng)	21.346.688	24.428.399	22.375.998

Nguồn: DatVietVAC

Mức lương bình quân của người lao động của Tập đoàn (hợp nhất) trong năm 2024, năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 lần lượt là: 21.346.688 đồng/người/tháng, 24.428.399 đồng/người/tháng, và 22.375.998 đồng/người/tháng, cao hơn mức thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam trong cùng giai đoạn (căn cứ theo số liệu của Cục Thống kê Việt Nam, thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam năm 2024, 2025 và trong 6 tháng đầu năm 2026 lần lượt là 8.400.000 đồng/người/tháng, 7.500.000 đồng/người/tháng¹⁴ và gần 9.000.000 đồng/người/tháng¹⁵).

Tập đoàn không có thông tin so sánh với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn.

Thông tin lương và thù lao của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024 và 2025, các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty và các thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty con không nhận thù lao cho việc thực hiện chức trách thành viên Hội đồng quản trị. Do đó, Công ty và các công ty con không phát sinh chi phí thù lao Hội đồng quản trị trong hai năm này. Ngoài ra, một số thành viên Hội đồng quản trị đồng thời đảm nhiệm chức danh quản lý, điều hành tại Công ty hoặc các công ty con và được nhận lương, thưởng cùng các quyền lợi liên quan theo chức danh kiêm nhiệm. Các khoản thu nhập này phát sinh từ trách nhiệm quản lý, điều hành, không phải là thù lao chi trả với tư cách thành viên Hội đồng quản trị.

¹⁴ Cục Thống kê, Báo cáo tình hình kinh tế – xã hội Quý IV và năm 2025, <https://www.nso.gov.vn/bai-top/2026/01/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2025/>.

¹⁵ Cục Thống kê, Báo cáo tình hình kinh tế – xã hội Quý II và sáu tháng đầu năm 2026, <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2026/07/thong-cao-bao-chi-ve-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-ii-va-sau-thang-dau-nam-2026/>.

2.1.4. Tình hình công nợ

Bảng 33: Tình hình công nợ (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	01/01/2026 (phân loại lại) ^a	30/06/2026
Nợ phải thu	1.253.923	972.381	902.480	741.775
Nợ phải trả	1.380.345	987.149	987.149	1.036.735

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Bảng 34: Tình hình công nợ (Riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	01/01/2026 (phân loại lại) ^a	30/06/2026
Nợ phải thu	121.106	311.236	309.953	69.506
Nợ phải trả	333	16.464	16.464	7.615

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

(*) Phân loại lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/10/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026

2.1.5. Các khoản phải thu

Bảng 35: Các khoản phải thu của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	01/01/2026 (phân loại lại) ^a	30/06/2026
1. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.249.838	950.649	-23,9%	880.748	740.520
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.184.371	736.454	-37,8%	736.454	641.516
Trả trước cho người bán ngắn hạn	53.462	30.519	-42,9%	30.519	48.250
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	64.600	-	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	20.924	126.297	503,6%	120.996	57.974
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(8.919)	(7.221)	-19,0%	(7.221)	(7.221)
2. Các khoản phải thu dài hạn	4.085	21.732	432,0%	21.732	1.256
Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	-	-	-
Phải thu dài hạn khác	4.085	21.732	432,0%	21.732	1.256

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	01/01/2026 (phân loại lại)*	30/06/2026
Tổng cộng	1.253.923	972.381	-22,5%	902.480	741.775

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

() Phân loại lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/10/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026*

Tổng các khoản phải thu hợp nhất giảm từ 1.253,9 tỷ đồng tại ngày 31/12/2024 xuống 972,4 tỷ đồng tại ngày 31/12/2025, tương ứng giảm 281,5 tỷ đồng, hay 22,5%. Mức giảm chủ yếu đến từ phải thu ngắn hạn của khách hàng, giảm 447,9 tỷ đồng, từ 1.184,4 tỷ đồng xuống 736,5 tỷ đồng. Biến động này được bù trừ một phần bởi việc phát sinh các khoản cho vay ngắn hạn, phải thu ngắn hạn khác và phải thu dài hạn khác. Mức giảm phải thu khách hàng chủ yếu tập trung tại mảng Dịch vụ truyền thông tương ứng với việc doanh thu của mảng này giảm trong năm 2025 so với 2024.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Tập đoàn tập trung thu hồi các khoản phải thu từ khách hàng chủ yếu là các bên liên quan phát sinh sau tái cấu trúc, trong đó có VieON và các đơn vị thuộc nhánh đã chia tách. Tại ngày 30/06/2026, tổng các khoản phải thu đạt 741,8 tỷ đồng, giảm 160,7 tỷ đồng, tương đương 17,8%, so với số dư ngày 01/01/2026 sau phân loại lại là 902,5 tỷ đồng. Mức giảm chủ yếu gồm phải thu khách hàng giảm 94,9 tỷ đồng, phải thu ngắn hạn khác giảm 63,0 tỷ đồng và phải thu dài hạn khác giảm 20,5 tỷ đồng.

Như đã đề cập ở phần trước, Tập đoàn có thể phát sinh chi phí sản xuất chương trình, tổ chức sự kiện hoặc mua vị trí quảng cáo trước khi thu đủ tiền từ khách hàng. Do đó, trong trường hợp khách hàng chậm nghiệm thu, kéo dài quá trình đối soát, chậm thanh toán, phát sinh tranh chấp hoặc gặp khó khăn tài chính, thời gian thu hồi công nợ có thể kéo dài, làm gia tăng nhu cầu vốn lưu động và rủi ro phải trích lập dự phòng. Để kiểm soát các rủi ro này, Tập đoàn theo dõi các khoản phải thu theo từng khách hàng, hợp đồng và hóa đơn trên hệ thống ERP; định kỳ rà soát tuổi nợ, đối chiếu và xác nhận công nợ, đồng thời phối hợp giữa bộ phận Tài chính - Kế toán và các đơn vị kinh doanh để đôn đốc thu hồi. Khả năng thu hồi được đánh giá căn cứ vào thời hạn thanh toán theo hợp đồng, lịch sử thanh toán, tình hình hoạt động của khách hàng, cam kết thanh toán, tình trạng tranh chấp và các khoản tiền thu được sau ngày kết thúc kỳ báo cáo.

Đặc điểm khoản phải thu: Các khoản phải thu khách hàng chủ yếu phát sinh từ phí dịch vụ mà Tập đoàn cung cấp cho khách hàng. Thời điểm thu hồi phụ thuộc vào điều khoản thanh toán, tiến độ nghiệm thu, đối soát và xuất hóa đơn theo từng hợp đồng. Tập đoàn thường xuyên theo dõi tình trạng thanh toán, thực hiện đối chiếu công nợ và đôn đốc khách hàng thanh toán theo các điều khoản đã thỏa thuận.

Cơ sở đánh giá khả năng thu hồi: Tại mỗi kỳ lập báo cáo tài chính, Tập đoàn đánh giá khả năng thu hồi riêng đối với từng khoản phải thu. Thời gian quá hạn được xác định căn cứ vào thời hạn thanh toán gốc theo hợp đồng, cam kết thanh toán hoặc chứng từ có liên quan. Việc xác định và ghi nhận

dự phòng được thực hiện căn cứ vào tình trạng quá hạn, hồ sơ công nợ, thông tin về khả năng thanh toán của khách hàng và các bằng chứng liên quan đến khả năng thu hồi, phù hợp với quy định pháp luật về kế toán, chính sách kế toán của Tập đoàn và tham chiếu hướng dẫn Thông tư số 48/2019/TT-BTC để làm cơ sở xác định khoản chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

Trên cơ sở đánh giá chi tiết tại từng ngày báo cáo, số dự phòng trình bày trong bảng tương ứng với các khoản phải thu đáp ứng điều kiện trích lập dự phòng. Các số dư còn lại chưa đáp ứng điều kiện trích lập dự phòng căn cứ vào thời hạn thanh toán gốc và các thông tin về khả năng thu hồi hiện có tại từng thời điểm. Tập đoàn tiếp tục theo dõi, đôn đốc thu hồi và cập nhật đánh giá để điều chỉnh dự phòng phù hợp tại mỗi kỳ lập báo cáo tài chính.

Bảng 36: Các khoản phải thu của Tập đoàn với các bên liên quan (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

STT		31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	-	79.314	6.036
1.1	Công ty Cổ phần VieON	-	54.204	2.842
1.2	Công ty Cổ phần Truyền thông TK-L	-	17.537	3.183
1.3	Công ty Cổ phần Vie Digital	-	5.598	-
1.4	Công ty Cổ phần AI ACTIV	-	1.976	-
1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN VIE SHOP			10
1.6	Công ty Cổ phần DatViet VAC Ventures			1
2	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	64.600	-
2.1	Công ty Cổ phần AI ACTIV	-	51.600	-
2.2	Công ty Cổ phần VIEON	-	13.000	-
3	Phải thu khác	-	113.612	2.516
3.1	Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Holdings	-	51.190	-
3.2	Công ty Cổ Phần Vie Digital	-	10.370	-
3.3	Công ty Cổ Phần AI ACTIV	-	903	-
3.4	Công ty Cổ phần Truyền thông TK-L	-	-	1.498
3.5	Công ty Cổ phần VieON	-	-	1.017
3.6	Công ty Cổ phần Vie Studio	-	51.150	-
	Tổng cộng	-	257.526	8.551

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Các số dư với các bên liên quan phát sinh sau khi Công ty hoàn tất việc tách doanh nghiệp vào tháng 12/2025. Tính đến hết ngày 30/06/2026, số dư phải thu giữa Tập đoàn với các bên liên quan là 8.551 triệu đồng.

Bảng 37: Các khoản phải thu của Công ty (Riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	01/01/2026 (phân loại lại)*	30/06/2026
1. Các khoản phải thu ngắn hạn	121.106	311.138	156,9%	309.855	69.408
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	-	43.909	-	43.909	67.985
Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	9	-	9	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	59.000	-	-100,0%	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	62.106	267.220	330,3%	265.936	1.424
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-	-	-
2. Các khoản phải thu dài hạn	-	98	-	98	98
Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	-	-	-
Phải thu dài hạn khác	-	98	-	98	98
Tổng cộng	121.106	311.236	157,0%	309.953	69.506

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

(*) Phân loại lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/10/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026

Tại ngày kết thúc năm tài chính 31/12/2024, 31/12/2025 và ngày 30/06/2026, Công ty không có bất kỳ các khoản phải thu quá hạn nào.

2.1.6. Các khoản phải trả

Bảng 38: Các khoản phải trả của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	01/01/2026 (phân loại lại)*	30/06/2026
1. Nợ ngắn hạn	1.373.495	982.496	-28,5%	982.496	1.034.168
Phải trả người bán ngắn hạn	515.027	266.852	-48,2%	266.852	146.476
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	9.856	1.895	-80,8%	1.895	12.723
Phải trả cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	3.423	1.463
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	100.466	63.727	-36,6%	63.727	43.040
Phải trả người lao động	21.939	-	-100,0%	-	-

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	01/01/2026 (phân loại lại)*	30/06/2026
Chi phí phải trả ngắn hạn	195.632	189.280	-3,2%	189.280	282.794
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	111.715	55.480	-50,3%	55.480	37.669
Phải trả ngắn hạn khác	24.569	21.823	-11,2%	18.401	19.029
Vay ngắn hạn	394.289	383.439	-2,8%	383.439	490.974
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-	-	-
2. Nợ dài hạn	6.850	4.653	-32,1%	4.653	2.568
Phải trả người bán dài hạn	-	-	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	-	10	-	10	-
Vay dài hạn	-	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	-	-	-	-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	6.850	4.643	-32,2%	4.643	2.568
Tổng cộng	1.380.345	987.149	-28,5%	987.149	1.036.735

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

(*) Phân loại lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/10/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026

Tổng nợ phải trả hợp nhất giảm từ 1.380,3 tỷ đồng tại ngày 31/12/2024 xuống 987,1 tỷ đồng tại ngày 31/12/2025, tương ứng giảm 393,2 tỷ đồng, hay 28,5%. Mức giảm chủ yếu đến từ phải trả người bán ngắn hạn giảm 248,2 tỷ đồng, doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn giảm 56,2 tỷ đồng, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giảm 36,7 tỷ đồng và phải trả người lao động giảm 21,9 tỷ đồng. Biến động này phản ánh đồng thời ảnh hưởng của việc thay đổi phạm vi hợp nhất sau khi hoàn tất việc tách công ty và phản ánh quy mô mua dịch vụ của mảng Dịch vụ truyền thông giảm tương ứng với doanh thu giảm trong 2025 so với 2024.

Tại ngày 30/06/2026, tổng nợ phải trả đạt 1.036,7 tỷ đồng, tăng 49,6 tỷ đồng, tương đương 5,0% so với ngày 31/12/2025. Mức tăng chủ yếu do vay ngắn hạn tăng 107,5 tỷ đồng, phản ánh việc Tập đoàn sử dụng thêm các hạn mức tín dụng ngắn hạn để cân đối nhu cầu vốn lưu động, và chi phí phải trả ngắn hạn tăng 93,5 tỷ đồng. Trong đó, chi phí phải trả tăng chủ yếu liên quan đến chi phí quảng cáo, chiết khấu doanh số và chi phí sản xuất chương trình đã phát sinh đến thời điểm báo cáo. Mức tăng này được bù trừ bởi phải trả người bán ngắn hạn giảm 120,4 tỷ đồng do thanh toán công nợ nhà cung cấp, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giảm 20,7 tỷ đồng và doanh thu chờ phân bổ giảm 17,8 tỷ đồng do doanh thu được ghi nhận theo tiến độ hoàn thành dịch vụ.

Tại ngày 30/06/2026, tài sản ngắn hạn của Tập đoàn đạt khoảng 2.059 tỷ đồng, tương đương khoảng 1,99 lần nợ ngắn hạn; vốn lưu động thuần đạt khoảng 1.025 tỷ đồng. Do đó, mặc dù tổng nợ phải trả tăng nhẹ so với đầu năm, cơ cấu thanh khoản của Tập đoàn vẫn được duy trì ở mức phù hợp. Các

khoản phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận theo giá gốc; Tập đoàn thực hiện theo dõi thời hạn thanh toán, đối chiếu công nợ và phê duyệt thanh toán theo điều khoản hợp đồng và quy trình quản lý thanh toán nội bộ.

Bảng 39: Các khoản phải trả của Công ty (riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	30/06/2026
1. Nợ ngắn hạn	333	16.464	4.847,1%	7.615
Phải trả người bán ngắn hạn	104	3.751	3.513,6%	986
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	-	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	-	4.092	-	4.661
Phải trả người lao động	-	-	-	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	229	7.010	2.961,1%	491
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	-	1.611	-	1.476
Vay ngắn hạn	-	-	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-	-
2. Nợ dài hạn	-	-	-	-
Phải trả người bán dài hạn	-	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	-	-	-	-
Vay dài hạn	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	-	-	-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng	333	16.464	4.847,1%	7.615

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

Bảng 40: Tổng dư nợ vay của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	30/06/2026
1. Vay ngắn hạn	394.289	383.439	-2,8%	490.974
Vay ngân hàng	394.289	383.439	-2,8%	490.974
2. Vay dài hạn	-	-	-	-
Vay ngân hàng	-	-	-	-
Tổng nợ vay	394.289	383.439	-2,8%	490.974

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Bảng 41: Tổng dư nợ vay của Công ty (Riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/(giảm) 2025-2024	30/06/2026
1. Vay ngắn hạn	-	-	-	-
2. Vay dài hạn	-	-	-	-
Tổng nợ vay	-	-	-	-

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

Tình hình thanh toán các khoản nợ

Các ngân hàng thương mại đang là kênh huy động chính cho hoạt động vay của DatVietVAC. Riêng về trái phiếu, đến thời điểm hiện tại, DatVietVAC và các công ty con không phát hành trái phiếu và không còn dư nợ trái phiếu nào.

Các khoản vay ngắn hạn và dài hạn đều được Tập đoàn thanh toán đầy đủ và đúng hạn, đảm bảo uy tín của Tập đoàn. Tập đoàn không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào tính đến thời điểm lập Bản cáo bạch này.

Tại kỳ kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2024, kỳ kết thúc ngày 31/12/2025 và thời điểm của Bản cáo bạch này, Tập đoàn không có bất kỳ vi phạm các điều khoản trong hợp đồng liên quan đến các khoản phải trả. Việc tuân thủ các điều khoản vay và không có khoản vay quá hạn bao gồm gốc và lãi tại ngày 31/12/2024 và 31/12/2025 được xác nhận tại BCTC hợp nhất năm 2024 và 2025 được kiểm toán.

2.1.7. Các khoản phải nộp theo luật định

Tập đoàn thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Bảng 42: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Tập đoàn (Hợp nhất)

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Thuế thu nhập doanh nghiệp	61.664	44.211	31.634
Thuế giá trị gia tăng	32.872	14.511	6.218
Thuế thu nhập cá nhân	4.184	4.979	5.163
Thuế nhà thầu nước ngoài	788	23	-
Các loại thuế khác	959	2	26
Tổng cộng	100.466	63.727	43.040

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026

Bảng 43: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty (riêng lẻ)

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	2.122
Thuế giá trị gia tăng	-	1.949	1.440
Thuế thu nhập cá nhân	-	2.117	1.099
Thuế nhà thầu	-	27	-
Các loại thuế khác	-	-	-
Tổng cộng	-	4.092	4.661

Nguồn: BCTC riêng lẻ năm 2024, 2025 được kiểm toán và BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026

2.1.8. Trích lập các quỹ

Tập đoàn thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động và pháp luật hiện hành. Tập đoàn trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Bảng 44: Số dư các quỹ

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty (riêng lẻ)			Hợp nhất		
	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-
Quỹ Đầu tư phát triển	-	-	-	163	217	217
Tổng cộng	-	-	-	163	217	217

Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ năm 2024 và 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất và riêng lẻ soát xét bán niên 2026

2.1.9. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Không có

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

2.2.1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 45: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất		Riêng lẻ	
		31/12/2024	31/12/2025	31/12/2024	31/12/2025
1. Khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,5	1,9	403,1	27,4

Chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất		Riêng lẻ	
		31/12/2024	31/12/2025	31/12/2024	31/12/2025
<i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>					
Hệ số thanh toán nhanh (<i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i>)/ <i>Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,4	1,9	403,1	27,4
2. Cơ cấu vốn					
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	57,5%	51,8%	0,0%	1,3%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	135,4%	107,5%	0,0%	1,3%
3. Năng lực hoạt động					
Vòng quay tổng tài sản <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>	Vòng	1,6	1,6	-	0,0
Vòng quay vốn lưu động <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>	Vòng	1,8	1,7	-	0,2
Vòng quay hàng tồn kho <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	11,9	22,3	-	-
4. Khả năng sinh lời					
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) <i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>	%	3,8%	6,2%	-	907,1%
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) <i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>	%	6,2%	9,9%	0,1%	36,4%
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) <i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>	%	13,9%	23,1% ^(*)	0,1%	34,7% ^(*)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	VND/cổ phiếu	942	1.411	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ năm 2024 và 2025 được kiểm toán

(*) Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 107 Nghị định 155/2020/NĐ-CP được quy định bổ sung tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP, tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2025 được tính như sau:

Bảng 46: Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu ROE

Đơn vị: đồng, %

Chỉ tiêu		Hợp nhất	Riêng lẻ
Giai đoạn 1 – Trước khi tách công ty (Thời gian hoạt động: 01/01/2025 đến 30/11/2025)			
Lợi nhuận sau thuế TNDN cho chủ sở hữu Công ty	(1)	118.704.666.419	525.932.889.549
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) tại 01/01/2025	(2)	985.247.093.175	1.577.458.823.902
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) tại 30/11/2025	(3)	906.190.838.797	1.906.524.517.214
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) bình quân	(4) = [(2) + (3)] / 2	945.718.965.986	1.741.991.670.558
Giai đoạn 2 – Sau khi tách công ty (Thời gian hoạt động: 01/12/2025 đến 31/12/2025)			
Lợi nhuận sau thuế TNDN cho chủ sở hữu Công ty	(5)	90.472.955.405	1.147.845.763
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) tại 01/12/2025	(6)	820.416.668.030	1.298.384.537.214
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) tại 31/12/2025	(7)	910.890.269.732	1.299.532.382.977
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) bình quân	(8) = [(6) + (7)] / 2	865.653.468.881	1.298.958.460.096
Năm 2025 (Thời gian hoạt động: 01/01/2025 đến 31/12/2025)			
Lợi nhuận sau thuế TNDN cho chủ sở hữu Công ty	(9) = (1) + (5)	209.177.621.824	527.080.735.312
Vốn chủ sở hữu (trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát) bình quân	(10) = [(4) + (8)] / 2	905.686.217.434	1.520.475.065.327
ROE năm 2025	(11) = (9) / (10)	23,1%	34,7%

Nguồn: BCTC cho mục đích đặc biệt cho giai đoạn từ 1/1/2025 đến ngày 30/11/2025 và BCTC cho mục đích đặc biệt tại 1/12/2025, ngày 31/12/2025 và cho giai đoạn từ 1/12/2025 đến 31/12/2025

Nhận xét về các chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Tập đoàn

• Về khả năng thanh toán

Các chỉ số về khả năng thanh toán cho thấy khả năng hoàn thành các nghĩa vụ nợ trong ngắn hạn của doanh nghiệp, đảm bảo doanh nghiệp không rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán. Tại thời điểm 31/12/2024, hệ số thanh toán ngắn hạn của Tập đoàn đạt 1,5 lần và hệ số thanh toán nhanh đạt 1,4 lần, cho thấy Tập đoàn duy trì khả năng thanh toán các nghĩa vụ ngắn hạn ở mức phù hợp. Đến ngày 31/12/2025, các chỉ số này lần lượt tăng lên 1,9 lần đối với cả hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh, phản ánh sự cải thiện về thanh khoản, chủ yếu đến từ việc cải thiện dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, giảm nợ ngắn hạn và tái cơ cấu.

Nhìn chung, các chỉ số thanh toán hợp nhất và riêng lẻ của DatVietVAC cho thấy khả năng đáp ứng nghĩa vụ tài chính ngắn hạn ở mức an toàn, đồng thời phản ánh cấu trúc tài chính thận trọng trong bối cảnh Tập đoàn tiếp tục triển khai các hoạt động sản xuất nội dung và dịch vụ truyền thông theo chiến lược đã đề ra.

▪ **Về cơ cấu vốn**

Cơ cấu vốn phản ánh mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính và khả năng cân đối giữa nguồn vốn vay và vốn chủ sở hữu trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Tại thời điểm 31/12/2024, hệ số Nợ/Tổng tài sản hợp nhất của Tập đoàn đạt 57,5%, trong khi hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu ở mức 135,4%, cho thấy Tập đoàn có sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức tương đối cao. Đến ngày 31/12/2025, các chỉ số này lần lượt giảm xuống 51,8% và 107,5%, phản ánh xu hướng cải thiện cơ cấu vốn và giảm mức độ đòn bẩy tài chính, chủ yếu nhờ tăng lợi nhuận giữ lại, giảm nợ ngắn hạn (phần lớn từ các khoản Phải trả người bán ngắn hạn và Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước) và tái cơ cấu.

Cơ cấu vốn của DatVietVAC được đánh giá là thận trọng và có xu hướng cải thiện, đặc biệt ở cấp độ hợp nhất. Việc hệ số đòn bẩy tài chính giảm trong năm 2025 cho thấy Tập đoàn đang từng bước củng cố nền tảng vốn, nâng cao khả năng tự chủ tài chính và duy trì dự địa linh hoạt cho các kế hoạch đầu tư và mở rộng hoạt động trong thời gian tới.

▪ **Về năng lực hoạt động**

Các chỉ tiêu năng lực hoạt động phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản, vốn lưu động và quản lý hàng tồn kho của doanh nghiệp trong quá trình tạo ra doanh thu.

Vòng quay tổng tài sản của Tập đoàn đạt 1,6 vòng trong cả hai năm 2024 và 2025, cho thấy hiệu quả khai thác tài sản được duy trì ổn định qua các kỳ, đồng thời phản ánh mô hình kinh doanh của Tập đoàn, trong đó tài sản chủ yếu phục vụ hoạt động sản xuất nội dung và cung cấp dịch vụ truyền thông, với khả năng chuyển hóa tài sản thành doanh thu ở mức tương đối cao và ổn định.

Vòng quay vốn lưu động giảm nhẹ từ 1,8 vòng năm 2024 xuống 1,7 vòng năm 2025, chủ yếu do doanh thu thuần giảm trong năm 2025 trong khi Tập đoàn vẫn duy trì quy mô tài sản ngắn hạn phục vụ hoạt động sản xuất nội dung, tổ chức sự kiện và triển khai các chương trình truyền thông. Tuy nhiên, chỉ số này vẫn cho thấy vốn lưu động được sử dụng ở mức hiệu quả và phù hợp với đặc thù hoạt động của Tập đoàn.

Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 11,9 vòng năm 2024 lên 22,3 vòng năm 2025. Biến động này chủ yếu do giá trị hàng tồn kho cuối kỳ giảm mạnh sau khi Tập đoàn hoàn tất việc tách công ty khỏi phạm vi hợp nhất từ ngày 01/12/2025. Cụ thể, tại ngày 31/12/2025, hàng tồn kho đạt 13,5 tỷ đồng, giảm 218,3 tỷ đồng, tương đương 94,2% so với ngày 31/12/2024, qua đó làm giảm đáng kể giá trị hàng tồn kho bình quân dùng để tính chỉ tiêu. Do vậy, mức tăng vòng quay hàng tồn kho chủ yếu phản ánh sự thay đổi về phạm vi hợp nhất và cơ cấu hàng tồn kho sau tái cấu trúc. Sau tái cấu trúc, hàng tồn kho của Tập đoàn chủ yếu bao gồm chi phí của các chương trình và bản quyền chương trình đang sản xuất, chưa được phát sóng hoặc khai thác tại thời điểm báo cáo. Các khoản này được ghi nhận và kết chuyển vào giá vốn phù hợp với tiến độ hoàn thành, phát sóng và khai thác thương mại của từng chương trình. Tại ngày 30/06/2026, hàng tồn kho đạt 33,9 tỷ đồng, chủ yếu là các chương trình đang trong quá trình sản xuất, phản ánh tiến độ triển khai các dự án nội dung trong kỳ.

Nhìn chung, các chỉ tiêu năng lực hoạt động cho thấy Tập đoàn duy trì hiệu quả vận hành ổn định, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý hàng tồn kho, phù hợp với mô hình kinh doanh nội dung – truyền thông và chiến lược tối ưu hóa nguồn lực của Tập đoàn.

▪ **Về khả năng sinh lời**

Nhìn chung, các chỉ tiêu khả năng sinh lời của Tập đoàn ghi nhận mức cải thiện rõ rệt trong năm 2025, phản ánh hiệu quả hoạt động kinh doanh được nâng cao so với năm trước.

Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) của Tập đoàn tăng từ 3,8% năm 2024 lên 6,2% năm 2025, cho thấy khả năng tối ưu chi phí hoạt động và cơ cấu doanh thu được cải thiện.

Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) tăng từ 6,2% năm 2024 lên 9,9% năm 2025, phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản của Tập đoàn được nâng cao.

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) tăng từ 13,9% năm 2024 lên 23,1% năm 2025, thể hiện khả năng tạo lợi nhuận trên vốn của cổ đông được cải thiện đáng kể, trong bối cảnh Tập đoàn đã thực hiện tái cơ cấu.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 942 đồng/cổ phiếu năm 2024 và tăng lên 1.411 đồng/cổ phiếu năm 2025, phù hợp với xu hướng tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn.

Tổng thể, các chỉ tiêu khả năng sinh lời cho thấy chất lượng tăng trưởng lợi nhuận của Tập đoàn được cải thiện, phản ánh hiệu quả vận hành tốt hơn, cơ cấu doanh thu có lợi hơn và khả năng tối ưu hóa nguồn lực trong năm 2025.

- **Ý kiến của tổ chức kiểm toán về các chỉ tiêu tài chính của Tập đoàn:** Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính Tập đoàn cho năm tài chính 2024 và 2025.

3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tập đoàn

3.1. Ý kiến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024

Ý kiến của Công ty TNHH KPMG Việt Nam, tổ chức đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tập đoàn: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."*

3.2. Ý kiến Báo cáo tài chính riêng năm 2024

Ý kiến của Công ty TNHH KPMG Việt Nam, tổ chức đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính riêng năm 2024 của Công ty: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với"*

các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

3.3. Ý kiến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025

Ý kiến của Công ty TNHH KPMG Việt Nam, tổ chức đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tập đoàn: "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

3.4. Ý kiến Báo cáo tài chính riêng năm 2025

Ý kiến của Công ty TNHH KPMG Việt Nam, tổ chức đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính riêng năm 2025 của Công ty: "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

3.5. Kết luận Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026

Kết luận của Công ty TNHH KPMG Việt Nam, tổ chức đã thực hiện soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ năm 2026 của Tập đoàn: "Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con tại ngày 30 tháng 6 năm 2026, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ."

3.6. Kết luận Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026

Kết luận của Công ty TNHH KPMG Việt Nam, tổ chức đã thực hiện soát xét báo cáo tài chính riêng giữa niên độ năm 2026 của Công ty: "Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings tại ngày 30 tháng 6 năm 2026, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty cho kỳ sáu tháng kết

thức cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

4.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Bảng 47: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức năm 2026 trên cơ sở hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
Doanh thu thuần	3.456.659	3.382.000	-2,2%
Lợi nhuận sau thuế	213.018	410.000	92,5%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	6,2%	12,1%	Không áp dụng
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân	23,1%	34,7%	Không áp dụng
Tỷ lệ cổ tức (Cổ tức/mệnh giá cổ phiếu)	30,3%	15,0%	Không áp dụng

Nguồn: DatVietVAC

Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên: Đại Hội Đồng Cổ Đông

Số liệu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 đã được ĐHCĐ thông qua tại Nghị quyết của ĐHCĐ số 03/2026/DVGH-NQ-ĐHCĐ ngày 02/03/2026. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất được xây dựng dựa trên chiến lược tăng trưởng bền vững, tập trung vào các động lực tăng trưởng mới như Tổ chức và bán vé các sự kiện giải trí, Quản lý nghệ sĩ và Khai thác bản quyền và buôn bán sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ.

Theo kế hoạch năm 2026, Tập đoàn dự kiến doanh thu thuần hợp nhất giảm 2,2% so với năm 2025, chủ yếu do Tập đoàn thực hiện tách công ty từ ngày 01/12/2025, khiến doanh thu thuần hợp nhất năm 2025 vẫn bao gồm đóng góp của các đơn vị đã được tách. Tuy nhiên, dự kiến lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 410 tỷ đồng, tăng 92,5% so với năm 2025, qua đó nâng tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần mục tiêu năm 2026 lên 12,1% so với mức 6,2% của năm 2025.

4.2. Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026 của DatVietVAC được xây dựng theo hướng thận trọng và phù hợp với bối cảnh ngành, trong đó thị trường quảng cáo truyền hình tiếp tục chịu áp lực suy giảm khi các nhãn hàng gia tăng chuyển dịch ngân sách sang các nền tảng truyền thông số và các hình thức tài trợ nội dung có khả năng đo lường hiệu quả rõ ràng hơn. Trên cơ sở đó, Tập đoàn định hướng tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, gia tăng tỷ trọng đóng góp của mảng Nội dung – mảng có biên lợi nhuận cao hơn – đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác hệ sinh thái nội dung – nghệ sĩ – phân phối/phát sóng. Song song, mảng Dịch vụ truyền thông vẫn được duy trì vai trò nền tảng

trong việc kết nối và phục vụ tệp khách hàng nhãn hàng, hỗ trợ cho các hoạt động thương mại hóa nội dung của Tập đoàn.

- **Dịch chuyển cơ cấu doanh thu theo hướng tăng tỷ trọng mảng Nội dung, hỗ trợ cải thiện biên lợi nhuận hợp nhất**

Mặc dù doanh thu thuần năm 2026 theo kế hoạch giảm nhẹ so với năm 2025, Tập đoàn đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận sau thuế nhờ tiếp tục gia tăng tỷ trọng đóng góp của mảng Nội dung, trong bối cảnh mảng Nội dung duy trì biên lợi nhuận gộp ở mức cao (38,9% - 40,2% trong giai đoạn 2024-2025), so với mảng Dịch vụ truyền thông có biên lợi nhuận gộp thấp hơn đáng kể (6,1% và 8,0% trong các năm tương ứng).

Xu hướng dịch chuyển cơ cấu này được thể hiện rõ trong năm 2025, khi doanh thu mảng Nội dung tăng trưởng và đóng góp ngày càng lớn vào lợi nhuận gộp hợp nhất, trong khi mảng Dịch vụ truyền thông ghi nhận sụt giảm doanh thu do thị trường quảng cáo truyền hình tiếp tục suy giảm khi các nhãn hàng gia tăng phân bổ ngân sách sang các nền tảng truyền thông số và các mô hình tài trợ nội dung có khả năng đo lường hiệu quả vượt trội. Tuy nhiên, mảng Dịch vụ truyền thông vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc duy trì tệp khách hàng nhãn hàng, qua đó tạo nền tảng để Tập đoàn triển khai các gói tài trợ và quảng cáo gắn với chương trình, sự kiện và nghệ sĩ ở quy mô lớn.

- **Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động khai thác sau phát sóng và thương mại hóa IP**

Động lực chính cho tăng trưởng lợi nhuận năm 2026 là việc Tập đoàn tiếp tục phát triển các hoạt động khai thác sau phát sóng, bao gồm tổ chức sự kiện âm nhạc, kinh doanh sản phẩm gắn với chương trình và nghệ sĩ, và khai thác tài sản trí tuệ (IP).

Trong năm 2025, các mảng này đã ghi nhận tăng trưởng tích cực, đặc biệt là doanh thu quản lý và khai thác thương mại nghệ sĩ, cùng với doanh thu từ sự kiện âm nhạc và khai thác IP. Trên cơ sở đó, Tập đoàn kỳ vọng xu hướng này tiếp tục trong năm 2026, qua đó gia tăng đóng góp của các nguồn doanh thu có biên lợi nhuận cao và ít phụ thuộc vào ngân sách quảng cáo truyền thống.

- **Kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành**

Kế hoạch lợi nhuận năm 2026 cũng được xây dựng trên cơ sở tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát ngân sách và chuẩn hóa quy trình vận hành. Việc triển khai hệ thống ERP (SAP) từ đầu năm 2026 được kỳ vọng sẽ hỗ trợ tăng tính chuẩn hóa, minh bạch và khả năng theo dõi chi phí trong các hoạt động sản xuất và quản trị nội bộ, qua đó góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động và hiệu quả sử dụng vốn.

- **Cơ sở để thực hiện chính sách cổ tức**

Trên nền tảng kế hoạch lợi nhuận sau thuế tăng mạnh và dòng tiền từ hoạt động kinh doanh được cải thiện, Tập đoàn dự kiến thực hiện chính sách cổ tức phù hợp với tình hình tài chính, nhu cầu đầu tư và kế hoạch phát triển trung - dài hạn, theo nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tỷ lệ cổ tức (cổ tức/mệnh giá cổ phiếu) năm 2026 dự kiến là 15,0%.

Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 theo BCTC bán niên đã được soát xét, cùng với kế hoạch triển khai trong 6 tháng cuối năm, là những cơ sở quan trọng để đánh giá tính khả thi của kế hoạch năm 2026, cụ thể:

- **Sáu tháng đầu năm 2026 hoàn thành khoảng 1/3 kế hoạch năm, phù hợp với đặc thù mùa vụ:**

Doanh thu thuần hợp nhất đạt 1.366 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 135 tỷ đồng, lần lượt hoàn thành 40% và 32% kế hoạch cả năm (3.382 tỷ đồng doanh thu và 410 tỷ đồng lợi nhuận). Đây là diễn biến bình thường theo quy luật nhiều năm của Tập đoàn, khi nửa đầu năm thường đóng góp khoảng một phần ba lợi nhuận và nửa cuối năm đóng góp khoảng hai phần ba lợi nhuận cả năm, do các hoạt động giải trí, lễ hội của khán giả và chi tiêu marketing của nhãn hàng đều tập trung vào nửa cuối năm.

- **Phần lớn chương trình và concert trọng điểm chưa lên sóng trong nửa đầu năm, và sẽ được ghi nhận vào nửa sau của năm 2026:**

Ba chương trình bom tấn lớn nhất năm – Tinh Hà “Say Hi”, Ca Sĩ Mặt Nạ (mùa 3) và 2 Ngày 1 Đêm (mùa 5) – đều bắt đầu phát sóng từ quý III/2026. Bên cạnh đó, 6 trong 8 concert lớn được Tập đoàn lên kế hoạch tổ chức trong nửa cuối năm với tổng số lượng vé bán ra dự kiến đạt 127.000 vé. Tại thời điểm hiện tại, khoảng 85% ngân sách tài trợ cho 3 chương trình bom tấn và 60% ngân sách tài trợ cho 6 concert nêu trên đã được cam kết và sẽ được ghi nhận trong 6 tháng cuối năm 2026.

- **Đa dạng hóa và mở rộng các nguồn doanh thu mới, từ hợp tác với các tỉnh, thành đến khai thác bản quyền và nhượng quyền tại thị trường quốc tế:**

Song song với các mảng kinh doanh cốt lõi, Tập đoàn tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa nguồn thu theo nhiều hướng. Với mảng tổ chức sự kiện, Tập đoàn phát triển mảng doanh thu hợp tác tổ chức sự kiện với các tỉnh, thành trong khuôn khổ Năm Du lịch Quốc gia 2026 (tiêu biểu là dự án Gia Lai 2026, với Mega concert Vũ trụ “Say Hi” thu hút 70.000 khán giả và ghi nhận 54 tỷ đồng doanh thu trong tháng 3/2026). Với hoạt động khai thác bản quyền, Tập đoàn đẩy mạnh việc khai thác thương mại nhạc số bằng việc ký kết hợp đồng với Sony Music cho các bài hát thuộc hai chương trình Tinh Hà “Say Hi” và Ca Sĩ Mặt Nạ (mùa 3) trên các nền tảng nhạc số, tiếp tục đẩy mạnh khai thác nguồn doanh thu có biên lợi nhuận cao và lặp lại bền vững qua nhiều năm. Ở thị trường quốc tế, Tập đoàn tiếp tục năm thứ hai xuất khẩu IP “Say Hi” sang Las Vegas (Hoa Kỳ) theo hình thức nhượng quyền kèm chia sẻ doanh thu, dự kiến tổ chức vào quý IV/2026.

Trên các cơ sở này, cùng với nền tảng tài chính vững chắc, Tập đoàn có đủ căn cứ để hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2026.

4.3. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở vai trò của đơn vị tư vấn chuyên nghiệp, Vietcap đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích hoạt động kinh doanh cũng như đánh giá triển vọng phát triển của Tập đoàn trong giai đoạn tới.

Theo đánh giá của Tổ chức tư vấn, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức mà Tập đoàn đề ra được xây dựng trên cơ sở có cân nhắc giữa điều kiện thị trường ngành truyền thông – giải trí, năng lực vận hành thực tế và định hướng phát triển dài hạn của doanh nghiệp. Với nền tảng hoạt động được kế thừa từ các công ty thành viên có bề dày phát triển hơn ba thập kỷ, DatVietVAC hiện là một trong những tập đoàn truyền thông – giải trí tư nhân hàng đầu tại Việt Nam, sở hữu hệ sinh thái nội dung – nghệ sĩ – phân phối/phát sóng tương đối toàn diện, cùng vị thế đáng kể trong mảng Dịch vụ truyền thông với khoảng 16% thị phần đặt mua quảng cáo truyền hình (theo Kantar, 2025). Bên cạnh đó, định hướng gia tăng tỷ trọng đóng góp của mảng Nội dung – mảng có biên lợi nhuận gộp cao hơn đáng kể so với mảng Dịch vụ truyền thông, cùng với việc đẩy mạnh các hoạt động khai thác sau phát sóng, thương mại hóa tài sản trí tuệ (IP) và mở rộng mảng D2C là những yếu tố hỗ trợ tích cực cho khả năng cải thiện hiệu quả hoạt động và duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận trong thời gian tới.

Tuy nhiên, Tổ chức tư vấn cũng lưu ý rằng hoạt động kinh doanh của Tập đoàn vẫn chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố khách quan của môi trường kinh doanh, thị hiếu khán giả và xu hướng tiêu dùng nội dung. Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn biến động, thị trường quảng cáo truyền hình tiếp tục chịu áp lực suy giảm khi ngân sách quảng cáo của các nhãn hàng có xu hướng dịch chuyển sang các nền tảng truyền thông số, trong khi mức độ cạnh tranh trong ngành truyền thông – giải trí ngày càng gia tăng từ cả các doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, đặc thù ngành nghề cũng khiến Tập đoàn chịu tác động nhất định từ khả năng nắm bắt và thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng, khó dự đoán trong thị hiếu khán giả, mức độ tập trung doanh thu vào một số chương trình nội dung quy mô lớn, cũng như sự phụ thuộc vào uy tín và mức độ gắn bó của đội ngũ nghệ sĩ hợp tác và nhân sự sáng tạo chủ chốt.

Mặc dù vậy, với bề dày hơn ba thập kỷ hoạt động và là một trong số ít doanh nghiệp truyền thông – giải trí tại Việt Nam duy trì được quy mô và tính bền vững liên tục trong thời gian dài, cùng nhiều ghi nhận tại các bảng xếp hạng và giải thưởng uy tín trong và ngoài nước, Tổ chức tư vấn nhận thấy Tập đoàn đã có sự chủ động trong việc nhận diện các rủi ro trọng yếu và xây dựng các giải pháp ứng phó phù hợp, bao gồm chiến lược đa dạng hóa danh mục nội dung theo cả chiều ngang và chiều dọc, cũng như tăng cường kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành thông qua việc triển khai hệ thống ERP (SAP S/4HANA), nhằm hạn chế các tác động bất lợi có thể phát sinh.

Trên cơ sở các phân tích nêu trên, Tổ chức tư vấn đánh giá kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty là có khả thi. Chúng tôi xin lưu ý rằng, mọi ý kiến đánh giá trên đây được đưa ra dưới góc độ tư vấn, trên cơ sở nghiên cứu về chứng khoán và thị trường chứng khoán, triển vọng của nền kinh tế, và Công ty. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho các nhà đầu tư.

VII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐỒNG SÁNG LẬP, CỔ ĐỒNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Theo quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14:

"Trong thời hạn ba (03) năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó."

CTCP DatViet VAC Group Holdings được thành lập và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 20/06/2019. Tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần của cổ đông sáng lập đều đã hết hiệu lực.

2. Thông tin về cổ đông lớn

2.1. Đối với cổ đông lớn là cá nhân

Tại ngày 30/07/2026, danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty như sau:

Bảng 48: Danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty

STT	Tên cổ đông	Năm sinh	Quốc tịch	Số CCCD	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Ông Đinh Bá Thành	1957	Việt Nam	046057006753	22.018.853	21,960%
2	Ông Đào Văn Kính	1967	Việt Nam	056067000026	14.077.627	14,040%

Nguồn: DatVietVAC

Danh sách người có liên quan đến cổ đông lớn hiện đang nắm giữ cổ phần của DatVietVAC:

STT	Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Đinh Thị Nam Phương	Con ruột của ông Đinh Bá Thành	Cố vấn Chủ tịch & Tổng Giám đốc	41.547	0,041%
2	Ông Đinh Bá Khang	Con ruột của ông Đinh Bá Thành	Quản lý Vận hành & Chiến lược Phát triển Tập đoàn	20.033	0,020%

Nguồn: DatVietVAC

2.2. Đối với cổ đông lớn là tổ chức

Tại ngày 30/07/2026, danh sách cổ đông là tổ chức nắm giữ trên 5% cổ phần của Công ty như sau:

Bảng 49: Danh sách cổ đông lớn là tổ chức của Công ty

STT	Tên cổ đông	Năm thành lập	Vốn điều lệ	Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Người đại diện theo pháp luật	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện vốn tại DatViet VAC
1	MET VM Holding Pte. Ltd.	2019	44.000.000 USD	201936254E	29/10/2019 (thay đổi lần gần nhất ngày 5/9/2023)	Singapore	Thng Tien Tat, Soo Huan Xi, Yeo Wee, Tiong Mark	80 Raffles Place, #30-20 UOB Plaza, Singapore	Thng Tien Tat

Nguồn: DatVietVAC

Chi tiết số cổ phần của các cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty và tỷ lệ nắm giữ như sau:

STT	Tên cổ đông	Thời điểm	Loại CP	Số CP	Tỷ lệ sở hữu/ VDL (%)
1	MET VM Holding Pte. Ltd.	Trở thành cổ đông lớn kể từ 22/01/2020	Có quyền biểu quyết	8.756.868	13,488%
			Hạn chế chuyển nhượng	-	-
			Ưu đãi	-	-
		Hiện tại (ngày 30/07/2026)	Có quyền biểu quyết	12.225.224	12,193%
			Hạn chế chuyển nhượng	-	-
			Ưu đãi	-	-

Nguồn: DatVietVAC

Danh sách người có liên quan đến cổ đông lớn (MET VM Holding Pte. Ltd.) hiện đang nắm giữ cổ phần của DatVietVAC: Không có

- 2.3. Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông và những người có liên quan của họ**

Bảng 50: Các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn với cổ đông lớn/người có liên quan của cổ đông lớn

S T T	Hợp đồng	Đối tượng giao dịch trong hợp đồng		Ngày ký	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch trong năm 2026 tính đến 30/06/2026 (triệu đồng)	Điều khoản quan trọng	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
		Bên liên quan của cổ đông lớn	Công ty/Công ty con					
1	TNP202 5/TNP- DTP	CTCP Thi Nam Phương	CTCP Dong Tay Promotion	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	2.568,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
2	TNP202 5/TNP- Digital Ventures	CTCP Thi Nam Phương	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	6,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
3	TNP202 5/TNP- DVGH	CTCP Thi Nam Phương	CTCP DatViet VAC Group Holdings	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	2.160,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
4	TNP202 5/TNP- DVMEG	CTCP Thi Nam Phương	CTCP DatViet VAC Entertainm ent	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	60,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
5	TNP202 5/TNP- DVM	CTCP Thi Nam Phương	CTCP Dat Viet Media	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	1.200,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC	Giám đốc

S T T	Hợp đồng	Đối tượng giao dịch trong hợp đồng		Ngày ký	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch trong năm 2026 tính đến 30/06/2026 (triệu đồng)	Điều khoản quan trọng	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
		Bên liên quan của cổ đông lớn	Công ty/Công ty con					
							- Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	
6	TNP202 5/TNP- NOMAD	CTCP Thi Nam Phương	CTCP Nomad Managem ent Vietnam	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	792,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
7	TNP202 5/TNP- TKLM	CTCP Thi Nam Phương	CTCP TKL	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	864,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
8	TNP202 5/TNP- VCH	CTCP Thi Nam Phương	CTCP VIE CHANNE L	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	3.900,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
9	TNP202 5/TNP- VIEIP	CTCP Thi Nam Phương	CTCP VIE IP	01/08/ 2025	Thuê văn phòng	360,0	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC - Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	Giám đốc
10	TNP202 5/TNP- VIENET WORK	CTCP Thi Nam Phương	CTCP Vie Network	01/01/ 2025	Thuê văn phòng	1.149,6	- Thanh toán đúng thời hạn - Chấp hành các quy định về PCCC	Giám đốc

S T T	Hợp đồng	Đối tượng giao dịch trong hợp đồng		Ngày ký	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch trong năm 2026 tính đến 30/06/2026 (triệu đồng)	Điều khoản quan trọng	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
		Bên liên quan của cổ đông lớn	Công ty/Công ty con					
							- Không được chuyển nhượng hợp đồng thuê	
11	02/2026/ HD-VS- VCH	CTCP Vie Studio	CTCP Vie Channel	06/01/ 2026	Chuyển nhượng tài sản	102.300,0	- Thanh toán giá chuyển nhượng đúng hạn - Chuyển giao đầy đủ Quyền sử dụng đất cho bên mua - Thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước	Tổng Giám đốc
12	DV- DVM-B- 2026- 0053	CTCP TRUYỀN THÔNG TK-L	CTCP Dat Viet Media	01/01/ 2026	HD quảng cáo	2.147,6	- Thanh toán đúng thời hạn	Giám đốc
13	DV- DVM-B- 2026- 0006	CTCP VIEON	CTCP Dat Viet Media	01/01/ 2026	HD quảng cáo	548,9	- Thanh toán đúng thời hạn	Giám đốc

Nguồn: DatVietVAC

2.4. Lợi ích liên quan đối với Tổ chức đăng ký niêm yết

Không có.

2.5. Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức đăng ký niêm yết hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết

Ông Đinh Bá Thành: Được trình bày ở Mục VII. 3.1.1

Ông Đào Văn Kinh: Được trình bày ở Mục VII. 3.1.2

MET VM Holding Pte. Ltd.: Không có

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và Kế toán trưởng

3.1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đinh Bá Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Đào Văn Kính	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Hoàng Trọng Khải	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Thng Tien Tat	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Ngô Thế Triệu	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

3.1.1. Ông Đinh Bá Thành – Chủ tịch HĐQT

- Họ tên: Đinh Bá Thành
- Năm sinh: 1957
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1980 – 1989	Ban đối ngoại Thành đoàn TP.HCM	Nhân viên
1989 – 1993	Công ty Quảng cáo trẻ, Thành đoàn	Nhà sáng lập, Giám đốc
1994 – 1998	CTCP Dat Viet OOH	Giám Đốc Điều Hành
2008 – 2012	CTCP M&T Pictures	Chủ tịch HĐQT
2018 – 03/2020	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	Giám đốc
02/2020 – 03/2020	CTCP VicZ	Giám đốc
2008 – 2023	CTCP DatViet VAC Entertainment	Tổng Giám đốc
1998 – 2026	CTCP Dat Viet OOH	Chủ tịch HĐQT
2005 – 2026	CTCP Vie Channel	Chủ tịch HĐQT
2006 – 2026	CTCP Dat Viet Media	Chủ tịch HĐQT
2007 – 2026	CTCP Truyền thông TK-L	Chủ tịch HĐQT
2008 – 2026	CTCP Dong Tay Promotion	Chủ tịch HĐQT
2015 – 2026	CTCP TKL	Chủ tịch HĐQT
2016 – 2026	CTCP Nomad Management Vietnam	Chủ tịch HĐQT
2018 – 2026	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	Chủ tịch HĐQT
2019 – 2026	CTCP VieON	Chủ tịch HĐQT
2019 – 2026	CTCP Vie Digital	Chủ tịch HĐQT
2019 – 2026	CTCP Giải pháp Quảng cáo Trực tuyến ANTS	Chủ tịch HĐQT
2019 – 2026	CTCP Vie Studio	Chủ tịch HĐQT
2020 – 2026	CTCP Vie Network	Chủ tịch HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2020 – 2026	CTCP AI ACTIV	Chủ tịch HĐQT
2020 – 2026	CTCP VieZ	Chủ tịch HĐQT
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Vision	Chủ tịch HĐQT
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Media	Chủ tịch HĐQT
2019 – 2026	Công ty TNHH Người Dẫn Đầu	Chủ tịch Hội đồng thành viên
2019 – 01/2026	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Tổng Giám đốc
2019 – nay	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/2014 – nay	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments	Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (ENF)
2021 – nay	United Overseas Bank Limited Co.	Thành viên HĐQT độc lập
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Ventures	Chủ tịch HĐQT
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Digital Holdings	Chủ tịch HĐQT
2008 – nay	CTCP DatViet VAC Entertainment	Chủ tịch HĐQT

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 22.018.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 21,960% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 22.018.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 21,960%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 61.580 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,061%
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn:

STT	Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Đinh Thị Nam Phương	Con ruột	Cố vấn Chủ tịch & Tổng Giám đốc	41.547	0,041%
2	Ông Đinh Bá Khang	Con ruột	Quản lý Vận hành & Chiến lược Phát triển Tập đoàn	20.033	0,020%

- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: Không có.
- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn:

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Ông Đinh Bá Thành	Công ty cổ phần DatViet VAC Ventures	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật). (CPC 865)	- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 28.473.846 tương đương 46,821%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Ventures sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đinh Bá Thành	Công ty cổ phần DatViet VAC Digital Holdings	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 323.256 tương đương 0,549%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Digital Holdings sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đinh Bá Thành	Công ty cổ phần VIEON	Công thông tin. Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội; Dịch vụ thương mại điện tử	- SLCP nắm giữ và % tương ứng: 451.553 tương đương 0,549%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP VIEON sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đinh Bá Thành	Công ty cổ phần Vie Digital	Quảng cáo	- SLCP nắm giữ và % tương ứng: 1.647	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP Vie Digital sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
			tương đương 0,549%	đảm đúng quy định pháp luật, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đinh Bá Thành	Công ty cổ phần VieZ	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	- SLCP nắm giữ và % tương ứng: 9.059 tương đương 0,549%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP VieZ sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty

3.1.2. Ông Đào Văn Kính – Phó Chủ tịch HĐQT

- Họ tên: Đào Văn Kính
- Năm sinh: 1967
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 1993	Công ty Quảng Cáo Trẻ, Thành Đoàn	Trưởng Phòng Kinh Doanh
1993	CTCP Dat Viet OOH	Phó Giám đốc Phụ Trách Quảng Cáo
1994	CTCP Dat Viet OOH	Sáng lập viên, Phó Giám đốc
1998 – 2012	CTCP Dat Viet OOH	Giám đốc
2008 – 2012	CTCP M&T Pictures	Thành viên HĐQT
1998 – 2026	CTCP Dat Viet OOH	Thành viên HĐQT
2005 – 2026	CTCP Vie Channel	Thành viên HĐQT
2006 – 2026	CTCP Dat Viet Media	Thành viên HĐQT
2006 – nay	CTCP Dat Viet Media	Giám đốc
2008 – 2026	CTCP Truyền thông TK-L	Thành viên HĐQT
2008 – 2026	CTCP Dong Tay Promotion	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015 – 2026	CTCP TKL	Thành viên HĐQT
2016 – 2026	CTCP Nomad Management Vietnam	Thành viên HĐQT
2018 – 2026	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP VieON	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP Vie Digital	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP Giải pháp Quảng cáo Trực tuyến ANTS	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP Vie Studio	Thành viên HĐQT
2020 – 2026	CTCP Vie Network	Thành viên HĐQT
2020 – 2026	CTCP AI ACTIV	Thành viên HĐQT
2020 – 2026	CTCP VieZ	Thành viên HĐQT
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Media	Thành viên HĐQT
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Vision	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	Công ty TNHH Người Dẫn Đầu	Thành viên HĐQT
2019 – nay	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Phó Chủ tịch HĐQT
02/2026 – nay	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Công ty CP DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 – nay	CTCP DatViet VAC Entertainment	Thành viên HĐQT kiêm Phó Chủ tịch
2024 – nay	CTCP Vie Board	Chủ tịch HĐQT
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Ventures	Thành viên HĐQT
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Digital Holdings	Thành viên HĐQT
2005 – nay	Công ty TNHH Địa Ốc Hoa Đào	Chủ tịch HĐQT
2006 – nay	CTCP Dat Viet Media	Giám đốc

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 14.077.627 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,040% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 14.077.627 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,040%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức

đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: Không có.
- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn:

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Ông Đào Văn Kính	Công ty cổ phần DatViet VAC Ventures	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật). (CPC 865)	- Chức vụ: Thành viên HĐQT - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 18.204,589 tương đương 29,935%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Ventures sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đào Văn Kính	Công ty cổ phần DatViet VAC Digital Holdings	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Thành viên HĐQT - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 206.671 tương đương 0,351%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Digital Holdings sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đào Văn Kính	Công ty cổ phần VIEON	Công thông tin điện tử tổng hợp và dịch vụ thương mại điện tử	- SLCP nắm giữ và % tương ứng: 288.697 tương đương 0,351%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP VIEON sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
				giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đào Văn Kính	Công ty cổ phần Vie Digital	Quảng cáo	- SLCP năm giữ và % tương ứng: 1.053 tương đương 0,351%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP Vie Digital sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Đào Văn Kính	Công ty cổ phần VieZ	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	- SLCP năm giữ và % tương ứng: 5.791 tương đương 0,351%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP VieZ sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty

3.1.3. Ông Hoàng Trọng Khải – Thành viên HĐQT không điều hành

- Họ tên: Hoàng Trọng Khải
- Năm sinh: 1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Tài chính
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1993 – 2012	CTCP Dat Viet OOH	Kế Toán Trưởng
2008 – 2012	CTCP M&T Pictures	Thành viên HĐQT
2020 – 2022	CTCP AI ACTIV	Giám đốc
2008 – 2023	CTCP DatViet VAC Entertainment	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
2000 – 2026	CTCP Dat Viet OOH	Thành viên HĐQT
2005 – 2026	CTCP Vie Channel	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 – 2026	CTCP Truyền thông TK-L	Thành viên HĐQT
2008 – 2026	CTCP Dong Tay Promotion	Thành viên HĐQT
2008 – 2026	CTCP Dat Viet Media	Thành viên HĐQT
2012 – nay	CTCP Dat Viet OOH	Giám đốc
2015 – 2026	CTCP TKL	Thành viên HĐQT
2016 – 2026	CTCP Nomad Management Vietnam	Thành viên HĐQT
2016 – nay	CTCP Nomad Management Vietnam	Giám đốc
2018 – 2026	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP Vie Studio	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP VieON	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP Vie Digital	Thành viên HĐQT
2019 – 2026	CTCP Giải pháp Quảng cáo Trực tuyến ANTS	Thành viên HĐQT
2020 – 2026	CTCP AI ACTIV	Thành viên HĐQT
2020 – 2026	CTCP VieZ	Thành viên HĐQT
2020 – 2026	CTCP Vie Network	Thành viên HĐQT – Giám đốc
2023 – 2026	CTCP VieON	Giám đốc
2024 – 2026	CTCP Innocore	Chủ tịch HĐQT
2024 – 2026	CTCP Eternal Vision	Chủ tịch HĐQT
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Vision	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Media	Thành viên HĐQT
07/2025 – 12/2025	CTCP Vie IP	Chủ tịch HĐQT
2019 – 2026	Công ty TNHH Người Dẫn Đầu	Thành viên Hội đồng thành viên
2023 – nay	CTCP DatViet VAC Entertainment	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
01/2025 – nay	CTCP DatViet VAC Media	Tổng Giám đốc
07/2025 – nay	CTCP Vie IP	Giám đốc
2019 – 01/2026	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Phó Tổng Giám đốc
2019 – nay	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT không điều hành kiêm thành viên Ủy ban Kiểm toán của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Ventures	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Digital Holdings	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
2008 – nay	CTCP DatViet VAC Entertainment	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2012 – nay	CTCP Dat Viet OOH	Giám đốc
2016 – nay	CTCP Nomad Management Vietnam	Giám đốc
01/2025 – nay	CTCP DatViet VAC Media	Tổng Giám đốc
2024 – nay	CTCP Vie Board	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2019 – nay	CTCP Vie Studio	Tổng Giám đốc
03/2020 – nay	CTCP VieZ	Giám đốc
03/2020 – nay	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	Giám đốc
07/2025 - nay	CTCP Vie IP	Giám đốc

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 501.330 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,500% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 501.330 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,500%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 30.085 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,030%
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn:

STT	Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Vợ	Giám đốc Phòng Mua hàng	30.085	0,030%

- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác	Năm 2024	Năm 2025	Lấy kể 6 tháng 2026
Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (đồng)	0	2.265.915.770	2.719.098.924
Cổ phiếu ESOP	0	0	0
Lợi ích khác	0	0	0

- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn:

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Ông Hoàng Trọng Khải	Công ty cổ phần DatViet VAC Ventures	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 5.186.493 tương đương 8,528%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Ventures sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Hoàng Trọng Khải	Công ty cổ phần DatViet VAC Digital Holdings	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 58.881 tương đương 0,1%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Digital Holdings sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Hoàng Trọng Khải	Công ty cổ phần VIEON	Công thông tin. Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội; Dịch vụ thương mại điện tử	- Chức vụ: Giám đốc - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 82.250 tương đương 0,1%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP VIEON sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Ông Hoàng Trọng Khải	Công ty cổ phần Truyền Thông TK-L	Quảng cáo Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại	- SLCP nắm giữ và % tương ứng: 10 tương đương 0,0011%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP Truyền thông TK-L sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Hoàng Trọng Khải	Công ty cổ phần Vie Digital	Quảng cáo	- SLCP nắm giữ và % tương ứng: 300 tương đương 0,1%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP Vie Digital sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Ông Hoàng Trọng Khải	Công ty cổ phần VIEZ	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	- Chức vụ: Giám đốc - SLCP nắm giữ và % tương ứng: 1.650 tương đương 0,1%	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với Công ty VIEZ sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty

3.1.4. Ông Thng Tien Tat – Thành viên HĐQT không điều hành

- Họ tên: Thng Tien Tat
- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Singapore
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1996 – nay	UOB Group	Giám đốc điều hành

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2020 – nay	Công ty CP DatViet VAC Group Holdings	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT tại Công ty CP DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2021 – nay	UOB Asset Management (Vietnam)	Thành viên HĐQT không điều hành
08/2022 – nay	UOB (Vietnam) Ltd	Thành viên HĐQT không điều hành
10/2019 – nay	MET VM Holding Pte Ltd	Giám đốc điều hành
10/2017 – nay	Vietnam Singapore Business Association	Thành viên HĐQT không điều hành
02/2023 – nay	Buymed Pte Ltd	Thành viên HĐQT không điều hành
08/2017 – nay	Alliance for Microfinance in Myanmar	Thành viên HĐQT không điều hành

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 12.225.224 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,193% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 12.225.224 cổ phần đại diện cho MET VM Holding Pte. Ltd., chiếm tỷ lệ 12,193%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: Không có.
- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn: Không có.

3.1.5. Ông Ngô Thế Triệu – Thành viên HĐQT độc lập

- Họ tên: Ngô Thế Triệu

- Năm sinh: 1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Sau đại học
- Năng lực chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành quản trị dự án và quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 – 2001	Ngân hàng TMCP Eximbank	Nhân viên thanh toán quốc tế
2001 – 2002	Công ty TNHH Kiểm toán Arthur Andersen Việt Nam	Nhân viên kiểm toán
2002 – 2006	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam	Nhân viên định phí
2007 – 2010	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Việt Nam	Nhân viên đầu tư và quản lý danh mục
2010 – 2015	Công ty Eastspring Việt Nam	Giám đốc đầu tư trái phiếu và cổ phiếu
2015 – 2018	Công ty Eastspring Việt Nam	Tổng điều hành đầu tư
2018 – 2025	Công ty Eastspring Việt Nam	Tổng Giám đốc kiêm Tổng điều hành đầu tư
2026 – nay	Công ty CP DatViet VAC Group Holdings	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán tại Công ty CP DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/2025 – nay	Công ty CP Optima Wealth Partners	Tổng Giám đốc

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức

đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: Không có.
- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn: Không có.

3.2. Ủy ban Kiểm toán

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Thế Triệu	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán kiêm Thành viên HĐQT độc lập
2	Ông Hoàng Trọng Khải	Thành viên Ủy ban Kiểm toán kiêm Thành viên HĐQT không điều hành

3.2.1. Ông Ngô Thế Triệu – Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán: xem mục 3.1.5

3.2.2. Ông Hoàng Trọng Khải – Thành viên Ủy ban Kiểm toán: xem mục 3.1.3

3.3. Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đào Văn Kính	Tổng Giám đốc
2	Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Giám đốc Tài chính
3	Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Kế toán trưởng

3.3.1. Ông Đào Văn Kính – Tổng Giám đốc: xem mục 3.1.2

3.3.2. Bà Phạm Thị Thanh Tâm – Giám đốc Tài chính

- Họ tên: Phạm Thị Thanh Tâm
- Năm sinh: 1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2004 – 05/2006	KYVY	Kế toán phân hệ
05/2006 – 05/2008	BASF	Kế toán phân hệ và tổng hợp
05/2008 – 08/2010	TNT	Kế toán tổng hợp

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2008 – 08/2012	TNT	Trưởng phòng kế toán quản trị
08/2012 – 05/2016	Triumph International	Trưởng phòng giám sát tài chính
05/2016 – 11/2021	CTCP Masan MEATLife	Giám đốc kế hoạch tài chính
05/2019 – 04/2021	CTCP Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản (VISSAN)	Thành viên Ủy ban Kiểm toán
05/2019 – 04/2021	CTCP Việt – Pháp Sản xuất Thức ăn gia súc (Proconco)	Thành viên Ủy ban Kiểm toán
12/2021 – 06/2025	De Heus Vietnam	Giám đốc Tài chính Ngành hàng
07/2025 – nay	CTCP DatViet VAC Group Holdings	Giám đốc Tài chính

- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác	Năm 2024	Năm 2025	Lũy kế 6 tháng 2026
Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (đồng)	0	1.239.090.909	1.380.000.000
Cổ phiếu ESOP	0	0	0
Lợi ích khác	0	0	0

- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn: Không có.

3.3.3. Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm – Kế toán trưởng

- Họ tên: Nguyễn Hạnh Uyên Trâm
- Năm sinh: 1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kinh tế - Kế toán Kiểm toán
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2006 – 06/2007	Công ty TNHH Thủy Tiên	Kế toán
07/2007 – 06/2012	CTCP Thực phẩm Gia Đình	Kế toán
06/2012 – 04/2019	CTCP Dong Tay Promotion	Kế toán
04/2019 – 07/2020	CTCP Dat Viet Media	Kế toán tổng hợp
07/2020 – 04/2021	CTCP TKL	Kế toán tổng hợp
04/2021 – nay	CTCP DatVietVAC Entertainment	Kế toán trưởng
01/2025 – 12/2025	CTCP DatViet VAC Vision	Kế toán trưởng
06/2025 – nay	CTCP DatVietVAC Group Holdings	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2021 – nay	CTCP DatViet VAC Digital Ventures	Kế toán trưởng
2025 – nay	CTCP DatViet VAC Media	Kế toán trưởng
2021 – nay	CTCP DatVietVAC Entertainment	Kế toán trưởng
12/2025 – nay	CTCP DatViet VAC Ventures	Kế toán trưởng
11/2025 – nay	CTCP DatViet VAC Digital Holdings	Kế toán trưởng
09/2025 – nay	CTCP Eternal Vision	Kế toán trưởng

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% VDL, trong đó:
 - Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
 - Số cổ phần của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tập đoàn:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, công ty do Tổ chức

đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá), v.v.) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác	Năm 2024	Năm 2025	Lũy kế 6 tháng 2026
Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (đồng)	0	235.173.913	276.000.000
Cổ phiếu ESOP	0	0	0
Lợi ích khác	0	0	0

- Các khoản nợ đối với Tập đoàn: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tập đoàn hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tập đoàn:

Tên người nội bộ và người có liên quan	Tên doanh nghiệp khác có liên quan lợi ích	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ với doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Công ty cổ phần DatViet VAC Ventures	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Kế toán trưởng	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Ventures sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Công ty cổ phần DatViet VAC Digital Holdings	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Kế toán trưởng	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP DatViet VAC Digital Holdings sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty
Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Công ty Cổ phần Eternal Vision	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	- Chức vụ: Kế toán trưởng	Các Hợp đồng, giao dịch ký kết với CTCP Eternal Vision sẽ được các cấp có thẩm quyền thông qua bảo đảm đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, từ đó kiểm soát các xung đột lợi ích giữa người nội bộ/người có liên quan và Công ty

VIII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

11.150.000 cổ phiếu

4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

111.500.000.000 đồng

5. Giá chào bán

54.800 đồng/cổ phiếu

6. Phương pháp tính giá

Giá chào bán mỗi cổ phiếu không thấp hơn:

(1) Giá trị sổ sách của cổ phiếu của Công ty tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán sau khi làm tròn đến hàng trăm, được xác định là 11.800 đồng; và

(2) 60% giá trị định giá 01 cổ phiếu của Công ty tại thời điểm 28/02/2026 theo kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K. phát hành. ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Tổ chức thẩm định giá để thực hiện định giá giá trị cổ phiếu của Công ty.

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 061/2026/178/CT ngày 19/03/2026 do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K. phát hành, giá trị 1 cổ phần của Công ty là 81.716 đồng.

ĐHDCĐ quyết định Giá Chào Bán 01 cổ phiếu của Công ty trong đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng là 54.800 đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối

Đợt chào bán không có bảo lãnh phát hành.

Phương thức phân phối

Cổ Phiếu chào bán cho nhà đầu tư sẽ được phân phối thông qua đại lý phân phối được chỉ định là:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap

Giấy phép thành lập và hoạt động số 68/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 06/11/2007 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tháp Tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Trách nhiệm chung của đại lý phân phối:

- Cung cấp và tiếp nhận bộ hồ sơ đăng ký mua Cổ Phiếu của nhà đầu tư. Tổ chức nhận đăng ký mua Cổ Phiếu là các công ty chứng khoán được lựa chọn và đã được UBCKNN cấp Giấy phép thực hiện nghiệp vụ kinh doanh môi giới chứng khoán theo Hướng Dẫn Đặt Mua Cổ Phiếu;
- Hướng dẫn nhà đầu tư đăng ký mua Cổ Phiếu của Tổ chức phát hành;
- Gửi báo cáo và danh sách nộp tiền mua Cổ Phiếu của nhà đầu tư cho Tổ chức phát hành ngay sau khi kết thúc đợt chào bán; và
- Các công việc khác có liên quan để quá trình chào bán diễn ra thành công.

Nguyên tắc phân phối Cổ Phiếu

DatVietVAC sẽ thực hiện phân phối Cổ Phiếu một cách công khai, công bằng và minh bạch theo đúng quy định của pháp luật. Đại lý phân phối sẽ không phải cam kết số lượng bán tối thiểu hay bán tối đa và đại lý phân phối sẽ được chào bán cho nhà đầu tư theo số lượng mà DatVietVAC được phép phát hành.

Phương án xử lý số lượng Cổ Phiếu đăng ký mua vượt số lượng Cổ Phiếu được phép chào bán

Trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua lớn hơn số lượng cổ phiếu được phép chào bán, cổ phiếu sẽ được phân phối tương ứng với tỷ lệ đăng ký mua của từng nhà đầu tư và đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài. Số cổ phiếu nhà đầu tư được phân phối sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Tổ chức phát hành sẽ hoàn trả lại tiền cho nhà đầu tư (nếu có) theo quy định tại Hướng dẫn thực hiện đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings (“Hướng Dẫn Đặt Mua Cổ Phiếu”). Việc phân phối cổ phiếu đảm bảo nguyên tắc phân phối theo đúng quy định tại Điều 26 Luật Chứng khoán và đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài. Sau khi kết thúc thời gian đăng ký mua Cổ Phiếu, DatVietVAC sẽ tổng hợp danh sách nhà đầu tư đăng ký mua, và do đó nhà đầu tư sẽ được phân bổ theo đúng một tỷ lệ phân bổ công bằng theo quy định của pháp luật liên quan.

Phương án cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết

Nếu còn cổ phiếu chưa phân phối hết sau khi kết thúc đợt chào bán (bao gồm cả số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, đã đăng ký mua nhưng không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ) (“Cổ Phiếu Cần Phân Phối”) thì số Cổ Phiếu Cần Phân Phối đó sẽ được xử lý theo cách thức chào bán tiếp cho các nhà đầu tư với các điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư, giá chào bán không được thuận lợi hơn các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán ban đầu và đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài, cụ thể như sau:

- Tiêu chí xác định nhà đầu tư: Theo ủy quyền của ĐHĐCD, nhà đầu tư được lựa chọn theo các tiêu chí do HĐQT xây dựng như sau:

- Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước mong muốn và có năng lực tài chính để sở hữu cổ phiếu của Tổ chức phát hành; hoặc
- Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của Tổ chức phát hành.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán Cổ Phiếu Cần Phân Phối; Giá chào bán Cổ Phiếu Cần Phân Phối không thấp hơn giá đã chào bán cho các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán ban đầu.
- Cổ Phiếu Cần Phân Phối được chào bán cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, và đảm bảo tuân thủ phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155 và điều kiện theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Trong trường hợp hết thời gian phân phối Cổ Phiếu theo quy định pháp luật, bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu số Cổ Phiếu Cần Phân Phối vẫn không được phân phối hết cho các nhà đầu tư khác, HĐQT sẽ hủy số lượng Cổ Phiếu chưa được phân phối hết này và điều chỉnh giảm tổng số lượng Cổ Phiếu chào bán theo đúng số lượng Cổ Phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt chào bán.
- Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT sẽ thực hiện các thủ tục để xin gia hạn thời gian chào bán Cổ Phiếu (nếu cần thiết).

8. Đăng ký mua cổ phiếu

Số lượng đăng ký mua

Tối thiểu 100 (một trăm) Cổ Phiếu/nhà đầu tư và tối đa không quá 5.570.900 (năm triệu năm trăm bảy mươi nghìn chín trăm) Cổ Phiếu/nhà đầu tư (không quá 5% vốn điều lệ của Tập đoàn dự kiến sau đợt chào bán). Số lượng cổ phiếu đăng ký là bội số của 100 (một trăm) Cổ Phiếu.

Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu

Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu sẽ phụ thuộc vào thời gian phân phối cổ phiếu. Tập đoàn sẽ thông báo thời gian đăng ký cụ thể trong bản thông báo chào bán Cổ Phiếu ra công chúng ("Bản Thông Báo Chào Bán") và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cổ phiếu cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định.

Phương thức thanh toán

Chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Tổ chức phát hành theo thông tin tại Tiểu mục 11, Mục VIII của Bản cáo bạch này.

Phương thức đăng ký mua cổ phiếu

Theo thông báo tại Hướng Dẫn Đặt Mua Cổ Phiếu.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối dự kiến: trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do UBCKNN cấp có hiệu lực. Trường hợp do các nguyên nhân khách quan không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, Tập

đoàn sẽ xin phép UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày.

Lịch trình chào bán cổ phiếu ra công chúng dự kiến như sau:

Nội dung công việc	Thời gian dự kiến thực hiện
Ngày Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng do UBCKNN cấp có hiệu lực	D
Tổ chức phát hành thực hiện công bố thông tin về đợt chào bán, bao gồm việc công bố Bản Thông Báo Chào Bán trên 01 (một) tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 (ba) số liên tiếp	D+1 đến D+3
Nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền mua Cổ Phiếu	D+4 đến D+32
Thời hạn bắt đầu nhận đơn đăng ký mua cổ phiếu dự kiến	D+4
Thời hạn cuối cùng nhận đơn đăng ký mua cổ phiếu dự kiến	D+23
Tổ chức phát hành thông báo kết quả đăng ký đặt mua cho nhà đầu tư	D+24 đến D+25
Nhà đầu tư hoàn thành việc nộp tiền đăng ký đặt mua cổ phiếu theo thông báo kết quả đăng ký đặt mua của Tổ chức phát hành	D+26 đến D+32
Tổ chức phát hành ban hành quyết định về việc xử lý số Cổ Phiếu Cần Phân Phối và triển khai phân phối số cổ phiếu này (nếu có)	D+33 đến tối đa D+91
Tổ chức phát hành thực hiện báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng cho UBCKNN và thực hiện công bố thông tin về kết quả đợt chào bán	Trong vòng 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán
Tổ chức phát hành hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán	Trong vòng 10 ngày kể từ ngày Tổ chức phát hành nhận được xác nhận của UBCKNN về kết quả đợt chào bán cổ phiếu
Thời gian chuyển giao Cổ Phiếu cho nhà đầu tư	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán

Ghi chú: Sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, Tổ chức phát hành sẽ thông báo về thời gian phân phối cụ thể của đợt chào bán tại Bản Thông Báo Chào Bán và Hướng Dẫn Đặt Mua Cổ Phiếu.

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

Toàn bộ Cổ Phiếu chào bán (không bao gồm Cổ Phiếu Cần Phân Phối) sẽ được chuyển nhượng tự do. Số lượng Cổ Phiếu Cần Phân Phối trong đợt chào bán được HĐQT phân phối tiếp (trừ trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ chuyển vào tài khoản phong tỏa do Tập đoàn mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TCB) – CN Sài Gòn.

Tên tài khoản : Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
Số tài khoản : 744468744468
Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TCB) – CN Sài Gòn
Loại tiền tài khoản : VND

12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành
Không có

13. Hủy bỏ đợt chào bán

Đợt chào bán sẽ bị hủy bỏ trong trường hợp việc phân phối Cổ Phiếu không đáp ứng điều kiện tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Tổ chức phát hành được bán cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn, hoặc các trường hợp khác được quy định tại Điều 28 Luật Chứng khoán.

Phương án hoàn trả tiền cho nhà đầu tư đăng ký mua Cổ Phiếu trong trường hợp đợt chào bán bị hủy bỏ: Trong trường hợp UBCKNN quyết định hủy bỏ đợt chào bán Cổ Phiếu theo quy định tại Điều 28 Luật Chứng khoán, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN có quyết định hủy bỏ đợt chào bán Cổ Phiếu, Tổ chức phát hành sẽ công bố thông tin về việc hủy bỏ đợt chào bán Cổ Phiếu trên 01 (một) tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 (ba) số liên tiếp và thu hồi số Cổ Phiếu đã phát hành, đồng thời hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ.

Phương thức thu hồi cổ phiếu đã phát hành:

- Đối với cổ phiếu đã được nhà đầu tư lưu ký: Tập đoàn sẽ phối hợp cùng Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và các thành viên lưu ký (Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư mở tài khoản chứng khoán và lưu ký cổ phiếu Công ty) để thực hiện thủ tục thu hồi cổ phiếu theo quy định của VSDC.
- Đối với cổ phiếu chưa được nhà đầu tư lưu ký: Nhà đầu tư thực hiện thủ tục thu hồi cổ phiếu tại trụ sở của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings (vào các ngày làm việc trong tuần) theo thông báo của Tập đoàn về việc hủy bỏ đợt chào bán Cổ Phiếu nêu trên.

Phương thức hoàn trả tiền mua cổ phiếu:

- Tổ chức phát hành thực hiện chuyển khoản toàn bộ số tiền mua cổ phiếu của nhà đầu tư về tài khoản ngân hàng của NĐT do đại lý phân phối cung cấp trong Danh Sách NĐT (Đại lý phân phối căn cứ thông tin NĐT cung cấp trong Giấy Đăng Ký Mua).

Các điều khoản cam kết bồi thường cho nhà đầu tư nếu không tuân thủ trong thời hạn nêu trên:

Trong trường hợp quá thời hạn hoàn trả toàn bộ tiền mua cổ phiếu cho các nhà đầu tư, Tổ chức phát hành sẽ phải chịu lãi chậm trả tính trên số tiền trả chậm tính từ ngày đến hạn thanh toán cho đến khi toàn bộ số tiền chậm trả và lãi chậm trả đã được thanh toán toàn bộ cho nhà đầu tư. Lãi chậm trả là

100% lãi suất tiền gửi bình quân 12 tháng trả lãi sau của bốn ngân hàng TMCP tại Việt Nam là Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) tính trên số ngày chậm trả tương ứng. Lãi suất này được xác định tại ngày đến hạn thanh toán.

14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Theo thông tin tại Tiểu mục 9, Mục V của Bản cáo bạch này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổ chức phát hành là 100% (Một trăm phần trăm).

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 30/07/2026, Tổ chức phát hành có tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 13,41%. Do đó, Tổ chức phát hành không giới hạn nhà đầu tư nước ngoài đặt mua Cổ phiếu phát hành ra công chúng. Tổ chức phát hành cam kết việc chào bán đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.

15. Các loại thuế có liên quan

Các cổ đông sẽ chịu thuế thu nhập khi có thu nhập từ việc chuyển nhượng cổ phiếu và nhận cổ tức theo các quy định hiện hành của luật thuế thu nhập cá nhân, luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

15.1. Đối với nhà đầu tư cá nhân

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Điều 16, Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 hướng dẫn thực hiện thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) quy định:

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần x Thuế suất 0,1%

Thu nhập từ cổ tức:

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm), thu nhập của cá nhân từ đầu tư vốn và chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%.

- Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%.
- Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phần, tuy nhiên khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phần này thì nhà đầu tư mới phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ đầu tư vốn và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

Cá nhân là cán bộ nhân viên được thưởng bằng cổ phiếu theo kế hoạch phát hành cổ phần thưởng cho người lao động (ESOP) chưa phải nộp thuế từ tiền lương, tiền công. Khi cá nhân chuyển nhượng cổ phiếu thưởng thì nộp thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu và thu nhập từ tiền lương, tiền công.

15.2. Đối với nhà đầu tư tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

- Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008, Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 (sau đây gọi chung là “Luật Thuế TNDN 2008”) thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là 20%.
- Tổ chức nước ngoài: Theo quy định tại Thông tư 103/2014/TT-BTC hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

Thu nhập từ cổ tức:

Được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6, Điều 4 Luật Thuế TNDN 2008.

16. Thông tin về các cam kết

16.1. Cam kết của Cổ đông lớn

Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings (“Công ty”) hiện có ba (03) cổ đông lớn. Thông tin chi tiết của các cổ đông lớn phải cam kết cùng nắm giữ cổ phiếu Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước thời điểm phát hành	Tỷ lệ sở hữu trước phát hành	Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán	Tỷ lệ cam kết nắm giữ 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (*)
1	Ông Đinh Bá Thành	22.018.853	21,960%	13.592.996	12,200%
2	Ông Đào Văn Kính	14.077.627	14,040%	8.690.604	7,800%
3	MET VM Holding Pte. Ltd.	12.225.224	12,193%	0	0%
	Tổng cộng	48.321.704	48,193%	22.283.600	20,000%

Nguồn: DatVietVAC

(*) Lưu ý: Tỷ lệ này được tính toán căn cứ trên giả định đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty với số lượng 11.150.000 cổ phiếu được chào bán hết, theo đó số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty sau đợt chào bán dự kiến là 111.418.000 cổ phiếu.

Các cổ đông lớn có tên theo danh sách liệt kê như trên đồng ý cam kết cùng nhau nắm giữ số lượng cổ phần tương ứng theo danh sách với tổng số lượng là 22.283.600 cổ phần (tương đương 20% vốn

điều lệ sau chào bán của Công ty) trong thời gian là một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán lần đầu ra công chúng của Công ty.

16.2. Các cam kết của Tổ chức phát hành

a. Cam kết về việc thực hiện niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán

Tổ chức phát hành cam kết triển khai thực hiện đăng ký niêm yết toàn bộ cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng theo quy định pháp luật.

b. Cam kết khác liên quan đến đợt chào bán

Tại thời điểm ban hành Bản cáo bạch này, Tổ chức phát hành cam kết:

- Tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của DatVietVAC được bán cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn như được quy định tại Điểm (d) Khoản 1 Điều 15 Luật Chứng Khoán;
- Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích như được quy định tại Điểm (e) Khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán;
- Việc phát hành Cổ Phiếu hoặc xử lý Cổ Phiếu Cần Phân Phối (nếu có) đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại DatVietVAC như được quy định tại Điều 139 Nghị Định 155;
- Tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155 về việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua;
- Tuân thủ quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này theo quy định tại Điều 293 Nghị Định 155;
- Việc phân phối Cổ Phiếu đáp ứng quy định về việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần của công ty mẹ, công ty con như được quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh Nghiệp;
- Đáp ứng đầy đủ cơ cấu thành viên HĐQT áp dụng đối với công ty niêm yết. Đồng thời, các thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Ủy ban kiểm toán, và Ban Tổng Giám đốc của Tổ chức phát hành đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.

17. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Không có.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

IX. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

1. Mục đích chào bán

Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng với các mục đích sau:

- (i) Huy động nguồn vốn mới để tăng cường năng lực tài chính cho Công ty, công ty con và các công ty con gián tiếp, qua đó cải thiện cơ cấu vốn, đảm bảo an toàn tài chính đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty, công ty con và các công ty con gián tiếp trong thời gian tới;
- (ii) Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, công ty con và các công ty con gián tiếp;

2. Phương án khả thi

Không áp dụng.

3. Thông tin về tình hình triển khai dự án

Không áp dụng.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

X. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

Tổng số tiền Công ty dự kiến thu được từ Đợt Chào Bán là 611.020.000.000 đồng, sẽ được phân bổ theo mục đích sử dụng với chi tiết như sau:

Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn (đồng)	% số tiền thu được từ đợt chào bán	Tiến độ giải ngân
I	Góp tăng vốn vào Công ty CP DatViet VAC Media nhằm:	536.899.150.000	87,9%	Năm 2026, 2027
1	Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Dat Viet Media để:	515.864.230.000	84,4%	Năm 2026, 2027
1.1	Trả nợ Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) theo Thỏa thuận chung về tiện ích - bản sửa đổi số 5 (VNM1008412) ngày 24/10/2025	102.644.200.000	16,8%	Năm 2026, 2027
1.2	Trả nợ Ngân hàng UOB Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số UOB/HCMC/CMB-1689 ngày 15/10/2024	72.340.000.000	11,8%	Năm 2026, 2027
1.3	Bổ sung vốn lưu động để trả tiền Nhà cung cấp theo Kế hoạch trả tiền nhà cung cấp thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty CP DatViet VAC Media	340.880.030.000	55,8%	Năm 2026, 2027
2	Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần TKL để:	21.034.920.000	3,4%	Năm 2026, 2027
-	Trả nợ Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) theo Thỏa thuận chung về tiện ích Bản sửa đổi số 3 (VNM 1008408) ngày 24/10/2025	17.374.920.000	2,8%	Năm 2026, 2027
-	Trả nợ Ngân hàng UOB Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số UOB/HCMC/CMB-1690 ngày 15/10/2024	3.660.000.000	0,6%	Năm 2026, 2027
II	Góp tăng vốn vào Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment nhằm:	74.120.850.000	12,1%	Năm 2026, 2027
1	Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Vie Channel để:	51.882.720.000	8,5%	Năm 2026, 2027
-	Trả nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng cho vay số CLC-74210-01 ngày 07/02/2026	33.131.500.000	5,4%	Năm 2026, 2027
-	Trả tiền nhà cung cấp theo Kế hoạch trả tiền nhà cung cấp thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vie Channel	18.751.220.000	3,1%	Năm 2026, 2027
2	Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion để:	22.238.130.000	3,6%	Năm 2026, 2027
-	Trả nợ Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) theo Thỏa thuận chung về tiện ích - bản sửa đổi số 1 (VNM1008413) ngày 24/10/2025	22.238.130.000	3,6%	Năm 2026, 2027

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn (đồng)	% số tiền thu được từ đợt chào bán	Tiền độ giải ngân
	Tổng cộng	611.020.000.000	100,0%	

Tổng số tiền thực tế thu được từ Đợt Chào Bán sau khi trừ các khoản chi phí, lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán (bao gồm nhưng không giới hạn ở phí tư vấn, phí kiểm toán sử dụng vốn, lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán, phí phân phối chứng khoán, v.v.) (“Số tiền ròng thu được từ đợt chào bán”) sẽ được sử dụng theo tiến độ phù hợp với tiến độ của các hoạt động kinh doanh của Công ty sau khi kết thúc Đợt Chào Bán. Tùy thuộc vào Số tiền ròng thu được từ Đợt Chào Bán, HĐQT sẽ căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, quyết định việc phân bổ Số tiền ròng thu được từ đợt chào bán, thứ tự ưu tiên sử dụng vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông và tuân thủ các quy định pháp luật và Điều Lệ.

Trong trường hợp Công ty huy động không đủ số tiền dự kiến theo kế hoạch nêu trên thì số tiền thu được thực tế từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống hoặc điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế.

Trong thời gian số tiền thu được từ đợt chào bán chưa được sử dụng để giải ngân cho các mục đích sử dụng vốn nói trên hoặc các mục đích khác được sửa đổi theo đúng thẩm quyền, Công ty, công ty con và công ty con gián tiếp được phép sử dụng để gửi tiết kiệm ngân hàng.

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ Đợt Chào Bán: Trong trường hợp Đợt Chào Bán không huy động đủ nguồn vốn dự kiến theo kế hoạch cho các mục đích nêu trên, HĐQT được quyết định các phương án bao gồm nhưng không giới hạn bởi: (i) sử dụng nguồn vốn tự có của Công ty, (ii) điều chỉnh tiến độ triển khai các mục đích sử dụng vốn để đảm bảo cho các mục đích kinh doanh đã được thông qua.

Lưu ý:

Giá định tổng số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 11.150.000 cổ phiếu với giá chào bán là 54.800 đồng/cổ phiếu. Các loại chi phí, lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán có thể thay đổi tùy thuộc vào hợp đồng thực tế với các bên cung cấp dịch vụ thứ ba và biểu phí, lệ phí do cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành tại thời điểm thực hiện chào bán.

Chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

1. Góp vốn vào Công ty CP DatViet VAC Media

- Thông tin về Công ty CP DatViet VAC Media
 - Tên công ty: Công ty CP DatViet VAC Media
 - GCN ĐKDN: 0318805969
 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Hoạt động kinh doanh chính: Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, pháp luật, dịch vụ pháp lý)

- Vốn điều lệ: 311.474.870.000 đồng
- Mọi quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành:
 - Công ty là cổ đông lớn, cổ đông sáng lập của Công ty CP DatViet VAC Media
 - Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm (Kế toán trưởng của DatVietVAC) là Kế toán trưởng của Công ty CP DatViet VAC Media.
 - Ông Hoàng Trọng Khải (Thành viên HĐQT của DatVietVAC) là Tổng Giám đốc của Công ty CP DatViet VAC Media.
- Thông tin về việc góp vốn:
 - Cơ sở pháp lý DatVietVAC thực hiện góp vốn tại Công ty CP DatViet VAC Media:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVGH-NQ-ĐHĐCD ngày 09/06/2026 của DatVietVAC;
 - o Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 07/2026/DVGH-NQ-HĐQT ngày 09/06/2026 của HĐQT Công ty về triển khai việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng;
 - Số vốn góp dự kiến tăng thêm: **536.899.150.000 đồng**.
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty CP DatViet VAC Media trước khi tăng vốn: 99%
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty CP DatViet VAC Media sau khi tăng vốn: 99,63%
 - Nguồn góp vốn vào Công ty CP DatViet VAC Media: DatVietVAC sử dụng một phần tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để góp vốn vào Công ty CP DatViet VAC Media.
 - Thời điểm góp vốn dự kiến: Trong năm 2026, sau khi DatVietVAC thu xếp được nguồn vốn từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.
 - Trong trường hợp số tiền thực tế DatVietVAC thu được từ đợt chào bán theo Phương án chào bán không đủ để tăng vốn điều lệ của Công ty CP DatViet VAC Media như dự kiến thì Hội đồng quản trị sẽ quyết định (i) điều chỉnh số vốn góp vào Công ty thành viên, và/hoặc (ii) sử dụng các nguồn khác của DatVietVAC để tăng vốn điều lệ cho Công ty thành viên.
- Phương án tăng vốn điều lệ của Công ty CP DatViet VAC Media
 - Cơ sở pháp lý:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVVM-NQ-ĐHĐCD ngày 02/06/2026 của Công ty CP DatViet VAC Media.
 - Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 311.474.870.000 đồng
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 53.689.915 cổ phần
 - Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 536.899.150.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến: 848.374.020.000 đồng
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2026

- Mục đích tăng vốn: để Công ty CP DatViet VAC Media:
 - o tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Dat Viet Media để trả nợ ngân hàng, cơ cấu lại tình hình tài chính, bổ sung vốn lưu động để trả tiền Nhà cung cấp
 - o tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần TKL để trả nợ ngân hàng, cơ cấu lại tình hình tài chính
- Phương án sử dụng vốn của Công ty CP DatViet VAC Media: được nêu tại Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Dat Viet Media

- Thông tin về Công ty Cổ phần Dat Viet Media
 - Tên công ty: Công ty Cổ phần Dat Viet Media
 - GCN ĐKDN: 0304752594
 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Hoạt động kinh doanh chính: Quảng cáo
 - Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
- Mối quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành:
 - Công ty CP DatViet VAC Media (Công ty con của DatVietVAC) là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Dat Viet Media.
 - Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp (vợ ông Đinh Bá Thành - Chủ tịch HĐQT của DatVietVAC) là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dat Viet Media.
 - Bà Nguyễn Thị Bích Thùy (vợ ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dat Viet Media.
 - Bà Nguyễn Thị Khánh Ngọc (vợ ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dat Viet Media.
- Thông tin về việc góp vốn:
 - Cơ sở pháp lý Công ty CP DatViet VAC Media thực hiện góp vốn tại Công ty Cổ phần Dat Viet Media:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVVM-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty CP DatViet VAC Media;
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVM-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty Cổ phần Dat Viet Media;
 - Số vốn góp dự kiến tăng thêm: 515.864.230.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần Dat Viet Media trước khi tăng vốn: 99%
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần Dat Viet Media sau khi tăng vốn: 99,96%
 - Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 20.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 515.864.230.000 đồng

- Vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến: 535.864.230.000 đồng
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026
- Mục đích tăng vốn: để Công ty Cổ phần Dat Viet Media:
 - o Trả nợ Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
 - o Trả nợ Ngân hàng UOB Việt Nam
 - o Bổ sung vốn lưu động để trả tiền Nhà cung cấp
- Phương án sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Dat Viet Media: được nêu tại Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần TKL

- Thông tin về Công ty Cổ phần TKL
 - Tên công ty: Công ty Cổ phần TKL
 - GCN ĐKDN: 0313367616
 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Hoạt động kinh doanh chính: Quảng cáo
 - Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng
- Mối quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành:
 - Công ty CP DatViet VAC Media (Công ty con của DatVietVAC) là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần TKL.
 - Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp (vợ ông Đinh Bá Thành - Chủ tịch HĐQT của DatVietVAC) là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần TKL.
 - Bà Nguyễn Thị Bích Thủy (vợ ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần TKL.
 - Bà Nguyễn Thị Khánh Ngọc (vợ ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần TKL.
- Thông tin về việc góp vốn:
 - Cơ sở pháp lý Công ty CP DatViet VAC Media thực hiện góp vốn tại Công ty Cổ phần TKL:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVVM-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty CP DatViet VAC Media;
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/2026/TKL-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty Cổ phần TKL;
 - Số vốn góp dự kiến tăng thêm: 21.034.920.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần TKL trước khi tăng vốn: 99%
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần TKL sau khi tăng vốn: 99,91%
 - Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 2.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 21.034.920.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến: 23.034.920.000 đồng
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2026

- Mục đích tăng vốn: để Công ty Cổ phần TKL:
 - o Trả nợ Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
 - o Trả nợ Ngân hàng UOB Việt Nam
- Phương án sử dụng vốn của Công ty Cổ phần TKL: được nêu tại Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

2. Góp vốn vào Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment

- Thông tin về Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment
 - Tên công ty: Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment
 - GCN ĐKDN: 0305749499
 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Hoạt động kinh doanh chính: Cung cấp các dịch vụ quảng cáo, tư vấn quản lý (trừ dịch vụ tư vấn tài chính - kế toán), nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
 - Vốn điều lệ: 193.133.990.000 đồng
- Mối quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành
 - DatVietVAC là cổ đông lớn, cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment.
 - Ông Đinh Bá Thành (Chủ tịch HĐQT của DatVietVAC) là Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment.
 - Ông Hoàng Trọng Khải (Thành viên HĐQT của DatVietVAC) là Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment.
 - Ông Đào Văn Kính (Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment.
- Thông tin về việc góp vốn
 - Cơ sở pháp lý DatVietVAC thực hiện góp vốn tại Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVGH-NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/06/2026 của DatVietVAC;
 - o Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 07/2026/DVGH-NQ-HĐQT ngày 09/06/2026 của HĐQT Công ty về triển khai việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng;
 - Số vốn góp dự kiến tăng thêm: **74.120.850.000 đồng.**
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment trước khi tăng vốn: 99,00%
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment sau khi tăng vốn: 99,28%
 - Nguồn góp vốn vào Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment: DatVietVAC sử dụng một phần tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để góp vốn vào Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment.
 - Thời điểm góp vốn dự kiến: Trong năm 2026, sau khi DatVietVAC thu xếp được nguồn vốn từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.

- Trong trường hợp số tiền thực tế DatVietVAC thu được từ đợt chào bán theo Phương án chào bán không đủ để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment như dự kiến thì Hội đồng quản trị sẽ quyết định (i) điều chỉnh số vốn góp vào Công ty thành viên, và/hoặc (ii) sử dụng các nguồn khác của DatVietVAC để tăng vốn điều lệ cho Công ty thành viên.
- Phương án tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment
 - Cơ sở pháp lý:
 - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 03/2026/DVEG-NQ-DHĐCD ngày 24/04/2026;
 - Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 193.133.990.000 đồng
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 74.120.850.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến: 267.254.840.000 đồng
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2026
 - Mục đích tăng vốn: để Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment:
 - tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Vie Channel để trả nợ ngân hàng, cơ cấu lại tình hình tài chính, bổ sung vốn lưu động của Công ty
 - tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion để trả nợ ngân hàng, cơ cấu lại tình hình tài chính, bổ sung vốn lưu động của Công ty
 - Phương án sử dụng vốn của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment: được nêu tại Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Vie Channel

- Thông tin về Công ty Cổ phần Vie Channel
 - Tên công ty: Công ty Cổ phần Vie Channel
 - GCN ĐKDN: 0304384823
 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Hoạt động kinh doanh chính: Quảng cáo
 - Vốn điều lệ: 120.000.000.000 đồng
- Mối quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành:
 - Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment (Công ty con của DatVietVAC) là cổ đông lớn, cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Vie Channel.
 - Ông Đinh Bá Thành - Chủ tịch HĐQT của DatVietVAC là cổ đông của Công ty Cổ phần Vie Channel, chiếm tỷ lệ 0,549%
 - Ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC là cổ đông của Công ty Cổ phần Vie Channel, chiếm tỷ lệ 0,351%
 - Ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT của DatVietVAC là cổ đông của Công ty Cổ phần Vie Channel, chiếm tỷ lệ 0,1%
 - Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp (vợ ông Đinh Bá Thành - Chủ tịch HĐQT của DatVietVAC) là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vie Channel.

- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy (vợ ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vie Channel.
- Bà Nguyễn Thị Khánh Ngọc (vợ ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vie Channel.
- Thông tin về việc góp vốn:
 - Cơ sở pháp lý Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment thực hiện góp vốn tại Công ty Cổ phần Vie Channel:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVEG-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment;
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/VCH-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty Cổ phần Vie Channel;
 - Số vốn góp dự kiến tăng thêm: 51.882.720.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần Vie Channel trước khi tăng vốn: 99%
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần Vie Channel sau khi tăng vốn: 99,30%
 - Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 120.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 51.882.720.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến: 171.882.720.000 đồng
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2026
 - Mục đích tăng vốn: để Công ty Cổ phần Vie Channel bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể để trả tiền nhà cung cấp.
 - Phương án sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Vie Channel: được nêu tại Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion

- Thông tin về Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion
 - Tên công ty: Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion
 - GCN ĐKDN: 0302147601
 - Địa chỉ: 222 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Hoạt động kinh doanh chính: Quảng cáo
 - Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Mỗi quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành:
 - DatViet VAC Entertainment (Công ty con của DatVietVAC) là cổ đông lớn, cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion
 - Ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT của DatVietVAC là cổ đông của Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion, chiếm tỷ lệ 0,021%
 - Ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC là cổ đông của Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion, chiếm tỷ lệ 0,0702%
 - Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp (vợ ông Đinh Bá Thành - Chủ tịch HĐQT của DatVietVAC) là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion.

- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy (vợ ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, đại diện pháp luật của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion.
- Bà Nguyễn Thị Khánh Ngọc (vợ ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT của DatVietVAC) là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion.
- Thông tin về việc góp vốn:
 - Cơ sở pháp lý Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment thực hiện góp vốn tại Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion:
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVEG-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty Cổ phần DatViet VAC Entertainment;
 - o Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DTP-NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2026 của Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion;
 - Số vốn góp dự kiến tăng thêm: 22.238.130.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion trước khi tăng vốn: 99%
 - Tỷ lệ sở hữu của DatVietVAC tại Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion sau khi tăng vốn: 99,69%
 - Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 10.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 22.238.130.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến: 32.238.130.000 đồng
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2026
 - Mục đích tăng vốn: để Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion trả nợ Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam).
 - Phương án sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion: được nêu tại Bảng 51: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

XI. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần

3. Mã cổ phiếu

Không có

4. Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết

Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết là 100.268.000 (Bằng chữ: Một trăm triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn) cổ phiếu.

5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký niêm yết

Theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 109, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm và cổ đông lớn là người có liên quan của các đối tượng trên phải cam kết tiếp tục nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo.

Các cổ đông sáng lập không bị hạn chế chuyển nhượng do đã thỏa mãn điều kiện 03 năm từ khi thành lập.

Danh sách các cá nhân và tổ chức bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 109 Nghị định 155/2020/NĐ-CP chi tiết như sau:

STT	Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 6 tháng từ ngày giao dịch đầu tiên	Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 6 tháng tiếp theo
1	Ông Đinh Bá Thành	Chủ tịch HĐQT	22.018.853	22.018.853	11.009.427
2	Ông Đào Văn Kính	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	14.077.627	14.077.627	7.038.814
3	Ông Hoàng Trọng Khải	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT	501.330	501.330	250.665

STT	Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 6 tháng từ ngày giao dịch đầu tiên	Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 6 tháng tiếp theo
4	Ông Thng Tien Tat	Thành viên HĐQT	-	-	-
5	Ông Ngô Thế Triệu	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	-	-	-
6	Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Giám đốc tài chính	-	-	-
7	Bà Nguyễn Hạnh Uyên Trâm	Kế toán trưởng	-	-	-
8	MET VM Holding Pte. Ltd.		12.225.224	12.225.224	6.112.612
Tổng			48.823.034	48.823.034	24.411.518

Nguồn: DatVietVAC

6. Phương pháp tính giá

Theo kết quả thẩm định giá của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K. theo Chứng thư thẩm định giá số 061/2026/178/CT ngày 19/03/2026. Theo đó, căn cứ vào cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá, kết quả khảo sát hiện trạng tài sản, áp dụng các phương pháp trên trong tính toán, Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K. đã trình bày kết quả như sau:

Tài sản thẩm định giá	Giá trị doanh nghiệp, giá trị vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Phương pháp thẩm định giá	Phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do của doanh nghiệp
Thời điểm thẩm định giá	28/02/2026
Giá trị doanh nghiệp	8.570.426.760.761 đồng
Giá trị vốn chủ sở hữu	8.193.504.658.827 đồng (tương đương 81.716 đồng/cổ phiếu)

Căn cứ theo nguyên tắc xác định giá chào bán được ĐHĐCĐ thông qua, giá chào bán mỗi cổ phiếu không thấp hơn:

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu của Công ty tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán sau khi làm tròn đến hàng trăm, được xác định là 11.800 đồng; và
- 60% giá trị định giá 01 cổ phiếu của Công ty tại thời điểm 28/02/2026 theo kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K. phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Tổ chức thẩm định giá để thực hiện định giá giá trị cổ phiếu của Công ty.

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 061/2026/178/CT ngày 19/03/2026 do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K. phát hành, giá trị một cổ phần của Công ty là 81.716 đồng. ĐHĐCĐ

quyết định Giá chào bán mỗi cổ phần của Công ty trong đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng là 54.800 đồng/cổ phần. Công ty xác định giá niêm yết ngày giao dịch đầu tiên bằng với giá chào bán lần đầu ra công chúng để đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư.

Ngày 30/06/2026, Công ty đã được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng số 319/GCN-UBCK. Căn cứ Giấy chứng nhận nêu trên, Công ty đang triển khai đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.

7. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến chứng khoán niêm yết)

Trong hoạt động, Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, v.v. phụ thuộc vào các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và các công ty con, tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ. Cụ thể như sau:

7.1. Các loại thuế có liên quan đến Tổ chức đăng ký niêm yết

7.1.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/10/2025 và áp dụng từ kỳ tính thuế TNDN năm 2025, mức thuế suất thuế TNDN hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp tại Việt Nam là 20% trên lợi nhuận tính thuế, trừ các trường hợp:

- Thuế suất 15% áp dụng đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu năm không quá 03 tỷ đồng
- Thuế suất 17% áp dụng đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu năm từ trên 03 tỷ đồng đến không quá 50 tỷ đồng
- Thuế suất từ 25% đến 50% áp dụng đối với hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí (Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể cho từng hợp đồng dầu khí, căn cứ vào điều kiện và trữ lượng mỏ).
- Thuế suất 50% áp dụng đối với hoạt động thăm dò, khai thác tài nguyên quý hiếm (nếu mỏ có $\geq 70\%$ diện tích ở địa bàn đặc biệt khó khăn thì áp dụng 40%).
- Thuế suất ưu đãi nếu Doanh nghiệp thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo luật định.

Theo đó, mức thuế suất thuế TNDN áp dụng cho Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con là 20% trên lợi nhuận tính thuế trừ một số công ty con được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định.

Các ưu đãi này thường áp dụng cho các dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng thực hiện tại các địa bàn và/hoặc lĩnh vực được khuyến khích đầu tư. Các ưu đãi thuế TNDN hiện đang áp dụng tại một số công ty con của Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings bao gồm:

- Thuế suất ưu đãi, thường là 10% trong 15 năm đầu kể từ khi phát sinh doanh thu đối với dự án đầu tư mới.

- Ưu đãi về thời gian miễn, giảm thuế: miễn thuế TNDN trong giai đoạn đầu (thường 2–4 năm kể từ khi dự án phát sinh lợi nhuận tính thuế), và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong các năm tiếp theo (thường 4–9 năm).

Trước đó, Công ty áp dụng mức thuế suất TNDN căn cứ theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008, Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế TNDN ngày 19/06/2013 và Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26/11/2014.

7.1.2. Thuế giá trị gia tăng

Theo quy định của Luật thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) số 48/2004/QH10 ngày 26/11/2004 có hiệu lực từ ngày 01/07/2005, thuế suất áp dụng cho Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con là 10%. Trước đó, Công ty áp dụng mức thuế suất GTGT căn cứ theo quy định của Luật thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2009.

Theo Nghị định 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định 174/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025, thuế suất thuế GTGT được giảm từ 10% xuống 8% đối với một số ngành nghề trong năm 2025. Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings và các công ty con thực hiện theo hướng dẫn tại các Nghị định này để áp dụng đúng thuế suất GTGT khi bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ.

7.2. Thuế liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán

7.2.1. Thuế thu nhập cá nhân

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Điều 16, Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 hướng dẫn thực hiện thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) quy định:

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần x Thuế suất 0,1%

Thu nhập từ cổ tức:

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm), thu nhập của cá nhân từ đầu tư vốn và chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%.

- Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%.
- Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thương, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phần, tuy nhiên khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phần này thì nhà đầu tư mới phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ đầu tư vốn và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.
- Cá nhân là cán bộ nhân viên được thưởng bằng cổ phiếu theo kế hoạch phát hành cổ phần thưởng cho người lao động (ESOP) chưa phải nộp thuế từ tiền lương, tiền công. Khi cá nhân chuyển

nhượng cổ phiếu thường thì nộp thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu và thu nhập từ tiền lương, tiền công.

7.2.2. Đối với nhà đầu tư tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

- Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008, Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 (sau đây gọi chung là “Luật Thuế TNDN 2008”) thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là 20%.
- Tổ chức nước ngoài: Theo quy định tại Thông tư 103/2014/TT-BTC hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

Thu nhập từ cổ tức:

Được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6, Điều 4 Luật Thuế TNDN 2008.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

XII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

Trụ sở chính

Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3914 3588 Fax: (84-28) 3914 3209

Website: www.vietcap.com.vn

Phòng giao dịch Nguyễn Huệ

Tầng 3, Tòa nhà Vinatex – Tài nguyên, Số 10 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 8882 6868 Fax: (84-28) 3914 3209

Phòng giao dịch Hàm Nghi

Tầng 16, Tòa nhà Doji, Số 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 8882 6868

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 6, Tòa nhà Số 109 Phố Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6262 6999 Fax: (84-24) 6278 2688

Phòng giao dịch Mỹ Đình

SAP.A09 Tòa A – Chung cư cao tầng HH2-1 (The Matrix One), Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)

Điện thoại: (84-28) 8882 6868 Fax: (84-24) 6278 2688

Ý kiến của Tổ chức tư vấn về việc đăng ký niêm yết

Trên cơ sở các thông tin mà Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap đã thu thập được về Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings, với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap có một số nhận định như sau: Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings có những thế mạnh nhất định như hoạt động kinh doanh lâu năm trong ngành, đội ngũ Ban quản trị, cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, có chuyên môn cao. Bên cạnh đó, định hướng phát triển của Tập đoàn hoàn toàn phù hợp với triển vọng phát triển của ngành. Ngoài ra, Công ty đã tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định pháp luật, đáp ứng đủ điều kiện để thực hiện đăng ký niêm yết. Do đó, Tổ chức tư vấn đánh giá việc đăng ký niêm yết của Công ty là phù hợp với triển vọng phát triển của ngành.

2. Đại lý phân phối

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

Trụ sở chính

Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

Fax: (84-28) 3914 3209

Website: www.vietcap.com.vn

3. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Sunwah, Số 115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3821 9266

Website: www.kpmg.com.vn

4. Tổ chức kiểm toán báo cáo về vốn điều lệ đã góp

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa B2, Roman Plaza, Đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 2456 783 999

Website: www.uhy.vn

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

XIII. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]



XIV. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM
YẾT, TỔ CHỨC TƯ VẤN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC GROUP HOLDINGS

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



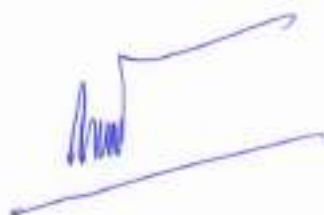
ĐINH BÁ THÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐÀO VĂN KÍNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN



NGÔ THẾ TRIỆU

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



PHẠM THỊ THANH TÂM

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN HẠNH UYÊN TRÂM

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

TỔNG GIÁM ĐỐC



TÔN MINH PHƯƠNG

XV. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I** : - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315744468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 20/06/2019, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13/02/2026
2. **Phụ lục II** : - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVGH-NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/06/2026; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 04/2026/DVGH-BB-ĐHĐCĐ ngày 09/06/2026.
 - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 07/2026/DVGH-NQ-HĐQT ngày 09/06/2026 về triển khai việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty
 - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 08/2026/DVGH-NQ-HĐQT ngày 09/06/2026 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty
3. **Phụ lục III** : - Điều lệ Công ty Cổ phần DatViet VAC Group Holdings
4. **Phụ lục IV** : - BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm tài chính 2024 đã được kiểm toán
 - BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm tài chính 2025 đã được kiểm toán
 - BCTC riêng lẻ và hợp nhất giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2026
5. **Phụ lục V** : - Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày thành lập đến ngày 13/02/2026 đã được kiểm toán

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]